

PL.2545

KINH
ĐIỀU PHÁP
LIÊN HOA





**NAM-MÔ
BỔN-SƯ THÍCH-CÁ MÂU-NI PHẬT**

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

DỊCH GIẢ: TUỆ HẢI

KINH
ĐIỀU PHÁP
LIÊN HOA

Trọn bộ 7 quyển

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

DỊCH GIẢ: TUỆ HẢI

Chịu trách nhiệm xuất bản:

VŨ GIA THAM

Chịu trách nhiệm bản thảo: **PHẠM NGỌC HẬU**

Biên tập: **ĐỖ THỊ QUỲNH**

Sửa bản in: **ĐỖ THỊ QUỲNH**

Trình bày bìa: **MAI HOA**

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

37 Hùng Vương - Hà Nội

ĐT: 08048106 - Fax: (84) 08048240

PHÂN NGHI LỄ

(Mọi người đều tề chỉnh y phục đứng trước Tam Bảo)

Chủ lễ đọc:

**Ai nấy cung kính... Đốc lòng kính lễ Phật,
Pháp, Tăng thường ở khắp mười phương.**

(3 lượt)

(Đều quỳ đọc nguyện hương)

**Nguyện đem lòng thành kính,
Gửi theo đám mây hương,
Phảng-phất khắp mười phương;
Cúng-dàng ngôi Tam-Bảo,
Thề trọn đời giữ đạo,
Theo tự-tính làm lành
Cùng pháp-giới chúng sinh,
Cầu Phật từ gia-hộ;
Tâm Bồ-Đề kiên-cố;
Xa bề khổ sông mê;
Chóng quay về bờ giác.**

**Cúng - dâng đoạn: Dốc lòng kính lễ Phật,
Pháp, Tăng thường ở khắp mười phương.**

(1 lễ)

(Mọi người đều đứng chấp tay đọc)

Đấng pháp-vương vô-thượng;

Ba cõi chẳng ai bằng,

Thầy dạy khắp trời, người,

Cha lành chung bốn loài,

Quy-y trọn một niệm,

Dứt sạch nghiệp ba kỳ,

Xưng dương cùng tán thán

Úc kiếp không cùng tận.

*

Phật, chúng-sinh tính thường rộng lặng

Đạo cảm-thông không thể nghĩ bàn,

Lưới Đế-châu ví đạo-tràng,

**Mười phương Phật bảo hào-quang sáng
ngời,**

Trước chư Phật thân con ảnh hiện,

Dưới chân Ngài đỉnh lễ quy-y.

*

Dốc lòng kính lễ, Y pháp tính độ, vô tướng
vô-vi, thanh-tịnh pháp-thân, Tỳ-Lô Giá-Na Phật.

(1 lễ)

Dốc lòng kính lễ, y thụ dụng độ, vô-lậu-
tự tha viên-mãn báo-thân, Lô-Xá-Na Phật.

(1 lễ)

Dốc lòng kính lễ, Y biến hoá độ, ứng hiện
thập phương, thiên bách ức hoá thân, Thích Ca
Mâu-Ni Phật.

(1 lễ)

Dốc lòng kính lễ, San định nhân-quả, cùng
cứu tính, tướng, nhất thiết chư Kinh tạng, Tu-Đa-
La.

(1 lễ)

Dốc lòng kính lễ, Thuỳ phạm tứ nghi,
ngghiêm chế tam nghiệp, nhất thiết chư Luật tạng,
Tỳ-Ny-Na.

(1 lễ)

Dốc lòng kính lễ, Nghiên chân hạnh nguy,
hiển chính tối tà, nhất thiết chư Luận tạng, A-Tỳ-
Đàm.

(1 lễ)

Dốc lòng kính lễ, Tính, tướng bất nhị, minh,
hợp vô-vi, nhất thiết tối tượng, Tăng-già-Gia
chúng.

(1 lễ)

Dốc lòng kính lễ, Thập địa, tam hiền, ngũ quả, tứ hướng, nhất thiết xuất thế, Tăng-già-Gia chúng. (1 lễ)

Dốc lòng kính lễ, Tỷ-Khưu ngũ chúng, hoà-hợp vô tránh, nhất thiết trụ-trì, Tăng-già-Gia chúng. (1 lễ)

Con nay xin vì bốn ân, ba cõi pháp-giới chúng-sinh, nguyện cho tam chương tiêu trừ, dốc lòng sám-hối. (1 lễ)

(Đều quỳ sám hối)

Đệ-tử chúng con... xin chí thành sám-hối:

Xưa kia gây nên bao ác nghiệp,

Đều vì vô-thỉ tham, sân, si,

Bởi thân, miệng ý phát sinh ra

Hết thảy từ nay xin sám-hối.

Bao nghiệp chướng gây lên như thế,

Đều tiêu tan một chút không còn.

Niệm niệm cùng khắp trong cõi pháp,

Độ chúng-sinh chứng ngôi Bất-thoái

Sám-hối đoạn... Dốc lòng kính lễ Phật, Pháp, Tăng thường ở khắp mười phương.

(1 lễ)

(Đều ngồi tụng bài tán hương)

Lư hương vừa đốt, cõi pháp thơm lây, chư Phật bốn biển đều xa hay, thấu tâm thành này, chư Phật hiện thân ngay.

Nam mô Hương-Vân-Cái Bồ-Tát Ma ha-tát.

(3 lượt)

Thần chú trừ sạch ba nghiệp:

Án sa phạ, bà phạ, truật đà sa phạ, đạt ma sa phạ bà phạ truật độ hám.

(3 lượt)

Thần chú phổ cúng-dàng:

Án nga nga năng, tam bà phạ phiệt nhiệt la hộc.

(3 lượt)

*

(Bài văn Phát nguyện)

Kính lạy tam giới tôn,
Quy-mệnh mười phương Phật,
Con nay phát-nguyện lớn,
Trì tụng kinh Pháp-Hoa,
Trên đền bốn trọng ân,
Dưới cứu ba đường khổ
Nếu có ai thấy, nghe,
Đều phát tâm Bồ-Đề,
Hết một báo thân này,
Sinh về nước Cực-Lạc.

Kê Khai Kinh

Pháp Phật cao siêu rất nhiệm màu
Nghìn muôn ức kiếp dễ hay đâu?
Con nay nghe, thấy xin vâng giữ
Chân nghĩa Như-Lai hiểu thật sâu
Nam-Mô Bản-Sư Thích-Ca Mâu-Ni-Phật.

(3 lượt)

Hơn sáu muôn lời bảy quyển vàng
Bao hàm diệu nghĩa rộng mệnh mang
Đê-hồ khắp chốn nhuần thơm dịu
Cam-lộ toàn thân mát nhẹ nhàng
Ngọc trắng bên răng tuôn Xá-Lợi
Sen hồng đầu lưỡi phóng hào-quang
Dù cho tạo tội hơn non núi
Diệu-pháp trì chưa tới mấy hàng.

Nam - Mô Pháp - Hoa Hội - Thượng
Phật Bồ - Tát

(3 lượt)



KINH
DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

QUYỂN THỨ NHẤT



KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

QUYỂN THỨ NHẤT

*Đời Diêu-Tán Ngài Tam-Tạng Pháp-Sư:
Cưu-Ma-La-Thập dịch chữ Hán ra chữ Hán,
Tỷ-Khưu Thích-Tuệ-Hải dịch chữ Hán ra chữ Việt.*

KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

PHẨM "TỰA" THỨ NHẤT

Chính tôi được nghe: Một thời bấy giờ, Đức Phật cùng với chúng đại Tỷ-Khưu, một vạn hai nghìn người, đều hội-hợp ở trong núi Kỳ-Xà-Quật, nơi thành Vương-Xá. Các vị này đều là bậc A-La-Hán mọi lậu nghiệp đã hết, không còn phiền-não, việc lợi mình đã làm xong, dứt hết mọi sự ràng buộc ở trong các cõi, được tâm tự-tại. Những vị đó là : A-Nhã Kiều-Trần-Như, Ma-Ha Ca-Điếp, Ưu-Lâu-Tần-Loa Ca-Điếp, Già-Gia Ca-

Diếp, Na-Đề Ca-Diếp, Xá-Lợi-Phất, Đại-Mục Kiền-Liên, Ma-Ha Ca-Chiên-Diên, A-Nâu Lâu-Đà, Kiếp-Tân-Na, Kiều-Phạm Ba-Đề, Ly-Bà-Đa, Tát-Lăng Già Bà-Ta, Bạc-Câu-La, Ma-Ha Câu-Hi La, Nan-Đà, Tôn-Đà-La Nan-Đà, Phú-Lâu-Na Di-Đa-La Ny-Tử, Tu-Bồ-Đề, A-Nan, La-Hầu-La... Những vị đại A-La-Hán ấy, đều là người tri thức trong chúng.

Lại có các bậc hữu-học vô-học hai nghìn người như: Ma-Ha Ba-Xà Ba-Đề Tỷ-Khưu-Ni, cùng với quyến-thuộc sáu nghìn người. Thân mẫu của La-Hầu-La là Da-Du Đà-La Tỷ-Khưu-Ni, cùng với quyến-thuộc thầy đều hội-hợp ở đó.

Các bậc Bồ-Tát và đại Bồ-Tát tám vạn người đều là những bậc không còn thoái chuyển, nơi đạo Vô-thượng Chính-Đẳng Chính-Giác, đều đã chứng được phép Đà-La-Ny nhạo thuyết biện tài, chuyển nói pháp-luân bất thoái-chuyển, đã từng cúng-dàng vô-lượng trăm nghìn chư Phật; trồng mọi căn lành công-đức ở nơi chư Phật. Thường được chư Phật khen ngợi, dùng đức Từ

tu thân, thể nhập khéo léo vào trí tuệ Phật, thông suốt Phật-trí, đến nơi bờ giác tiếng vang đồn khắp vô-lượng Thế-giới hay độ cho vô số trăm nghìn chúng sinh. Tên các vị đó là: Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát, Quán-Thế-Âm-Bồ-Tát, Đắc-Đại-Thế-Bồ-Tát, Thường-Tĩnh-Tiến Bồ-Tát, Bất-Hưu-Tức-Bồ-Tát, Bảo-Chương Bồ-Tát, Dược-Vương Bồ-Tát, Dũng-Thí Bồ-Tát, Bảo-Nguyệt Bồ-Tát, Nguyệt-Quang Bồ-Tát, Mãn-Nguyệt Bồ-Tát, Đại-Lực Bồ-Tát, Vô-Lượng-Lực Bồ-Tát, Việt-Tam-Giới Bồ-Tát, Bạt-Đà-Bà-La Bồ-Tát, Di-Lặc Bồ-Tát-Tát, Bảo-Tích Bồ-Tát, Đạo-sư Bồ-Tát... Những Bồ-Tát và Đại Bồ-Tát ấy đều có tám vạn người.

Bấy giờ vua Thích-Đề-Hoàn-Nhân cùng với quyến-thuộc đều có hai vạn Thiên-Tử. Lại có Minh-Nguyệt Thiên-Tử, Phổ-Hương Thiên-Tử, Bảo-Quang Thiên-Tử, bốn vị Đại Thiên-Vương cùng với quyến-thuộc một vạn Thiên-Tử. Có Tự-Tại Thiên-Tử, Đại-Tự-Tại Thiên-Tử cùng với quyến-thuộc ba vạn Thiên-Tử. Chủ cõi Sa-Bà:

Vua Phạm-Thiên-Vương, Thi-Khí Đại-Phạm, Quang-Minh Đại-Phạm... cùng với quyến-thuộc một vạn hai nghìn vị Thiên-Tử.

Lại có tám vị Long-Vương: Nan-Đà Long-Vương, Bát-Nan-Đà Long-Vương, Sa-Già-La Long-Vương, Hoà-Tu-Cát Long-Vương, Đức-Xoa-Ca Long-Vương, A-Na-Bà-Đạt-Đa Long-Vương, Ma-Na-Tư Long-Vương, Ưu-Bát-La Long-Vương... Đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc.

Có bốn vị Khẩn-Na-La-Vương: Pháp-Khẩn-Na-La-Vương, Diệu-Pháp-Khẩn-Na-La-Vương, Đại-Pháp-Khẩn-Na-La-Vương, Trì-Pháp-Khẩn-Na-La-Vương, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc. Có bốn vị Càn-Thát-Bà-Vương : Nhạc Càn-Thát-Bà-Vương, Nhạc-Âm Càn-Thát Bà-Vương, Mỹ-Càn-Thát-Bà-Vương, Mỹ-Âm Càn-Thát-Bà-Vương, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc.

Có bốn vị A-Tu-La Vương: Bà-Trĩ A-Tu-La Vương, Khư -La Khiên-Đà A-Tu-La Vương, Tỳ-Ma Chất-Đa A-Tu-La Vương, La-Hầu A-Tu-La Vương, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc.

Có bốn vị Ca-Lâu-La Vương: Đại-Uy-Đức-Ca-Lâu-La Vương, Đại-Thân, ca-lâu-la vương, đại-mãn ca-lâu-la vương. Như ý Ca-Lâu-La Vương đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc.

Vua A-Xà-Thế con bà Vi-Đề-Hi, đều cùng bao nhiêu trăm nghìn quyến-thuộc, Đại-chúng đều tề-tự lễ dưới chân Phật, rồi ngồi lui về một bên.

Bấy giờ hàng tứ chúng vây quanh đức Thế-Tôn mà cúng-dâng, cung-kính tán thán tôn trọng, vì các Bồ-Tát nói kinh Đại-Thừa tên là "Vô-Lượng Nghĩa-Giáo Bồ-Tát Pháp Phật Sở Hộ-Niệm". Nói kinh này xong, đức Phật ngồi xếp bằng nhập vào Chính-định "Vô-lượng Nghĩa-Xứ", thân tâm không hề lay động.

Khi ấy trời mưa hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha Mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-Sa, hoa Ma-ha Mạn-thù-Sa để giải trên đức Phật cùng các đại-chúng, khắp các cõi Phật, sáu điệu vang động.

Bấy giờ trong chúng hội : các hàng Tỷ-Khưu, Tỷ-Khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-Thát-Bà, A-Tu-La, Ca-Lâu-La, Khẩn-Na-La, Ma-Hầu-La-Già, nhân và phi nhân, các vị Tiểu Vương, Chuyển-Luân Thánh-Vương. Tất cả đại-chúng đều được thấy những việc chưa từng có, liền vui mừng chấp tay một lòng nhìn Phật.

Khi ấy ở giữa khoảng lông mày đức Phật phóng ra tướng hào-quang trắng, chiếu khắp cả một muôn tám nghìn thế-giới phương Đông, dưới thì chiếu xuống địa-ngục A-Tỳ, trên thấu suốt cõi trời Sắc-cứu-kính. Những người cõi này đều thấy sáu loài chúng sinh ở các cõi kia. Lại thấy các đức Phật hiện-tại ở các cõi kia, và nghe chư Phật ở các cõi đó diễn nói kinh Pháp. Cùng thấy các

hàng Tỷ-Khưu, Tỷ-Khưu-ni. Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di ở các cõi đó là người tu-hành đặc đạo. Lại thấy các vị Bồ-Tát, và đại Bồ-Tát, dùng hết thấy các món ăn nhân-duyên, các lòng tin giải, các loại tướng mạo mà-tu hành đạo Bồ-Tát. Lại thấy các đức Phật vào Niết-bàn; lại thấy sau khi chư Phật vào Niết-Bàn; đem Xá-lợi của Phật xây dựng tháp bằng bảy báu.

Bấy giờ Bồ-Tát Di-Lặc nghĩ rằng : "Hôm nay đức Thế-Tôn hiện thân biến tướng, là vì duyên gì, mà lại có điềm lành này?" Nay đức Thế-Tôn đương vào Chính-định, việc biến hiện hiếm có không thể nghĩ bàn này, ta sẽ hỏi ai, ai là người giải đáp? Ngài lại nghĩ rằng : "Chỉ có Ngài Văn-Thù Sư-Lợi Pháp-vương-Tử là người đã từng thân-cận cúng-dâng vô-lượng chư Phật đời quá-khứ, tất sẽ được thấy tướng hiếm có này, ta thử lại hỏi ngài xem".

Khi ấy hàng Tỷ-Khưu, Tỷ-Khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di và các Trời, Rồng, Quỷ, Thần... đều

ngĩ rằng : Tướng thần-thông của Phật chiếu sáng đây, nay nên hỏi ai?

Bấy giờ Bồ-Tát Di-Lặc muốn giải quyết chỗ nghi của mình, ngài xem xét tâm của bốn chúng : Tỷ-Khưu, Tỷ-Khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di và cả Chúng-hội Trời, Rồng, Quỷ, Thần.... mà hỏi Ngài Văn-Thù Sư-Lợi rằng: "Vì nhân-duyên gì mà có tướng diêm lảnh thần-thông này? Phật phóng ra hào quang lớn chiếu khắp một muôn tám nghìn về cõi phương Đông, đều thấy cõi nước Trang-nghiêm của các đức Phật?" Bấy giờ Bồ-Tát Di-Lặc muốn tuyên lại nghĩa trên, dùng kệ hỏi rằng:

Ngài Văn-Thù Sư-Lợi,
Vì sao bậc Đạo-sư,
Hào quang trắng giữa mi,
Chiếu sáng soi khắp nơi?
Trời mưa hoa Mạn-Đà,
Cùng hoa Mạn-thù-Sa,
Gió thơm mùi Chiên-đàn,
Đẹp vui lòng Đại-chúng,

Vì bởi nhân-duyên gì
Cõi đất đều nghiêm tịnh
Mà trong thế - giới này,
Sáu điều đều rung động?
Khi ấy bốn bộ chúng,
Hết thấy đều vui mừng
Thân và ý thư thái
Được việc chưa từng có.
Ánh sáng giữa chạng mây,
Chiếu khắp cả phương Đông
Một vạn tám nghìn cõi
Đều ánh như sắc vàng,
Từ địa-ngục A-Tỳ,
Trên đến trời Hữu-đỉnh?
Trong các thế - giới này
Cả sáu đạo chúng-sinh,
Sự sống chết cõi kia
Do nghiệp duyên lành, dữ,
Chịu quả báo tốt, xấu
Nơi đây đều thấy rõ.
Lại thấy các đức Phật,
Đấng Thánh-chúa sư-tử,
Diễn nói các kinh-diễn

**Nghĩa nhiệm màu bậc nhất,
Tiếng Ngài nói thanh-tịnh
Giọng nói ra êm dịu
Dạy bảo các Bồ-Tát,
Nhiều vô số ức muôn
Tiếng phạm âm thâm diệu
Khiến người đều thích nghe.
Chư Phật ở các cõi
Đều giảng nói Chính-pháp,
Dùng hết thầy nhân-duyên
Và vô-lượng thí dụ
Làm sáng tỏ Phật pháp
Khai ngộ cho chúng sinh
Nếu có người bị khổ,
Chán ngán già, bệnh, chết,
Vì đó nói Niết-Bàn
Để dứt mọi nỗi khổ.
Nếu là người có phúc
Đã từng cúng-dàng Phật
Chí cầu pháp thù-thắng
Thì nói hạnh Duyên-giác.
Nếu lại có Phật-Tử
Tu tập các hạnh lành**

Đề cầu tuệ Vô-Thượng
Vì đó nói tịnh đạo.
Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!
Tôi ở tại nơi đây
Thấy, nghe là như thế
Và nghìn ức việc khác
Việc như thế rất nhiều
Nay sẽ nói lược qua
Tôi thấy ở cõi kia,
Có hàng sa Bồ-Tát
Dùng các món nhân-duyên,
Mà mong cầu Phật đạo.
Hoặc có vị bố-thí:
Vàng, bạc, ngọc, san - hô,
Chân-châu, ngọc Như-ý
Ngọc mã-nã, Xà-cừ
Kim-cương và trân bảo
Cùng tôi tố, xe cộ
Kiệu, cang, cùng châu báu
Vui vẻ đem bố-thí,
Hồi-hướng về Phật đạo
Nguyện chúng được "thừa" này
Bậc nhất trong ba cõi,

Chư Phật thường khen ngợi,
Hoặc có các Bồ - Tát,
Xe báu, xe tứ-mã
Bao lơn che tàn dệm
Trau dồi đem bố-thí.
Lại thấy có Bồ-Tát
Bố-thí cả vợ, con,
Và thân thịt, chân, tay
Để cầu đạo Vô-thượng.
Lại thấy có Bồ-Tát
Đầu, mắt và thân thể
Đều vui thích đem cho
Để cầu Trí-tuệ Phật.
Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!
Tôi thấy các quốc vương
Đi đến chốn đức Phật
Hỏi về đạo Vô thượng
Liên bỏ nước yên vui,
Cung điện cùng thân, thiếp
Cạo sạch cả râu, tóc,
Mà mặc áo Pháp-phục.
Hoặc lại có Bồ-tát
Hiện làm vị Tỷ-Khưu

Một mình ở chốn vắng
Ham đọc tụng kinh-diễn.
Cũng thấy có Bồ-Tát
Đều dũng-mãnh, tinh-tiến
Vào ở nơi rừng sâu
Nghiên ngẫm về Phật đạo
Lại thấy bậc ly-dục
Thường ở nơi vắng vẻ
Sâu tu phép thiền-định.
Được năm phép thần-thông.
Lại thấy có Bồ-Tát
Chấp tay ngồi thiền-định
Dùng muôn nghìn bài kệ,
Khen ngợi các Pháp-vương,
Lại thấy có Bồ-Tát,
Trí sâu chí bền chắc.
Hay hỏi các đức Phật
Nghe xong đều thụ-trì.
Lại thấy hàng Phật - tử
Định, tuệ đều đầy đủ
Dùng vô-lượng thí-dụ
Vì mọi người giảng Pháp
Vui vì nói các Pháp,

Dạy bảo các Bồ-Tát
Phá dẹp binh chúng ma
Mà đánh vang trống Pháp.
Lại thấy có Bồ-Tát,
Ngồi lặng lẽ yên nhiên
Trời, Rồng đều cung-kính
Không cho đó là mừng.
Và lại thấy Bồ-Tát
Ở rừng phóng hào-quang
Cứu khổ nơi địa-ngục
Khiến được vào Phật đạo.
Lại thấy hàng Phật-tử
Chưa từng hay ngủ nghỉ
Đi kinh- hành trong rừng
Siêng tu cầu Phật đạo.
Lại thấy bậc cụ-giới
Uy-nghi không thiếu sót
Trong sạch như bảo châu
Để cầu chứng Phật đạo.
Và thấy hàng Phật-tử
Trụ vào sức nhẫn - nhục
Bọn người tăng-thượng-mạn
Ghét mắng cùng đánh đập

Hết thấy đều nhẫn chịu
Để cầu thành Phật đạo
Lại thấy có Bồ-Tát
Xa lánh sự cười đùa
Và quyến-thuộc si mê
Ưu gần người trí - tuệ
Chuyên tâm trừ vọng động
Nhiếp niệm ở núi rừng
Trải nghìn muôn ức năm
Để cầu thành Phật đạo.
Lại thấy có Bồ-Tát
Món ăn uống ngon ngọt,
Cùng trăm món thuốc thang
Đem cúng Phật và Tăng,
Y phục tốt đẹp quý
Trị giá đáng muôn nghìn
Hoặc là áo vô giá
Đem cúng Phật và Tăng
Dùng nghìn muôn ức thứ.
Nhà báu bằng chiêm-đàn.
Các giường nằm tốt đẹp
Cùng Phật và chư Tăng
Vườn rừng rất sạch sẽ

Hoa quả tốt sum suê
Suối chảy cùng ao tắm
Cúng Phật và chư Tăng,
Cúng các thứ như thế
Đều là đồ tốt đẹp
Vẫn vui vẻ không chán
Để cầu đạo Vô-thượng.
Lại có vị Bồ-Tát,
Giảng nói pháp tịch-diệt
Đem hết lời dạy dỗ
Cho vô-số chúng sinh.
Hoặc thấy có Bồ-Tát
Quán xem các pháp tính
Đều không có hai tướng
Tựa như khoảng hư-không.
Lại thấy hàng Phật-tử
Tâm không bị chấp trước
Dùng món diệu tuệ này.
Mong cầu đạo vô-thượng.
Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!
Lại có vị Bồ-Tát
Sau khi Phật diệt-độ
Cúng-dàng Xá-Lợi Phật.

Lại có hàng Phật-tử
Xây dựng mọi tháp, miếu
Nhiều vô - số hàng - sa
Sửa sang các cõi nước
Bảo tháp cao, đẹp đẽ
Đều năm trăm do-tuần
Bề ngang rộng bằng nhau
Đều hai nghìn do-tuần.
Trong mỗi một tháp, miếu
Đều có nghìn tràng-phan
Màn rèm báu thả xuống
Tiếng linh báu hòa vang
Các vị trời, thần, rồng
Người cùng với phi nhân
Hương, hoa và kỹ-nhạc
Thường đem lại cúng-dàng.
Ngài Văn-Thù Sư-Lợi!
Những vị Phật-tử kia
Vì cúng-dàng Xá-Lợi
Nên sửa sang tháp, miếu
Cõi nước đó tự nhiên
Rất đẹp đẽ lạ thường
Như cây thiên-thụ-vương

Hoa kia đương xòe nở.
Phật phóng một luồng sáng
Tôi cùng cả chúng hội.
Đều thấy cõi nước này
Hết thấy đều tốt đẹp.
Thân lực của chư Phật
Trí-tuệ rất hiếm có
Phóng ra luồng tịnh-quang
Chiếu khắp cả các nước
Chúng tôi thấy việc này
Được điều chưa từng có.
Xin Phật-tử Văn-Thù
Giải quyết mọi nỗi nghi,
Bốn chúng đang mong đợi
Nhìn ngài và nhìn tôi
Đức Phật vì lẽ gì
Phóng hào-quang sáng ấy?
Phật-tử đáp đúng thời
Quyết nghị cho chúng mừng.
Và có lợi-ích gì
Phật phóng hào - quang ấy?
Phật ngồi nơi đạo-tràng?
Chúng được pháp thâm diệu

Vì muốn nói pháp này
Hay là vì thụ-ký?
Thị hiện các cõi Phật
Các báu sạch trang nghiêm
Và thấy các đức Phật
Đây không phải có nhỏ.
Ngài Văn-Thù nên biết!
Bốn chúng hàng Long, Thần
Nhìn trông chờ Ngài mãi
Ngài nói cho những gì?

Bấy giờ Ngài Văn-Thù Sư-Lợi nói với Bồ-Tát Di-Lặc cùng các vị Đại-Sỹ rằng: Các Thiện-Nam - Tử! Như chỗ tôi suy xét, thì nay đức Thế-tôn muốn nói Pháp lớn, mưa pháp-vũ lớn, thổi pháp-loa lớn, đánh trống pháp loa lớn và diễn nghĩa Pháp lớn.

Các Thiện-Nam-Tử! Về đời quá khứ tôi từng ở chốn đức Phật, từng thấy diêm lảnh này, Phật phóng hào quang đó rồi, tức là Ngài nói Pháp lớn. Vì vậy biết rằng, hôm nay Phật hiện ra hào-quang cũng lại như thế. Vì Phật muốn cho

chúng-sinh đều được nghe biết pháp-mâu mà hết thấy người đời khó tin theo, cho nên hiện ra điềm tốt ấy.

Các Thiện-Nam-Tử! Như về đời quá khứ không biết bao nhiêu a-tăng-kỳ kiếp, không thể nghĩ bàn được. Bấy giờ có đức Phật hiệu là Nhật-Nguyệt Đăng-Minh Như-Lai, Ứng-Cúng, Chính-Biến-Tri, Minh-Hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-Gian-Giải, Vô-Thượng-Sỹ, Điều-Ngự Trượng-Phu, thiện, Nhân Sư, Phật, Thế-Tôn diễn nói Chính-Pháp. Ban đầu, chặng giữa, sau cùng đều là lành hay, nghĩa lý sâu xa, lời lẽ khéo léo nhiệm-mầu, thuần nhất không tạp, đầy đủ tướng Phạm-hạnh trong trắng. Ngài vì người cầu đạo Thanh-Văn nói ra Pháp Tứ-Đế, độ cho khổ sinh, già, bệnh, chết được vui cứu-kính Niết-Bàn. Vì người cầu quả Duyên-Giác, nói Pháp mười hai nhân-duyên; Vì hàng Bồ-Tát nên nói sáu Pháp Ba-la-mật, khiến cho được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính giác, thành bậc Nhất-Thiết Chứng-Trí. Kế đó lại

có đức Phật cũng hiệu là Nhật-Nguyệt Đăng-Minh; lại có đức Phật cũng hiệu là Nhật-Nguyệt Đăng-Minh. Như thế đến hai muôn đức Phật đều cùng một tên hiệu, là Nhật-Nguyệt Đăng-Minh, lại cùng một họ, họ Phả-La-Đọa.

Ngài Di-Lặc nên biết! Đức Phật trước, đức Phật sau đều cùng một tên, hiệu là Nhật-Nguyệt Đăng-Minh, mười hiệu đầy đủ, những pháp Ngài nói ra, ban đầu, giữa, sau cũng đều lành hay. Đức Phật sau cùng, lúc Ngài chưa đi xuất gia có tám vị Vương tử : Người thứ nhất tên là Hữu-Ý , thứ hai tên là Thiện-Ý, thứ ba tên là Vô-Lượng-Ý, thứ tư tên là Bảo-Ý, thứ năm tên là Tăng-Ý, thứ sáu tên là Trừ-Nghi-Ý, thứ bảy tên là Uổng-Ý, thứ tám tên là Pháp-Ý. Tám vị Vương-tử này uy-đức tự-tại, đều lãnh trị bốn châu thiên-hạ. Các vị này, nghe tin vua cha xuất-gia chứng được đạo quả Vô-Thượng Chính-đẳng Chính-giác, đều bỏ ngôi vua cũng theo đi xuất-gia, phát-tâm Đại-thừa thường tu-hạnh thanh-tịnh, đều làm bậc Pháp-sư.

Vì thuở trước kia đã từng ở chốn muôn nghìn đức Phật trông mọi căn lành.

Khi ấy đức Phật Nhật-Nguyệt Đăng-Minh nói kinh Đại-thừa tên "Vô-Lượng-Nghĩa Giáo Bồ-Tát Pháp, Phật Sở-Hộ-Niệm". Nói kinh này rồi, Phật ở ngay trong đại-chúng, ngồi kết-già-phu vào cảnh chính-định" Vô-Lượng Nghĩa-Xứ". Thân tâm chẳng động.

Lúc đó trời mưa hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha Mạn-đà-la, hoa Mạn-thù-sa, hoa Ma-ha Mạn-thù-sa, rải trên đức Phật và các đại-chúng. Khắp cả cõi Phật sáu diệu dụng động. Khi ấy trong chúng hội các hàng Tỷ-Khưu, Tỷ-Khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân, cùng các vị Tiểu-vương, Chuyển luân Thánh-vương... hết thấy đại-chúng, được nghe điều chưa từng có, đều vui mừng chấp tay một lòng chiêm-ngưỡng đức Phật.

Bấy giờ từ khoảnh giữa lông mày đức Như-Lai phóng ra tướng hào-quang trắng, chiếu sáng khắp cả một muôn tám nghìn cõi Phật ở phương Đông, như nay đương thấy ở cõi Phật đây.

Ngài Di-Lặc nên biết! Lúc ấy trong hội có hai mươi ức Bồ-Tát, ưa thích nghe pháp, các vị Bồ-Tát đó, thấy hào-quang sáng chiếu khắp các cõi Phật, được thấy việc chưa từng có, đều muốn biết vì lý do gì mà có hào-quang này. Khi ấy có vị Bồ-Tát tên là Diệu-Quang, có tám trăm người đệ tử.

Bấy giờ Đức Phật Nhật-Nguyệt Đăng Minh từ trong chính-định trở dậy, vì Bồ-Tát Diệu-Quang nói kinh Đại-thừa tên là: "Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-Tát Pháp, Phật Sở Hộ-Niệm", trải sáu mươi tiểu-kiếp không rời khỏi toà ngồi.

Khi ấy thánh giả trong Pháp-hội, cùng ngồi ở một nơi, đến sáu mươi-tiểu-kiếp, thân tâm đều không lay động. Nghe Phật nói pháp, cho là như

khoảng bữa ăn. Trong chúng khi ấy không có một ai dù thân dù tâm sinh ra mỗi mảy.

Đức Phật Nhật-Nguyệt Đăng-Minh sáu mươi tiểu-kiếp nói kinh ấy rồi, liền ở trong chúng Ma-phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, Trời, Người, A-tu-la, mà tuyên nói rằng: "Nửa đêm hôm nay Như-Lai sẽ vào Vô-Dur Niết Bàn". Bấy giờ có vị Bồ-Tát tên là Đức-Tạng, Đức Phật Nhật-Nguyệt Đăng-Minh liền tự-ký cho. Ngài bảo các vị Tỷ-Khưu rằng: "Bồ-Tát Đức-Tạng đây sau này sẽ được thành Phật, hiệu là Tịnh-Thân Như-Lai, Ứng-cúng Chính- đẳng Chính-giác. Phật thụ-ký xong, nửa đêm hôm đó liền vào "Vô-dur Niết Bàn".

Sau khi Phật diệt-độ, Bồ-Tát Diệu-Quang trì kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa và diễn nói cho người khác nghe đủ tám mươi tiểu-kiếp. Tám người con của đức Phật Nhật-Nguyệt Đăng Minh đều nhờ sự giáo-hoá của Ngài Diệu-Quang, khiến cho kiên-cố ở nơi đạo Vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Các vị Vương-tử đó, cúng dàng vô-

lượng trăm nghìn muôn ức đức Phật rồi, đều được thành Phật. Người thành Phật sau cùng, hiệu là Nhiên-Đăng.

Trong hàng tám trăm người đệ-tử, lại có một người tên là Cầu-Danh. Người này vì tham ưa danh lợi, tuy cũng hay đọc tụng các kinh mà không thông thuộc, phần nhiều lại hay quên mất, vì thế gọi là Cầu-Danh. Người này cũng nhờ nhân-duyên trông mọi căn lành, nên được gặp vô-lượng trăm nghìn muôn ức đức Phật, đem lòng cung-kính cúng-dàng tôn-trọng khen ngợi.

Ngài Di-Lặc nên biết! Bồ-Tát Diệu-Quang khi ấy, đâu phải ai xa lạ, mà chính là tôi, còn Bồ-Tát Cầu-Danh chính là Ngài vậy. Nay thấy điềm này, không khác gì xưa kia, cho nên tôi suy nghĩ rằng: Hôm nay đức Như Lai sẽ nói kinh Đại-thừa tên là: "Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-Tát Pháp, Phật Sở Hộ-Niệm".

Bấy giờ ở trong đại-chúng Bồ-Tát Văn-Thù Sư-Lợi, muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Tôi nhớ đời quá-khứ
Vô-lượng vô số kiếp
Có Phật Nhân-trung-tôn
Hiệu Nhật-Nguyệt Đăng-Minh
Thế-Tôn diễn nói pháp
Độ vô-lượng chúng-sinh
Vô số ức Bồ-Tát
Khiến vào trí-tuệ Phật.
Lúc Phật chưa xuất-gia
Sinh được tám Vương-tử
Thấy Đại-Thánh xuất gia
Cũng theo tu Phạm-hạnh.
Phật nói kinh Đại-thừa
Tên là "Vô-lượng-Nghĩa".
Ở trong các đại-chúng
Vì phân tích rộng ra
Phật nói kinh ấy rồi
Liên ở trên toà pháp
Ngồi xếp bằng Chính-định
Tên "Vô-lượng Nghĩa-xứ".
Trời mưa hoa Mạn-đà
Trống Trời tự nhiên kêu,
Các Thiên, Long, Quỷ, Thần,

Cúng-dàng đấng Nhân-Tôn,
Hết thấy các cõi Phật
Tức thời đều rung động.
Hào-quang Phật giữa mây
Hiện ra việc hiếm có.
Hào-quang chiếu phương Đông
Vạn tám nghìn cõi Phật
Hiện rõ nghiệp sinh-tử
Của hết thấy chúng-sinh
Lại thấy các cõi Phật
Dùng các báu trang-nghiêm
Mầu Lưu-ly, pha-lê,
Do hào-quang Phật chiếu.
Lại thấy các trời, người
Long thần, chúng Dạ-xoa,
Càn-thát, Khẩn-na-la
Đều cúng-dàng đức Phật.
Lại thấy các Như-Lai
Tự nhiên thành Phật-đạo
Sức thân như núi vàng
Rất doan-nghiêm màu-nhiệm
Như ngọc tịnh Lưu ly
Hiện ra dáng vàng tốt.

Thế-Tôn trong đại-chúng
Giảng nói pháp sâu mầu.
Mỗi một cõi chư Phật
Vô số chúng Thanh-Văn
Nhờ hào-quang Phật chiếu
Đều thấy đại-chúng kia.
Hoặc có các Tỷ-Khưu
Ở trong nơi núi, rừng
Tĩnh-tiến giữ tịnh giới
Như giữ ngọc Minh-châu.
Lại thấy các Bồ-Tát
Nhãn-nhục và bố-thí
Số nhiều như hàng sa...
Do nhờ Phật sáng soi.
Lại thấy các Bồ-Tát
Vào thuyền định sâu xa
Thân tâm không động dấy
Để cầu đạo Bồ-Đề.
Lại thấy các Bồ-Tát
Hiểu tướng pháp tịch-diệt
Đều ở trong nước mình
Nói pháp cầu Phật đạo.
Bấy giờ bốn bộ chúng

Tâm ai nấy vui mừng
Người người tự hỏi nhau
Việc đó nhân-duyên gì?
Đấng trời, người tôn thờ
Vừa từ Chính-định dậy
Khen Bồ-Tát Diệu-Quang
Là mắt của cõi đời
Hết thấy đều tin theo
Hay phụng trì Pháp-tạng,
Nhu pháp ta nói ra
Chỉ ông chứng biết được.
Đức Phật ngợi khen rồi
Khiến Diệu-Quang hoan-hỷ
Ngài nói kinh Pháp-Hoa
Trọn sáu mươi tiểu-kiếp
Không rời khỏi tòa ngồi
Nói ra pháp Thượng-diệu.
Ngài Diệu-Quang Pháp-sư
Đều thụ-trì trọn vẹn.
Phật nói kinh Pháp-Hoa
Cho chúng vui mừng rồi
Liên ngay trong ngày ấy
Bảo chúng Thiên, nhân rằng:

**Nghĩa các pháp thực tướng
Đã vì các ông nói...
Ngay giữa đêm hôm nay
Ta sẽ vào Niết-bàn.
Các ông phải một lòng
Lìa mọi sự phóng-túng!
Chư Phật rất khó gặp
Úc-kiếp có một lần.
Các đệ-tử...Thế-Tôn
Nghe Phật vào Niết-bàn
Ai nấy lòng buồn khổ!
Sao Phật vội Niết-bàn!
Đấng thánh chúa Pháp-vương
An-ủi vô-lượng chúng:
Nếu khi ta diệt-độ!
Các ông chớ lo buồn!
Bồ-Tát Đức-Tạng đây
Pháp vô-lậu thật tướng
Tâm đã được thông đạt
Sau đây sẽ thành Phật
Danh hiệu là Tịnh-Thân
Cũng độ vô-lượng chúng.
Đêm đó Phật diệt-độ**

Như củi hết lửa tắt.
Xá-Lợi chia khắp nơi
Xây dựng vô lượng tháp.
Tỷ-Khưu, Tỷ-Khưu-ni
Nhiều như cát sông Hằng
Lại càng thêm tinh-tiến
Để cầu đạo Vô-thượng.
Ngài Diệu-Quang Pháp-sư
Vâng giữ tạng pháp Phật
Trong tám mươi tiểu-kiếp
Rộng nói kinh Pháp-Hoa.
Tám vị Vương-tử này
Ngài Diệu-Quang dạy bảo,
Đạo Vô-thượng vững vàng
Được thấy vô-số Phật.
Cúng-dàng chư Phật rồi
Thuận theo tu đại đạo.
Kế tiếp nhau thành Phật
Thụ-ký chuyển cho nhau.
Đấng Pháp-Vương sau cùng
Hiệu là Nhiên-Đăng Phật
Đạo-sư cõi chư tiên
Độ cho vô-lượng chúng.

**Ngài Diệu-quang Pháp-sư
Có một người đệ-tử
Thường mang lòng lười biếng
Tham ưa chồn lợi dang
Cầu danh lợi không chán
Thường đến nhà giàu sang
Bỏ trễ việc tụng đọc
Quên bỏ chẳng lâu thông
Vì bởi nhân-duyên ấy
Mới gọi là Cầu-Danh.
Nhờ làm mọi nghiệp lành
Được thấy vô-số Phật
Cúng-dàng các đức Phật
Thuận theo tu đạo lớn
Đủ sáu Ba-la-mật
Nay gặp đức Thích-Ca
Sau này sẽ thành Phật
Pháp hiệu là Di-Lặc.
Rộng độ các chúng-sinh
Số đông nhiều Vô-lượng.
Sau Phật kia diệt-độ
Lười biếng đó là Ngài
Còn Diệu-Quang Pháp-Sư.**

Này chính là tôi vậy.
Tôi thấy Phật Đăng-Minh
Điềm sáng trước như thế
Cho nên biết Phật nay
Muốn nói kinh Pháp-Hoa.
Tướng nay như điềm xưa
Là chư Phật phương-tiên.
Nay Phật phóng hào-quang
Giúp tỏ nghĩa thật tướng.
Các ông nay nên biết!
Chấp tay một lòng chờ
Phật sẽ mưa pháp vũ
Đầy đủ người cầu đạo.
Những người cầu ba thừa
Nếu có chỗ nào ngờ
Phật sẽ trừ diệt cho
Khiến sạch hết không còn.



KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

PHẨM "PHƯƠNG TIỆN" THỨ HAI

Khi bấy giờ đức Thế-Tôn từ nơi Chính-định khoan thai đứng dậy, bảo ngài Xá-Lợi-Phất rằng: "Trí-tuệ của chư Phật rất sâu xa vô-lượng. Môn trí-tuệ ấy, khó hiểu khó vào lắm. Tất cả các hàng Thanh-Văn, Bích-Chi-Phật đều không thể biết được".

Sở dĩ vì sao? Phật đã từng thân cận, trăm nghìn muôn ức vô-số chư Phật, và thực hành trọn vẹn vô-lượng đạo pháp của chư Phật. Dũng mãnh tinh-tiến, danh vang khắp nơi, thành-tựu pháp rất sâu xa chưa từng có, tùy thời thích-nghĩ nói pháp, ý thú khó hiểu.

Ông Xá-Lợi-Phất! Ta từ thành Phật tới nay, dùng vô-số phương tiện, cùng các nhân-duyên, các món thí-dụ, diễn nói giáo - pháp rộng ra, để

điều dắt chúng sinh, khiến cho xa lìa mọi chấp trước. Sở dĩ vì sao? Đức Như-Lai đều đã đầy đủ Phương-Tiện tri-kiến Ba-la-mật.

Ông Xá-Lợi-Phất! Năng lực tri-kiến của Như-Lai rộng lớn sâu xa, vô lượng vô ngại, vô sở úy, thuyên-định giải-thoát tam-muội, đều thâm nhập không bờ bến, thành-tựu tất cả các pháp chưa từng có.

Ông Xá Lợi Phất! Như Lai hay diễn nói rành rẽ hết thảy các pháp rất khéo léo, lời nói êm dịu, đẹp vui lòng chúng.

Ông Xá-Lợi-Phất ! Nói tóm lại, những pháp chưa từng có vô-lượng vô-biên, đức Phật đều thành-tựu cả.

Ông Xá-Lợi-Phất ! Ông hãy thôi đi, không nên nói nữa, vì sao? "Vì pháp hiếm có khó hiểu bậc nhất mà Phật đều thành-tựu; chỉ có Phật với Phật mới có thể hiểu rõ ráo tường chân thật của các Pháp. Nghĩa là các Pháp: "Tương như vậy, Tính

như vậy, Thể như vậy, Lực như vậy, Tác như vậy, Nhân như vậy, Duyên như vậy, Quả như vậy, Báo như vậy, trước sau đều rớt ráo như vậy".

Bấy giờ đức Như-Lai muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Thế hùng thật khó lường
Các cõi trời và người
Hết thảy loài chúng-sinh
Không ai hiểu bằng Phật
Phật-lực vô sở-úy
Giải-thoát các tam-muội
Các pháp khác của Phật
Không ai hay sánh bằng
Nguyên từ vô số Phật
Tu đầy đủ các đạo
Pháp màu-nhiệm sâu xa
Khó thấy khó hiểu được.
Trong vô-lượng ức kiếp
Tu các đạo đó rồi
Đến đạo-tràng chứng quả
Ta đều đã thấy biết.

Quả báo lớn như thế
Hết thấy nghĩa tính, tướng
Ta và mười phương Phật
Mới biết được việc ấy.
Pháp đó không chỉ được
Tướng lặng lẽ nói năng.
Những loài chúng-sinh khác
Không ai hay hiểu được.
Chỉ trừ các Bồ-Tát
Sức tin đã vững vàng.
Các hàng đệ-tử Phật
Tùng cúng-dàng chư Phật
Mọi lậu nghiệp hết rồi
Trụ nơi thân sau cùng
Những hạng người như thế
Sức họ không kham được.
Giả sử khắp thế-gian
Đều như Xá-Lợi-Phất
Cùng nghĩ cùng so lường
Không lường được trí Phật.
Chính sử khắp mười phương
Đều như Xá-Lợi-Phất
Và các đệ-tử khác

Cùng khắp cả mười phương
Cùng suy cùng lường tính
Cũng không thể biết được.
Bích-Chi-Phật trí lanh
Thân vô-lậu sau cùng
Cũng đầy cả mười phương
Số nhiều như rừng trúc.
Hạng này cùng một lòng
Hàng vô-lượng ức kiếp
Muốn xét Phật thật-trí
Cũng chẳng biết chút nào
Bồ-Tát mới phát tâm
Cúng-dàng vô số Phật
Hiếu suốt mọi nghĩa thú
Lại hay nói pháp lành
Như lúa, vùng, tre, lau
Đầy đầy cõi mười phương
Một lòng dùng diệu trí,
Số kiếp như hàng sa...
Tất cả đều suy lường
Không biết được trí Phật.
Các bất thoái Bồ-Tát
Nhiều như số hàng sa...

Một lòng cùng suy cầu
Cũng lại không biết được.
Lại bảo Xá-Lợi-Phất:
Pháp vô-lậu nhiệm-màu
Rất sâu không lường được
Ta nay được đầy đủ.
Tướng đó mình ta hiểu
Mười phương Phật cũng vậy.
Xá-Lợi-Phất nên biết!
Chư Phật nói không sai
Những pháp Phật nói ra
Nên sinh lòng tin lớn.
Pháp Phật mãi về sau
Nên nói lời chân thật.
Bảo các vị Thanh-văn
Cùng người cầu Duyên-giác
Ta khiến cho thoát khổ
Và chứng được Niết-bàn.
Phật dùng sức phương-tiện
Dạy dỗ cho ba thừa
Chúng-sinh nơi đăm đuối
Dẫn dắt cho ra khỏi.

Bấy giờ ở trong đại-chúng, có các Thanh-Văn lậu-tận a-la-hán: Ngài A-Nhã Kiều-Trần-Như... một nghìn hai trăm người, và Tỷ-Khưu, Tỷ-Khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, những người phát tâm Thanh-Văn, Bích-Chi-Phật đều nghĩ rằng: "Hôm nay đức Thế-Tôn vì sao Ngài lại ân-cần khen ngợi phương-tiện mà nói thế này: Những pháp của Phật chứng được thật là sâu xa khó hiểu, hết thấy các hàng Thanh-Văn, hàng Bích-Chi-Phật không thể hiểu được? Đức Phật nói một nghĩa giải-thoát, chúng ta chứng pháp đó cũng đến được cõi Niết-Bàn, mà nay không rõ có nghĩa thú của pháp đó ra sao?

Bấy giờ ngài Xá-Lợi-Phất biết lòng hoài nghi của bốn chúng, và chính mình cũng chưa rõ, liền bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Vì nhân-duyên gì mà Ngài ân-cần khen ngợi phép phương-tiện rất nhiệm-mầu, sâu xa khó hiểu bậc nhất của chư Phật? Mà con từ trước tới nay chưa từng được nghe Phật nói pháp đó. Hiện nay trong

bốn chúng, ai nấy đều có chỗ nghi ngờ, cúi xin đức Thế-Tôn chỉ dạy rõ việc đó. Vì sao đức Thế-Tôn ân-cần khen ngợi pháp rất mầu-nhiệm, sâu xa khó hiểu?".

Khi ấy ngài Xá-Lợi-Phất muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Đại Thánh Tôn Tuệ-Nhật
Lâu mới nói pháp này
Nói pháp mình chứng được
Lực, vô-úy tam-muội
Pháp thuyền-định, giải thoát...
Đều không thể nghĩ bàn.
Đắc pháp nơi đạo-tràng
Không ai dám hỏi đến
Ý con không lường được
Cũng không ai dám hỏi.
Không hỏi tự nói ra
Khen ngợi đạo mình làm
Trí-tuệ rất nhiệm-mầu
Chư Phật đều chứng được.
Hàng Lậu-tận La-Hán
Và người cầu Niết-Bàn

Nay đều mắc lưới nghi
Vì sao Phật nói vậy?
Những người cầu Duyên-giác
Tỷ-Khru, Tỷ-Khru-ni
Các Thiên, long, quý, thần
Càn-thát-bà hết thấy...
Nhìn nhau lòng do dự
Ngửa trông đức Thế - Tôn
Việc đó như thế nào
Xin Phật dạy rõ cho.
Trong các hàng Thanh-Văn
Phật bảo con bậc nhất
Nay tự nơi trí con
Nghĩ lắm không rõ được
Vì là pháp cứu-kính
Là đạo của Phật làm
Con từ miệng Phật sinh
Chấp tay ngửa trông chờ
Xin ban lời nhiệm-màu
Vì con mà nói thật.
Các Thiên, long, quý, thần...
Nhiều như hằng sa số...
Bồ-Tát cầu Phật đạo.

Số nhiều có tám muôn.
Lại còn vua Chuyển-luân
Muôn ức nước đều đến
Lòng cung-kính chấp tay
Muốn nghe đạo đầy đủ.

Bấy giờ đức Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất rằng: "Ông hãy thôi đi không nên nói nữa. Nếu nói việc đó thì tất cả thế-gian và các trời, người đều kinh ngờ sợ sệt".

Ngài Xá-Lợi-Phất lại bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn! "Cúi xin Ngài hãy nói cho! Cúi xin Ngài hãy nói cho"! Sở dĩ vì sao? Vì trong hội này, có vô số trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ chúng-sinh đã từng được thấy chư Phật, mọi căn lành lợi, trí-tuệ sáng suốt, được nghe lời Phật dạy, thì có thể kính tin.

Khi ấy ngài Xá-Lợi-Phất muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Đấng Pháp-vương vô-Thượng
Xin Ngài nói đừng lo!

**Vô-lượng chúng hội này
Người có thể tin kính.**

Đức Phật lại ngăn ông Xá-Lợi-Phất "Nếu ông còn nói việc đó, thì hết thầy thế-gian, trời, người, A-tu-la đều sẽ kinh nghi, và các Tỷ-Khuu tăng-thượng-mạn sẽ phải sa vào hầm lớn". Ngay khi ấy đức Thế-Tôn lại nói kệ rằng:

Thôi! Thôi! đừng nói nữa!

Diệu pháp ta khó lắm

Những kẻ tăng-thượng-mạn

Nghe ắt chẳng tin theo.

Bấy giờ ngài Xá-Lợi-Phất lại bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Cúi xin Ngài hãy nói cho! Cúi xin Ngài hãy nói cho! Nay trong hội này, những người so với con có hàng trăm nghìn vạn ức, đời đời họ đã từng được theo Phật học hỏi. Những người như thế, tất họ đều hay kính tin, an ổn trong đêm trường, và được nhiều điều lợi-ích".

Khi ấy ngài Xá-Lợi-Phất muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Đấng Lương-Túc Thế-Tôn
Xin nói pháp đệ nhất
Con là con trưởng Phật
Xin thương nói rõ ràng.
Bao nhiêu chúng hội đây
Kính tin pháp này cả
Đời đời Phật đã từng
Dạy dỗ những người ấy
Đều một lòng chấp tay
Muốn lĩnh nghe lời Phật.
Chúng con nghìn hai trăm
Với những người cầu Phật
Xin Phật vì chúng đây
Rủ lòng phân biệt nói
Chúng-hội nghe pháp này
Lòng được thêm hoan-hỷ.

Bấy giờ đức Thế-Tôn bảo ngài Xá-Lợi-Phất: Ông đã ân-cần thỉnh cầu tới ba lần, há tôi làm thỉnh không nói. Ông nay hãy lắng nghe cho rõ, nhớ nghĩ cho khéo, tôi sẽ vì ông phân biệt giải

nói rõ ràng. Ngài nói như thế rồi trong pháp-hội có các vị Tỷ-Khưu, Tỷ-Khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di cả thảy năm nghìn người, liền từ chỗ ngồi đứng dậy lễ Phật xin rút lui. Sở dĩ vì sao?

Vì bọn người này tội căn sâu dày, cùng kẻ tăng-thượng-mạn chưa được lại cho là được, chưa chứng cho là đã chứng, có những lỗi lầm như thế, cho nên không dám ở lại. Đức Thế-Tôn im lặng cho đi không hề ngăn cản.

Bấy giờ Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất: "Nay trong chúng ta đây không có cành lá, mà chỉ thuần là hạt chắc trình trắng. Ông Xá-Lợi-Phất ! Những kẻ tăng-thượng-mạn rút lui đi cũng phải. Ông nay nên nghe cho khéo, ta sẽ vì ông mà nói...".

Ngài Xá-Lợi-Phất bạch rằng: "Dạ bạch đức Thế-Tôn! Con muốn nghe lắm".

Đức Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất: "Pháp màu-nhiệm như thế, chư Phật Như-Lai khi nào hợp thời mới nói... Ví như hoa Ưu-đàm bát-la,

đến thời mới hiện một lần. Ông Xá-Lợi-Phất ! Các ông nên tin lời Phật nói không hề hư-vọng. Ông Xá-Lợi-Phất! Chư Phật nói pháp theo đúng thời tiết suy nghĩ, ý thú khó hiểu. Sở dĩ vì sao? Ta dùng vô-số phương-tiện, hết thấy nhân-duyên, lời lẽ thí-dụ để diễn nói các pháp. Pháp đó không thể suy lường, phân biệt mà có thể hiểu được, chỉ có chư Phật mới hiểu thấu được, Tại vì sao? Chư Phật Thế-Tôn chỉ vì một việc nhân-duyên lớn mà xuất hiện ra đời".

Ông Xá-Lợi-Phất ! Vì sao nói rằng: Chư Phật Thế-Tôn chỉ vì một việc nhân-duyên lớn mà xuất hiện ra đời? Chư Phật Thế-Tôn "Vì muốn khiến cho chúng-sinh mở được tri-kiến thanh-tịnh của Phật mà xuất hiện ra đời; Vì muốn chỉ rõ cho chúng-sinh tri-kiến của Phật mà xuất hiện ra đời; Vì muốn cho chúng-sinh tỏ ngộ-tri-kiến của Phật mà xuất hiện ra đời; Vì vậy cho chúng-sinh chứng nhập vào tri-kiến của Phật mà xuất hiện ra đời". Ông Xá-Lợi-Phất ! Đó là

chư Phật vì một nhân-duyên lớn mà xuất hiện ra đời.

Đức Phật bảo ông Xá-Lợi-Phất: Chư Phật Như-Lai chỉ giáo-hoá các Bồ-Tát, những điều làm ra, thường vì một việc là đem "tri-kiến của Phật chỉ cho chúng-sinh được tỏ ngộ". Ông Xá-Lợi-Phất ! Chư Phật Như-Lai chỉ dùng một Phật-thừa mà vì chúng-sinh nói pháp. Không có thừa nào, dù hai dù ba thừa khác.

Ông Xá - Lợi - Phất ! Pháp của chư Phật ở khắp mười phương cũng đều như thế. Ông Xá - Lợi - Phất! Chư Phật đời quá khứ không dùng vô lượng vô số phương diện, hết thấy nhân duyên, lời lẽ thí - dụ mà vì chúng sinh diễn nói các pháp. Pháp đó đều là một Phật - thừa, cho nên những chúng sinh theo Phật nghe Pháp, rốt ráo đều chứng được "Nhất thiết chủng trí". Ông Xá - Lợi - Phất! Chư Phật đời vị lai ra đời cũng sẽ dùng vô lượng vô số phương tiện, hết thấy nhân duyên, lời

lẽ thí dụ, mà vì chúng sinh diễn nói các pháp. Pháp đó đều là một Phật thừa, cho nên những chúng sinh theo Phật nghe pháp, rốt ráo điều chúng được "Nhất thiết chủng trí".

Ông Xá - Lợi - Phát ! Chư Phật Thế-Tôn đời hiện-tại, ở trong mười phương vô-lượng trăm nghìn muôn ức cõi Phật, các Ngài đều làm lợi-ích an vui cho hết thảy chúng-sinh. Và chư Phật cũng dùng vô-lượng vô-số phương-tiện, hết thảy nhân-duyên, lời lẽ thí-dụ mà vì chúng-sinh diễn nói các Pháp. Pháp đó đều là một Phật thừa, cho nên những chúng-sinh theo Phật nghe pháp, rốt ráo đều chúng được "Nhất-thiết chủng-trí".

Ông Xá - Lợi - Phát ! Các đức Phật ấy, chỉ giáo-hoá cho các Bồ-Tát là vì: "Ngài muốn đem tri-kiến của Phật chỉ cho chúng-sinh; Vì muốn đem tri kiến của Phật bảo chúng-sinh tỏ-ngộ; Vì muốn làm cho chúng-sinh chúng nhập vào tri-kiến của Phật vậy".

Ông Xá - Lợi - Phát ! Nay tôi cũng lại như thế, biết rõ nơi thâm tâm của chúng-sinh, có những điều ham muốn chấp trước, nên tùy theo bản tính của họ mà dùng hết thấy phương-tiện, các món nhân-duyên, lời lẽ thí-dụ mà vì đó nói pháp.

Ông Xá - Lợi - Phát ! Như thế là vì muốn cho họ đều chứng được một Phật thừa "Nhất-Thiết chủng-trí". **Ông Xá - Lợi - Phát !** Trong các cõi nước ở khắp mười phương, còn không có hai thừa, huống lại có ba thừa ư?

Ông Xá - Lợi - Phát ! Chư Phật xuất hiện ra đời có năm ác-trước ấy, nghĩa là : Kiếp - trước, phiền - não - trước, chúng - sinh - trước, kiến - trước và mệnh - trước. Như vậy, ông Xá - Lợi - Phát ! Lúc kiếp - trước loạn, thì chúng-sinh như nhóp, bẩn-sạch, tham lam, ghen ghét, nặng nề, trọn vẹn không có căn lành, vì vậy chư Phật dùng sức phương-tiện nơi một Phật thừa, mà phương tiện nói ra ba thừa vậy.

Ông Xá - Lợi - Phát ! "Nếu đệ-tử ta tự cho mình A-La-Hán, là Bích-Chi-Phật, không chịu nghe, không chịu hiểu những việc chư Phật Như-Lai giáo-hoá cho các Bồ-Tát, thì người đó không phải là đệ-tử Phật; không phải là A-La-Hán, không phải là Bích-Chi-Phật".

Lại nữa, ông Xá - Lợi - Phát ! Các vị Tỷ-khưu, Tỷ-Khưu-ni ấy, tự cho mình đã được quả A-la-hán, thân sau cùng là rốt ráo Niết-bàn, lại chẳng đem lòng cầu đạo Vô-thượng Chính-đẳng Chính giác, nên biết bọn đó đều là kẻ tăng-thượng-mạn. Vì sao? Nếu có Tỷ-khưu nào thực được quả A-la-hán, mà lại không tin pháp này, thì quyết không có lý nào như thế cả. Chỉ trừ sau khi Phật diệt-độ, và đời hiện tiền không có Phật. Tại vì sao? Vì sau khi Phật diệt-độ, những kinh như thế, người thụ-trì đọc tụng hiểu được nghĩa ấy rất khó có. Nếu gặp đức Phật khác đối với kinh này thì mới quyết-đoán hiểu rõ được.

Ông Xá - Lợi - Phát ! Các ông nên dốc lòng tin hiểu thụ-trì lời Phật dạy. Vì lời chư Phật Như-Lai nói ra không có hư-vọng, cũng không có thừa nào khác, duy nhất chỉ có Phật thừa mà thôi.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

**Tỷ-khuru, Tỷ-khuru-ni
Mang lòng tăng-thượng-mạn
Ưu-bà-tắc ngã mạn
Ưu-bà-di chẳng tin
Hàng tứ - chúng như thế
Số đông có năm nghìn.
Chẳng tự biết lỗi mình
Với giới thì thiếu sót
Tiếc giữ những vết nhơ
Bọn trí nhỏ đã ra
Là tám cám trong chúng
Uy-đức Phật nên đi
Bọn này kém phúc đức
Chẳng kham được pháp này
Chúng đây không cảnh lá**

Chỉ toàn quả hạt chắc.
Xá - Lợi - Phát hãy nghe!
Pháp sở đắc của Phật
Vô-lượng sức phương-tiện
Vì chúng-sinh mà nói.
Chỗ tâm chúng-sinh nghĩ
Hết thấy việc hành đạo
Bao nhiêu tính ham muốn
Nghệp lành, dữ đời trước
Phật đều biết thế rồi
Dùng mọi duyên thí-dụ
Lời lẽ sức phương-tiện
Khiến ai nấy vui mừng.
Hoặc nói ra khế-kinh
Dà-dà cùng Bản-sự
Bản-sinh, Vị-Tăng-Hữu
Cùng nói ra Nhân-duyên
Thí-dụ và Kỳ-dạ
Ưu-ba-đề-sá kinh.
Độn căn ưa pháp nhỏ
Tâm đắm nơi sinh-tử
Nơi vô lượng Chư Phật
Đạo sâu nhiệm chẳng làm

Bị mọi khổ não loạn
Vì đó nói Niết-Bàn
Ta bày ra phương-tiện
Khiến cho vào Phật tuệ
Chưa từng nói các ông
Sẽ được thành Phật đạo.
Sở dĩ chưa từng nói
Vì thời nói chưa hợp
Nay chính đã đến thời
Quyết định nói Đại-thừa.
Chín bộ pháp ta đây
Thuận theo chúng-sinh nói.
Vào Đại-thừa làm gốc
Nên mới nói kinh này.
Có Phật-tử tịnh tâm
Dịu dàng, căn linh lợi
Ở nơi vô-lượng Phật
Thực hành đạo sâu mầu
Vì các Phật-tử đây
Mà nói kinh Đại-thừa.
Ta ghi cho người ấy
Đời sau được thành Phật.
Vì sâu lòng niệm Phật

Tu trì giới thanh-tịnh.
Hạng này nghe thành Phật
Toàn thân đầy sung sướng.
Phật hiểu tâm họ làm
Nên mới nói Đại-thừa.
Dù Thanh-văn, Bồ-Tát
Nghe pháp ta nói ra
Nhấn đến một bài kệ
Đều thành Phật không ngờ.
Trong cõi Phật mười phương
Duy có pháp Nhất-thừa
Không hai cũng không ba
Trừ Phật phương-tiện nói.
Chỉ dùng danh tự giả
Để dẫn dắt chúng-sinh
Nên nói trí-tuệ Phật
Chư Phật hiện ra đời
Chỉ có một sự thật
Dư giả chẳng phải chân
Nhưng chẳng dùng Tiểu-thừa
Mà tế-độ chúng sinh
Phật trụ nơi Đại-thừa
Như pháp mình chứng được

Sức định, tuệ trang-nghiêm
Lấy đó độ chúng-sinh
Tự chứng đạo Vô-thượng
Pháp Đại-thừa bình đẳng
Nếu đem pháp Tiểu-thừa
Nhấn đến độ một người
Thì ta đoạ sền tham
Việc làm đó không được.
Nếu người tin theo Phật
Như-Lai không lừa dối
Cũng không ý tham, ghen
Dứt trong mọi pháp ác.
Nên Phật ở mười phương
Mà riêng Ngài không sợ.
Ta dùng thân tướng đẹp
Chiếu sáng khắp thế-gian,
Đấng Vô-lượng chúng tôn
Vì nó pháp thực-tướng
Xá - Lợi - Phật nên biết!
Bản nguyện của ta nay
Mong hết thấy chúng-sinh
Đều như ta không khác.
Như nguyện của ta xưa.

Sức định, tuệ trang-nghiêm
Lấy đó độ chúng-sinh
Tự chứng đạo Vô-thượng
Pháp Đại-thừa bình đẳng
Nếu đem pháp Tiểu-thừa
Nhấn đến độ một người
Thì ta đoạ sên tham
Việc làm đó không được.
Nếu người tin theo Phật
Như-Lai không lừa dối
Cũng không ý tham, ghen
Dứt trong mọi pháp ác.
Nên Phật ở mười phương
Mà riêng Ngài không sợ.
Ta dùng thân tướng đẹp
Chiếu sáng khắp thế-gian,
Đấng Vô-lượng chúng tôn
Vì nó pháp thực-tướng
Xá - Lợi - Phát nên biết!
Bản nguyện của ta nay
Mong hết tẩy chúng-sinh
Đều như ta không khác.
Như nguyện của ta xưa.

Ngày nay đã đầy đủ.
Độ cho các chúng-sinh
Đều được vào Phật đạo.
Nếu ta gặp chúng-sinh
Đem Phật đạo dạy bảo.
Kẻ vô trí thác loạn
Mê hoặc chẳng chịu nghe
Ta biết chúng-sinh này
Chưa từng tu gốc thiện.
Say đắm năm dục mãi
Vì si-ái khổ sinh
Đều do nơi ham muốn
Sa đọa ba đường ác.
Loanh quanh trong sáu đường
Chịu đủ mọi khổ đau.
Thụ thai thân nhỏ nhít
Đời đời thêm lớn mãi
Người phúc-đức ít ỏi
Bị mọi khổ bức ngặt.
Vào rừng rậm tà-kiến.
Hoặc chấp có, chấp không...
Nương vào các kiến này
Đầy đủ sáu hai kiến

Đắm sâu pháp hư vọng
Nhận mãi lấy không thôi
Ngã-mạn tự khoe tài
Nịnh hót tâm chẳng thực.
Trong trăm nghìn ức kiếp
Chẳng nghe danh hiệu Phật
Cũng chẳng nghe chính pháp
Hạng người ấy khó độ.
Xá - Lợi - Phất cho nên
Ta phải bày phương tiện
Nói các đạo dứt khổ
Bảo cho đó Niết-bàn
Tuy ta nói Niết bàn
Cũng chẳng phải thật diệt.
Các pháp vốn xưa nay
Tướng nó thường lặng lẽ
Phật-tử hành đạo rồi
Đời sau được thành Phật.
Ta có sức phương-tiện
Mở bảo pháp ba thừa
Hết thấy các Thế-Tôn
Đều nói đạo Nhất-thừa.
Nay trong đại-chúng đây

Đều nên trừ nghi hoặc
Chư Phật nói không sai
Duy nhất không hai thừa.
Vô số kiếp quá-khứ
Vô-lượng Phật diệt-độ
Trăm nghìn muôn ức thứ
Số đó không thể lường.
Các Thế-Tôn như thế
Dùng mọi duyên thí-dụ
Vô số sức phương-tiện
Nói ra mọi pháp tướng
Những bậc Thế-Tôn ấy
Đều nói pháp Nhất thừa.
Dạy vô-lượng chúng-sinh
Khiến vào trong Phật đạo.
Lại các đại Thánh chúa
Biết tất cả thế-gian
Chỗ thâm tâm ưa muốn
Của trời, người, quần-sinh
Liên dùng phương-tiện khác
Giúp rõ nghĩa đệ nhất.
Nếu có loài chúng-sinh
Gặp chư Phật quá-khứ

Hoặc nghe pháp bố-thí
Hoặc trì-giới, nhẫn-nhục
Tinh-tiến cùng thuyền-định
Tu hết thấy phúc tuệ
Những hạng người như thế
Đều được thành Phật đạo.
Sau khi Phật diệt-độ
Nếu người tâm hiền dịu
Những chúng-sinh như thế
Đều được thành Phật đạo.
Chư Phật diệt-độ rồi
Người cúng-dàng Xá-Lợi
Xây muôn ức thứ tháp
Vàng, bạc, ngọc, pha-lê
Xà-cừ cùng mã-nã
Ngọc mai-khô, lưu-ly
Thanh-tịnh, rộng, đẹp đẽ
Trang hoàng nơi các tháp.
Hoặc xây dựng miếu đá
Gỗ chiên đàn, trầm-thuỷ
Gỗ mít và gỗ khác,
Cùng gạch, ngói, đất, bùn
Dù ở trong đồng không

Đắp đất thành miếu Phật
Nhấn đến đồng tử chơi
Chứa cát thành tháp Phật
Những hạng người như thế
Đều có thể thành Phật.
Nếu như người vì Phật.
Xây dựng các hình tượng
Chạm trở thành các tượng
Đều được thành Phật đạo.
Hoặc dùng bằng bảy báu
Thau, đồng bạch, đồng đỏ
Nhôm trắng cùng chì, kẽm
Sắt, gỗ cùng với bùn.
Hoặc dùng keo, sơn, vôi
Sửa sang làm tượng Phật
Những hạng người như thế
Đều được thành Phật đạo.
Vẽ vôi làm tượng Phật
Trăm phúc tướng trang-nghiêm
Dù mình làm, dạy người
Đều được thành Phật đạo
Nhấn đến đồng- tử chơi
Bằng cỏ, cây hay bút

Hoặc lấy móng, ngón tay
Mà vẽ thành tượng Phật
Những hạng người như thế
Chứa công-đức dần dần
Đây đủ tâm đại bi
Đều được thành Phật-đạo
Chỉ dạy cho Bồ-tát
Độ thoát Vô-lượng chúng.
Nếu người nơi tháp miếu
Tượng báu và tượng vẽ
Dùng phan, lọng, hoa, hương
Tâm cung-kính cúng-dàng
Hoặc sai người thổi nhạc
Đánh trống, thổi tù và,
Sáo, địch, đàn, không hầu
Tỳ-bà, nạo-bạt đồng
Những tiếng hay như thế
Đều dùng đem cúng-dàng
Hoặc dùng tâm vui mừng
Ca ngợi từng đức Phật
Nhấn đến một tiếng nhỏ
Đều có thể thành Phật.
Nếu người tâm tán loạn

Nhấn đến dùng bông hoa
Cúng-dàng nơi tượng vẽ
Dần thấy vô số Phật.
Hoặc có người lễ bái
Hoặc lại chỉ chấp tay
Nhấn đến chấp một tay
Hoặc chỉ hơi cúi đầu
Lấy đó cúng-dàng tượng
Dần thấy vô-lượng Phật
Tự thành vô-thượng đạo
Rộng độ chúng đông nhiều
Vào vô-dư Niết-bàn
Như củi hết lửa tắt.
Nếu người tán loạn tâm
Vào trong nơi tháp miếu
Niệm hiệu Phật một câu
Đều được thành Phật đạo.
Đối với Phật quá-khứ
Tại thế, hoặc diệt rồi
Có người nghe pháp này
Đều được thành Phật đạo.
Thế-Tôn đời vị-lai
Số nhiều lường khôn xiết.

Các đức Như-Lai đó
Cũng phương-tiện nói pháp
Tất cả các Như Lai
Dùng vô-lượng phương-tiện
Độ thoát các chúng-sinh
Vào trí vô-lậu Phật.
Nếu có người nghe pháp
Không ai không thành Phật
Thệ nguyện chư Phật xưa
Ta thực - hành Phật đạo
Đều muốn cho chúng - sinh
Cũng cùng được đạo đó.
Chư Phật đời vị - lai
Tuy nói trăm nghìn ức
Vô số các Pháp - môn
Kỳ thực là Nhất thừa
Chư Phật Lương-túc-tôn
Biết Pháp thường không tính.
Phật chủng từ duyên-khởi
Cho nên nói Nhất thừa.
Pháp đó ở ngôi Pháp
Tướng thế-gian thường còn.
Biết nơi đạo-tràng rồi

Đạo-Sư phương - tiện nói...
Cõi trời, người cúng-dàng
Phật hiện ở mười phương
Số nhiều như cát bụi
Xuất hiện ra nơi đời
Vì an - ổn chúng - sinh
Cũng nói pháp như thế.
Biết vắng lặng bậc nhất
Nên dùng sức phương-tiện.
Tuy bày ra các đạo
Kỳ thực vì Phật thừa.
Biết việc chúng-sinh làm
Nơi thâm tâm suy nghĩ
Nghiệp làm đời quá-khứ
Tính dục, sức tinh-tiến
Và lợi căn, độn căn
Dùng hết thầy nhân-duyên
Cùng lời lẽ thí-dụ
Tuỳ cơ phương-tiện nói.
Ngày nay ta cũng vậy
Vì an-ổn chúng-sinh
Dùng hết thầy pháp môn.
Chỉ rõ nơi Phật đạo.

Ta dùng sức trí-tuệ
Biết tính dục chúng-sinh
Phương-tiện nói các pháp
Đều khiến cho vui mừng.
Xá-Lợi-Phất nên biết!
Ta dùng mắt Phật xem
Thấy sáu ngã chúng-sinh
Nghèo nàn không phúc, tuệ
Vào đường hiểm sinh-tử
Khổ tiếp nối không ngừng.
Đắm sâu nơi năm dục
Như mao-ngư yêu đuôi.
Vì tham ái tự che
Đui mù không thấy biết.
Không cầu Phật thế lớn
Cùng với pháp diệt khổ
Đi sâu vào tà-kiến
Lấy khổ mong bỏ khổ.
Phật vì chúng-sinh này
Mà khởi tâm Đại-bi
Xưa ta ở đạo-tràng
Xem cây cùng tản bước
Trong ba bảy ngày liền

Suy nghĩ những việc đó.
Trí-tuệ ta chứng được
Vi-diệu rất tuyệt vời
Những chúng-sinh độn căn
Tham vui, si mù tối
Những hạng người như thế
Làm sao mà độ được?
Khi ấy các Phạm-vương
Và các Thiên-Đế-Thích
Bốn Thiên-vương giúp đời
Cùng trời Đại-tự-tại
Các cõi Thiên chúng khác
Trăm nghìn ức họ-hàng
Chấp tay cung-kính lễ
Muốn ta chuyển pháp-luân.
Ta liền tự nghĩ rằng:
Nếu chỉ khen Phật-thừa
Chúng-sinh chịu khổ mãi
Chẳng hay tin pháp đó
Vì phá pháp chẳng tin
Sa vào ba ngã ác
Thà ta không nói pháp
Mau vào cõi Niết-bàn

**Liên nhớ đến Phật xưa
Thật hành sức phương-tiện
Ta nay chứng được đạo
Cũng nên nói ba thừa
Khi tư duy như thế
Mười phương Phật hiện ra
Tiếng phạm an ủi ta
Hay thay! Đức Thích-Ca
Thầy dẫn đường bậc nhất,
Được pháp mầu vô-thượng
Theo hết thấy chư Phật
Mà dùng sức phương-tiện.
Chúng ta đều chứng được
Pháp tối diệu bậc nhất.
Vì mọi loài quần-sinh
Phân biệt nói ba thừa
Trí kém ưa pháp nhỏ
Không tin mình thành Phật.
Vì vậy dùng phương-tiện
Phân biệt nói các quả.
Tuy lại nói ba thừa
Chỉ vì dạy Bồ-Tát.
Xá-Lợi ông nên biết!**

Ta nghe bậc Đại-thánh
Tiếng trong suốt nhiệm-màu
Xung Nam mô chư Phật.
Lại nghĩ như thế này...
Ta ra đời xấu ác
Nư lời chư Phật nói
Ta cũng thuận làm theo.
Suy nghĩ việc đó rồi
Liên đến thành Ba-Nại.
Các pháp tướng lặng lẽ
Không thể dùng lời nói
Nên dùng sức phương-tiện
Vì năm Tỷ-Khưu nói
Mới gọi chuyển Pháp-Luân.
Bèn có tên Niết-Bàn
Và bậc A-la-hán
Pháp, Tăng tên khác nhau
Từ kiếp xa xưa tới
Khen rõ pháp Niết-Bàn
Dứt hẳn khổ sinh-tử
Ta thường nói như thế.
Xá-Lợi-Phất nên biết!
Ta thấy các Phật-tử...

Người chí cầu Phật-đạo
Vô-lượng nghìn muôn ức
Đều đem lòng cung-kính
Đi đến chốn đức Phật
Từng theo chư Phật nghe
Nói các pháp phương-tiện.
Ta liền nghĩ đến này...
Sở dĩ Phật ra đời
Vì nói trí-tuệ Phật
Nay chính đã đến thời.
Xá-Lợi-Phất nên biết!
Người độn căn, trí nhỏ,
Kẻ chấp tướng kiêu-mạn
Chẳng hay tin pháp này.
Nay ta mừng không sợ
Ở trong hàng Bồ-Tát
Thẳng thắn bỏ phương-tiện
Chỉ nói đạo Nhất thừa.
Bồ-Tát nghe pháp này
Lưới ngờ đều trừ hết.
Nghìn hai trăm La-Hán
Cũng đều sẽ thành Phật.
Nư nghi-thức nói pháp

Của chư Phật ba đời.
Ta nay cũng như thế
Nói pháp vô phân biệt.
Chư Phật hiện ra đời
Xa vời khó gặp gỡ.
Chính sử Ngài ra đời
Nói pháp này càng khó.
Vô-lượng vô-số kiếp.
Nghe pháp này cũng khó
Người hay nghe pháp này
Người ấy lại khó hơn.
Ví như hoa Ưu-đàm
Hết thấy đều ưu mẩn
Hiếm có trong trời, người.
Lâu lâu một lần nở.
Người nghe pháp mừng khen
Nhấn đến thốt một lời.
Tức là đã cúng-dàng
Hết thấy ba đời Phật.
Người ấy rất hiếm có
Hơn cả hoa Ưu-đàm.
Các ông đừng có nghi
Ta là vua các pháp.

Khấp bảo trong đại-chúng
Chỉ lấy đạo Nhất thừa
Dạy dỗ các Bồ-Tát
Không thanh-văn đệ-tử.
Xá-Lợi-Phất các ông!
Cùng thanh-văn, Bồ-Tát
Nên biết diệu pháp này
Là bí yếu của Phật.
Vì đời ác năm trước.
Chỉ ham các món dục.
Những chúng-sinh như thế
Trọn chẳng cầu Phật đạo.
Người ác đời mai sau
Nghe Phật nói Nhất thừa
Mê lầm không tin chịu
Phá pháp sa đường dữ.
Người trong sạch then hỏ
Chỉ mong cầu Phật đạo.
Nên vì bọn người này
Rộng khen đạo Nhất-thừa.
Xá-Lợi-Phất nên biết
Pháp của Phật như thế
Dùng muôn ức phương-tiện

**Tuỳ cơ mà nói pháp.
Những người không học tập
Không hiểu được pháp này.
Các ông đã hiểu rõ
Chư Phật thầy cõi đời.
Việc tuý nghi phương-tiện
Không còn mọi nghi lầm
Sinh tâm rất vui mừng
Tự biết sẽ thành Phật.**



Tuỳ cơ mà nói pháp.
Những người không học tập
Không hiểu được pháp này.
Các ông đã hiểu rõ
Chư Phật thấy cõi đời.
Việc tuý nghi phương-tiện
Không còn mọi nghi lầm
Sinh tâm rất vui mừng
Tự biết sẽ thành Phật.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

Quyển Thứ Nhất

*

Một luồng hào-quang chiếu khắp phương Đông. Diệu thể khắp tỏ bày. Không phải chỗ suy lường mà suy lường được, hiểu ngầm nơi tâm. Phương-tiện tỏ bày. Hương trời một đạo toả muôn phương.

Nam Mô Pháp - Hoa Thượng Phật Bồ-Tát (3lần)

Thế-Tôn hiện điềm tốt. Di-Lặc thấy tướng lành. Ngài Văn-Thù vì đại-chúng giải rõ, đức Phật phóng hào-quang. Ba lần cầu thỉnh Pháp-vương, vì kinh Diệu-Pháp Liên Hoa.

Nam Mô Quá-Khứ Nhật-Nguyệt Đăng-Minh Phật

(3 lần)

(Tụng hết một quyển muốn nghỉ thì theo như
phần hồi hương ở dưới)

*

KINH
DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA
QUYỂN THỨ HAI



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ HAI

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "THÍ DỤ" THỨ BA

Khi ấy Ngài Xá-Lợi-Phất vui mừng hơn hở, liền đứng dậy chấp tay chiêm- ngưỡng dung-nhan Đức Thế-Tôn mà bạch Phật rằng: "Con từ khi theo hầu Đức Thế-Tôn, nay lòng con rất vui mừng chưa từng có". Sở dĩ vì sao? Con xưa theo Phật được nghe pháp như thế, khi thấy các Bồ-Tát được thụ-ký làm Phật mà chúng con không được dự vào việc đó, thì tự thấy rất cảm thương, vì như bị mất vô-lượng tri-kiến của Như-Lai.

Bạch đức Thế-Tôn! Con thường một mình ở dưới gốc cây rừng núi, dù ngồi dù đi kinh-hành, vẫn thường nghĩ rằng: "Chúng con đồng vào trong pháp tính, mà tại sao đức Như-Lai lại dùng pháp Tiểu-thừa mà tế-độ cho"? Đó là lỗi của chúng con, chứ không phải ở nơi đức Thế-Tôn vậy. Sở dĩ vì sao? Nếu chúng con đợi khi Phật nói nguyên-nhân sự thành-tựu đạo Vô-thượng Chính đẳng, chính giác ấy, thì tất nhiên do pháp Đại-thừa mà được độ-thoát. Song, vì chúng con không hiểu Phật tùy cơ phương-tiện nói pháp. Nên khi mới nghe Phật nói pháp đã vội tin theo, suy nghĩ để chứng lấy.

Bạch đức Thế-Tôn! Con từ xưa tới nay trọn ngày thâu đêm thường tự trách mình, mà nay được nghe Phật nói pháp chưa từng nghe, và chưa từng có bao giờ, khiến con hết mọi nỗi nghi ngờ hối tiếc; thân ý được yên vui thư-thái, ngày nay mới biết mình thật là Phật-tử, từ miệng Phật sinh ra, từ Pháp hoá sinh, được phần pháp của Phật.

Bấy giờ ngài Xá-Lợi-Phất, muốn tuyên lại
nghĩa trên, mà nói kệ rằng:

Con nghe giọng pháp này
Được điều chưa từng có
Lòng vui mừng không xiết
Đều trừ hết nghi ngờ.

Xưa nay nhờ Phật dạy
Không mất nơi Đại-thừa
Giọng Phật nói hiếm có
Hay trừ khổ chúng-sinh.

Con nay được lậu tận
Nghe cũng khỏi lo buồn
Con ở chốn núi hang.

Hoặc ở nơi rừng cây
Dù ngồi, dù kinh-hành
Thường suy-nghi việc ấy.

Than ôi đáng tự trách
Tại sao tự dối mình?

Ta cũng là Phật-Tử

Đồng vào pháp vô-lậu

Chẳng được ở đời sau

Diễn nói đạo vô-thượng.

Ba hai tướng sắc vàng

Mười lực mọi giải thoát
Cùng chung trong một pháp
Mà không được việc này.
Tám mươi vẻ đẹp đẽ.
Mười tám pháp Bất-cộng.
Những công-đức như thế
Mà con đều để mất.
Lúc con đi một mình.
Thấy Phật ở trong chúng
Danh vang khắp mười phương
Chúng-sinh lợi-ích nhiều
Riêng con mất lợi đó.
Vì con dối gạt mình.
Con thường suốt ngày, đêm
Hàng suy- nghĩ việc ấy
Muốn đem hỏi Thế-Tôn
Là mất hay không mất?
Con thường thấy Thế-Tôn
Khen ngợi các Bồ-Tát
Vì thế suốt ngày, đêm
Suy lường việc như thế.
Nay nghe giọng tiếng Phật
Tuỳ nghi nói pháp mâu

Vô-lậu khó nghĩ bàn
Khiến chúng đến đạo-tràng
Con xưa chấp tà-kiến
Làm thầy các Phạm-chí
Thế-Tôn hiểu lòng con
Dẹp tà nói Tịch-diệt.
Con đều bỏ tà-kiến
Chúng được nơi "Pháp Không".
Bấy giờ lòng tự chủ
Được đến nơi diệt-độ
Mà nay mới biết mình
Chưa phải thực diệt-độ.
Nếu khi được thành Phật
Đây đủ ba hai tướng
Trời, người, chúng Dạ-xoa
Long, Thần... đều cung-kính
Lúc ấy mới nên nói
Dứt hết mãi không còn.
Phật ở trong Đại-chúng
Nói con sẽ thành Phật.
Được nghe nói pháp đó
Lòng con hết nghi-ngờ.
Khi mới nghe Phật nói

Trong lòng rất nghi, sợ
Phải chăng ma giả Phật
Não loạn lòng con ư?
Phật dùng hết mọi duyên
Lời lẽ thí-dụ khéo
Cho lòng lặng như bể
Con nghe đoạn lười ngờ.
Phật nói đời quá-khứ
Vô-lượng Phật diệt-độ
Ở yên trong phương-tiện
Cũng đều nói pháp này.
Phật hiện-tại, vị-lai.
Số nhiều không lượng được
Cũng dùng một phương-tiện
Diễn nói pháp như thế.
Như Thế-Tôn ngày nay
Từ sinh đến xuất-gia
Đắc đạo, chuyển xe pháp
Cũng dùng phương-tiện nói.
Thế-Tôn nói đạo Thật
Ba-tuần không việc này
Vì thế con biết chắc
Không phải ma giả Phật.

Vì con bị lưới mờ
Cho là việc ma làm
Nghe lời Phật êm dịu
Rất mâu-nhiệm sâu xa.
Diễn bày pháp thanh-tịnh
Lòng con rất vui mừng
Nghĩ hồi hết đã lâu
Ở yên trong thực trí
Con quyết sẽ thành Phật
Được trời, người cung-kính
Chuyển xe pháp tuyệt vời
Giáo-hoá các Bồ-Tát.

Bấy giờ Phật bảo ông Xá-Lợi-Phất rằng: Ta nay ở trong hàng trời, người, Sa-môn, Bà-La-Môn... và tất cả đại-chúng mà nói. Xưa kia ta từng ở chốn hai muôn ức đức Phật, vì đạo vô-thượng, cho nên dạy bảo các ông, và bao đêm trường ông cũng theo ta học hỏi, ta dùng phương-tiện dẫn dắt cho ông sinh vào trong pháp của ta.

Ông Xá-Lợi-Phất ! Xưa kia ta dạy ông chí-nguyện theo Phật đạo, mà ông nay lại đã quên,

bền cho mình được diệt-độ. Ta nay lại muốn cho ông nhớ lại nguyên xưa, cùng những đạo đã làm. Vì hàng Thanh-Văn mà nói ra kinh Đại-thừa tên là "Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-Tát pháp, Phật sở hộ-niệm".

Ông Xá-Lợi-Phát ! Đến đời vị-lai quá vô-lượng vô-biên kiếp không thể nghĩ bàn, cúng-dàng bao nhiêu nghìn muôn ức Phật, phụng trì Chính-pháp làm đầy đủ đạo Bồ-Tát, ông sẽ thành Phật, hiệu là Hoa-Quang Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên nhân sư, Phật, Thế-Tôn. Cõi nước tên là Ly-Cầu; cõi đó bằng phẳng, trong sạch, đẹp-đẽ, an-ổn hoà-vui, trời, người phồn thịnh, Ngọc lưu-ly làm đất, có tám đường giao-thông, giây làm bằng vàng ròng, giếng hai bên đường; mé đường đều có hàng cây bảy báu, có hoa quả luôn. Đức Phật Hoa-Quang cũng dùng giáo-pháp tam-thừa dạy dỗ chúng-sinh.

Ông Xá-Lợi-Phất ! Đức Phật kia, khi ngài ra đời tuy không phải đời ác, nhưng vì bản nguyện xưa, nên Ngài nói ra pháp tam-thừa, kiếp đó tên là Đại-bảo-trang-nghiêm. Vì sao gọi là "Đại-bảo-trang-nghiêm" ? Vì trong cõi đó lấy các Bồ Tát làm Đại-Bảo. Các vị Bồ-Tát kia số nhiều vô-lượng vô-biên không thể dùng tính đếm, thí-dụ, nghĩ bàn, cũng không thể kể xiết, nếu không phải trí-lực của Phật thì không thể biết được. Khi muốn đi sẽ có hoa báu đỡ chân. Các vị Bồ-Tát đó không phải mới phát-tâm, mà đều là những người đã trồng công-đức từ lâu, ở chốn trăm nghìn muôn ức Đức Phật, tu hạnh thanh-tịnh, hằng được chư Phật ngợi khen, thường tu trí-tuệ của Phật, đầy đủ thân thông, khéo biết hết thấy các pháp chân thật không dối, chí nghĩ vững vàng, các vị Bồ-Tát như thế đầy khắp cả nước.

Ông Xá-Lợi-Phất ! Đức Phật Hoa-Quang thọ mười hai tiểu-kiếp, trừ khi còn làm Vương tử chưa thành Phật. Nhân dân nước đó thọ tám tiểu - kiếp. Đức Phật Hoa-Quang quá mười hai

tiểu-kiếp lại thụ-ký đạo Vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác cho Bồ-Tát Kiên- Mãn, và bảo các Tỷ-Khưu rằng: "Bồ-Tát Kiên - Mãn sau này sẽ thành Phật, hiệu là Hoa-Túc An-Hành Như-Lai, ứng-cúng, Chính-biến-tri... Chính-đẳng, Chính-giác. Cõi nước của đức Phật đó cũng lại như thế".

Ông Xá-Lợi-Phất! Sau khi đức Phật Hoa-Quang diệt-độ. Chính-pháp ở đời ba mươi hai tiểu-kiếp, tượng-pháp ở đời cũng ba mươi hai tiểu-kiếp.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Xá-Lợi-Phất đời sau
Thành Phật trí khắp tôn
Hiệu Ngài là Hoa-Quang
Độ cho vô-lượng chúng.
Cúng-dàng vô số Phật
Đây đủ hạnh Bồ-Tát
Mười lực... các công đức
Chúng được đạo Bồ-đề.

Quá vô-lượng kiếp rồi
Kiếp tên Đại-Bảo-Nghiêm
Thế-giới là Ly-Cầu
Trong sạch không vết nhơ
Lưu-ly trải làm đất
Giây vàng giăng bên đường
Cây bảy báu tạc sắc
Có hoa quả luôn luôn.
Các Bồ-Tát cõi kia
Chí niệm thường bền chắc
Thần thông Ba-la-mật
Đều đã trọn đầy đủ.
Ở chốn vô-số Phật
Khéo tu đạo Bồ Tát
Những bậc Đại-sĩ này
Phật Hoa-Quang dạy bảo.
Khi Phật làm vương-tử
Bỏ nước, bỏ ngôi sang
Dùng thân rốt sau cùng
Xuất-gia thành Phật-đạo.
Phật Hoa-Quang ở đời
Thọ mười hai tiểu-kiếp
Nhân-dân trong nước đó.

Thọ đến tám tiểu-kiếp
 Sau khi Phật diệt-độ
 Chính-pháp trụ nơi đời
 Ba mươi hai tiểu-kiếp
 Độ cho các chúng-sinh.
 Khi Chính-pháp diệt rồi
 Tượng-pháp trụ ba hai
 Xá-Lợi rộng khắp nơi
 Trời, người đều dâng cúng.
 Phật Hoa-Quang thực-hành
 Những việc đều như thế
 Đấng Lương-túc Thánh-tôn
 Tuyệt vời ai sánh kịp
 Phật kia tức là Ông
 Hãy nên tự hoan-hỷ.

Khi ấy cả bốn bộ chúng Tỷ-khưu, Tỷ-khuru-
 ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Trời, Rồng, Dạ-xoa,
 Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-
 hầu la-già... hết thấy đại-chúng, thấy Ngài Xá-
 Lợi-Phất ở trước Phật sẽ được nhận lãnh đạo Vô-
 thượng Chính-đẳng Chính-giác, tâm đều vui
 mừng hơn hở khôn lường, ai nấy đều cỡi áo trên

của mình cúng-dàng đức Phật. Vua Thích-Đề-Hoàn-Nhân và vua Phạm-thiên... cùng vô-số Thiên-tử cũng dùng áo đẹp cõi trời và hoa mạn-đà-la, hoa ma-ha mạn-đà-la cõi trời, cúng-dàng đức Phật. Những áo cõi trời tung lên, đều tụ ở giữa hư-không mà tự tung lên, đều tụ ở giữa hư-không mà tự xoay-chuyển, trăm nghìn muôn ức các thứ kỹ-nhạc cõi trời, ở trong hư-không nhất-tê trôi dạt, các thứ hoa-trời rải khắp, đều nói lên rằng: Khi xưa Phật ở thành Ba-La-Nại, mới chuyển xe đại-pháp, nay Ngài lại chuyển xe pháp vô-thượng rất lớn.

Bấy giờ các vị thiên-tử muốn tuyên lại nghĩa trên liền nói kệ rằng:

Xưa ở thành Ba-Nại
Chuyển xe pháp Tứ-đế
Phân-biệt nói các pháp
Sinh, diệt của năm chúng.
Nay lại chuyển Pháp-luân
Rất mầu lớn vô-thượng
Pháp đó rất cao siêu
Ít có người tin nổi.

**Chúng con từ xưa nay
Hằng nghe lời Phật dạy
Chưa từng nghe pháp nào
Thâm diệu hơn như thế.
Thế-tôn nói pháp đó
Chúng con đều vui mừng.
Đại-trí Xá-Lợi-Phất!
Nay được Phật ký cho
Và chúng con cũng thế
Đều sẽ được thành Phật.
Ở các cõi thế-gian
Tối tôn không gì hơn
Phật-đạo khó nghĩ bàn
Tuỳ nghi phương-tiện nói.
Con nhờ có phúc-nghiệp
Dù đời trước, đời này
Và công-đức thấy Phật
Đều hướng về Phật-đạo.**

**Khi ấy ngài Xá-Lợi-Phất bạch Phật rằng:
"Bạch đức Thế-Tôn! Con nay không còn nghi-hối
điều gì, thân ở trước Phật được Ngài thụ-ký cho
đạo Vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Còn**

những người được tâm tự-tại một nghìn hai trăm, trước kia ở nơi học-địa, Phật thường giáo-hoá cho rằng: Pháp của ta hay là mọi nỗi sinh, già, bệnh, chết đến chỗ rớt-rào Niết-bàn, mà những vị hữu-học, vô-học này, tự mình cũng đều là mọi ngã-chấp, và chấp có, chấp không... Nói là chúng được Niết-bàn, mà nay ở trước đức Thế-Tôn, được nghe pháp chưa từng nghe, đều sa vào chỗ nghi-lâm. Thật quý hoá thay! Bạch đức Thế-Tôn! Xin Ngài vì hàng bốn chúng, mà nói những nguyên-nhân đó, khiến cho chúng con bỏ hẳn lòng nghi-hối.

Bấy giờ đức Phật bảo ngài Xá-Lợi-Phất rằng: "Trước kia tôi đã nói: Chư Phật Thế-Tôn dùng hết thầy nhân-duyên, lời lẽ thí-dụ, phương-tiện khéo léo đều là vì đạo vô-thượng Chính-đẳng, Chính giác mà nói pháp. Những lời tôi nói đó, đều là để giáo-hoá chúng-sinh và các Bồ-Tát vậy".

Ông Xá-Lợi-Phất ! Nhưng nay tôi lại đem các thí-dụ cho nghĩa đó được rõ thêm, những người trí-giả nhờ có thí-dụ mà hiểu rõ được.

Ông Xá-Lợi-Phát! Như trong nơi quốc, ấp, làng xóm có người đại trưởng-giả tuổi đã già yếu, nhà lại giàu có, của cải, ruộng vườn, tôi tớ đông nhiều vô-lượng. Nhà ông rộng lớn mà lại chỉ có một lối ra vào, những người ở trong nhà đó rất đông, một trăm, hai trăm cho đến năm trăm. Nhà đó lâu gác cũ mục, tường vách lở đổ, chân cột hư nát, nóc xà xiêu rệu, chung quanh đồng thời bỗng nhiên phát hoả đốt cháy nhà cửa. Các con của ông trưởng-giả, hoặc là mười người, hoặc hai mươi người, hoặc ba mươi người, ở trong nhà đó.

Ông trưởng-giả thấy lửa từ bốn phía nhà bốc cháy như vậy, liền rất lo sợ mà tự nghĩ rằng: "Ta tuy có thể ở nơi nhà cửa bị cháy này đi ra bên ngoài rất được an-ổn, nhưng các con ta nó đang ham chơi đùa giỡn ở trong nhà lửa mà không hay biết, cũng không sợ-sệt, lửa cháy đến mình, khổ đau ngật-ngheò, mà nó không lo tránh xa, lại không có ý mong cầu ra khỏi".

Ông Xá-Lợi-Phất ! Ông trưởng-giả ấy lại tự nghĩ rằng: "Thân và tay ta tuy có sức mạnh, sẽ lấy vật áo, hay lấy bàn ghế từ trong nhà ra". Ông lại nghĩ rằng: "Nhà này chỉ có một cửa mà lại nhỏ hẹp, các con ta còn thơ ấu chưa biết gì cả; mãi mê ham chơi, hoặc sẽ sa ngã bị lửa đốt cháy, ta nay nên vì bọn chúng, nói rõ cho biết những việc đáng sợ ấy". "Nhà này đã bị lửa cháy, phải mau ra ngay, đừng để cho lửa đốt hại". Nghĩ như thế rồi, theo chỗ đã nghĩ mà bảo các con rằng: "Các con hãy mau ra khỏi nơi đây"! "Người cha dù thương xót dụ-dỗ khéo léo, mà những người con ham mê vui chơi kia chẳng chịu tin lời, chẳng biết sợ-sệt, trọn không có lòng muốn ra, và cũng không hiểu thế nào là lửa? Thế nào là nhà? Thế nào là nguy hại? Cứ rong ruổi đông tây, nô đùa, nhìn cha mà thôi".

Bấy giờ ông trưởng-giả liền tự nghĩ rằng: "Nhà này đã bị lửa lớn đốt cháy, ta và các con,

nếu không kịp thời ra ngay, tất nhiên sẽ bị chết cháy! Ta nay nên bày phương-tiện khiến cho các con ta thoát khỏi tai-nạn này". Người cha, trước kia biết tâm các con đều sở thích những đồ chơi bằng châu báu lạ lùng, nếu có, chúng sẽ ham thích. Liên bảo các con rằng: "Đây là những đồ chơi quý-báu hiếm có, rất khó kiếm được, nếu các con không ra nhận lấy, sau này tất phải buồn rầu hối tiếc. Hết thấy các thứ: xe dê, xe hươu, xe trâu hiện nay để ở ngoài cửa, có thể dùng đi dạo chơi, các con ở trong nhà lửa nên mau ra đây, tùy ý các con muốn gì cha đều sắm cho các con vừa ý".

Khi ấy những người còn kia, nghe cha nói đến đồ chơi quý báu, đẹp dễ được vừa ý mình, nên tâm mỗi người đều mạnh mẽ, xô nhau và cùng tranh nhau ra khỏi nhà lửa. Bấy giờ ông trưởng-giả thấy các con ra khỏi nhà lửa, được yên-ổn cả, đều ngồi ở nơi đất trống trong ngã tư đường, không bị vật gì làm chướng-ngại, thì tâm ông rất vui mừng sung sướng.

Bấy giờ những người con kia thưa với cha rằng: "Lúc nãy cha hứa cho chúng con những đồ chơi tốt đẹp: Nào là xe dê, xe hươu, xe trâu, vậy nay xin cha ban cho".

Ông Xá-Lợi-Phát ! Bấy giờ ông trưởng-giả đều cho các con đồng thời một thứ xe rất lớn. Xe đó cao rộng, sửa sang bằng các thứ báu; bao lon chung quanh, bốn phía treo linh, lại dùng màn lông, che ở bên trên, và dùng tạp báu tốt đẹp lạy thường trang sức đẹp đẽ. Giây báu kết các thứ hoa thành tràng anh-lạc tua xuống, mền mịn nệm đẹp trải dưới, gối đỏ để trên, dùng trâu trắng kéo, màu da béo sạch, hình thể đẹp đẽ lạy lòng, lại có sức mạnh, bước đi ngay ngắn mà nhanh như gió. Lại có rất nhiều tôi tớ theo sau hầu hạ.

Sở dĩ vì sao? Vì ông trưởng-giả, của cải giàu có vô-lượng, tất cả kho tàng thầy đều chật ních. Nên ông nghĩ rằng: "Ta nay của cải có nhiều vô-cực, không nên dùng xe nhỏ bé, xấu xa cho các con ta. Nay chúng hãy còn thơ ấu, nhưng đều là

con ta cả, vì vậy lòng thương yêu chúng không nên thiên lệch. Ta có xe lớn bảy báu vô-lượng vô số vô-biên như thế, phải nên đem lòng bình đẳng cho chúng đều nhau không nên sai biệt".

Tại vì sao? Nếu số xe báu của ta đem chu cấp cho khắp cả nước còn không thiếu hụt, huống chi cho các con ta. Khi ấy những người con kia điều ngồi ở trên xe lớn, cho là được điều chưa từng có, mà không phải chỗ mình mong muốn trước đây.

Ông Xá-Lợi-Phát ! ý ông thế nào? Ông trưởng-giả đó, cho đều các con xe ngọc báu lớn, có lỗi hư-vọng chăng?

Ông Xá-Lợi-Phát bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn không ạ. Ông trưởng-giả chỉ muốn cho các con khỏi nạn chết cháy, được toàn tính mệnh, không phải là hư-vọng vậy". Tại vì sao? - Nếu chúng được toàn thân mệnh, tức là đã được đồ chơi tốt đẹp, huống chi lại vì phương-tiện mà cứu vớt chúng ra khỏi nhà lửa kia.

"Bạch đức Thế-Tôn! Nếu ông Trưởng-giả đó, dĩ chí không cho chúng một cái xe rất nhỏ, còn không có lỗi hư-vọng". Vì sao? - Vì ông trưởng-giả, trước kia tâm ông nghĩ rằng: "Ta dùng phương tiện khiến cho các con được ra khỏi nhà lửa, vì nhân-duyên ấy, nên không có lỗi hư-vọng vậy. Huống chi ông trưởng-giả tự biết rằng mình có nhiều vô-lượng của cải, muốn cho các con được nhiều lợi-ích, nên đều ban cho xe lớn".

Đức Phật bảo ông Xá-Lợi-Phất: Hay lắm! Phải lắm! Đúng thật như lời ông nói, Ông Xá-Lợi-Phất ! Như-Lai cũng lại như thế, làm bậc cha lành của hết thảy thế gian, đối với mọi sự lo buồn, sợ-sệt, suy não, vô-minh che tối đã hết hẳn không còn, mà đều được thành-tựu vô-lượng tri-kiến, lực, vô-sở-úy, có đại-thân-lực, và trí-tuệ-lực, đầy đủ phương-tiện trí-tuệ, Ba-la-mật. Đại-từ, Đại-bi thường không lười biếng, mệt mỏi, chỉ cầu làm việc lành, đem lại lợi ích cho hết thảy chúng-sinh, mà sinh vào nhà lửa tam-giới mục nát này, để độ

cho chúng-sinh thoát khỏi nạn lửa cháy, sinh, già, bệnh, chết, lo buồn, khổ-não, ngu-si, tối-tăm, và dấy dõ khiến họ được đạo vô-thượng Chính-đăng Chính-giác.

Vì ta thấy các chúng sinh bị nổi sinh, già, bệnh, chết lo buồn, khổ-não đốt cháy, vì năm món dục tài-lợi... cho nên phải chịu mọi sự thống-khổ. Lại vì tham mê tìm tòi, cho nên đời này phải chịu mọi khổ, đời sau phải chịu khổ-báo địa-ngục, súc-sinh, ngã-quỷ. Nếu được sinh lên cõi trời, hay được làm người phải chịu bận cùng khôn khổ. "Khổ vì ân-ái chia lìa, khổ vì oán-ghét sum họp, và biết bao nhiêu nổi khổ như thế, mà chúng-sinh cứ đắm đuối ở trong đó để vui thú chơi đùa, chẳng biết chẳng hay, chẳng kinh sợ, cũng không sinh lòng chán ngán, lại không mong cầu thoát khỏi, cứ ở trong nhà lửa tam-giới này, rong ruổi đi khắp Đông-Tây, tuy gặp phải nhiều sự khôn khổ mà không lấy đó làm lo".

Ông Xá - Lợi - Phất ! Phật thấy những nổi khổ đau như thế, mới liền nghĩ rằng: "Ta là cha

lành của hết thảy chúng-sinh, thì phải cứu cho chúng thoát khỏi nỗi khổ nạn ấy, mà ban cho chúng vô-lượng-vô-biên món vui trí-tuệ của Phật, để chúng dạo chơi tự-tại".

Ông Xá - Lợi - Phát ! Như-Lai lại nghĩ thế này: "Nếu ta chỉ dùng thần lực, bỏ chước phương-tiện để cho cho chúng-sinh khen ngợi tri-kiến, lực, vô-sở-úy của Như-Lai, thì chúng không thể do đâu mà được độ thoát". Vì sao? "Vì những chúng sinh-ấy, chưa thoát khỏi mọi nỗi sinh, già, bệnh, chết, lo-buồn, khổ-não, chúng còn đang bị thiêu đốt ở trong nhà lửa tam-giới, làm sao có thể hiểu được trí-tuệ của Phật".

Ông Xá - Lợi - Phát ! Như ông trưởng giả kia tuy có thân-thể chân tay, và đủ sức mạnh, mà không dùng đến, chỉ dùng phương-tiện ân-cần khuyên nhủ mà cứu các con thoát khỏi nhà lửa, rồi sau mới đều cho chúng các xe báu lớn. Như-Lai cũng lại như thế, tuy có sức vô-sở-úy mà không dùng tới, chỉ dùng trí-tuệ phương-tiện để

cứu giúp chúng-sinh, ở nơi nhà lửa tam-giới. Vì chúng-sinh mà nói ra ba thừa: "Thanh-Văn, Bích-Chi Phật, Phật-Thừa". Ngài bảo thế này: Các người không nên vui đùa ở trong nhà lửa tam-giới, đừng có ham mê những món sắc, thanh, hương, vị, xúc, xấu-xa, nếu còn ham mê tất nhiên phải sinh ra nhiễm-ái thì sẽ bị chúng thiêu đốt. Các người hãy nên mau ra khỏi nhà lửa tam-giới, sẽ chứng được ba-thừa: "Thanh-văn, Bích-chi Phật, Phật thừa". Ta nay vì các người mà giúp đỡ việc ấy, quyết không đốt gạt các người".

Đức Như-Lai lại dùng phương-tiện, khuyên dụ chúng-sinh thẳng tiến. Ngài bảo: "Các người nên biết! Pháp ba thừa này đều là pháp của Thanh-văn khen ngợi, là pháp tự-tại, không bị ràng buộc, không phải y cứ tìm tòi nơi đậu. Ba ngôi thừa này dùng các món vô-lậu, căn lực, giác-đạo, thuyền-định, giải-thoát, tam-muội, để tự hưởng lấy vui thú, liền được vô-lượng an-ôn khoái-lạc".

Ông Xá - Lợi - Phát ! Nếu có chúng-sinh nào, bên trong có chí tính, theo Phật Thế-Tôn nghe pháp tin nhận, ân-cần tinh-tiến muốn chóng ra khỏi nhà lửa ba cõi, tự cầu quả vị Niết-bàn, như thế gọi là Thanh-văn-thừa. Như người con kia vì cầu xe dê mà ra khỏi nhà lửa. Nếu có chúng-sinh nào, theo Phật Thế-Tôn nghe pháp tin nhận, ân-cần tinh-tiến cầu trí-tuệ tự-nhiên, riêng mình ưa ở những nơi thanh vắng, như thế gọi là Bích-Chi Phật thừa. Như người con kia vì cầu xe hươu mà ra khỏi nhà lửa. Nếu có chúng-sinh nào, theo Phật Thế-Tôn, nghe pháp tin nhận, ân-cần tinh-tiến cầu Nhất-thiết-chủng-trí, Phật-trí, Tự-nhiên-trí, Vô-sư-trí, các món tri-kiến, lực, vô-sở-úy của Như-Lai, thường nghĩ thương xót, làm cho vô-lượng chúng-sinh được yên vui, lợi ích, độ thoát cho hết thấy cõi trời, cõi người như thế gọi là Đại-thừa. Bồ-Tát cầu thừa này, nên gọi là Ma-ha-tát. Như những người con kia, vì cầu xe trâu mà ra khỏi nhà lửa.

Ông Xá - Lợi - Phát ! Như ông trưởng-già kia, thấy các con ra khỏi nhà lửa, được an-ổn đến chỗ vô-sở-úy, nên, tự nghĩ rằng: "Ta nay giàu có của cải vô-lượng, nên bình-đẳng đem xe lớn cho các con, Như-Lai cũng lại như thế, là cha lành của hết thấy chúng-sinh. Nếu thấy vô-lượng muôn ức chúng-sinh, thì dùng môn giáo pháp của Phật, khiến cho chúng thoát khỏi sợ-hãi nơi đường hiểm trong ba cõi, được vui Niết-bàn".

Bấy giờ đức Như-Lai liền nghĩ rằng: "Ta có vô-lượng vô-biên sức trí-tuệ, vô-sở-úy... và những Tạng-pháp của chư Phật, mà những chúng-sinh này đều là con ta, ta nên đem cho tạng-pháp Đại-thừa, chứ không thể cho riêng người nào được pháp diệt-độ, mà đều dùng pháp diệt-độ của Như-Lai cho ai nấy đều được diệt-độ. Những chúng-sinh này đã thoát khỏi khổ ba cõi, Phật đều đem cho món vui truyền-định, giải-thoát của chư Phật. Những món vui đó đều là tướng, một thứ, được các Thánh-nhân khen-ngợi, lại hay sinh ra món vui tịnh-diệu bậc nhất.

Ông Xá - Lợi - Phát! Như ông trưởng-giả kia, ban đầu dùng ba thứ xe dụ-dỗ các con, rồi sau chỉ cho một thứ xe lớn làm bằng bảy báu đẹp đẽ, an-ôn bậc nhất. Song ông trưởng-giả kia, không có lỗi hư-vọng, Đức Như-Lai cũng lại như thế, không có lỗi hư dối; ban đầu nói pháp ba-thừa để dẫn dắt chúng-sinh, rồi sau chỉ dùng pháp Đại-thừa mà độ thoát cho đầy. Vì sao? Đức Như-Lai có tạng-pháp vô-lượng trí-tuệ, lực, vô-sở-úy có thể đem Đại-thừa nay ban cho hết thầy chúng sinh, nhưng vì chúng-sinh không thể lãnh hội được hết.

Ông Xá - Lợi - Phát ! Vì nhân-duyên ấy cho nên biết, chư Phật dùng sức phương-tiện nơi một Phật-thừa, mà phân-biệt nói thành ba. Bấy giờ đức Phật muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Ví như trưởng-giả
Có ngôi nhà lớn

Nhà đổ đã lâu
Mà lại cũ lát
Phòng nhà cao rộng
Chân cột hư mục
Nóc nhà xiêu rệu
Nền móng rã rời
Tường vách lở long
Đất, vôi rơi xuống
Tranh lợp sụt nát
Kèo rui sai khớp
Bốn bề cong vênh
Đây đây tạp ứ
Có hơn trăm người
Nghỉ ở trong đó.
Chim Cú, chim Cưu
Chim Cắt, chim Thấu
Loài Quạ, chim Thước
Tu-hú, Bồ-câu
Trăn, rắn, độc xà
Mọt, rết, và sên
Cùng loại Cuốn-chiếu
Loài cây loài cáo
Chuột nhắt, chuột đồng

Những giống độc trùng
Rong ruối dọc ngang
Nơi phân hôi thối
Dở bẩn tràn đầy.
Loài trùng, Bọ-hung
Tụ-tập trên đó
Loài Cáo, chó Sói
Cùng loài Giã-Can
Liếm nhai dày đập
Cắn xé thây chết
Xương, thịt bừa bãi
Do đó bầy cầu
Tranh nhau vô ăn.
Gây, đói sợ khiếp
Tìm ăn khắp nơi
Tranh giành cấu xé
Gầm gừ sủa cắn
Nhà đó sợ hãi
Biến trạng như thế
Khắp nơi đều có
Quỷ quái, yêu ma
Quỷ dữ Dạ-xoa
Ăn nuốt thịt người.

Những giống độc trùng
Loài cầm, thú dữ
Ấp bú sinh sản
Đều giấu giữ nhau.
Dạ-xoa ủa đến
Tranh bắt lấy ăn.
Ăn nuốt no rồi
Lòng thêm dữ tợn.
Tiếng chúng cãi nhau
Rất là ghê rợn
Quỷ Cưu-bàn-trà
Ngồi xỏm trên đất
Có khi cách đất
Một thước, hai thước.
Đi lại tung tăng
Chơi đùa đông dờ
Vô hai chân chó
Đạp cho thất-thanh
Dùng chân cấu cổ
Chó sợ, mình vui.
Lại có loài quỷ
Mình dài to lớn
Đen, xấu trần truồng

Thường trong nhà đó
Tiếng la dữ lớn
Kêu gào kiếm ăn.
Lại có loài quỷ
Cuống hòng như kim.
Lại có loài quỷ
Đầu tựa đầu trâu
Hoặc ăn thịt người
Hoặc ăn thịt chó.
Đầu tóc rối tung
Tàn hại hung dữ.
Bị đói ngật nghèo
Chạy đông kêu la.
Quỷ đói Dạ-xoa
Loài chim, thú dữ
Đói chạy bốn bề
Dòm ngó cửa sổ.
Những nạn như thế
Sợ hãi không lường.
Nhà cũ mục này
Thuộc về một người
Người đó vừa ra
Thời gian chớp nhoáng

Thì trong nhà đó
Bỗng lửa bốc lên
Đồng thời bốn bề
Lửa đều bốc cháy
Giường, cột, rui, hoành
Tiếng nổ kêu vang
Rơi xuống gãy nát
Vách tường nghiêng lở.
Những loài quỷ-thần
Cất tiếng kêu la
Chim Cắt, chim Thửu
Quỷ Cưu-bàn-trà
Đều kinh sợ-hãi
Chẳng tự tìm ra.
Thú dữ độc trùng
Chui nép kẽ hang.
Quỷ Tỳ-xá-xà
Cũng ở trong đó
Vì phúc-đức kém
Nên bị lửa thiêu
Tàn hại lẫn nhau
Ăn thịt, uống huyết.
Những loài giả-can.

Đều chết trước rồi
Các thú-dữ lớn
Xúm nhau lại ăn
Khói hôi ngùn ngụt
Bốn phía ứ đầy.
Loài rết, loài sên
Bọ-hung, rắn độc
Bị lửa đốt cháy
Tranh lỗ bò ra
Quý Cưu-bàn-trà
Đuổi bắt lấy ăn
Loại có quý đôi
Lửa cháy trên đầu
Đói khát nóng khổ
Lo buồn chạy khắp.
Nhà đó như thế
Thật đáng sợ thay!
Hoả-tai độc hại
Nguy nan chẳng vừa.
Khi ấy chủ nhà
Đứng ở ngoài cửa
Nghe có người nói:
Các con của ông

Trước nhân đi chơi
Bé bỏng không biết
Nêu vào nhà này
Ham thích vui đùa.
Trưởng-giả nghe rồi
Sợ vào nhà lửa
Tìm phương cứu giúp
Cho khỏi bị thiêu.
Dụ bảo các con:
Nói rõ hoạn nạn...
Quý ác, trùng độc
Hoả tai tới bởi
Mọi khổ lần lượt
Nối tiếp không ngừng
Trần, rắn, độc-xà
Và quỷ Dạ-xoa
Quý Cừu-bàn-trà
Muông cây, muông cáo
Cùng loài giã-can
Chim Cắt, chim cú
Chim Thửu, chim Cừu
Những loài bách túc
Đói khát ngật nghèo

Thật đáng sợ hãi.
Nơi khổ nạn này
Huống lại lửa lớn.
Các con không hiểu
Tuy nghe cha bảo:
Vẫn cố ham mê.
Không ngớt chơi đùa
Bấy giờ trưởng-giả
Mới nghĩ thế này:
Con ta như thế
Ta khổ não thêm
Nay nơi nhà này
Không một chút vui
Mà các con ta
Ham mê đùa giỡn
Chẳng chịu nghe ta
Sắp bị lửa hại
Liên suy-nghĩ ngay
Bày chúc phương-tiện
Bảo các con rằng:
Ta có hết thấy...
Đồ chơi ngọc, vàng
Xe dê, xe hươu

Và xe trâu lớn
Nay ở ngoài cửa
Các con ra đây
Ta vì các con
Ban cho xe đó
Tuỳ ý sở thích
Lấy đi dạo chơi.
Các con nghe nói
Những thứ xe này
Liên thi đua nhau
Ra khỏi nhà đó
Đến nơi đất trống
Khỏi mọi nguy nan.
Trưởng-giả thấy con
Ra khỏi nhà lửa
Ở ngã tư đường
Ngồi toà Sư-tử
Thì tự mừng rằng
Nay ta vui mừng
Các con ta đây
Đẻ, nuôi rất khó
Nhỏ dại không biết
Mới vào nhà hiểm

Nhiều rắn, độc trùng
Yêu ma đáng sợ.
Bốn bề đều phát
Lửa lớn bốc lên
Mà các con ta
Ham mê chơi đùa
Ta đã cứu cho
Chúng được thoát nạn
Vì thế các người
Nay ta sung sướng.
Khi ấy các con
Biết cha ngồi yên
Cùng nhau đi đến
Thưa với cha rằng:
Xin cho chúng con
Ba thứ xe báu
Như cha vừa hứa
Các con ra đây
Sẽ được ba xe
Tuỳ ý con muốn
Giờ đã đến thời
Xin cha ban cho.
Trưởng-giả đại-phú

Kho đụn rất nhiều
Vàng, bạc, lưu-ly
Xà-cừ, mã-nã
Dùng mọi vật quý
Làm thành xe lớn
Sửa sang đẹp đẽ
Bao lớn chung quanh
Bốn bề treo linh
Giây vàng kết mối
Màn lưới trân-châu
Giăng bày bên trên
Những chuỗi hoa vàng
Tủa xuống khắp nơi
Trang hoàng mọi vẻ.
Bao bọc quanh xe
Lụa là mềm mại
Dùng làm đệm lót
Vải mịn rất tốt
Trị giá muôn nghìn
Trắng bóng sạch sẽ
Dùng phủ ở trên.
Có trâu trắng lớn
Béo, khoẻ sức nhiều

Hình thể đẹp lạ
Để kéo xe báu.
Tôi tớ đông nhiều
Theo hầu giúp đỡ.
Dùng xe tốt đó
Cho đều các con.
Các con khi ấy
Hớn hở vui mừng
Ngồi trên xe báu
Đạo khắp bốn phương
Đùa chơi khoái-lạc
Tự-tại vô-ngại.
Ông Xá - Lợi - Phát!
Ta cũng như thế
Thầy trong hàng Thánh
Cha của thế-gian
Hết tẩy chúng-sinh
Là con ta cả
Ham đắm vui đời
Tuệ-tâm không có
"Ba cõi không yên
Ví như nhà lửa
Mọi khổ chất chồng

Thật đáng sợ-hãi
Thường có lo buồn
Sống, già, bệnh, chết
Những thứ lửa đó
Bập bùng cháy mãi"
Nhu-Lai đã là
Ba cỗi nhà lửa
Lặng lẽ thanh thoi
Ở nơi rừng nội.
Ba cỗi này đây
Đều của ta cả
Chúng-sinh trong đó
Đều là con ta
Mà nay chốn ấy
Có nhiều hoạn-nạn
Chỉ riêng một người
Mới hay cứu giúp.
Tuy đã dạy bảo
Chúng chẳng tin theo
Vì chúng đắm sâu
Vào nơi dục nhiễm.
Phải dùng phương-tiện
Nói ra ba thừa

Khiến các chúng-sinh
Biết ba cõi khổ.
Mở bày diễn nói
Đạo xuất-thế-gian
Những người con đó
Nếu tâm quyết-định
Đủ ba phép minh
Sáu phép thân-thông
Chứng được Duyên-giác
Bất-thoái Bồ-Tát
Ông Xá - Lợi - Phất!
Ta vì chúng-sinh
Lấy đó thí dụ
Nói một Phật-thừa
Các ông nếu hay
Tin lời nói đó
Hết thấy sẽ đều
Được thành Phật-đạo
Phật-thừa nhiệm-màu
Thanh-tịnh bậc nhất
Với các cõi đời
Không pháp nào hơn
Được Phật mừng cho

Hết thầy chúng-sinh
Đều nên khen ngợi
Lễ bái cúng-dàng
Vô-lượng ức muôn
Trí-lực, giải-thoát
Thuyền-dịnh, trí tuệ
Và Phật pháp khác.
Chúng được thừa này
Khiến cho các con
Ngày đêm khiếp số
Thường được dạo chơi
Cùng các Bồ-Tát
Và chúng Thanh-văn
Ngồi xe báu đỏ
Thẳng tới Đạo-tràng
Vì nhân-duyên ấy
Tìm khắp mười phương
Không thừa nào khác
Trừ Phật phương-tiện.
Ông Xá - Lợi - Phát!
Những người các ông
Đều là con ta
Ta là Từ-phụ.

Nhiều kiếp các ông
Bị mọi khổ đốt
Ta đều cứu vớt
Ra khỏi ba cõi.
Trước tuy ta nói
Các ông diệt-độ
Chỉ hết sinh-tử
Mà thật không diệt
Nay việc nên làm
Duy trí- tuệ Phật.
Nếu các Bồ-Tát
Ở trong chúng đây
Một lòng lắng nghe
Pháp thật của Phật.
Chư Phật Thế-Tôn
Tuy dùng phương-tiện
Hoá-độ chúng-sinh
Đều là Bồ-Tát.
Nếu người trí nhỏ
Nhiễm sâu ái-dục
Vì bọn người này
Nói lý Khổ-Đế.
Tâm chúng-sinh mừng

Được chưa từng có.
Phật nói Khổ-đế
Chân thật không sai.
Nếu có chúng-sinh
Không biết gốc Khổ
Đắm sâu Khổ-nhân
Chẳng hay tạm bỏ
Vì những người này
Nói đạo phương-tiện
Nguyên-nhân mọi khổ
Tham-dục làm đầu
Nếu diệt tham-dục
Không nơi nương tựa.
Diệt hết mọi khổ
Gọi Đế thứ ba.
Vì chúng Diệt-Đế
Mà tu Đạo-Đế
Là mọi Khổ-nhân
Và được giải-thoát
Người ấy do đâu
Mà được giải-thoát?
Là hết hư-vọng
Gọi là giải-thoát.

Thật ra chưa được
Giải thoát hoàn toàn
Phật bảo người này
Chưa thật diệt-độ.
Vì người này chưa
Chúng đạo Vô-thượng
Ý ta không muốn
Cho đến Niết-bàn.
Ta là Pháp-vương
Tự-tại nơi pháp
An-ổn chúng-sinh
Nên hiện ra đời.
Ông Xá - Lợi - Phát!
Pháp Ấn của ta
Vì muốn cho đời
Lợi-ích nên nói
Tại chỗ du-phương
Chớ tuyên truyền nhảm.
Nếu có người nghe
Tuỳ-hỷ vâng theo
Nên biết người ấy
Là bậc bất-thoái.
Nếu người tin theo

**Kinh Pháp-Hoa này
Người ấy đã từng
Thấy Phật đời trước.
Cung-kính cúng-dàng
Cũng nghe pháp đó.
Nếu có người nào
Tin lời ông nói
Thì là thấy ta
Cũng thấy cả ông
Và Tỷ-Khư tăng
Cùng các Bồ-Tát.
Kinh Pháp-Hoa này
Vì người trí nói.
Người nông cạn nghe
Mê lầm không hiểu.
Các hàng Thanh-văn
Và Bích-Chi-Phật
Đối với Kinh này
Sức không hiểu nổi.
Ông Xá - Lợi - Phát!
Đối với kinh này
Vì tin được vào
Hướng Thanh-Văn khác**

Ngoài ra Thanh-văn
Vì tin lời Phật
Thuận theo kinh này
Chẳng phải trí mình.
Lại Xá - Lợi - Phát!
Lười biếng khinh nhờn
Chấp-kiến, chấp-Ngã
Chớ nói kinh này
Phàm-phu sức hẹp
Năm dục đắm sâu
Nghe không hiểu nổi
Cũng đừng nên nói.
Nếu người không tin
Báng bỏ kinh này
Thì mất tất cả
Giống Phật ở đời.
Hoặc lại chau mày
Mà lòng ngờ vực
Ông hãy lắng nghe
Ta bảo người đó
Dù Phật ở đời
Hay sau diệt-độ
Nếu người chê bai

Kinh-diễn như thế.
Thấy người đọc tụng
Viết chép trì kinh
Khinh rẻ, ghen ghét
Đem lòng kết-hận
Ta bảo người đó
Ông hãy lắng nghe!
Người đó chết đi
Vào ngục A-tỳ
Trọn đủ một kiếp
Hết kiếp lại sinh
Cứ thế dần dà
Đến vô số kiếp.
Từ địa-ngục ra
Đọa làm súc-sinh
Làm chó, Giã-can
Thân thể gầy còm
Đen thui, ghẻ lở
Bị người trêu chọc
Lại bị người ta
Chán ghét, khinh rẻ.
Khổ đói khát luôn
Xương thịt khô kiệt

Sống chịu khổ
Chết bị gạch đá
Vì dứt giống Phật
Phải tội báo ấy.
Nếu làm Lạc-đà
Hoặc sinh làm lừa
Thân thường mang nặng
Bị đánh đập luôn
Chỉ nghĩ cỏ, nước
Ngoài ra không biết
Vì báng kinh này
Phải tội như thế
Nếu làm Già-can
Thân-thể ghẻ lở
Lại mù một mắt
Đi vào thôn xóm
Bị các trẻ con
Ném đá, đánh đập
Chịu mọi khổ đau
Hoặc khi đến chết.
Thân này chết rồi
Lại làm thân rắn
Mình dài và lớn

Năm trăm do-tuần
Ngây điếc không chân
Trườn đi bằng bụng.
Bị loài trùng nhỏ
Cắn rúc rĩa ăn
Ngày đêm chịu khổ
Không lúc nào ngừng
Vì chê kinh này
Phải tội như thế.
Nếu được làm người
Mọi căn ngu tối
Xấu, lùn, què-quặt
Đui, điếc gù lưng
Có nói năng gì
Người không tin chịu.
Miệng thường hôi thối
Bị ma quỷ ếm
Bắn cùng hèn hạ
Phải người sai khiến
Nhiều bệnh gây còm
Không nơi nương tựa.
Tuy gần gũi người
Không ai để ý

Nếu được điều gì
Lại liền quên mất.
Nếu học nghề thuốc
Đúng phương chữa bệnh
Bệnh lại tăng thêm
Có khi đến chết.
Nếu mình có bệnh
Không ai chữa khỏi
Dù uống thuốc hay
Bệnh thêm nguy kịch.
Nếu người phản nghịch
Trộm cướp tiền tài
Những tội như thế
Mình mắc vạ lây.
Những tội nhân này
Mãi không thấy Phật
Vua của Thánh-nhân
Nói pháp dạy dỗ.
Tội nhân như thế
Thường sinh chốn nạn
Cuồng, điên, loạn tâm
Mãi không nghe pháp.
Hàng vô số kiếp

Như cát sông Hằng.
Sống bị điếc, câm.
Chân, tay, không đủ
Thường ở địa-ngục
Như dạo chơi vườn
Ở đường ác khác
Như ở nhà mình.
Đà, lừa, chó, lợn
Là nơi sinh vào
Vì chê kinh này
Phải tội như thế.
Nếu được làm người
Mù, điếc, ngọng, câm
Nghèo nàn yếu đuối
Để trang-sức mình.
Bụng beo ốm yếu
Ghẻ lở ung-thư
Những bệnh như thế
Dùng làm áo mặc.
Mình thường hôi thối
Như bản chẳng sạch
Chấp sâu ngã-kiến
Giận cái thêm nhiều

Dâm-dục bốc cháy
Cầm thú không từ
Vì chê kinh này
Phải tội như thế.
Ông Xá - Lợi - Phát!
Phỉ báng kinh này
Nếu nói tội ra
Suốt đời không hết.
Vì nhân-duyên ấy
Ta mới bảo ông:
Hạng người vô-trí
Chớ nói Kinh này.
Nếu người thông-minh
Trí-tuệ sáng suốt
Biết rộng nghe nhiều
Mong cầu Phật-đạo
Những người như thế
Mới nên vì nói.
Nếu người từng thấy
Trăm nghìn ức Phật
Trông mọi căn lành
Sâu lòng bền chắc
Những người như thế

Mới nên vì nói
Nếu người tinh-tiến
Tâm thường làm lành
Không tiếc thân mình
Nên vì đó nói.
Nếu người cung-kính
Lòng không đổi thay
Lìa mọi phàm-phu
Riêng ở núi rừng
Những người như thế!
Nên vì đó nói
Lại Xá - Lợi - Phát!
Nếu thấy có người
Xa lìa bạn ác
Gần gũi bạn lành
Những người như thế
Mới nên vì nói.
Nếu thấy Phật-tử
Giữ giới trong trắng
Sạch như minh-châu
Cầu kinh Đại-thừa
Những người như thế
Mới nên vì nói.

Nếu người không giận
Ngay thẳng dịu-dàng
Thường thương tất cả
Cung-kính Chư Phật
Những người như thế
Mới nên vì nói.
Lại có Phật-tử
Ở trong đại-chúng
Đem lòng thanh-tĩnh
Hết tẩy nhân-duyên
Lời lẽ thí-dụ
Nói Pháp vô-ngại
Những người như thế
Mới nên vì nói.
Nếu có Tỷ-khưu
Vị Nhất-thiết-trí
Câu Pháp bốn phương
Chấp tay vâng chịu
Chỉ thích giữ gìn
Kinh-điển Đại-thừa
Dĩ chí không theo
Một câu kinh khác
Những người như thế

Mới nên vì nói
Nếu người chí tâm
Cầu Phật Xá-Lợi
Cầu kinh như thế
Được rồi vâng theo
Người đó lại không
Chí cầu kinh khác
Cũng chưa từng nghĩ
Sách vở đạo ngoài
Người được như thế
Mới nên vì nói
Ông Xá - Lợi - Phát !
Ta nói sự tướng
Của người cầu đạo
Suốt đời không hết.
Những người như thế
Thời mới tin hiểu
Ông nên vì họ
Nói Kinh Pháp-Hoa



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "TÍN-GIẢI" THỨ TƯ

Bấy giờ Tuệ-mệnh Tu-Bồ-Đề, Ma-ha Ca-Chiên-Diên, Ma-ha Ca-Diếp, Ma-ha Mục-Kiền-Liên ở chốn đức Phật được nghe những pháp chưa từng có, và nghe đức Thế-Tôn thụ-ký cho ngài Xá-Lợi-Phất đạo Vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác thì sinh lòng vui mừng hơn hở hiếm có. Liên từ toà ngồi đứng dậy, tề-chỉnh y phục, hơ áo vai hữu, gặc hữu quỳ sát đất, một lòng chấp tay, cúi mình cung - kính, chiêm ngưỡng dung - nhan của đức Thế-Tôn mà bạch Phật rằng: "Chúng con ở đầu hàng Tăng, tuổi đã già yếu, tự cho mình đã được Niết-bàn, nên không kham nhận gì nữa; lại không tinh tiến cầu đạo Vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác".

Đức Thế-Tôn trước kia nói pháp đã lâu, khi ấy chúng con ở trên toà ngời thân thể mỗi mệt, chỉ nghĩ đến pháp: "Không, Vô-Tướng, Vô-tác, còn đối pháp thân-thông du-hí của các Bồ-Tát, cõi Phật thanh-tịnh, thành-tựu độ thoát chúng-sinh, thì tâm chúng con không hề ưa thích". Sở dĩ vì sao? "Vì đức Thế-Tôn khiến cho chúng con ra khỏi ba cõi, được chứng Niết-bàn. Hơn nữa ngày nay chúng con tuổi đã già yếu, đối với đạo Vô-Thượng Chính-đẳng Chính-giác; Phật giáo-hoá cho các Bồ-Tát mà tâm chúng con không sinh ra một chút ưa thích; nay ở trước Phật chúng con được nghe Phật thụ-ký đạo Vô-Thượng Chính-đẳng Chính-giác, cho hàng Thanh-văn, thì tâm rất vui mừng được điều chưa từng có. Bất ưng hôm nay, bỗng nhiên được nghe pháp rất hy-hữu, tự thấy rất đổi vui mừng, được thiện-lợi lớn, bao nhiêu châu báu, mình không tìm cầu, mà tự nhiên được".

Bạch đức Thế-Tôn ! Hôm nay chúng con muốn nói thí-dụ để rõ nghĩa đó. Ví như có người

tuổi còn thơ ấu, bỏ cha trốn đi sang cõi nước khác; hoặc là mười năm, hay hai mươi năm, đến năm mươi năm; khi tuổi đã khôn lớn, lại thêm cùng khôn, rong ruổi bốn phương để tìm tòi cơm, áo. Đạo đi dần dần, lại trở về nước cũ. Cha của người kia, từ trước tới nay, tìm con không được, thì liền ở lại trong một khu thành. Nhà ông có nhiều của báu: Vàng, bạc, lưu-ly, san-hô, hổ-phách, pha-lê, trân châu... các kho đụn kia thấy đề chặt ních. Có nhiều tôi tớ thần tá, lại dân, và có vô số voi, ngựa, xe cộ, trâu, dê, lợi tức thu, phát đi khắp nước khác; khách thương buôn bán, cũng rất đông nhiều.

Khi ấy người con nghèo khổ kia, đi khắp các thôn xóm, trải qua làng nước, dần đến nơi thành của người cha ở. Người cha thường ngày nhớ đến đứa con, cùng con xa cách hơn năm mươi năm, mà chưa từng được ai nói đến việc ấy, chỉ tự tâm mình suy-nghĩ hối-hận. Ông tự nghĩ rằng: "Ta nay có nhiều của cải vàng, bạc, châu, báu, kho tàng chặt ních, con cái không có, một

mai chết đi, của cải tan mất, không người giao-phó. Vì vậy lòng ta tha thiết nhớ con". Lại nghĩ thế này: "Nếu ta ngày nay lại gặp được con, thì của cải đây, ta sẽ giao phó cho nó, bấy giờ thân nhiên vui thú không còn phải lo âu nữa".

Bạch đức Thế-Tôn! Khi ấy người cùng tử làm mướn lần hồi, bỗng chợt đi đến nhà cha, đứng ở mé cửa, xa nhìn thấy cha ngồi trên giường Sư-tử, ghé báo đỡ chân. Những người đạo-sỹ, cùng hàng vua quan, cư-sỹ thấy đều cung-kính vây quanh. Dùng ngọc, châu báu làm chuỗi, trị giá nghìn muôn để trang sức mình. Những người thợ lại, thứ dân, tôi tớ tay cầm bạch phát đứng hầu hai bên, màn báu che trên, hoa phan tỏa xuống, nước hương tưới khắp đất, và rải các thứ hoa quý, của báu lựa là, thu vào phát ra vô số! Những thứ như thế, hết thấy đều là đẹp đẽ, uy-dec tôn-nghiêm thật là bậc nhất. Gã cùng tử kia thấy cha có thế lực lớn đem lòng lo sợ, hối-hận việc mình đi đến nhà này. Liên thâm nghĩ rằng: "Ông này là vua, hay ngang với vua, không phải

chỗ ta làm muốn lấy tiền; chẳng bằng ta đi đến xóm nghèo khác có chỗ ta ra sức, kiếm được cơm áo dễ dàng; nếu ta ở mãi nơi đây, họ mà trông thấy tất sẽ cưỡng ép sai ta phải làm. Nghĩ như thế rồi, vội vàng đi ngay".

Bấy giờ ông trưởng-giả ngồi trên toà Sư-tử trông thấy, biết ngay là con lòng rất vui mừng liền tự nghĩ rằng: "Của cải kho tàng của ta, nay đã có người giao phó, ta thường tưởng nhớ đến đứa con này không ngờ hôm nay lại thấy nó đến, thật là hợp với chỗ ta mong muốn. Ta tuy tuổi già, nhưng vẫn còn cố tham tiếc. Liền sai người đứng ở bên dưới theo bắt lại".

Người sứ-giả khi ấy vội chạy đi bắt. Gã cùng tử kia thấy thế rất đổi kinh hoàng kêu lớn là oan: Tôi không hề xúc phạm, có sao các ông thấy tôi lại bắt? Người sứ giả kia lại càng bắt gấp, cưỡng dất đem về. Bấy giờ cùng tử, liền tự nghĩ rằng: Mình không có tội mà bị bắt bớ, ắt là phải

chết, lại càng sợ-hải, mê man, ngất đi ngã lăn ra đất. Người cha đang xa thấy thế, bảo sứ- giả rằng: Thôi ta không cần người đó, đừng cưỡng bách nó đem lại đây nữa, hãy lấy nước lạnh rửa mặt cho nó tỉnh lại, và đừng nói gì với nó.

Sở dĩ vì sao? - Người cha biết rằng con mình chí ý thấp kém, biết mình giàu sang, làm con khiếp sợ. Biết rõ là con mà dùng phương-tiện không bảo ai biết nó là con mình. Sứ-giả bảo với gã cùng tử rằng: Nay ta thả người đi đâu tùy ý! Gã cùng tử kia vui mừng được điều chưa từng có, liền từ đất dậy, đi đến xóm nghèo tìm kiếm cơm ăn áo mặc.

Bấy giờ trưởng-giả muốn mong dụ dỗ con, mới bày ra chước phương-tiện: Mật sai hai người hình sắc xấu xa, không có uy-dức. Hai người hãy đi đến xóm nghèo kia, nói với gã cùng tử rằng: Nơi đây có chỗ làm công giả giá gấp bội, nếu nó bằng lòng thì đem về đây cho làm; nếu nó có hỏi

làm việc gì, thì bảo rằng: "Thuê về để hốt rác, và các người cũng làm với nó". Bấy giờ hai người liền đi tìm gã cùng tử. Khi tìm được rồi trở về thuật đủ mọi việc như trên.

Khi ấy gã cùng tử kia hỏi giá cả xong, liền đến hốt rác. Người cha thấy con lòng càng thương xót cho là quái gở. Lại một hôm, ông ngồi ở trong cửa sổ, xa nhìn thấy con ốm yếu gầy còm, phân đất bụi bám, dơ dáy chẳng sạch. Ông liền cởi bỏ chuỗi ngọc quý giá, áo tốt mịn đẹp, những đồ trang sức. Liền mặc áo vải to xấu dơ dáy, bụi bám đầy mình, tay hữu mang đồ hốt rác, có vẻ sợ-sệt rồi bảo những người làm công kia rằng: "Các người phải siêng làm việc, không nên lười nhể". Dùng phương-tiện đó, nên mới được gần người con. Sau đó, lại bảo con rằng: "Này gã cùng tử! Người cứ làm ở nơi đây đừng đi chỗ khác, ta sẽ trả thêm giá cả cho người; nếu có cần dùng gạo, miến, tương, muối, chầu, bát, tự mình lấy dùng đừng có nghi ngại. Có người lão bợc hèn

này, cần gì, dùng gì, người đó cấp cho, hãy tự an lòng, coi ta như cha của người, chớ có lo buồn.

Vì sao? Ta nay tuổi đã già lớn, mà người thì còn trẻ trung. Trong khi làm việc người lại thường không có lòng dối trá, trề nải, giận hờn, oán thán, đều không thấy người có những điều xấu như những người làm công khác. Từ nay về sau ta coi người như con đẻ của ta". Liền đó trưởng-giả đặt tên tự cho gọi là "Con" vậy.

Bấy giờ cùng tử tuy mừng rằng gặp được điều đó, nhưng vẫn còn tự cho mình là khách, là người làm công hèn kém. Do đó trong hai mươi năm vẫn thường hốt rác. Sau thời gian ấy, tâm thể mới tin, nên sự ra vào không khó khăn chi. Song chỗ gã ở vẫn nguyên nơi cũ.

Bạch đức Thế-Tôn! Bấy giờ ông trưởng-giả kia có bệnh, tự biết rằng mình không bao lâu nữa sẽ chết, mới bảo gã cùng tử rằng: "Ta nay có nhiều vàng, bạc, châu báu, kho đụn chứa đầy

trong đó, khi lấy tiêu dùng nhiều, ít người cần phải biết lòng ta như thế người nên thể theo ý ta" Sở dĩ vì sao? "Nay ta với người tức chỉ là một không khác, người phải dụng tâm thêm lên đừng để mất mát".

Bấy giờ cùng tử liên y theo lời chỉ bảo, nhận biết lấy các kho tàng, là vàng, bạc, châu báu; nhưng vẫn không có ý mong cầu lấy, dù chừng một bữa ăn, và chỗ ở kia vẫn nguyên nơi cũ, vì tâm thấp kém cũng chưa hay bỏ. Trải qua một thời gian ngắn, cha biết chí ý của con trước kia thấp kém, nay đã dần dần tự nhiên thông thái, trở thành người có chí lớn. Nên lúc sắp chết mới gọi đến dặn bảo, và họp tất cả thân tộc, Quốc-vương, đại-thần, cùng hàng cư-sĩ. Khi họp đông đủ, ông liền tự tuyên bố rằng: "Các ngài nên biết! Người này chính là con ta, ta sinh ra nó ở nơi thành này, nó tự trốn ta bỏ đi, lênh đênh gian khổ, hơn năm mươi năm. Nó vốn tên là... ta cũng tên là... Trước kia ta ở thành này, lòng hằng lo lắng tìm kiếm, nay bỗng nhiên lại gặp được nó ở

ngay thành này. Nó chính là con ta, ta chính là cha nó. Tất cả của cái hiện có đây, đều là sở hữu của nó. Trước kia ta phát ra thu vào bao nhiêu con ta đều biết".

Bạch đức Thế-Tôn! Khi ấy cùng tử được nghe lời cha nói thế, rất đổi vui mừng, được điều chưa từng có mà tự nghĩ rằng: Ta vốn vô tâm, không có ý mong cầu, nay kho của báu tự-nhiên nà đến.

Bạch đức Thế-Tôn! Người trưởng-giả giàu có kia là đức Như-Lai thường nói: Chúng con là con của đức Thế-Tôn; Chúng con vì ba cái khổ phải ở trong đường sinh-tử, chịu mọi nhiệt nảo mê lầm và không hay biết, chỉ ham thích pháp tiểu-thừa. Hôm nay đức Thế-Tôn khiến cho chúng con suy nghĩ gạt bỏ những pháp "Hí-luận" dơ dáy. Chúng con ở trong đó gắng thêm tinh-tiến, được đến Niết-bàn giá chỉ một ngày. Khi được thế rồi, tâm rất vui mừng, tự cho là đầy đủ, liền tự nói rằng: "ở trong Phật-pháp siêng tu

tin-tiến nên được sở đắc rộng nhiều. Song đức Thế-Tôn biết trước tâm kém cỏi của chúng con, chỉ ham ưa đắm đuối vào pháp tiểu-thừa. Ngài thấy thế rồi liền bỏ rơi, chẳng vì chúng con mà phân biệt: Ông sẽ có phần kho báu tri-kiến của Như-Lai.

Đức Thế-Tôn dùng sức phương tiện diễn nói trí-tuệ của Như-Lai. Chúng con theo Phật được giá Niết-bàn một ngày, đã cho là được rất lớn. Còn đối với pháp Đại-thừa này, lại không có chí mong cầu. Chúng con lại nhân nơi trí tuệ của Như Lai vì các Bồ Tát Ngài mới diễn nói mở bảo, mà ngay từ đó chúng con cũng không có chí nguyện mong cầu.

Sở dĩ, đức Phật biết tâm chúng con ưa thích pháp tiểu-thừa nên, Ngài dùng sức phương-tiện tùy theo căn cơ chúng con mà nói, chúng con lại không tự biết mình thực là Phật-tử; đến nay chúng con mới biết đức Thế-Tôn đối với trí-tuệ

của Phật ngài không hề sên tiếc. Vì sao? Vì chúng con từ trước tới nay thật là Phật-tử, mà chỉ ưa pháp Tiểu-thừa; nếu chúng con có lòng ưa pháp Đại-thừa, thì Phật đã vì chúng con nói pháp Đại-thừa. Ở trong kinh này Ngài chỉ nói pháp Nhất thừa, mà xưa kia đức Phật ở trước Bồ-Tát chê trách Thanh-văn ưa pháp Tiểu-thừa, nhưng thực ra Phật dùng Đại-thừa mà giáo-hoá cho. Vì vậy nên chúng con nói: "Vốn không có lòng mong cầu, nay tặng pháp báu lớn của đấng Pháp-vương tự nhiên đưa đến, như những chỗ Phật-tử cần được ấy thì nay thấy đều đã được.

Khi ấy Ngài Ma-ha Ca-Diếp muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Chúng con ngày nay
Nghe lời Phật dạy.
Vui mừng hơn hở
Được chưa từng có.
Phật bảo Thanh-văn.
Sẽ được thành Phật.

Kho báu vô-thượng
Không cầu tự được
Ví như đồng-tử
Bé nhỏ không hay
Bỏ cha trốn đi
Đến nước xa khác.
Đi khắp các nước
Hơn năm mươi năm.
Người cha lo nhớ
Bốn phương tìm tòi
Tìm mãi đã mỏi
Đến ở một thành
Xây dựng nhà cửa
Năm dục tự vui
Nhà ông rất giàu
Có nhiều vàng, bạc
Xà-cừ, mã-nã
Chân-châu lưu-ly
Voi, ngựa, trâu, dê
Kiệu, cang, xe, cộ
Ruộng, vườn, tôi tớ
Nhân-dân đông nhiều.
Lợi tức thu, phát

Khắp cả các nước
Khách thương buôn bán
Không xứ nào không.
Người nhiều muôn ức
Cung-kính vây quanh.
Thường được nhà vua
Mến yêu nhớ đến
Họ sang, quân-thần
Ai nấy kính tôn.
Vì có sự duyên
Đi lại đông nhiều
Giàu sang như thế
Rất có thể lực
Mà tuổi già nua
Buồn nhớ con thêm
Ngày đêm suy nghĩ
Giờ chết sắp đến
Con ngọc bỏ ta
Hơn năm mươi năm
Kho tàng của báu
Phải tính sao đây?
Khi ấy cùng tử
Tìm tòi cơm, áo

Làng nọ, làng kia.
Nước này, nước khác.
Hoặc có khi được
Hoặc có khi không
Đói khát gầy còm
Mình sinh ghẻ lở.
Lần lượt trải qua
Đến thành cha ở
Làm thuê lần nữa
Liên đến nhà cha.
Bấy giờ trưởng-giả
Đang ở trong nhà
Ngồi toà Sư-tử
Màn bấu lớn bày
Họ hàng vây quanh
Mọi người hầu hạ.
Hoặc người tính toán
Của bấu bạc, vàng
Tài sản xuất nhập
Biên chép giấy tờ.
Cùng tử thấy cha
Tôn nghiêm quyền quý
Cho là bậc vua

Hoặc ngang với vua.
Kính sợ tự trách
Sao mình đến đây?
Lại thăm nghĩ rằng:
Nếu ở đây lâu
Sẽ bị bức ngặt
Ép buộc sai lầm.
Nghĩ như thế rồi
Vội vàng đi thẳng.
Hỏi thăm xóm nghèo
Muốn đến làm thuê.
Bấy giờ trưởng-giã
Ngồi toà Su-tử
Nhìn xa thấy con
Lặng yên nhận biết.
Liên sai sứ-giả
Theo bắt đem về.
Cùng tử sợ kêu
Mê man trên đất.
Người này giữ ta
Ắt sẽ bị giết.
Chỉ vì cơm, áo
Khiến ta đến đây.

Trưởng-giả biết con
Ngu-si hèn kém
Chẳng tin lời ta
Không tin là cha.
Liên dùng phương-tiện.
Lại sai người khác.
Mất chột xấu lùn
Không có uy-đức.
Người đi bảo nó
Rằng ta muốn thuê
Quét dọn phần dơ
Trả giá gấp bội.
Cùng tử nghe rồi
Vui mừng theo đến
Dọn quét phần dơ
Sạch các phòng xá
Trưởng-giả trong cửa
Thường thấy con mình
Thương con ngu dại
Thích làm việc hèn.
Bấy giờ trưởng-giả
Mặc áo rách như
Mang đồ hốt rác

Đi đến chỗ con
Tìm phương gân gũ
Sai bảo chăm làm
Trả thêm giá cho
Dầu bôi chân nữa.
Món ăn đầy đủ
Giường chiếu nệm dày
Cận kẻ thế này:
Người siêng làm việc.
Lại dịu-dàng bảo:
Người như con ta.
Trưởng-giả khôn ngoan
Sai bảo ra vào
Hai mươi năm lẻ
Săn sóc việc nhà
Chỉ con bạc, vàng
Pha-lê, ngọc báu
Của cải phát, thu
Đều cho hay biết.
Vẫn ở nhà ngoài
Ngủ nơi am cỏ.
Tự nghĩ phận nghèo
Mình không của báu.

Cha biết tâm con
Đã dần rộng lớn
Muốn giao tài sản
Liên hợp bà con
Vua, quan đại-thần
Sát-lợi, cư-sĩ
Ở trong đại-chúng
Nói là con ta
Bỏ ta ra đi
Năm mươi năm lẻ.
Từ thấy con đến
Đã hai mươi năm.
Trước ở thành kia
Mất đứa con này.
Đi tìm kiếm khắp
Bỗng đến nơi đây.
Của ta có nay
Nhân-dân, nhà cửa
Đều giao cho nó
Mặc ý tiêu dùng
Con nghĩ xưa nghèo
Chí ý hèn hạ
Nay ở chốn cha

Được nhiều trân bảo.
Cùng các nhà cửa
Hết thấy bạc tiền
Thật rất vui mừng
Được chưa từng có.
Đức Phật cũng vậy
Biết con ưa nhỏ.
Nên chưa nói ra
Các người thành Phật.
Mà nói chúng con
Được vô-lậu pháp
Tiểu-thừa trọn vẹn
Đệ-tử Thanh-văn.
Phật dạy chúng con
Nơi đạo tối-thượng
Người tu pháp ấy
Sẽ được Phật thừa
Con vâng lời Phật
Vì các Bồ-Tát
Dùng mọi nhân-duyên
Hết thấy thí-dụ
Bao nhiêu ngôn từ
Nói đạo vô-thượng.

**Phật-tử các con
Theo ta nghe pháp
Đêm ngày suy nghĩ
Tu tập siêng-năng.
Bấy giờ chư Phật
Liên thụ-ký cho
Các người đời sau
Sẽ được thành Phật
Hết tẩy tã-pháp
Nhiệm-màu của Phật
Vì các Bồ-Tát
Nói ra sự thật
Mà không vì con
Nói pháp chân yếu.
Như cùng tử kia
Được gần nơi cha
Tuy biết các vật
Lòng chẳng mong cầu.
Chúng con tuy nói
Tặng báu Phật-pháp
Mình không chí nguyện
Cũng lại như thế.
Con diệt bên trong**

Tự cho là đủ
Tuy hiểu việc đó
Việc khác không hay.
Chúng con dù nghe
Pháp tịnh cõi Phật
Giáo-hoá chúng-sinh
Đều không ưa thích.
Sở dĩ vì sao?
"Hết thấy các pháp.
Đều lặng lẽ không.
Không sinh, không diệt.
Không lớn, không nhỏ
Vô lậu-vô vi".
Suy nghĩ thế rồi
Chẳng sinh ưa muốn.
Chúng con từ lâu
Với trí-tuệ Phật
Không tham, không đắm
Lại không chí nguyện
Mà đối pháp mình
Cho là cứu-kính.
Chúng con từ lâu
Tu-tập pháp "không"

Được khỏi ba cõi
Khổ não, lo buồn.
Trụ thân sau cùng
Hữu-dư Niết-bàn
Lời Phật chỉ dạy
Được đạo không sai
Thời là đã trả
Được ơn chư Phật.
Chúng con tuy làm
Đệ tử của Phật.
Nói Pháp Bồ-Tát
Để cầu Phật-đạo.
Mà nói pháp này
Mãi không mong muốn
Đạo-sư thấy rõ
Vì xét lòng con
Trước không khuyên tiến
Nói có thực lợi.
Như trưởng-giả giàu
Biết con chí kém
Dùng sức phương-tiện
Uốn khéo tâm con
Sau mới giao cho

Hết thấy tài vật.
Phật cũng như thế
Hiện việc hiếm có
Biết thích Tiểu-thừa
Nên dùng phương-tiện
Uốn nắm tâm con
Dạy cho chí lớn.
Chúng con ngày nay
Được chưa từng có
Chỗ trước chẳng mong
Mà nay tự được.
Như cùng tử kia
Được nhiều của báu
Thế-Tôn, con nay
Chúng đạo chúng quả
Với pháp vô-lậu
Được mắt sạch trong
Chúng con từ lâu
Giữ giới của Phật
Nên ngày nay mới
Được quả báo đó.
Pháp của Pháp-Vương
Tu mãi phạm-hạnh

Nay được vô-lậu
Quả vô-thượng lớn.
Chúng con ngày nay
Thật là Thanh-văn
Dùng tiếng của Phật
Cho hết thấy nghe
Chúng con ngày nay
Thật là La-hán
Đối với các cõi:
Trời, người, ma-phạm
Ở khắp trong đó
Nhận lãnh cúng-dàng
Ơn lớn Thế-Tôn
Đem việc hiếm có
Thương xót dạy dỗ
Lợi-ích chúng con
Vô-lượng ước kiếp
Ai hay đền đáp
Cung cấp chân tay
Đâu đội kính lễ
Hết thấy cúng-dàng
Đều không trả được.
Nếu dùng đâu đội

Hai vai kiêu cồng
Kiếp như hàng sa
Hết lòng cung kính
Lại dùng đồ ngon
Vô-lượng áo báu
Và các đồ nằm
Mọi thứ thuốc thang
Gỗ thơm Chiên-đàn
Ngư-đầu, châu báu
Để xây tháp miếu
Y báu rải đất
Những việc như thế
Dùng để cúng-dàng
Trải hàng xa kiếp
Cũng không trả được
Chư Phật hiếm có
Vô-lượng Vô-biên
Không thể nghĩ bàn
Sức thần-thông lớn
Vô-lậu, vô-vi
Làm vua các Pháp.
Làm người hèn kém
Chịu những việc đó

Dùng tướng phàm-phu
Tuỳ nghi mà nói.
Pháp của chư Phật
Rất được tự-tại
Biết rõ chúng-sinh
Thấy đều ham thích
Và chí lực họ
Tuỳ chỗ tin theo
Dùng mọi thí-dụ
Mà vì nói Pháp.
Tuỳ các chúng-sinh
Căn lành đời trước
Biết họ thành thực.
Hay chưa thành thực
Suy lường hết thấy
Phân biệt rõ rồi
Nơi đạo Nhất-thừa
Tuỳ nghi nói ba.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

Quyển thứ hai

Bậc thượng - căn lĩnh ngộ, hàng trung, hạ còn nghi, mở cửa phương-tiện, hiển rõ lý chân, khắp suốt ba thời. Pháp màu-nhiệm dứt hẳn nói, suy, đem kho báu giao-phó hoàn toàn cho con nhà.

Nam Mô Pháp - Hoa Hội Thượng Phật Bồ-Tát

(3 lần)

Đức Như-Lai nói thí-dụ, ba cõi đó là nhà, bên ngoài nhà lửa bày sẵn ba xe, các con dành nhau làm huyên-náo, trưởng-giả vui mừng khoe, thụ-ký cho quả Phật, không một chút sai ngoa.

Nam-Mô Vị-Lai Hoa-Quang Phật

(3 lần)



KINH
DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ BA



KINH

DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ BA

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "DUỘC - THẢO - DỤ" THỨ NĂM

Khi ấy đức Thế-Tôn bảo Ngài Ma-ha Ca-Diếp và các đại đệ-tử rằng: Quý hoá thay ! Quý hoá thay! Ông Đại-Ca-Diếp ! Ông nói công-đức chân thật của Như-Lai thật là khéo léo! Đúng thật như lời Ông nói. Như-Lai lại có vô-lượng vô-biên A-tăng-kỳ công-đức dù các Ông có nói hàng vô-lượng ức kiếp cũng không hết được.

Ông Ca-Diếp nên biết! Như-Lai là đấng Pháp-vương của hết thảy các pháp, nếu Ngài có nói chỗ nào đều không hư vọng. Đối với các pháp, Ngài đều dùng trí phương tiện mà diễn nói ra.

Bàn đầu pháp của Ngài nói ra đều khiến cho đi đến ngôi Nhất-thiết-trí. Đức Như-Lai xem biết chỗ quy thú của hết thấy các pháp, và cũng biết rõ chỗ thâm tâm sở thành của hết thấy chúng-sinh, Ngài đều thông suốt vô-ngại. Lại đối với các pháp cứu-kính, Ngài đều suốt hết rõ ràng, chỉ bảo môn trí-tuệ cho hết thấy chúng-sinh.

Ông Ca-Điếp ! Ví như núi, sông, hang, suối, ruộng đất sinh ra cây cối, rừng rậm, và các cỏ thuốc ở trong cõi tam thiên đại thiên, bao nhiêu chủng loại, tên gọi màu sắc khác nhau, mây dầy toả khắp cả cõi tam thiên đại thiên, đồng thời một trận mưa xuống thấm ướt khắp cả cây cối, rừng rậm, mọi thứ cỏ thuốc: rễ nhỏ, cành nhỏ, rọc nhỏ, lá nhỏ; rễ vừa, cành vừa, rọc vừa, lá vừa, rễ lớn, cành lớn, rọc lớn, lá lớn. Những cây lớn, nhỏ tùy theo hạng thượng, trung, hạ mà sự hấp thụ được đều có sai khác. Một đám mây mưa xuống, tương xứng với tính chất của từng giống cây mà được sinh trưởng, nở hoa kết quả. Tuy đều do một giải đất sinh ra, một trận mưa thấm

uớt, mà những thứ cây cỏ kia thấm nhuần đều có sai khác.

Ông Ca-Điếp nên biết! Đức Như-Lai cũng lại như thế, Ngài xuất-hiện ra đời, như đám mây lớn nổi lên, dùng âm thanh lớn làm vang tất cả thế-giới, cõi trời, cõi người, A-tu-la. Như đám mây lớn kia, che phủ khắp cả tam-thiên đại-thiên quốc-độ. Ở trong đại-chúng Ngài xưng lên rằng: "Ta là Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên Nhân sư, Phật, Thế-Tôn. Người chưa được độ, thì khiến cho được độ; người chưa tỏ ngộ, thì khiến cho tỏ ngộ; người chưa yên vui, thì khiến cho yên vui; người chưa chứng Niết-bàn, thì khiến cho chứng Niết-bàn; đời này, đời sau đều biết rõ như thực. Ta là người hiểu hết tất cả, thấy suốt tất cả, là người hiểu đạo, là người khai đạo, là người nói đạo. Các ông và cõi trời, cõi người, A-tu-la... đều nên đến đó mà nghe Pháp".

Bấy giờ có vô số nghìn muôn ức các loại chúng-sinh đều đi đến chốn đức Phật để nghe nói pháp. Đức Như-Lai khi ấy xem xét từng căn tính của mỗi chúng-sinh, linh lợi hay ngu tối, tinh-tiến hay lười biếng, rồi tùy theo chỗ chúng khả kham được mà vì đó nói pháp. Tất cả bao nhiêu chủng loại, đều khiến cho hoan-hỷ, thiện lợi. Những chúng-sinh được nghe pháp đó rồi, đời này an-ôn, đời sau sinh về chốn lành, lấy đạo làm vui, và cũng được nghe nói pháp. Khi đã được nghe pháp rồi, thì lìa hết chướng ngại, tùy theo sức mình kham chịu, mà dần dần được vào Phật đạo. Ví như đám mây lớn kia mưa xuống, khắp cả cỏ cây, rừng rậm, và các cỏ thuốc... tùy theo chủng tính từng loài, đều được thấm đầy đủ, và cùng sinh trưởng.

Pháp của Như-Lai nói ra đều cùng một tướng, một vị. Nghĩa là : "Tướng giải-thoát, tướng xa lìa, tướng tịch-diệt, rốt ráo đến ngôi

Nhất-thiết chủng-trí". Có những chúng-sinh được nghe giáo pháp của Như-Lai, dù là thụ-trì, đọc tụng, theo đúng lý-thuyết tu-hành, được công-đức, mà tự mình không hay biết.

Tại vì sao? Vì chỉ có đức Như-Lai mới thấu suốt được chủng tướng, thể tính của chúng-sinh này: "Nhớ việc gì? Nghĩ việc gì? Và tu việc gì? Tại sao mà nhớ? Tại sao mà nghĩ? Tại sao mà tu? Dùng pháp nào để nhớ? Dùng pháp nào để nghĩ? Dùng pháp nào để tu? và dùng pháp nào, được pháp nào? Chúng-sinh trụ ở các ngôi ấy, chỉ có đức Như-Lai mới thấy biết rõ ràng như thực vô ngại. Ví như những cây cối, rừng rậm, và các cỏ thuốc... kia, nó tự biết tính thượng, trung, hạ của nó".

Đức Như-Lai biết pháp đó một tướng, một vị. Nghĩa là : "Tướng giải-thoát, tướng xa-lìa, tướng tịch-diệt, tướng cứu-kính Niết-bàn thường tịch-diệt, chung quy đến chỗ rỗng không". Phật biết thế rồi, xem xét tâm mong muốn của chúng-sinh mà điều

dắt giúp đỡ họ, cho nên không vì đó mà nói ngay "Nhất-thiết chủng-trí".

Ông Ca-Điếp! Các ông là người rất hiếm có, hay biết rõ đức Như-Lai tùy nghi nói pháp, mà có thể tin, nhận. Sở dĩ vì sao? "Chư Phật Thế-Tôn tùy nghi nói pháp khó hiểu, khó biết".

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Phật phá các cõi
Nên hiện ra đời
Tùy chúng-sinh muốn
Nói hết thảy pháp.
Như-Lai tôn trọng
Trí-tuệ sâu xa
Pháp yếu lặng lẽ
Không cần nói vội.
Người có trí nghe
Thì liền tin hiểu.
Kẻ ngu nghi ngờ
Thì là mất hẳn.
Vì thế Ca-Điếp!

Tùy sức mà nói
Dùng hết mọi duyên...
Cho được chính-kiến.
Ca-Điếp nên biết!
Ví như mây lớn
Nổi ở thế-gian
Phủ kín tất cả
Mây tuệ chứa nhuần
Chớp loè chiếu sáng
Tiếng sấm xa vang
Khiến chúng vui vẻ
Mặt trời che phủ
Trên đất mát mẻ
Mây mù toả khắp
Như được bóng râm.
Mưa đều khắp nơi
Bốn phương dội xuống
Nước chảy chan hoà
Khắp đất đều ướt
Núi, sông, hang hiểm
Rậm rạp sinh ra
Cây cối cỏ thuốc
Lớn, nhỏ mọi thứ.

Trăm giống lúa mầm
Cùng mía và nho
Nhờ mưa thấm ướt
Đều được tốt tươi.
Đất khô đều ẩm
Cây thuốc xanh tươi
Mây mờ hiện ra
Nước mưa một vị.
Cỏ cây rừng rậm
Tuỳ loại thấm nhuần
Hết thảy các cây
Hàng thượng, trung, hạ
Tuỳ theo lớn, nhỏ
Đều được lớn thêm.
Cành, rễ, rọc, lá
Hoa, quả đẹp xinh
Một trận mưa đến
Đều được thấm nhuần.
Tuỳ theo thể tướng
Tính phân lớn, nhỏ
Thấm ướt là một
Đều được tốt tươi.
Đức Phật cũng vậy

Hiện ra nơi đời
Như đám mây lớn
Che khắp tất cả
Đã hiện ra đời
Vì các chúng-sinh
Phân biệt diễn nói
Những pháp chân thật.
Đại thánh Thế-Tôn
Ở trong tất cả
Các cõi trời, người...
Tuyên nói lời này:
Ta là Như-Lai
Bạc Lương-túc-tôn
Xuất hiện ra đời
Ví như mây lớn
Nhuần khắp tất cả
Chúng-sinh khô khao
Khiến điều khỏi khổ
Được vui yên ổn.
Vui cõi thế-gian
Và vui Niết-bàn.
Các chúng trời, người...
Đốc lòng lắng nghe

Đều đến được đây
Gần đáng vô-thượng
Ta là Thế-Tôn
Không ai bì kịp!
Vì an chúng-sinh
Nên hiện ra đời
Vì đại-chúng nói
Pháp tịnh cam-lồ
Pháp đó một vị
Giải-thoát, Niết-bàn.
Dùng một diệu âm
Diễn xướng nghĩa mầu
Thường vì đại-thừa
Mà gây duyên tốt.
Ta coi tất cả
Đều là bình-đẳng
Không có bỉ, thử
Cùng tâm ghét, yêu
Ta không tham đắm
Cũng không hạn ngại
Hằng vì hết thấy
Bình-đẳng nói pháp
Ví dù một người

Chúng nhiều cũng vậy
Thường nói pháp mầu
Không hề việc khác.
Đi, đứng, nằm, ngồi
Không hề chán mỏi.
Cõi đời đầy đủ
Như mưa ướt khắp
Trên, dưới, sang, hèn
Trì giới, hủy giới
Đầy đủ uy-nghi
Và không đầy đủ.
Chính-kiến, tà-kiến
Thông-minh, ngu tối
Đều mưa pháp vũ
Mà không mệt mỏi.
Hết thấy chúng-sinh
Nghe pháp của ta
Tuỳ sức nhận được
Ở về các ngôi
Hoặc cõi trời, người
Chuyển-luân thánh-vương
Các vua Thích, Phạm
Là cỏ thuốc nhỏ.

Hiếu pháp vô lậu
Chứng được Niết-bàn
Khởi sáu phép thông
Và ba phép minh
Riêng ở núi rừng
Thường tu thuyền-định
Chứng ngôi Duyên-giác
Là cỏ thuốc vừa.
Cầu nơi Thế-Tôn
Ta sẽ thành Phật
Tu định tinh-tiến
Là cỏ thuốc lớn.
Lại các Phật-tử!
Chuyên tâm Phật đạo
Làm hạnh Từ-bi
Biết mình thành Phật
Quyết định không ngờ
Đó là cây nhỏ.
An-trụ thần-thông
Chuyển xe bất-thoái
Độ nghìn trăm ức
Vô-lượng chúng-sinh
Những Bồ-Tát đó

Gọi là cây lớn.
Phật bình-đẳng nói
Nhu vị nước mưa
Tùy tính chúng-sinh
Hưởng thụ bất đồng.
Nhu cây cỏ kia
Được nhuần đều khác.
Phật lấy đó dụ
Phương-tiện mở bày
Tất cả ngôn từ
Diễn nói một pháp.
Với trí-tuệ Phật
Nhu giọt nước biển
Ta mưa pháp vũ
Tràn đầy thế-gian.
Pháp toàn một vị
Tùy sức tu-hành
Nhu rừng rậm kia
Mọi cây cỏ thuốc
Tùy theo lớn, nhỏ
Dần thêm tốt tươi
Pháp của chư Phật
Thường dùng một vị

Khiến cho thế-gian
Đều được đầy đủ.
Tu-hành dần dần
Đều được đạo quả
Thanh-văn, Duyên-giác
Ở chốn núi rừng
Trụ thân sau cùng
Nghe pháp chứng quả
Đó là cỏ thuốc
Đều được lớn thêm.
Nếu các Bồ-Tát
Trí-tuệ bền chắc
Thấu suốt ba cõi
Cầu Tối-thượng-thừa
Đó là cây nhỏ
Mà được lớn thêm.
Có người trụ thuyền
Được sức thân-thông
Nghe nói Pháp "Không"
Lòng rất vui mừng
Phóng vô số quang
Độ cho chúng-sinh
Đó là cây lớn

Được lớn tốt thêm.
Này ông Ca-Diếp!
Pháp Phật nói ra
Như đám mây lớn
Một vị nước mưa
Nhuận nơi hoa người
Đều được thành quả.
Ca-Diếp nên biết!
Ta dùng nhân-duyên
Các món thí dụ
Mở bảo Phật đạo
Là ta phương-tiện
Chư Phật cũng vậy.
Nay vì các ông
Nói việc rất thực
Các chúng Thanh-văn
Không phải diệt-độ
Việc các ông làm
Là đạo Bồ-Tát
Tu học lần lần
Sẽ đều thành Phật.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "THỤ - KÝ" THỨ SÁU

Khi ấy đức Thế-Tôn nói bài kệ rồi, bảo các đại-chúng và xướng lên rằng: "Đệ-tử ta đây là ông Đại-Ca-Diếp, về đời sau này, sẽ phụng thờ ba trăm muôn ức chư Phật Thế-Tôn, cúng-dàng, cung-kính, tôn trọng, ngợi khen, rộng nói vô-lượng đại pháp của chư Phật, ở thân sau cùng liền được thành Phật, hiệu là Quang-Minh Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều ngự trượng phu, Thiên nhân Sư, Phật, Thế-Tôn. Nước đó tên là Quang-Đức, Kiếp tên là Đại-Trang-Nghiêm. Đức Phật sống lâu mười hai tiểu-kiếp, chính-pháp ở đời hai mươi tiểu-kiếp, tượng-pháp cũng ở đời hai mươi tiểu-kiếp. Cõi nước trang-

nghiêm đẹp đẽ, không có các thứ xấu xa như
bẩn: Ngồi sỏi, gai góc, tiện lợi bất tịnh. Nước đó
bằng phẳng, không có cao, thấp, hầm hố, gò
đống. Ngọc lưu-ly làm đất, cây báu làm thành
hàng, vàng ròng làm giấy, giảng hai bên đường.
Các thứ hoa báu rải khắp, các nơi sạch sẽ. Bồ-Tát
ở nước đó nhiều vô-lượng nghìn ức; các hàng
Thanh-văn cũng nhiều vô số, không có việc ma,
ví dù có ma và dân ma, đều là người hộ-trì Phật
Pháp.

Bấy giờ đức Thế-Tôn, muốn tuyên lại nghĩa
trên, liền nói kệ rằng:

Bảo các Tỷ-khưu:

Ta dùng mắt Phật

Thấy ông Ca-Điếp

Về đời sau đây

Quá vô số kiếp

Sẽ được thành Phật.

Và đời sau đây

Cúng-dàng tôn-kính

Ba trăm muôn ức

**Chư Phật Thế-Tôn.
Vì cầu Phật tuệ
Tu hành thanh-tịnh
Cúng-dàng tối thượng
Nhi-túc-tôn rồi.
Tụ-tập hết thầy
Trí-tuệ vô-thượng
Đến thân sau cùng
Được thành quả Phật.
Nước đó thanh-tịnh
Đất bằng lưu ly
Nhiều thứ cây báu
Bày hàng bên đường.
Ai thấy cũng vui
Thường toả hương thơm
Rải các hoa quý
Những thứ lạ thường
Làm cho trang nghiêm.
Đất đai bằng phẳng
Không có hầm hố.
Các hàng Bồ-Tát
Kể không thể xiết
Tâm đều hoà vui**

Đến thần-thông lớn
Phụng trì chư Phật
Kinh sách Đại-thừa
Các hàng Thanh-văn
Thân Vô-lậu sau
Là Pháp-vương-tử
Cũng không kể xiết.
Dù dùng thiên nhãn
Cũng không đếm được.
Phật nước đó thọ
Hai mươi tiểu-kiếp
Chính pháp ở đời
Hai mươi tiểu kiếp
Tượng pháp cũng ở
Hai mươi tiểu-kiếp
Đức Phật Quang-Minh
Việc Ngài như vậy.

Bấy giờ Ngài Đại Mục-Kiền-Liên, Ngài Tu-Bồ-Đề, ngài Ma-ha Ca-Chiên-Diên... thấy đều run sợ, một lòng chấp tay, chiêm-ngưỡng dung nhan của đức Thế-Tôn mắt không tạm rời, ai nấy đồng thanh mà nói kệ rằng:

**Đấng Đại-Hùng Thế-Tôn
Vua pháp các họ Thích
Vì thương xót chúng con
Mà ban giọng tiếng Phật.
Nếu thâm tâm con biết
Thấy Phật thụ-ký cho
Như dùng Cam-lộ tắm
Trừ nóng được mát mẻ
Như từ nước đói đến
Bổng gặp cỗ của vua
Lòng con đang nghi sợ
Chưa dám lấy ăn ngay
Nếu được vua chỉ giáo
Thì sau mới dám ăn.
Chúng con nay cũng vậy
Hàng lo lỗi Tiểu-thừa
Không biết làm thế nào
Được tuệ vô-thượng Phật.
Dù nghe âm thanh Phật
Nói chúng con thành Phật
Lòng con đang lo sợ
Như chưa dám ăn ngay
Nếu được Phật thụ-ký**

Con mới được yên vui
Đấng Đại-hùng Thế-Tôn
Thường muốn cho đời yên
Xin thụ-ký cho con
Như dúi cần cho ăn.

Bấy giờ đức Thế-Tôn biết rõ chỗ tâm niệm của các vị đại đệ-tử. Ngài liền bảo các vị Tỷ-khưu rằng: "Ông Tu-Bồ-Đề đây về đời sau này, phụng thờ thân cận cúng-dàng, cung-kính, khen-ngợi, ba trăm muôn ức na-do-tha đức Phật, thường tu phạm-hạnh, thực-hành đầy đủ đạo Bồ-Tát, đến thân sau cùng, được thành quả Phật, hiệu là Danh-Tướng Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên Nhân sư, Phật, Thế-Tôn.

Kiếp tên Hữu-Bảo, nước tên Bảo-Minh. Nước đó bằng-phẳng, ngọc pha-lê làm đất, cây báu trang-nghiêm, không có gò, hầm, cát, sỏi, gai góc, tiện-lợi dơ dáy. Hoa báu phủ đất, khắp nơi

đều thanh-tịnh. Nhân-dân nước đó đều ở trên đài báu, lầu gác làm bằng ngọc quý. Hàng Thanh-văn đệ-tử nhiều vô-lượng vô-biên không thể tính đếm, thí-dụ mà hay biết được. Các hành Bồ-Tát cũng nhiều vô số muôn nghìn ức na-do-tha. Đức Phật thọ mệnh mười hai tiểu-kiếp, chính pháp ở đời hai mươi tiểu kiếp, tượng pháp ở đời cũng hai mươi tiểu-kiếp. Đức Phật nước đó thường vì bốn chúng nói pháp, ở trên hư-không, độ thoát cho vô-lượng Bồ-Tát, và hàng Thanh văn.

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Các chúng Tỷ-khưu!

Ta bảo các ông

Đều nên một lòng

Nghe lời ta nói:

Đại đệ-tử ta

Tu-Bồ-Đề đây

Sẽ được thành Phật

Hiệu là Danh-Tướng

Cúng dàng vô số

Muôn ức chư Phật.
Làm theo lời Phật.
Dần đủ đạo lớn
Thân rốt sau được
Ba mươi hai tướng
Đẹp dễ uy nghiêm
Tựa như núi báu.
Cõi nước của Phật.
Nghiêm tịnh bậc nhất.
Chúng-sinh thấy Ngài
Ai cũng mến ưa
Phật ở trong đó
Độ vô-lượng chúng.
Trong pháp của Phật
Bồ-Tát đông nhiều
Thấy đều linh lợi
Chuyển xe bất thoái.
Nước đó thường lấy
Bồ-Tát trang-nghiêm.
Các hàng Thanh-văn
Số nhiều khôn xiết.
Đều được tam-minh
Đủ sáu thần-thông

Và tám giải-thoát
Có uy-đức lớn.
Đức Phật nói pháp
Hiện ra vô-lượng
Thần-thông biến hoá
Không thể nghĩ bàn
Các cõi trời, người
Nhiều như hằng sa
Đều cùng chấp tay
Nghe lời Phật dạy.
Đức Phật đó thọ
Mười hai tiểu-kiếp.
Chính pháp ở đời
Hai mươi tiểu kiếp.
Tượng-pháp cũng ở
Hai mươi tiểu-kiếp

Bấy giờ đức Thế-Tôn lại bảo các hàng Tỷ-khưu rằng: "Nay ta bảo cho các ông: Ông Đại Ca-Chiên-Diên đây, về đời sau này, dùng các đồ cúng, cúng-dàng tôn thờ, cung-kính, tôn trọng tám nghìn ức đức Phật. Sau khi chư Phật diệt-độ

đều xây tháp miếu cao nghìn do-tuần, ngang, dọc bằng nhau, năm trăm do-tuần, dùng đồ thất bảo vàng, bạch, ngọc lưu-ly, xà-cừ, mã-nã, chân-châu, mai khôi hợp lại làm thành. Dùng các thứ hoa làm tràng anh-lạc, hương thoa, hương bột, hương đốt, tán lượ, tràng phan cúng-dàng tháp miếu.

Sau đó, lại sẽ cúng-dàng hai muôn ức đức Phật, cũng lại thế. Cúng-dàng chư Phật đó rồi, thực hành đầy đủ đạo Bồ-Tát, sẽ được thành Phật, hiệu là Diêm-Phù Na-Đề Kim-Quang Như-Lai, Ứng-cúng, Chính biến - tri, Minh - hạnh - túc, Thiện - thế, Thế - gian - giải, Vô - thượng - sĩ, Điều - ngự trượng - phu, Thiên Nhân sư, Phật, Thế-Tôn.

Nước đó bằng phẳng, ngọc pha-lê làm đất, cây báu đẹp dễ trang-nghiêm, vàng ròng làm giây giảng hai bên đường, hoa quý rải đất, khắp nơi thanh-tịnh, ai thấy cũng đều hoan-hỷ, không có bốn tên ác đạo: Địa-ngục, ngã-quỷ, súc-sinh, và

a-tu-la. Lại có các hàng trời, người, những bậc Thanh-văn, và các Bồ-Tát vô-lượng muôn ức trang-nghiêm cõi đó. Đức Phật thọ mệnh mười hai tiểu-kiếp, chính-pháp ở đời hai mươi tiểu-kiếp, tượng-pháp cũng trụ hai mươi tiểu kiếp.

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Các chúng Tỷ-Khưu!

Đều một lòng nghe

Như lời ta nói

Đúng thực không sai.

Ông Ca-Chiên-Diên

Sẽ dùng hết thầy

Đồ cúng tốt đẹp

Cúng-dàng chư Phật

Sau Phật diệt-dộ

Dựng tháp bảy báu

Cũng dùng hoa hương

Cúng-dàng Xá-Lợi

Đến thân sau cùng

Được trí-tuệ Phật

Thành ngôi Chính-giác.

Cõi nước thanh-tịnh

Độ thoát vô-lượng

Muôn ức chúng-sinh

Đều được mười phương

Đến nơi dâng cúng.

Hào-quang của Phật

Không gì sánh bằng

Phật ấy hiệu là:

Diêm-phù Kim-Quang.

Bồ-Tát Thanh-văn

Dứt hết hữu-lậu

Vô-lượng vô số

Trang nghiêm nước đó.

Bấy giờ đức Thế-Tôn lại bảo đại-chúng rằng: Nay ta bảo cho các ông! Ông Đại Mục-Kiền-Liên đây, sẽ dùng hết thầy đồ cúng, cúng-dâng, cung-kính, tôn trọng, tám nghìn chư Phật. Sau khi chư Phật diệt-độ, đều xây tháp miếu cao nghìn do-tuần, ngang dọc đều bằng nhau năm trăm do-tuần. Dùng bảy báu : vàng, bạc, ngọc lưu-ly, xà-cừ, mã-nã, chân-châu, mai-khôi hợp

lại làm nên. Dùng các thứ hoa làm tràng anh - lạc, hương thoa, hương bột, hương đốt, tán lùa, phan phướn, để cúng-dàng Phật. Về sau lại sẽ cúng dàng hai trăm muôn ức chư Phật, cũng lại như thế, nhiên hậu sẽ được thành Phật, hiệu là : Đa-Ma-La-Bạt Chiên-Đàn-Hương Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên Nhân sư, Phật, Thế-Tôn.

Kiếp tên là Hỷ-man, nước tên là Ý-lạc. Nước đó bằng-phẳng: Ngọc pha-lê làm đất, cây báu đẹp dễ trang-nghiêm, rải hoa chân-châu, khắp nơi đều là thanh-tịnh, ai nấy trông thấy cũng hoan hỷ, trời, người rất đông, các hàng Bồ-Tát, Thanh-văn số nhiều vô-lượng. Đức Phật thọ mệnh hai mươi bốn tiểu-kiếp, chính-pháp ở đời bốn mươi tiểu-kiếp, tượng-pháp cũng trụ bốn mươi tiểu-kiếp.

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Đệ-tử ta đây:
Đại Mục-Kiên-Liên
Bỏ thân này rồi
Được gặp tám nghìn
Hai trăm muôn ức
Chư Phật Thế-Tôn
Vì cầu Phật-đạo
Cung-kính, cúng-dàng
Ở nơi chư Phật.
Thường tu phạm hạnh
Hàng vô-lượng kiếp
Phụng trì Phật pháp
Sau khi Phật diệt
Xây tháp bảy báu
Tháp vàng tiêu biểu
Hương-hoa, kỹ-nhạc
Dùng để cúng-dàng
Tháp miếu của Phật
Dần dần đầy đủ
Đạo Bồ-Tát rồi
Ở nước Ý-lạc
Được thành Phật quả
Hiệu Đa-Ma-La

Bạt-Chiên-Đàn-Hương
Đức Phật thọ mệnh
Hai mươi bốn kiếp
Thường vì Trời, người
Diễn nói Phật đạo
Vô-lượng Thanh-văn
Như cát sông Hằng
Tam-minh, lục-thông
Có uy-đức lớn.
Vô số Bồ-Tát
Chí bền tinh-tiến
Với trí-tuệ Phật
Đều không thoái chuyển.
Sau Phật diệt-độ
Chính Phật ở đời
Bốn mươi tiểu-kiếp
Tượng-pháp cũng vậy.
Các đệ-tử ta
Uy-đức đầy đủ
Số năm trăm người
Về đời mai sau
Đều thụ-ký cho
Được thành Phật đạo.

**Ta và các ông
Nhân-duyên đời trước
Nay ta sẽ nói
Các ông lắng nghe.**



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "HOÁ - THÀNH - DỤ" THỨ BẢY

Đức Phật bảo các vị Tỷ-khưu: về đời quá-khứ vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ kiếp không thể nghĩ bàn được. Bấy giờ có đức Phật hiệu là Đại-Thông Trí-Thắng Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên Nhân sư, Phật, Thế-Tôn. Nước đó tên là Hảo-Thành, và kiếp tên là Đại-Tướng.

Các ông Tỷ-khưu! Đức Phật kia từ khi diệt-độ tới nay, rất là lâu xa. Ví như những trái đất (địa chủng) ở khắp cõi tam-thiên đại-thiên-thế-giới, giả sử có người lấy những trái đất đó mà làm thành mực, rồi đi qua hàng nghìn cõi nước ở phương Đông mới chấm xuống một điểm lớn

bằng hạt bụi, lại đi qua nghìn quốc-độ, lại chấm xuống một điểm. Cứ như thế lần lượt đi chấm hết số mực mài bằng các trái đất ấy, vậy ý các ông thế nào? Những quốc-độ đó, dù là thầy dạy toán, hay đệ tử của thầy dạy toán, có biết được số đó chăng?

Đạ, bạch đức Thế-Tôn! Không thể biết được.

Các ông Tỷ-khưu! Người đó đi qua bao nhiêu cõi nước, dù chấm hay không chấm số mực đều nghiền nát thành bụi, mỗi một hạt bụi là một kiếp, mà từ khi đức Phật kia diệt-độ tới nay, lại nhiều hơn số đó vô-lượng vô-biên trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ kiếp. Ta dùng sức thấy, biết của Như-Lai xem kiếp số lâu xa kia tựa như ngày nay.

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Ta nhớ đời quá-khứ
Vô-lượng vô-biên kiếp
Có Phật Lương-túc-tôn

Là Đại-Thông-Trí-Thắng.
Nếu người dùng sức mài
Cối tam-thiên đại-thiên...
Hết cả các trái đất
Đều đem làm thành mực
Đi qua nghìn cõi nước
Mới chấm một điểm bụi.
Cứ chấm mãi như thế
Hết các bụi mực này
Những cõi nước như thế
Chấm cùng với không chấm...
Lại nghiền hết thành bụi .
Mỗi hạt bụi một kiếp.
Những số bụi nhỏ này
Kiếp đó nhiều hơn thế.
Phật kia diệt tới nay
Kiếp khôn lường như thế.
Trí vô ngại Như-Lai
Biết Phật kia diệt-độ
Và Bồ-Tát, Thanh-văn
Thấy như nay diệt-độ
Các Tỷ-Khưu nên biết!
Trí Phật sạch nhiệm-màu

**Vô-lậu không ngăn ngại
Thông suốt vô-lượng kiếp.**

Đức Phật bảo các vị Tỷ-Khưu: Đức Phật Đại-Thông Trí-Thắng thọ năm trăm bốn mươi muôn ức na-do-tha kiếp. Đức Phật ấy vốn ngồi ở nơi đạo-tràng, phá quân ma rồi, khi ngài sắp thành đạo vô-lượng Chính-đẳng Chính-giác, mà Phật pháp không hiện ra ở trước như thể một tiểu-kiếp, mãi đến mười tiểu-kiếp Ngài ngồi kết-già-phu, thân tâm không hề lay động, mà pháp của chư Phật vẫn còn chẳng hiện ở trước.

Bấy giờ chư thiên cõi trời Đao-Lợi, trước hết vì đức Phật kia, mà ở dưới gốc cây Bồ-đề giải tòa sư-tử cao một do-tuần. Đức Phật ngồi ở nơi đây được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Khi Ngài mới ngồi vào tòa đó, thì các vị vua Phạm-thiên, mưa xuống các thứ hoa cõi trời, bề mặt bốn mươi do-tuần, gió thơm thoảng đưa tới, thổi bỏ những cánh hoa tàn lại rải hoa mới xuống, cứ tiếp tục như thế đủ mười tiểu-kiếp,

thường mưa những thứ hoa đó để cúng-dàng đức Phật, cho đến khi diệt-độ. Các vị trời cõi Tứ-thiên-vương vì cúng-dàng Phật cho nên thường đánh trống cõi trời, ngoài ra chư thiên cõi khác hoà tấu kỹ nhạc cõi trời đủ mười tiểu-kiếp, cho đến khi Ngài diệt-độ cũng lại như thế.

Các ông Tỷ-Khưu : Đức Phật Đại-Thông Trí-Thắng mãi đến hơn mười tiểu-kiếp, pháp của chư Phật mới hiện ra ở trước và thành ngôi vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Khi đức Phật này chưa đi xuất gia, có mười sáu người con. Người con thứ nhất tên là Trí-Tích. Những người con ấy, đều có các thứ đồ chơi quý giá lạ thường khi thấy, vui cha được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, đều bỏ những đồ quý giá kia đến chón Phật. Các bà mẹ thốt mướt theo đi tiên đưa Tổ phụ là vua Chuyển-Luân Thánh-Vương cùng một trăm vị đại-thần và hơn trăm nghìn muôn ức nhân-dân cùng vây quanh theo đi đến chón đạo tràng, ai nấy đều muốn được thân cận

đức Đại-Thông Trí-Thắng Như-Lai để cúng-
dâng, cung-kính, tôn-trọng, khen ngợi. Khi đến
nơi rồi, đầu mặt lễ sát dưới chân, và nhiễu Phật
ba vòng rồi một lòng chấp tay chiêm ngưỡng đức
Thế-Tôn, mà dùng kệ tụng rằng:

Thế-Tôn uy-đức lớn
Vì cứu-độ chúng-sinh
Hàng vô-lượng ức năm
Nay mới được thành Phật
Các nguyên đã đầy đủ
Vô-thượng quý hoá thay!
Thế-Tôn thật hiếm có
Một lần ngồi mười kiếp
Thân thể và chân tay
Lặng lẽ yên bất động
Nơi tâm thường vắng lặng
Chưa từng có tán loạn
Rốt ráo tịch-diệt mãi
Ở yên pháp vô lậu
Nay thấy đức Thế-Tôn
An-ổn thành Phật đạo
Chúng con được thiện lợi

**Khen ngợi rất vui mừng.
Chúng-sinh thường đau khổ
Tối tăm không thấy day
Không biết cầu giải-thoát
Chốn ác đêm dài thêm
Hàng chư thiên giảm bớt
Từ tối vào chỗ tối
Lâu chẳng nghe tên Phật
Nay Phật được tối thượng
Đạo an-ổn vô lậu
Chúng con và trời, người
Vì được lợi-ích lớn.
Vì thế đều cúi đầu
Nương về đấng Vô-thượng**

**Khi ấy mười sáu vương-tử dùng lời kệ ngợi
khen Phật rồi, ân-cần cầu thỉnh đức Thế-Tôn
chuyển xe diệu pháp, đều nói lên rằng: "Cúi xin
đức Thế-Tôn rủ lòng thương mà nói pháp, khiến
cho cõi trời, cõi người được nhiều lợi-ích yên vui".
Lại nói kệ rằng:**

**Đấng Đại-Hùng vô-thượng
Trăm phúc tướng trang-nghiêm
Được trí-tuệ cao vời
Xin vì đời diễn nói:
Độ thoát cho chúng con
Và các loài chúng-sinh
Phân biệt chỉ dạy rõ
Cho được Trí-tuệ Phật
Nếu chúng con thành Phật
Chúng-sinh cũng được thế
Thế-Tôn biết chúng sinh
Nói thâm tâm suy nghĩ
Và biết chỗ hành đạo
Lại biết sức trí-tuệ
Cầu vui và tu phúc
Chỗ nghiệp trước mình làm
Thế-Tôn đều biết hết
Nên chuyển xe vô-thượng.**

**Phật bảo các vị Tỷ-Khưu : Đức Phật Đại -
Thông Trí - Thắng khi được đạo vô-thượng
Chính-đẳng Chính-giác, thì ở khắp mười phương
năm trăm muôn ức thế-giới của chư Phật, đều có**

sáu diệu rung động. Trong các nước đó, những chỗ tối tăm mà ánh sáng mặt trời mặt trăng không thể soi tới, thì nay đều sáng rực rỡ, chúng-sinh trong cõi đó đều thấy rõ nhau, và ai nấy đều nói lên rằng: "Trong đây làm sao bỗng nhiên sinh ra chúng-sinh?" Lại các cõi nước đó, từ nơi cung-diện của chư thiên, cho đến cõi Phạm-cung, sáu diệu rung động. Ánh sáng rực rỡ chiếu sáng khắp cả thế-giới, hơn cả ánh sáng của các cõi Trời.

Bấy giờ ở trong năm trăm muôn ức các quốc-độ về phương Đông, cung điện của cõi Phạm-thiên sáng suốt rực rỡ gấp bội ánh sáng ngày thường. Các vị vua cõi Phạm-thiên đều tự nghĩ rằng: "Lạ thay! Hôm nay cung-diện hiện ra ánh sáng mà từ xưa chưa từng có? Vì nhân-duyên gì mà hiện ra tướng ánh sáng này".

Khi ấy các vua Phạm-thiên liền đều đi đến với nhau cùng bàn việc đó. Bấy giờ trong chúng

có một vị vua Đại Phạm-thiên tên là Cứu-Nhất-thiết, vì các phạm chúng mà nói kệ rằng:

**Cung điện của chúng ta
Ánh sáng chưa từng có
Đây là lý do gì
Ta nên cùng tìm xem?
Là trời sinh đức lớn
Hay Phật hiện ra đời?
Mà ánh sáng lớn này
Chiếu khắp cả mười phương?**

Bấy giờ năm trăm muôn ức quốc-độ, các vua Phạm-vương, cùng hội họp ở cung-điện, đều lấy vật áo đựng các thứ hoa trời, rồi cùng đi đến phương Tây, để tìm tướng đó, thì thấy đức Đại-Thông-Trí-Thắng Như-Lai, ngồi trên toà sư-tử, ở nơi đạo-tràng dưới gốc cây Bồ-đề. Các hàng chư thiên, long-vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân,... cung-kính vây quanh, và thấy mười sáu vị Vương-tử thỉnh Phật chuyển xe diệu-pháp. Tức thời các vua Phạm-thiên đầu mặt lễ Phật, nhiễu trăm nghìn vòng,

liền lấy hoa trời rải lên trên đức Phật. Hoa của Phạm-thiên rải cao như núi Tu-di, và đem cúng-dàng cây Bồ-đề của Phật. Cây Bồ-đề đó cao mười do-tuần. Dâng hoa cúng-dàng rồi, ai nấy đều đem cung-diện dâng lên đức Phật kia mà bạch rằng : "Cúi xin Ngài đoái thương mà ban cho lợi-ích, chúng con dâng hiến cung-diện này, xin Ngài rủ lòng nhận cho".

Bấy giờ các vua Phạm-thiên ở ngày trước Phật, đều đồng thanh dùng kệ khen rằng:

Thế-Tôn rất hiếm có
Thật khó gặp gỡ được!
Đủ vô-lượng công-đức
Hay cứu giúp hết thảy
Đại-sư cõi trời, người
Thương xót cả thế-gian
Chúng-sinh khắp mười phương
Đều được nhờ lợi-ích
Nơi chúng con tới đây
Năm trăm muôn ức nước

Bỏ vui sâu thuyền-dịnh
Vì muốn cúng-dàng Phật
Chúng con phúc đời trước
Cung-diện rất trang-nghiêm
Nay đem dâng Thế-Tôn
Xin Ngài thương chấp nhận.

Khi ấy các vua Phạm-thiên, dùng kệ khen
ngợi Phật rồi, đều cùng bạch rằng: "Cúi xin đức
Thế-Tôn chuyển xe diệu pháp để độ thoát cho
chúng-sinh mà mở đạo Niết-bàn".

Bấy giờ các Vua Phạm-thiên đều một lòng
đồng thanh mà nói kệ rằng:

Đấng Đại-hùng Thế-Tôn
Xin Ngài diễn nói Pháp
Dùng sức đại từ-bi
Độ chúng-sinh khổ-não

Khi ấy đức Đại-Thông Trí-Thắng Như-Lai
im lặng nhận cho.

Lại nữa, các ông Tỷ-Khưu ! Năm trăm
muôn ức cõi nước ở phương Đông - Nam, các vua
Phạm-thiên, đều tự thấy ánh sáng ở cung-diện

chiếu rực rỡ, từ xưa chưa từng có, đều vui mừng
hớn hở sinh ra tâm hi-hữu, liền đi đến với nhau
cùng bàn việc đó. Trong chúng bấy giờ có một vị
Đại Phạm-thiên-vương tên là Đại-bì, vì các phạm
chúng mà nói kệ rằng:

Việc đó nhân-duyên gì
Mà hiện ra tướng ấy?
Cung-diện của chúng ta
Sáng suốt xưa chưa có
Vì đức lớn trời sinh
Hay Phật hiện ra đời?
Tướng này chưa từng thấy
Hãy nhất tâm tìm cầu
Qua nghìn muôn ức cõi
Cùng xét tìm điếm đó
Phần nhiều Phật ra đời
Độ chúng-sinh thoát khổ.

Bấy giờ năm trăm muôn ức vua Phạm-thiên
cùng họp ở cung-diện; đều lấy vật áo dưng các
hoa trời, cùng nhau đi đến phương Tây-Bắc để
tìm kiếm tướng đó, thì thấy đức Đại-Thông Trí-

Thắng Như-Lai ngồi trên toà sư-tử, ở nơi đạo-tràng, dưới gốc cây Bồ-đề, các vị chư thiên, long-vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhân với phi nhân, thấy đều cung-kính vây quanh, và thấy mười sáu vị vương-tử thỉnh Phật chuyển xe diệu pháp.

Khi ấy các vua Phạm-thiên đầu mặt lễ Phật, rồi nhiễu một trăm nghìn vòng, và lấy hoa trời rải lên đức Phật. Hoa rải cúng Phật, cao như núi Tu-di, và đem cúng-dàng cây Bồ-đề của Phật mà bạch rằng: "Cúi xin Ngài đoái thương mà ban cho lợi-ích, chúng con hiến dâng cung-diện đây xin Ngài rủ lòng chấp nhận cho".

Lúc đó các vua Phạm-thiên ở ngay trước Phật, một lòng đồng thanh dùng kệ tụng rằng:

Thánh-chúa vua trong trời
Tiếng Ca-lăng tân-già
Thương xót các chúng-sinh
Chúng con nay kính lễ
Thế-Tôn bậc hiếm có

Lâu mới hiện một lần
Một trăm tám mươi kiếp
Qua không hề có Phật
Ba đường ác tràn đầy
Chúng chư thiên giảm bớt
Nay Phật hiện nơi đời
Làm mắt cho chúng-sinh
Chỗ người đời hướng về
Cứu giúp cho tất cả
Cha lành của chúng-sinh
Xót thương làm lợi-ích
Chúng con nhờ phúc trước
Nay được gặp Thế-Tôn.

Khi ấy các vua Phạm-thiên dùng lời kệ khen ngợi Phật rồi, ai nấy đều bạch rằng: "Cúi xin đức Thế-Tôn xót thương hết thảy, mà chuyển xe diệu pháp, độ thoát cho chúng-sinh".

Khi ấy các vua Phạm-thiên một lòng đồng thanh, mà nói kệ rằng:

Đại Thánh chuyển pháp-luân.
Hiển rõ mọi pháp tướng

**Độ khổ nào chúng-sinh
Khiến được đại hoan-hỷ
Chúng-sinh nghe pháp này
Được đạo, hay sinh thiên
Giảm bớt mọi đường ác
Điều nhân, thiện tăng thêm.**

**Bấy giờ đức Đại-Thông Trí-Thắng Như-Lai
im lặng nhận lời.**

**Lại nữa, các vị Tỷ-Khưu ! Năm trăm muôn
ức cõi nước ở phương Nam, các vua Đại-phạm
đều thấy cung-diện của mình sáng chiếu rực rỡ,
từ xưa chưa bao giờ có, liền vui mừng hớn hở sinh
tâm hi hữu, liền đi đến với nhau cùng bàn việc
đó. Vì lý-do gì mà cung-diện của chúng ta có ánh
sáng như thế? Bấy giờ trong đại-chúng có một vị
Đại Phạm-thiên-vương tên là Diệu-pháp, vì các
Phạm chúng mà nói kệ rằng:**

**Các cung-diện chúng ta
Ánh sáng thật uy diệu
Đây không phải vô cớ
Tướng ấy nên tìm xem**

Hàng hơn trăm nghìn kiếp
Chưa từng thấy tướng này
Chắc đại-đức trời sinh?
Hay đức Phật ra đời?

Bấy giờ năm trăm muôn ức các vua Phạm-thiên, cùng họp ở nơi cung-diện, đều lấy vật áo đựng các hoa trời, rồi cùng đi đến phương Bắc tìm kiếm tướng này, thấy đức Đại-Thông Trí-Thắng Như-Lai ngồi trên toà sư-tử, ở nơi đạo-tràng, dưới cây Bồ-đề, các vị chư thiên, long-vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhân với phi nhân... thấy đều cung-kính vây quanh, và thấy mười sáu vị vương-tử, thỉnh Phật chuyển xe diệu pháp.

Khi ấy các vua Phạm-thiên đầu mặt lễ Phật và nhiễu một trăm vòng, liền lấy hoa trời rải lên Phật. Hoa rải cúng Phật cao như núi Tu-di và đem cúng-dàng cây Bồ-đề của Phật. Dâng hoa cúng-dàng rồi, ai nấy đều đem cung-diện dâng lên đức Phật mà bạch rằng: "Cúi xin Ngài đoái

thương mà ban cho sự lợi ích, chúng con dâng cung-diện này, xin Ngài rủ lòng nạp thụ cho".

Bấy giờ các vua Phạm-thiên, liền ở trước Phật, một lòng đồng thanh dùng kệ tụng rằng:

Thế-Tôn rất khó gặp!
Bạc phá mọi phiền-não
Hơn trăm ba mươi kiếp
Nay mới được một lần
Những chúng-sinh đói khát
Nhờ mưa pháp tràn đầy
Từ xưa chưa từng thấy
Đáng vô-lượng trí-tuệ
Như hoa Ưu-đàm-bát
Hôm nay mới được gặp
Các cung-diện chúng con
Nhờ hào-quang đẹp đẽ
Thế-Tôn Đại-từ-mẫn
Xin Ngài thương nhận cho.

Khi ấy các vua Phạm-thiên dùng kệ khen ngợi Phật rồi, ai nấy đều bạch Phật rằng : "Cúi xin đức Thế-Tôn, chuyển xe diệu-pháp, khiến cho

hết thấy thế-gian, chư thiên, ma phạm, sa môn, bà-la-môn... đều nhờ sự an-ổn, mà được độ thoát".

Bấy giờ các vua Phạm-thiên một lòng đồng thanh làm bài kệ tụng rằng:

**Xin đấng Thiên-nhân tôn
Chuyển xe pháp vô-thượng
Đánh vang trống pháp lớn
Và thổi loa pháp lớn
Mưa pháp lớn tràn đầy
Độ vô-lượng chúng-sinh
Chúng con đều quy thỉnh
Xin nói tiếng sâu xa.**

Bấy giờ đức Đại-Thông Trí-Thắng Như-Lai, im lặng nhận lời. Còn phương Tây Nam, cho đến phương dưới cũng đều như thế.

Khi ấy năm trăm muôn ức cõi nước về phương trên, các vị vua đại Phạm-thiên, ai nấy đều thấy cung-diện của mình hào-quang rực rỡ

uy-nghiêm, mà từ xưa chưa từng có, vui mừng hơn hở sinh tâm hi-hữu, liên đều đi đến với nhau, cùng bàn việc đó. Vì lý do gì cung-điện của chúng ta, lại có ánh sáng như thế? Thì trong chúng có một vị vua Đại-phạm-thiên tên là Thi-Khí, vì các Phạm chúng, mà nói kệ rằng:

Nay bởi lý do gì
Các cung-điện chúng ta
Sáng uy-đức rực rỡ
Đẹp đẽ chưa từng có
Tướng huyền diệu thế này
Từ xưa chưa từng thấy?
Vị đại-đức trời sinh
Hay đức Phật ra đời?

Khi ấy năm trăm muôn ức các vua Phạm-thiên, cùng hội họp ở cung-điện, đều lấy vật áo đựng các hoa trời, rồi cùng đi đến phương dưới tìm kiếm tướng đó. Thấy đức Đại-Thông Trí-Thắng Như-Lai ngồi trên toà sư-tử ở nơi đạo-tràng, dưới cây Bồ-đề. Chư thiên, Long-vương, càn-thát-bà, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhân với

phi nhân,... thấy đều cung-kính vây quanh. Và thấy mười sáu vị vương-tử thỉnh Phật chuyển xe diệu-pháp.

Bấy giờ các vua Phạm-thiên đầu mặt lễ Phật, nhiễu quanh trăm nghìn vòng, liền lấy hoa trời rải lên đức Phật. Chỗ rải hoa cao như núi Tu-di, và đem cúng-dàng cây Bồ-đề của Phật. Dâng hoa cúng-dàng rồi, ai nấy đều đem cung-diện dâng lên đức Phật mà bạch rằng: "Cúi xin Ngài đoái thương mà ban cho lợi-ích, chúng con dâng cung-diện này, xin Ngài rủ lòng nạp thụ cho.

Khi ấy các vua Phạm-thiên ở ngay trước Phật, một lòng đồng thanh, làm kệ tụng rằng:

Hay thay thấy chư Phật!

Bậc Thánh-tôn cứu đời

Hay ở ngục tam-giới.

Cứu chúng-sinh ra khỏi

Trí tôn khắp trời, người

Thương xót loài quần-manh

Ngài mở cửa cam-lộ

Rộng độ cho hết thảy
Từ vô-lượng kiếp xưa
Qua không hề có Phật
Lúc Phật chưa ra đời
Mười phương thường mờ tối
Ba đường ác thêm nhiều
A-tu-la cũng thịnh
Chư thiên chúng giảm dần
Chết nhiều sa đường ác
Không theo Phật nghe pháp
Thường làm việc chẳng lành
Sắc lực, và trí-tuệ
Hết thảy đều giảm bớt
Vì tội-nghiệp, nhân duyên
Tưởng vui và mất vui
Vin vào pháp tà-kiến
Không hiểu nghi tắc hay
Không được nhờ Phật dạy
Thường sa nơi đường ác
Phật là mất của đời
Mãi mãi mới xuất hiện
Vì thương xót chúng-sinh
Nên mới hiện ra đời

Vượt lên ngôi Chính-giác
Chúng con rất vui mừng
Và hết thấy chúng khác
Vui mừng chưa từng có
Các cung-điện chúng con
Nhờ sáng nên đẹp đẽ
Nay đem dâng Thế-Tôn
Xin rủ thương chấp nhận
Nguyện đem công-đức này
Hương về khắp tất cả
Chúng con và chúng-sinh
Đều được thành Phật đạo.

Bấy giờ năm trăm muôn ức các vua Phạm-thiên, dùng kệ khen ngợi Phật rồi, ai nấy đều bạch Phật rằng: "Cúi xin đức Thế-Tôn, chuyển xe diệu pháp kiến cho chúng con được nhiều yên-ổn, và được độ thoát".

Khi ấy các vua Phạm-thiên nói bài kệ rằng:

Thế-Tôn chuyển xe pháp
Đánh trống pháp cam-lộ
Độ chúng-sinh khổ não

Mở bảo đạo Niết-bàn
Xin nhận lời con thỉnh
Dùng giọng lớn nhiệm-màu
Xót thương mà diễn nói
Tập pháp vô-lượng kiếp.

Bảy giờ đức Đại-Thông Trí-Thắng Như-Lai nhận lời thỉnh cầu của các vua Phạm-thiên, và mười Sáu vị vương tử ở khắp mười phương. Túc thời ba lần chuyển xe diệu pháp thành mười hai hàng, dù là sa-môn, bà-la-môn, dù là trời, ma, Phạm và cõi thế-gian khác, không ai có thể chuyển nói. Nghĩa là "khổ, là khổ tập, là khổ diệt, là đạo diệt khổ", và nói rộng ra mười hai pháp nhân-duyên: Vô-minh duyên Hành, Hành duyên Thức, Thức duyên Danh-sắc. Danh-sắc duyên Lục-nhập, Lục-nhập duyên Súc, Súc duyên Thụ, Thụ duyên Ái, Ái duyên Thủ, Thủ duyên Hữu, Hữu duyên Sinh, Sinh duyên Lão, Tử, Ưu, Bi, Khổ não".

"Vô-minh diệt thời Hành diệt, Hành diệt thời Thức diệt, Thức diệt thời Danh-sắc diệt,

Danh-sắc diệt thời Lục-nhập diệt, Lục-nhập diệt thời Súc diệt, Súc diệt thời Thụ diệt, Thụ diệt thời Ái diệt, Ái diệt thời Thủ diệt, Thủ diệt thời Hữu diệt, Hữu diệt thời Sinh diệt, Sinh diệt thời Lão, Tử, Ưu Bi, Khổ não đều diệt". Khi Phật ở trong đại-chúng Trời, người nói ra pháp này, có sáu trăm muôn ức na-do-tha người, vì không lĩnh thụ được Nhất-thiết pháp mà đối với các lậu, được tâm giải-thoát, và đều được phép thuyền-định, sâu xa màu nhiệm, đầy đủ ba phép minh sáu phép thông, tám pháp giải-thoát.

Khi nói pháp lần thứ hai, lần thứ ba, lần thứ tư, thì có nghìn muôn ức hàng hà sa na-do-tha chúng-sinh... Vì cũng không lĩnh thụ được Nhất-thiết pháp mà đối với các món lậu, tâm được giải-thoát. Từ đây trở về sau các hàng Thanh-văn số nhiều vô-lượng vô-biên không thể kể xiết.

Bảy giờ mười sáu vị vương-tử đều là đồng-tử đi xuất-gia làm Sa-di, mọi căn linh-lợi, trí-tuệ

sáng suốt, đã từng cúng-dàng trăm nghìn muôn ức chư Phật, tu phạm-hạnh thanh-tịnh, để cầu đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, đều bạch Phật rằng : Bạch đức Thế-Tôn! Các vị đại-đức Thanh-văn ấy, hàng vô-lượng nghìn muôn ức đều đã thành-tựu, đức Thế-Tôn cũng nên vì chúng con nói pháp vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Chúng con được nghe rồi, thì đều cùng nhau tu học. Bạch đức Thế-Tôn! Chí nguyện của chúng con mong muốn được tri kiến của Như-Lai, chỗ thâm tâm suy nghĩ ấy, Phật đều tự chứng biết.

Khi ấy ở trong đại-chúng vua Chuyển-luân thánh-vương đem theo tám muôn ức người, thấy mười sáu vị vương-tử đi xuất-gia, những người ấy cũng xin đi xuất-gia, vua liền ưng-thuận cho.

Bấy giờ đức Phật nhận lời thỉnh cầu của mười sáu vị Sa-di hơn hai muôn kiếp rồi, liền ở trong bốn chúng nói kinh Đại-thừa này tên là "Diệu-Pháp Liên-Hoa giáo Bồ-Tát pháp, Phật sở hộ niệm". Đức Phật nói kinh ấy rồi, mười sáu vị

Sa-di vì đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, cũng đều cùng nhau thụ-trì đọc tụng lâu thông. Khi nói kinh này, mười sáu vị Bồ-tát Sa-di cũng đều tin theo. Ở trong hàng Thanh-văn cũng có người tin hiểu, ngoài ra các chúng-sinh còn có nghìn muôn ức chủng loại khác, đều sinh lòng nghi hoặc. Thời gian Phật nói kinh này tám nghìn kiếp chưa từng ngừng bỏ. Phật nói kinh này rồi, liền vào thuyền-định, trong nơi tịnh-thất, tám vạn bốn nghìn kiếp.

Khi ấy mười sáu vị Bồ-Tát Sa-di biết Phật đã vào thuyền định, ở trong tịnh-thất yên tĩnh, ai nấy đều lên toà pháp, cũng vì bốn bộ chúng mà phân biệt rộng nói kinh "Diệu-Pháp Liên-Hoa" suốt tám vạn bốn nghìn kiếp. Mỗi vị đều độ được sáu trăm muôn ức na-do-tha, hàng hà sa chúng-sinh, và chỉ bảo cho những điều lợi-ích yên vui, khiến cho họ phát tâm vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Đức Phật Đại-Thông Trí-Thắng ngồi thuyền-định hơn tám vạn bốn nghìn kiếp, từ nơi chính-định trở dậy, đi đến toà pháp khoan thai mà ngồi, bảo khắp đại-chúng rằng: "Mười sáu vị Bồ-Tát Sa-di đây, rất là hi-hữu, mọi căn linh-lợi, trí-tuệ sáng suốt, đã từng cúng-dàng vô-lượng vô số nghìn muôn ức chư Phật, và cũng ở chốn chư Phật thường tu phạm-hạnh, vâng giữ trí-tuệ của Phật, để mở bảo chúng-sinh, khiến cho được vào trong đạo. Các ông phải luôn thân cận cúng-dàng.

Sở dĩ vì sao? Nếu hàng Thanh-văn, Bích-chi-Phật, và các Bồ-Tát, hay tin theo lời mười sáu vị Bồ-Tát Sa-di nói kinh pháp đó, mà vâng giữ không chê bai, thì những người ấy, tất sẽ được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, và trí-tuệ của Như-Lai.

Đức Phật bảo các vị Tỷ-Khưu: Mười sáu vị Bồ-Tát Sa-di đó, thường ưa nói kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa này, mỗi vị Bồ-Tát đều hoá-độ được

sáu trăm muôn ức na-do-tha, hằng-sa, sa-đăng chúng-sinh, và đời đời cùng chung nơi sinh với các Bồ-Tát, theo các Bồ-Tát nghe pháp, thấy đều tin hiểu. Nhờ nhân duyên ấy, được gặp bốn muôn ức chư Phật Thế-Tôn mà đến nay vẫn không ngừng nghĩ.

Các vị Tỷ-Khưu! Ta nay bảo cho các ông : Mười sáu vị Sa-di đệ-tử của đức Phật kia, điều được thành đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, và hiện nay đang thuyết-pháp ở khắp các cõi trong mười phương, có hàng vô-lượng nghìn muôn ức Bồ-Tát, Thanh-văn để làm quyến-thuộc.

Hai vị Sa-di làm Phật ở phương Đông. Vị thứ nhất tên là A-Súc ở nước Hoan-hỷ, vị thứ hai tên là Tu-Di-Đỉnh. Hai vị làm Phật ở phương Đông-Nam, vị thứ nhất tên là Sử-Tử-Âm, vị thứ hai tên là Sư-Tử-Tướng, hai vị làm Phật ở Phương-Nam, vị thứ nhất tên là Hư-Không-Trụ, vị thứ hai tên là Thường-Diệt. Hai vị làm Phật ở

phương Tây Nam: Vị thứ nhất tên là Đế-Tướng, vị thứ hai tên là Phạm-Tướng. Hai vị làm ở Phật phương Tây: Vị thứ nhất tên là A-Di-Đà, vị thứ hai tên là Độ-Nhất-Thiết Thế-Gian Khổ Não. Hai vị làm Phật ở phương Tây-Bắc: Vị thứ nhất tên là Đa-Ma-La-Bạt Chiên-Đàn-Hương Thần-Thông, vị thứ hai tên là Tu-Di-Tướng. Hai vị làm Phật ở phương Bắc: Vị thứ nhất tên là Vân-Tự-Tại, vị thứ hai tên là Vân-Tự-Tại-Vương một vị làm Phật ở phương Đông Bắc tên là Hoại-Nhất-Thiết Thế-Gian Khổ-Não, còn ta là thứ mười sáu, hiệu là Phật Thích-Ca Mâu-Ni ở cõi Sa-Bà này, thành bậc vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Các ông Tỷ-Khưu ! Lúc chúng ta còn làm Sa-di, mỗi người đều giáo-hoá hàng vô-lượng trăm nghìn muôn ức hàng-hà-sa đẳng chúng-sinh, đều vì đạo vô-thượng chính đẳng - chính giác mà theo ta nghe pháp. Những chúng-sinh ấy, tới nay có người vẫn còn ở hàng Thanh-văn, ta thường lấy đạo vô-thượng Chính- đẳng Chính-

giác các giáo-hoá cho. Những người đó sẽ do pháp này mà dần dần vào trong Phật đạo.

Tại vì sao? Vì trí-tuệ của Như-Lai khó tin khó hiểu lắm. Mà vô-lượng hàng-hà-sa đẳng chúng-sinh khi ấy, tức là Tỷ-Khưu các ông, và sau khi ta diệt-độ, các vị Thanh-văn đệ-tử đời vị-lai vậy. Sau khi ta diệt-độ, lại có những đệ-tử không nghe kinh này, và cũng không biết, không hiểu những việc làm của Bồ-Tát, tự cho mình là được công-đức, rồi sinh ra tư-tưởng cho là diệt-độ sẽ vào Niết-Bàn. Ta ở nước khác thành Phật lại có tên khác. Người đó tuy sinh ra tư-tưởng cho là diệt-độ vào Niết-bàn, mà người nước kia cầu trí-tuệ của Phật, được nghe kinh này, duy chỉ có Phật thừa mà được diệt-độ, ngoài ra không có thừa khác, trừ khi các đức Như-Lai phương-tiện nói pháp.

Các ông Tỷ-Khưu! "Nếu một khi đức Như-Lai tự biết giờ vào Niết-bàn đã đến, chúng lại

thanh-tịnh, tin hiểu vững chắc, tỏ rõ "pháp không", thâm-nhập vào pháp thuyền-định, Ngài liên hợp các hàng Bồ-Tát và Thanh-văn vì đó nói kinh này. Ở thế-gian không có hai thừa mà được diệt-dộ, duy nhất có một Phật thừa mới được Diệt-dộ".

Các ông Tỷ-Khưu! Các ông nên biết rằng: Đức Như-Lai dùng phương-tiện đi sâu vào từng căn tính của chúng-sinh, biết ý họ ưa thích pháp Tiểu-thừa, đắm sâu năm dục, vì những chúng-sinh ấy, mới nói ra Niết-bàn. Nếu khi người đó được nghe thời tin theo ngay.

Ví như nơi đường ác hiểm nghèo đáng sợ, dài hàng năm trăm do-tuần, vắng vẻ không người qua lại; nếu có nhiều người muốn vượt qua quãng đường đó, để đi đến chốn Bảo-sở. Có một vị đạo-sư rất thông-minh sáng suốt, quan biết nơi đường hiểm ấy, thông hay bị tắc, rồi đem mọi người muốn vượt qua đường hiểm nạn đó. Những người được đi theo, giữa đường mỗi một muốn thoái lui,

bạch với đạo-sư rằng: "Chúng tôi mỗi một mà lại sợ hãi, không thể tiến bước được nữa, quãng đường trước mặt còn xa, nay chúng tôi muốn trở lại".

Bậc đạo-sư có nhiều chước phương-tiện liền nghĩ rằng: "Những người này thật đáng thương! Tại sao đành bỏ trân bảo lớn mà muốn trở lại"? Nghĩ như thế rồi, liền dùng sức phương-tiện, ở ngay giữa đường hiểm, hơn năm trăm do-tuần, hoá làm ra một cái thành lớn, rồi bảo mọi người rằng: "Các người đừng sợ sệt, mà cũng không nên rút lui! Nay thành lớn này có thể nghỉ ở trong đó sử dụng tùy ý; nếu vào ở trong thành đó sẽ được yên vui; nếu muốn đi đến chỗ có trân bảo ở trước kia thì cũng có thể đi đến được".

Khi ấy những người mỗi một kia, tâm rất vui mừng, khen rằng việc chưa từng có. Nay chúng con qua khỏi nơi đường hiểm này, rất được yên ổn. Vì thế mọi người đi thẳng vào trong Hoá thành, sinh ra tư-tưởng đã được độ thoát một cách yên ổn.

Bấy giờ bậc đạo-sư biết những người này được nghỉ ngơi rồi, không còn mỏi mệt, liền diệt Hoá thành và bảo họ rằng: "Các người nên đi đến chốn trân-châu ngọc báu gần đây, nơi thành lớn này, ta hoá hiện ra để làm chỗ tạm nghỉ ngơi thôi".

Các ông Tỷ-Khưu! Đức Như-Lai cũng lại như thế, nay vì các ông mà làm đại Đạo-Sư. Vì biết nơi đường hiểm ác sinh-tử, phiền-não là nguy-hiểm xa vời, nên phải vượt qua. Nếu chúng-sinh chỉ nghe một Phật thừa thì không muốn thấy Phật, và cũng không muốn gần gũi. Liền nghĩ rằng: "Đạo Phật xa vời lại phải cần khổ, mới khả dĩ thành được" Phật biết tâm họ khiếp nhược kém cỏi như thế, nên dùng sức phương-tiện mà ở giữa đường hoá làm chỗ tạm nghỉ ngơi, mới nói ra hai Niết-bàn.

Nếu chúng-sinh nào, trụ ở ngôi Nhị-địa, đức Như-Lai bấy giờ liền vì họ nói rằng: "Việc làm của các ông chưa xong, chỗ của các ông ở gần với

trí-tuệ của Phật, nên quan sát lường tính chỗ Niết-bàn đã chứng đó, chưa phải là chân thật, mà chỉ là sức phương-tiện của đức Như-Lai nói một Phật thừa mà phân biệt nói thành ba. Như bậc Đạo-Sư kia vì sự nghỉ ngơi của chúng nhân mà hoá làm thành lớn; khi biết họ đã được nghỉ ngơi rồi, thì bảo rằng: "Nơi Bảo-sở ở gần đây, thành này là ta hoá hiện ra, chứ không phải thực".

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, mà nói kệ rằng:

Phật Đại-Thông Trí-Thắng
Mười kiếp ngồi đạo-tràng
Phật pháp chẳng hiện tiền
Không được thành Phật đạo.
Các thiên, thần, long-vương
A-tu-la hết thấy...
Thường mưa các hoa trời
Để cúng-dàng đức Phật.
Chư thiên đánh trống trời.
Và làm các trò vui
Gió thơm thổi hoa tàn

Lại rải hoa mới tốt
Trải qua mười tiểu-kiếp
Mới được thành Phật đạo
Các cõi trời cõi người
Đều đem làm hôn hờ
Mười sáu người con Phật
Đều cùng với họ hàng
Nghìn muôn ức vây quanh
Đều đi đến chốn Phật
Đầu mặt lễ chân Phật
Cầu thỉnh chuyển pháp-luân
Thánh Sư-tử mưa pháp
Tràn đầy con tất cả.
Thế-Tôn rất khó gặp
Mãi mãi hiện một lần
Vì giác-ngộ quần-sinh
Trần động khắp tất cả.
Các thế-giới phương Đông
Năm trăm muôn ức nước
Phạm cung-diện sáng ngời
Từ xưa chưa từng có
Phạm-thiên thấy tướng này
Liên tìm đến chốn Phật

Rải hoa để cúng-dàng
Và dâng hiến cung-diện
Thỉnh Phật chuyển pháp-luân
Dùng kệ mà khen ngợi
Phật biết chưa đến lúc
Ngồi yên lặng nhận lời
Ba phương cùng bốn phía
Trên, dưới đều thế cả.
Rải hoa, dâng cung-diện
Thỉnh Phật chuyển pháp-luân
Thế-Tôn thật khó gặp
Nguyên đem gốc từ-bi
Mở rộng cửa cam-lộ
Chuyển xe pháp tới tôn
Trí-tuệ Phật khôn lường
Nhận những người kia thỉnh.
Vì diễn nói các pháp
Bốn đến, mười hai duyên
Vô-minh đến già, chết
Đều từ sinh duyên có.
Những nỗi khổ như thế
Các ông đều nên biết!
Khi tuyên nói pháp này.

Sáu trăm muôn ức cõi
Hết được mọi nỗi khổ
Đều thành A-la-hán.
Nói pháp lần thứ hai
Mười muôn hằng sa chúng
Không thụ một pháp nào
Cũng được A-la-hán.
Từ sau khi đắc đạo
Số nhiều lường khôn xiết
Tính đếm muôn ức kiếp
Không biết được bờ bến.
Khi mười sáu vương-tử
Xuất-gia làm Sa-di
Đều đến thỉnh Phật kia
Diễn nói pháp Đại-thừa
Chúng con và họ hàng
Đều sẽ thành Phật đạo.
Nguyện được như Thế-Tôn
Mất tuệ tịnh bậc nhất
Phật hiểu tâm đồng-tử
Những việc đời trước làm
Dùng vô-lượng nhân-duyen
Hết thấy mọi thí-dụ

Nói sáu Ba-la-mật
Và mọi việc thần-thông
Phân biệt pháp chân-thật
Những đạo Bồ-Tát làm.
Nói kinh Pháp-Hoa này
Kệ nhiều như cát bụi.
Phật kia nói kinh rồi
Vào tịnh-thất thuyền-định
Nhất tâm ngồi một nơi
Tám vạn bốn nghìn kiếp
Mười sáu vị Sa-di
Biết Phật chưa xuất thuyền
Vì vô-lượng ức chúng
Nói Phật tuệ cao siêu
Mỗi vị ngồi toà pháp
Nói kinh Đại-thừa này
Sau khi Phật im lặng
Nêu rõ pháp trợ-hoá
Mỗi một vị Sa-di
Độ cho các chúng-sinh
Có sáu trăm muôn ức
Chúng nhiều hằng-hà-sa,
Sau Phật kia diệt-độ

Những người nghe pháp này
Ở tại các cõi Phật
Thường sinh đồng với thầy
Mười sáu Sa-di này
Làm đầy đủ Phật đạo
Nay hiện ở mười phương
Đều được thành Chính-giác
Khi ấy người nghe pháp
Đều ở chốn chư Phật
Có người ở Thanh-văn
Dạy dẫn đến Phật đạo.
Ta ở số mười sáu
Cũng từng vì các ông
Cho nên dùng phương-tiện
Dẫn dắt vào Phật tuệ.
Vì bởi nhân-duyên xưa
Nay nói kinh Pháp-Hoa
Khiến ông vào Phật đạo
Đừng đem lòng sợ-sệt
Ví như đường hiểm ác
Vắng vẻ nhiều thú dữ
Lại không có cỏ, nước
Là nơi người lo sợ

Vô số trăm nghìn người
Muốn qua đường hiểm ấy
Đường đó rất xa vời
Hàng năm trăm do-tuần
Khi ấy có Đạo-sư
Có kiến thức sáng suốt
Hiểu biết tâm quyết-định
Cứu nguy nơi đường hiểm
Mọi người đều mỗi một
Thưa với Đạo-sư rằng:
Chúng con nay mệt, đói
Vì thế muốn lui về.
Đạo-sư tự nghĩ rằng:
Bọn này rất đáng thương
Làm sao muốn trở lại
Để mất châu báu lớn?
Liên nghĩ ra phương-tiện
Mới hiện sức thần-thông
Hoá làm thành quách lớn...
Các phòng xá nguy nga.
Chung quanh có vườn rừng
Sông, ngòi cùng ao tắm
Lầu gác cao, cửa lớn

Trai, gái đều đầy đủ.
Liên hoá làm thế rồi
An-ủi chúng đừng sợ
Các người vào thành này
Đều tùy ý sở thích.
Mọi người vào thành rồi
Tâm đều vui-mừng lớn
Đều sinh tướng an vui
Tự cho là được độ.
Đạo-sư biết đã nghỉ
Họp chúng lại bảo rằng:
Các người nên thẳng tiến
Đây chỉ là Hoá-thành
Vì thấy các người mệt
Giữa đường muốn lui về
Nên dùng sức phương-tiện
Quyền hoá ra thành này
Các ông nay cố-gắng
Nên cùng đến Bảo sở
Ta cũng lại như thế
Làm Đạo-sư tất cả
Thấy các người cầu đạo
Giữa đường mà lười bỏ

Chẳng hay qua sinh tử
Nơi đường hiểm phiền-não
Nên dùng sức phương-tiện
Vì nghĩ nói Niết-bàn
Rằng các ông khổ diệt
Việc làm đều đã xong.
Điều biết đến Niết-bàn
Đều được A-la-hán
Giờ đây tập đại-chúng
Vì nói pháp chân-thật
Sức chưa Phật phương-tiện
Phân biệt nói ba thừa
Duy có một Phật thừa
Vì nghĩ nên nói hai.
Nay vì ông nói thật
Ông được chưa phải diệt.
Vì Phật Nhất-thiết-trí
Nên phát tinh-tiến lớn
Ông chứng Nhất-thiết-trí
Mười lực của Phật-pháp
Đủ ba mươi hai tướng
Mới là diệt chân thật.
Chư Phật làm Đạo-sư

Vì nghĩ nói Niết-bàn
Khi đã biết nghĩ rồi
Dẫn vào nơi Phật tuệ.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

Quyển Thứ Ba

Một lời thâm mở dạy, Thần hoá hiện giúp
ngâm, mưa pháp khắp thấm nhuần hết thấy được
manh nha, quả báo hưởng nơi nhà rộng lớn, chốn
bảo-sở chẳng phải xa, quyền biến hoá ra, đồng
với hoa đốm hư-không.

Nam Mô pháp-Hoa Hội Thượng Phật Bồ-Tát

(3 lần)

Ba căn thấm nhuần khắp, đệ-tử được nhờ
ân, hoá thành kia chỉ là giả tạo đâu phải là chân?
Nhìn lại nhân của đức Phật Trí-Thắng, mười sáu
vị vương-tôn, khắp tám hướng đều chứng kim
thân.

Nam Mô Đại-Thông Trí- Thắng Phật

(3 lần)

KINH
DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ TƯ



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ TƯ

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "NGŨ - BÁCH ĐỆ - TỬ THỤ - KÝ" THỨ TÁM

Bấy giờ ông Phú-Lâu-Na Di-Đa-La Ny-Tử, từ nơi Phật được nghe nói pháp tuý nghi trí-tuệ phương-tiện ấy, lại được nghe Phật thụ-ký cho các đại đệ-tử đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác ; lại được nghe những việc nhân duyên đời trước; lại được nghe chư Phật có sức thần-thông đại-tự-tại, và những điều chưa từng có, thì tâm thanh-tĩnh hơn hở. Liền từ toà ngời đứng dậy đi đến trước Phật, đầu mặt lễ sát chân, rồi đứng lui

về một bên ngắm nhìn tôn nhan của Phật, mắt không tạm rời, mà tự nghĩ rằng:

"Đức Thế-Tôn thật là bậc kỳ-diệu phi-thường làm những việc hi-hữu, tùy thuận nơi đời, không biết bao nhiêu chủng tính, Ngài đều dùng phương-tiện thấy biết hết cả, mà vì đó nói pháp, để cứu vớt chúng-sinh ra khỏi những nơi tham-lam, chấp-trước. Chúng ta đối với công-đức của Phật, không thể dùng lời mà tuyên nói được, duy có đức Thế-Tôn mới có thể biết được bản-nguyên nơi thâm tâm của chúng ta".

Bấy giờ Phật bảo các vị Tỷ-Khưu rằng: "Các ông thấy ông Phú-Lâu-Na Di-Đà-La Ny-Tử đó chăng? Ta thường khen ông là người giỏi nhất trong những người thuyết-pháp và cũng khen hết thảy công-đức siêng năng tinh-tiến của ông hộ-trì giúp cho pháp của ta sáng tỏ; hay ở trong bốn chúng chỉ bảo những điều lợi-ích yên vui, giải thích đầy đủ chính pháp của Phật, mà làm lợi-ích

cho người đồng tu phạm-hạnh. Ngoài Như-Lai ra không ai có thể thấu hết lời lẽ biện-luận của ông. Các ông đừng bảo rằng: Ông Phú-Lâu-Na chỉ hộ-trì giúp cho giáo-pháp ta sáng tỏ, mà ở chốn chín mươi ức chư Phật đời quá-khứ, ông cũng hộ-trì làm cho chính-pháp của Phật sáng tỏ; ở trong những người thuyết-pháp ông cũng lại là bậc nhất".

Đối với pháp "không" của chư Phật nói ra, ông đều hiểu rõ ràng thấu đáo, chứng được bốn trí vô-ngại, thường hay nói pháp thanh-tịnh, suy nghĩ chắc chắn không có nghi lầm, đầy đủ sức thần thông của Bồ-Tát, tùy theo thọ-mệnh, thường tu phạm-hạnh. Người ở thời đức Phật kia đều bảo ông thật là bậc Thanh-văn, nhưng ông Phú-Lâu-Na chỉ dùng phương-tiện đó để làm lợi-ích cho vô-lượng trăm nghìn chúng-sinh. Lại hay hoá-độ cho vô-lượng a-tăng-kỳ người, khiến họ lập nguyện vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Vì muốn cho cõi Phật thanh-tịnh, nên ông thường làm Phật-sự để giáo-hoá chúng-sinh.

Các vị Tỷ-Khưu ! Ông Phú-Lâu-Na ở thời đức Phật bấy giờ, trong những người nói Pháp ông cũng được là bậc nhất, nay ở chốn ta trong những người nói pháp ông cũng là bậc nhất, chư Phật ở đời Hiền-kiếp, và đời mai sau trong những người nói pháp, ông cũng lại là bậc nhất, mà đều hộ-trì giúp cho giáo pháp của Phật được sáng tỏ. Và cũng hộ-trì trợ tuyên pháp của vô-lượng vô-biên chư Phật đời mai sau, chỉ bảo sự lợi-ích cho vô-lượng vô-biên chúng-sinh khiến họ an-lập nơi đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Vì muốn thanh-tịnh cõi Phật, nên thường chăm-siêng tinh-tiến giáo-hoá chúng-sinh khiến họ dần đầy đủ đạo Bồ-Tát. Quá vô-lượng a-tăng-kỳ kiếp, sẽ ở ngay cõi đó, thành đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác; hiệu là Pháp-Minh Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên Nhân sư, Phật, Thế-Tôn.

Đức Phật đó lấy các cõi tam-thiên đại thiên thế giới, nhiều như số cát sông Hằng làm một cõi Phật. Đất đai bằng bảy báu, bằng phẳng như bàn tay, không có núi, đồi, khe, suối, ngòi, lạch. Điện-đài, lầu quán đều bằng bảy báu đầy dẫy trong cõi đó. Cung-điện của chư Thiên gần với hư-không, cõi trời, cõi người giao tiếp, hai bên đều thấy được nhau. Không có đường ác cũng không có đường tà, hết thấy chúng-sinh đều hoá sinh ra, không có sự dâm-dục, được thần-thông lớn, ánh sáng nơi mình phát ra, bay đi tự-tại, chí-niệm bền chắc, đều là sắc vàng ròng, đủ ba mươi hai tướng đẹp, để trang-nghiêm mình.

Chúng-sinh ở nước đó, thường dùng hai món ăn: Một là món ăn Pháp hỉ, hai là món ăn Thuyền-duyet. Có các Bồ-Tát nhiều vô-lượng a-tăng-kỳ nghìn muôn ức na-do-tha được thần-thông lớn, bốn trí vô-ngại, hay dạy dỗ khéo léo các loài chúng-sinh. Các hàng Thanh-văn có dùng số tính đếm cũng không thể biết được. Đều

được đầy đủ sáu pháp thân-thông, ba pháp minh và tám pháp giải-thoát.

Đức Phật ở nước đó thành-tựu vô-lượng công-đức trang-nghiêm như thế, Kiếp tên là Bảo-Minh, nước tên là Thiện-Tịnh. Đức Phật thọ-mệnh vô-lượng a-tăng-kỳ kiếp, chính pháp trụ mãi mãi. Sau khi Phật diệt-độ, tháp xây bằng bảy báu ở khắp cả trong nước.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Các Tỷ-Khưu lắng nghe!

Đạo các Phật-tử làm

Khéo học các phương-tiện

Không thể nghĩ bàn được.

Biết chúng ưa Pháp nhỏ

Sợ hải nơi trí lớn.

Cho nên các Bồ-Tát

Làm Thanh-văn, Duyên-giác

Dùng vô số phương-tiện

Hoá độ cho chúng-sinh.

Tự nói là Thanh-văn

Cách rất xa Phật đạo
Độ thoát vô-lượng chúng
Thấy đều được thành-tựu
Tuy ưa nhỏ, biếng lười
Khiến dần sẽ thành Phật
Trong mật hạnh Bồ-Tát
Ngoài hiện là Thanh-văn
Ít dục chán sinh-tử
Tự thanh-tĩnh cõi Phật
Bảo chúng có ba độ
Lại hiện tướng tà-kiến
Đệ-tử ta như thế
Phương-tiện độ chúng-sinh
Ta dù nói đầy đủ
Hết thấy việc hoá hiện
Khi chúng-sinh nghe rồi
Lòng sinh ra nghi kỵ
Ông Phú-Lâu-Na đây
Xưa ở nghìn đức Phật.
Siêng tu làm việc đạo
Tuyên giúp pháp chư Phật
Vì cầu vô-thượng tuệ
Mà ở nơi chư Phật

Hiện ở trên đệ-tử
Có trí-tuệ nghe nhiều
Hay nói pháp vô-úy
Khiến cho chúng vui mừng
Chưa từng có mỗi một
Để giúp đỡ Phật sự.
Đã độ, được thân-thông
Đủ bốn trí vô-ngại
Biết mọi căn lợi, độn
Thường nói pháp thanh-tịnh
Diễn bày nghĩa như thế
Chỉ dạy nghìn ức chúng
Khiến trụ phép Đại-thừa
Mà tự tịnh cõi Phật
Đời sau cũng cúng-dàng
Vô-lượng vô-số Phật
Giúp đỡ tuyên chính-pháp
Cũng tự tịnh cõi Phật.
Thường dùng các phương-tiện
Nói pháp không sợ sệt
Độ chúng không kể xiết.
Thành-tựu Nhất-thiết-trí
Cúng-dàng các Như-Lai

Giữ gìn tạng pháp báu
Về sau được thành Phật
Danh hiệu là Pháp-Minh
Nước gọi là Thiện-Tĩnh
Bảy báu hợp lại thành
Kiếp tên gọi Bảo-Minh
Chúng Bồ-Tát rất đông
Số nhiều vô-lượng ức
Đều được thần-thông lớn
Đầy đủ tướng uy-đức
Khắp hết cả nước ấy.
Thanh-văn cũng vô số
Ba minh, tám giải-thoát
Được bốn trí vô-ngại
Vì thế đều là Tăng.
Chúng-sinh trong nước ấy
Dâm dục đều đã hết
Toàn là biến hoá sinh
Đủ mọi tướng trang-nghiêm
Ăn Pháp-hỉ, Thuyền-duyet
Không tưởng món ăn khác
Không có các nữ nhân
Cũng không cả đường ác.

Tỷ-Khư Phú-Lâu-Na
Công-đức đều đầy đủ
Được cõi tịnh như thế
Chúng hiền-thánh rất đông
Ta nay chỉ nói qua
Vô-lượng sự như thế.

Bấy giờ một nghìn hai trăm vị A-la-hán tâm được tự-tại, liền nghĩ rằng: "Chúng ta nay được điều vui mừng chưa từng có, nếu đức Thế-Tôn thấy ta mà đều thụ-ký cho như các vị đại-dệ tử khác, thì chẳng vui thích lắm sao?".

Đức Phật biết rõ tâm niệm của các vị đó, Ngài liền bảo ông Ca-Điếp rằng: "Hiện diện một nghìn hai trăm vị A-la-hán đây, nay ta sẽ lần lượt thụ-ký cho đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Ở trong chúng đây, đại-dệ-tử của ta là Kiều-Trần-Như Tỷ-Khư, sẽ cúng-dàng sau muôn hai nghìn ức Phật, sau này sẽ được thành Phật, hiệu là Phổ-Minh Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-

thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên Nhân-sư, Phật, Thế-Tôn. Năm trăm vị A-la-hán đó: Ông Ưu-lâu-Tần-Loa Ca-Điếp, ông Già-Gia Ca-Điếp, ông Na-Đề Ca-Điếp, ông Ca-Lưu Đà-Di, ông Ưu-Đà-Di, ông A-Nâu-Lâu-Đà, ông Ly-Bà-Đa, ông Kiếp-Tân-Na, ông Bạc-Câu-La, ông Chu-Đà Sa-Già v.v... đều sẽ được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, và đều cùng một tên, hiệu là Phổ-Minh.

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, mà nói kệ rằng:

Kiều-Trần-Như Tỷ-Khưu
Được gặp vô số Phật
Qua kiếp a-tăng-kỳ
Được thành bậc Chính-giác
Thường phóng hào quang lớn
Đầy đủ các thần thông
Tiếng vang khắp mười phương
Được hết thầy tôn-kính
Thường nói đạo cao siêu
Cho nên hiệu Phổ-Minh

Cõi nước đó trong sạch
Bồ-Tát đều mạnh mẽ
Đều lên lầu gác đẹp
Đạo các nước mười phương
Dùng đồ cúng vô-thượng
Hiến dâng các đức Phật
Làm việc cúng-dàng rồi
Trong lòng rất hoan-hỷ
Giây phút về nước mình
Có sức thần như thế.
Phật thọ sau muôn kiếp
Chính-pháp trụ gấp đôi
Tượng-pháp gấp bội nữa
Pháp diệt trời, người lo
Năm trăm Tỷ-Khưu đó
Sẽ lần lượt thành Phật
Đồng hiệu là Phổ-Minh
Thụ-ký chuyển cho nhau
Sau khi ta diệt-độ
Mỗi giáp sẽ thành Phật
Hoá-độ cho cõi đời
Cũng như ta ngày nay.
Cõi nước đều nghiêm sạch

Và các sức thần-thông
Các Bồ-Tát, Thanh-văn
Chính-pháp, và tượng-pháp
Thọ mệnh kiếp nhiều, ít
Đều như trên đã nói
Ca-Diếp ông nên biết!
Năm trăm vị tự-tại
Các hàng Thanh-văn khác
Cũng lại sẽ như thế
Ai vắng mặt hội này
Ông vì họ tuyên nói.

Bấy giờ năm trăm vị A-la-hán đều ở trước Phật, được thụ-ký rồi, ai nấy đều vui mừng hớn-hở, liền từ toà ngồi đứng dậy, đi đến trước Phật, đầu mặt lễ sát chân, hối lỗi trách mình mà bạch đức Thế-Tôn rằng: "Chúng con thường khởi ra ý nghĩ cho mình đã được rốt ráo diệt-độ, hôm nay mới biết đó dường như là người vô tri. Vì sao? Vì chúng con lẽ ra được trí-tuệ của Như-Lai, mà lại tự cho cái trí nhỏ mọn kia là đã đầy đủ".

Bạch đức Thế-Tôn! Ví như có người bạn thân say rượu nằm ngủ, khi ấy người bạn thân kia vì có việc quan phải đi, liền lấy viên ngọc quý vô giá đem cho, buộc vào trong áo người say rồi mới ra đi. Người say nằm kia đều không biết gì, khi tỉnh dậy dạo đi nước khác, vì sự ăn mặc nên phải tìm kiếm việc làm thật vất vả; nếu có được chút ít thì cho là đủ. Về sau người bạn thân kia lại gặp thấy, liền bảo người say đó rằng: "Lạ thay ông này! Sao vì sự ăn mặc mà đến nông nổi như thế? Trước kia tôi muốn cho ông được yên vui, tha hồ hưởng thụ năm dục; nên năm đó, ngày tháng đó, tôi đem ngọc quý vô giá buộc vào trong áo của ông, nay vẫn còn đó mà ông không biết, chỉ vì tìm cầu sự sống mà phải nhọc nhằn buồn khổ thật là khờ vậy. Nay ông đem viên ngọc quý kia đổi lấy các thứ cần dùng sẽ được như ý muốn, không còn bị phải thiếu thốn".

Đức Phật cũng lại như thế, khi Ngài còn là Bồ-Tát thường dạy dỗ khiến cho chúng con phát

tâm Nhất-thiết-trí, mà chúng con lại bỏ quên không hay không biết, mới được đạo A-la-hán đã vội cho mình là diệt-độ, đến nỗi đời sống vất vả, được ít mà cho là đủ; nguyên Nhất-thiết-trí vẫn còn không mất. Nay đức Thế-Tôn giác-ngộ cho chúng con, Ngài nói thế này: "Tỷ-Khuru các ông! Đạo của các ông làm chưa phải là chỗ diệt-độ rốt ráo. Ta từng đã muốn cho các ông gieo trồng căn lành của Phật, vì vậy mới dùng phương-tiện thị hiện tướng Niết-bàn, mà các ông lại cho là thực được diệt-độ".

Bạch đức Thế-Tôn! chúng con nay mới biết thực là Bồ-Tát được thụ-ký đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Vì nhân-duyên ấy, nên chúng ra rất đổi vui mừng được chưa từng có.

Bấy giờ các ông A-Nhã Kiều-Trần-Nhu... muốn tuyên lại nghĩa trên, mà nói kệ rằng:

Chúng con nghe lời Phật
An-ổn thụ-ký cho
Vui mừng chưa từng có
Lễ Pha trí vô-lượng
Nay ở trước Thế-Tôn
Tự hối mọi lỗi lầm
Nơi vô-lượng Phật-bảo
Được ít phần Niết-bàn
Như người ngu vô trí
Liên tự cho là đủ.
Ví như gã nghèo nàn
Đi đến nhà bạn thân
Nhà người này giàu có
Bày đủ món quý ngon
Dùng ngọc châu vô-giá
Buộc giấu vào trong áo.
Cho rồi lặng lẽ đi
Người say không hay biết
Đến khi tỉnh dậy rồi
Đạo đi sang nước khác
Cầu cơm, áo nuôi mình

Đời sống rất khổ cực
Được ít cho là đủ
Chẳng dám mong gì hơn
Chẳng biết trong nơi áo
Có ngọc báu vô-giá
Bán thân cho ngọc kia
Sau gặp gã nghèo này
Buồn bực trách gã rồi
Bảo cho chỗ dấu ngọc.
Người nghèo thấy ngọc báu
Lòng rất đổi vui mừng
Giàu có nhiều của cải
Hưởng năm dục tha hồ
Chúng con nay cũng vậy
Thế-Tôn từ bao lâu
Thường thương thấy giáo-hoá
Khiến gieo nguyện cao siêu
Vì chúng con ngu ngốc
Chẳng biết cũng chẳng hay
Được ít phần Niết-bàn
Cho đủ không cầu nữa
Nay Phật giác-ngộ con
Nói chưa thật diệt-độ
Được Phật-Tuệ cao siêu
Mới là chân-thật diệt.

**Con nay từ nghe Phật
Thụ-ký việc trang-nghiêm
Và thụ quyết chuyển nhau
Thân tâm đều hoan-hỷ.**



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "THỤ - KÝ HỌC, VÔ HỌC" THỨ CHÍN

Bấy giờ ông La-Hầu-La khởi ra ý niệm rằng: Chúng ta thường tự suy nghĩ, nếu được đức Phật thụ-ký cho chẳng vui sướng lắm sao? Liên từ toà ngồi đứng dậy đi đến trước Phật, đầu mặt lễ sát chân, mà bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Chúng con ở đây cũng sẽ có phần, chỉ có đức Như-Lai là nơi nương tựa duy nhất của chúng con. Vả lại, chúng con là người hiểu biết của hết thấy thế-gian, Trời, người, A-tu-la. Ông A-Nan thường là người thị-giả, hộ-trì tạng pháp, La-Hầu-La con là con của Phật. Nếu Phật thấy mà thụ-ký cho đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, thì nguyện của chúng con đã mãn, và lòng mong mỏi của chúng con cũng được đầy đủ".

Bấy giờ các đệ-tử Thanh-văn học và vô học hai nghìn người đều từ toà ngai đứng dậy, hỏ áo vai hữu, đều đi đến trước Phật, một lòng chấp tay, chiêm-ngưỡng đức Thế-Tôn như chỗ sở nguyện của ông A-Nan và ông La-Hầu-La, rồi đứng về một bên.

Lúc đó Phật bảo ông A-Nan rằng: "Về đời mai sau ông sẽ được thành Phật, hiệu là Sơn-Hải-Tuệ-Tự-Tại Thông-Vương Như-Lai, Ứng cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sỹ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên Nhân sư, Phật, Thế-Tôn. Ông sẽ cúng-dàng sáu mươi hai ức chư Phật, và hộ trì tạng pháp của Ngài, nhiên hậu được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Giáo hoá hai mươi nghìn muôn ức hằng hà sa các Bồ Tát đều khiến cho được đạo vô thượng, chính đẳng, chính giác. Nước tên là Thường - Lập Thắng - Phan, cõi đó thanh tịnh, Ngọc lưu ly làm đất; kiếp là Diệu-Âm Biến-Mãn. Đức Phật ấy thọ mệnh vô-lượng nghìn muôn ức a-tăng-kỳ kiếp. Nếu người ở trong nghìn

muôn ức vô-lượng a-tăng-kỳ kiếp, dùng số tính đếm cũng không thể xiết được. Chính pháp ở đời gấp bội thọ mệnh; Tượng pháp ở đời lại gấp bội chính Pháp".

Ông A-Nan! Công-đức của đức Phật Sơn-Hải-Tuệ-Tự-Tại-Thông Vương được vô-lượng nghìn muôn ức hằng hà sa chư Phật Như-Lai ở khắp mười phương đều khen tán thán.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Ta ở trong tăng nói
A-Nan người trì pháp
Sẽ cúng-dàng chư Phật
Sau mới thành Chính-giác
Hiệu là Sơn-Hải-Tuệ
Tự-Tại-Thông-Vương Phật
Nước đó rất thanh-tịnh
Tên Thường-Lập Thắng-Phan
Giáo-hoá các Bồ-Tát
Số nhiều như hằng sa
Phật có uy-đức lớn

**Danh vang khắp mười phương
Thọ-mệnh khôn lường tính
Vì thương sót chúng-sinh
Chính pháp gấp bội thọ
Tượng pháp lại gấp bội
Như số cát sông Hằng
Vô số các chúng-sinh
Ở trong cõi Phật này
Gieo nhân duyên Phật đạo.**

Khi ấy các vị Bồ-Tát mới phát tâm, có tám nghìn người ở trong pháp-hội, đều khởi ra ý nghĩ rằng: "Chúng ta còn chưa nghe thấy các vị đại Bồ-Tát được thụ-ký như thế, chắc là có lý do gì nên các vị Thanh-văn mới được sự quyết định như thế"?

Bấy giờ đức Thế-Tôn biết rõ tâm niệm của các Bồ-Tát nên Ngài bảo rằng: "Các Thiện-nam tử! Ta với ông A-Nan cùng ở chốn đức Phật Không-Vương, đồng thời phát tâm vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, ông A-Nan thường ưa nghe nhiều, còn ta thì siêng tu tinh-tiến; vì thế

nên ta đã thành đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, mà ông A-Nan thì hộ-trì tạng pháp của ta, và cũng hộ-trì tạng pháp của chư Phật mai sau, để giáo-hoá cho các hàng Bồ-Tát được thành-tựu; vì bản nguyện như thế cho nên được ta thụ-ký".

Ông A-Nan hiện diện ở trước Phật tự mình được nghe thụ-ký, và cõi nước trang-nghiêm, sở nguyện đầy đủ, thì tâm rất vui mừng được điều chưa từng có, tức thì nhớ nghĩ đến tạng pháp của vô-lượng nghìn muôn ức chư Phật đời quá-khứ, thông suốt vô ngại, như những chỗ ngày nay được nghe, và cũng biết rõ bản nguyện của mình. Khi ấy ông A-Nan liền nói kệ rằng

Thế-Tôn bậc hiếm có
Khiến con nhớ đời xưa
Vô-lượng pháp của Phật
Như chỗ nghe ngày nay
Con nay không còn ngờ
Ở yên nơi Phật đạo
Phương-tiện làm thị-giả

Hộ-trì Pháp của Phật.

Bấy giờ đức Phật bảo ông La-Hầu-La rằng:
"Về đời sau này ông sẽ được thành Phật, hiệu là
Đạo-Thất-Bảo-Hoa Như-Lai, Ứng cúng, Chính-
biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-
giải, Vô-thượng-sỹ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên
Nhân sư, Phật, Thế-Tôn. Sẽ cúng dàng chư Phật,
Như-Lai số nhiều, như vi trần ở mười phương
thế-giới, thường làm trưởng-tử của chư Phật,
cũng như ngày nay không khác".

Cõi nước của đức Phật Đạo-Thất-Bảo-Hoa
rất trang-nghiêm, thọ mệnh kiếp số, sự giáo-hoá
đệ-tử, chính-pháp, tượng-pháp cũng như đức
Sơn-Hải-Tuệ-Tự-Tại-Thông-Vương Như-Lai
không khác, và cũng vì đức Phật này mà làm
trưởng tử. Sau thời gian ấy, sẽ được đạo vô-
thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa
trên, liền nói kệ rằng:

**Khi ta làm Thái-tử
La-Hầu làm trưởng-tử
Nay ta thành Phật-đạo
La-Hầu làm Pháp-tử
Về trong đời mai sau
Gặp vô-lượng ức Phật
Đều vì làm trưởng-tử
Dốc lòng cầu Phật đạo
Mật hạnh của La-Hầu
Duy ta mới biết được
Hiện làm trưởng-tử ta
Để dạy các chúng-sinh
Vô-lượng ức nghìn muôn
Công-đức nhiều khôn xiết
Ở yên trong Phật-Pháp
Để cầu đạo vô-thượng.**

Bấy giờ đức Thế-Tôn thấy các vị học và vô học hai nghìn người, tâm ý dịu dàng, lặng lẽ thanh-tĩnh, một lòng nhìn Phật, Phật bảo ông A-Nan rằng: "Ông thấy những vị học và vô học hai nghìn người đó chăng"?

Dạ, con đã được thấy.

Ông A-Nan! Những người đó... sẽ cúng-dàng cung-kính, tôn-trọng hộ-trì tạng pháp của chư Phật Như-Lai số nhiều như bụi nhỏ của năm mươi thế-giới, cuối cùng ở khắp các nước trong mười phương, đồng thời đều được thành Phật, cùng chung một hiệu là Bảo-Tướng Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sỹ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên Nhân-sư, Phật, Thế-Tôn. Đức Phật ấy thọ mệnh một kiếp, cõi nước trang-nghiêm hàng Bồ-Tát, Thanh-văn, Chính-Pháp, tượng-pháp, thấy đều đồng nhau.

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

**Hai nghìn Thanh-văn đây
Nay đứng ở trước ta
Thấy đều được thụ-ký
Đời sau sẽ thành Phật
Được cúng-dàng chư Phật**

Như bụi nhỏ nói trên
Giữ gìn tạng chính pháp
Sau sẽ thành Chính-giác
Ở các nước mười phương
Đồng đều một danh hiệu
Cùng ngồi chốn Đạo-tràng
Để chứng tuệ Vô-thượng
Đều hiệu là Bảo-Tướng
Cõi nước và đệ-tử
Chính Pháp, cùng tượng pháp
Bằng nhau không sai khác
Đều dùng các thần-thông
Độ mười phương chúng-sinh
Danh vang cùng khắp cả
Dẫn vào cõi Niết-bàn.

Bấy giờ các vị học, và vô học hai nghìn người, nghe Phật thụ-ký cho rồi, đều vui mừng hớn hở, mà nói kệ rằng:

Thế-Tôn đèn tuệ sáng
Con nghe lời thụ-ký
Lòng hoan-hỷ tràn đầy
Như dội nước Cam-Lộ.

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "PHÁP - SU" THỨ MƯỜI

Bấy giờ đức Thế-Tôn nhân vì Bồ-Tát Dược-Vương mà bảo tám vạn vị Đại-sĩ rằng: "Ông Dược-Vương! Có thấy chăng? Trong đại Chúng Noi đây vô-lượng chư-thiên, Long-vương, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân và phi nhân, cùng các vị Tỷ-Khưu, Tỷ-Khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, người cầu đạo Thanh-văn, người cầu ngôi Bích-chi-Phật, người cầu Phật đạo. Những người như thế, đều ở trước Phật nghe kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa, dù một bài kệ, dù một câu kinh, cho đến một niệm tùy-hỷ ấy, ta đều thụ-ký cho sẽ được đạo Vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác".

Phật bảo ông Dược-Vương rằng: Hơn nữa, sau khi Như-Lai Diệt-độ, nếu có người nào nghe

kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa, nhấn đến một bài kệ, một câu kinh, một niệm tuỳ-hỉ ấy, ta cũng ghi nhận cho ở trong đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Nếu lại có người thụ-trì, đọc tụng, giải nói, viết chép kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa, nhấn đến một bài kệ, đối với quyển kinh này cung-kính như Phật, dùng các thứ cúng-dàng như: Hoa hương, tràng anh-lạc, hương bột, hương xoa, hương đốt, lọng lụa, tràng-phan, y-phục, trò vui... cho đến chấp tay cung kính.

Ông Dược-Vương nên biết ! Những người như thế, họ đã từng cúng-dàng mười muôn ức Phật, và ở chốn chư Phật thành-tựu nguyên lớn, vì lòng thương chúng-sinh, cho nên lại sinh về cõi nhân-gian.

Ông Dược-Vương! Nếu có người hỏi rằng: Những chúng-sinh nào, về đời vị-lai sẽ được thành Phật? Thì nên bảo ngay cho những người ấy rằng về đời mai sau tất nhiên sẽ được thành Phật. Tại vì sao? Nếu người thiện-nam, thiện-nữ

nào đối với kinh Pháp-Hoa này, dù là thụ-trì, đọc tụng một câu, nhẫn đến giải nói, viết chép hết thấy cúng-dàng kinh quyển bằng hương hoa, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, lọng lụa, tràng-phan, y-phục, kỹ-nhạc, chấp tay cung-kính. Hết thấy người đời đều nên kính ngưỡng người đó, và nên dùng đồ cúng-dàng đức Như-Lai mà cúng-dàng người đó, nên biết người đó là bậc đại Bồ-Tát, thành tựu đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Vì thương xót chúng-sinh mà phát nguyện sinh về cõi này, để rộng nói phân biệt kinh Diệu-Pháp-Hoa. Huống chi là người đời hay thụ-trì và dùng các thứ cúng-dàng.

Ông Dược-Vương nên biết ! Người đó đã tự bỏ nghiệp báo thanh tịnh, nên sau khi ta diệt-độ, vì lòng thương chúng-sinh, mà sinh vào đời ác, để đem kinh này diễn nói rộng ra nếu người thiện nam, thiện nữ nào, sau khi ta diệt-độ, hay vì riêng một người mà nói kinh Pháp-Hoa, nhẫn

đến một câu, thì nên biết người ấy là sứ-giả của Như-Lai, là người Như-Lai sai khiến, là người làm việc của Như-Lai. Huống chi ở trong pháp-hội vì đại-chúng diễn nói rộng ra.

Ông Dược-Vương! "Nếu có người độc ác nào, đem lòng chẳng tốt, ở trong một kiếp, hoặc ở ngay trước Phật, thường chê bai Phật, tội đó còn nhẹ; nếu có người dùng một lời hung ác, chê bai người tại-gia, xuất-gia đọc tụng kinh Pháp-Hoa này, thì tội đó mới là rất nặng".

Ông Dược-Vương! "Thằng hoặc có người đọc tụng kinh Pháp-Hoa này, thì nên biết người đó, dùng đức tướng trang-nghiêm của Phật mà trang-nghiêm của Phật mà trang-nghiêm nơi mình, sẽ được đức Như-Lai dùng vai mang đỡ; người ấy đi đến nơi nào, thì người nơi ấy, hướng theo làm lễ, một lòng chấp tay cung-kính cúng-dâng, tôn-trọng khen-ngợi, dùng hoa hương, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, tán

lụa, tràng-phan, y phục, đồ ngon, hoà tấu kỹ nhạc, dùng đồ dâng cúng quý giá trong đời, mà đem dâng cúng người đó. Nên dùng ngọc báu cõi trời mà rải dâng cúng, ngọc báu cõi trời góp lại hiển dâng người đó".

Tại vì sao? Vì người này, hoan-hỷ nói pháp, mà người nghe giây lát, liền được rốt ráo đến đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Nếu muốn trụ Phật đạo
Thành-tựu trí tự-nhiên
Thường nên siêng cúng-dàng
Trụ-trì kinh Pháp-Hoa
Nếu ai muốn chóng được
Nhất-thiết-chủng trí-tuệ
Nên thụ-trì kinh này
Cúng-dàng người đọc tụng
Nếu ai hay thụ-trì
Kinh Diệu-Pháp-Hoa này
Biết đó là sứ Phật
Thương nhớ các chúng-sinh.

Những ai hay thụ-trì
Kinh-Diệu-Pháp Liên-Hoa
Bỏ ở nơi thanh-tịnh
Thương chúng-sinh cõi này.
Nên biết người như thế
Tuỳ ý nơi muốn sinh
Hay ở nơi đời ác
Rộng nói đạo cao siêu.
Nên dùng hương, hoa trời
Và y-báu cõi trời
Góp báu tốt trên trời
Cúng-dàng người nói pháp.
Đời ác, sau ta diệt
Người hay trì kinh này
Nên chấp tay kính lễ
Như cúng-dàng Thế-Tôn.
Món ăn ngon, ngọt, tốt
Và các thứ y phục
Cúng-dàng Phật-tử đó
Mong được nghe giảng lạt.
Nếu ai đời mai sau
Hay thụ-trì kinh này
Ta khiến trong hàng người

Làm việc của Như-Lai.
Dù ở trong một kiếp
Thường mang lòng chẳng lành
Dở mặt mắng nhiếc Phật
Phải tội nặng khôn lường.
Có ai đọc, tụng, trì
Kinh Diệu-Pháp-Hoa này
Giây lát mắng lời ác
Tội đó còn nặng hơn.
Có người cầu Phật đạo
Trong thời gian một kiếp
Chấp tay ở trước ta
Dùng vô số kệ khen
Nhờ nhân-duyên khen Phật
Được vô-lượng công-đức
Khen ngợi người trì kinh
Phúc đó lại hơn kia.
Trong tám mươi ức kiếp
Dùng Sắc, Thanh, tuyệt vời
Cùng với Hương, Vị, Xúc
Cúng-dàng người trì kinh
Cúng-dàng như thế rồi
Nếu được nghe giây lát

Thì sẽ tự vui mừng
Ta nay được lợi lớn.
Được-Vương! Nay bảo ông
Các kinh ta nói ra
Mà ở trong kinh đó
Pháp-Hoa là bậc nhất.

Bấy giờ Phật bảo đại Bồ-Tát Được-Vương rằng: "Những kinh sách của ta nói ra, nhiều vô-lượng nghìn muôn ức, dù đã nói, đang nói hay sẽ nói, mà ở trong đó kinh Pháp-Hoa này, rất là khó tin, khó hiểu".

Ông Được-Vương! "Kinh này là tạng pháp bí mật cốt yếu của chư Phật, không thể đem phân chia bừa bãi cho khắp mọi người, kinh này chư Phật, Thế-Tôn bảo thủ gìn giữ, từ xưa tới nay chưa từng nói rõ. Ngay khi đức Như-Lai còn hiện-tại, còn có nhiều người oán ghét kinh này, hướng chi sau khi Như-Lai diệt độ".

Ông Được-Vương nên biết ! Sau khi Như-Lai diệt-độ, nếu người nào hay thụ-trì, đọc tụng, viết chép, cúng-dàng kinh này, hoặc nói cho

người khác nghe, thì được Như-Lai lấy áo trùm cho; lại được chư Phật hiện ở các phương khác giúp đỡ cho. Người đó có sức tin lớn, chí nguyện lớn, và thiện căn lớn; nên biết người đó được ở chung với đức Như-Lai, được đức Như-Lai lấy tay xoa đầu.

Ông Dược-Vương! Bất cứ ở nơi chốn nào, dù nói, dù đọc, dù tụng, dù viết chép, dù quyển kinh này ở nơi chốn nào, đều nên xây tháp bằng bảy báu rất cao, rộng, đẹp đẽ, không cần phải tôn chí Xá-Lợi.

Tại vì sao? Vì trong tháp đó đã có toàn thân đức Như-Lai. Tháp này nên dùng hết thảy hoa hương, anh lạc, tràng-phân, lọng lụa, kỹ-nhạc, ca hát, tán-tụng, cúng-dàng, cung-kính, tôn-trọng, khen-ngợi. Nếu có người nào, được thấy tháp này mà lễ bái cúng-dàng, thì nên biết những người đó đều gần đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Ông Dược-Vương! Nếu có nhiều người tại gia, xuất-gia thực-hành đạo Bồ-Tát, nhưng lại

không hay được thấy, đọc tụng, viết chép, thụ-trì, cúng-dàng kinh Pháp-Hoa này, thì nên biết người ấy chưa phải là thực-hành Bồ-Tát đạo. Nếu có người được nghe kinh-diễn này thì người đó mới là thực hành Bồ-Tát đạo. Có những chúng-sinh cầu tu Phật đạo, nếu được thấy, được nghe kinh Pháp-Hoa này, nghe rồi tin hiểu thụ-trì, thì nên biết người đó được gần đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Ông Dược-Vương! "Ví như có người khát cần tìm nước uống, đào mới ở nơi đồi cao tìm nước, nhưng vẫn còn thấy đất khô, biết rằng cách nước còn xa, gia công đào mãi không ngừng, dần dần thấy nơi đất ướt, rồi đến đất bùn, tâm người đó quyết định biết gần đến nước, Bồ-Tát cũng lại như thế. Nếu chưa nghe, chưa hiểu, chưa hay tu-tập kinh Pháp-Hoa này, nên biết người đó cách đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác rất xa; nếu được nghe, hiểu suy nghĩ tu tập, tất nhiên biết rằng người đó được gần đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác".

Tại vì sao? "Vì hết thầy các Bồ-Tát đều do ở nơi kinh này mà được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Vì kinh này hay mở cửa phương-tiện chỉ rõ tướng Chân-thực. Tạng kinh Pháp-Hoa này sâu kín, vững chắc, cao siêu ít ai có thể đến được, nay Phật vì các Bồ-Tát mà mở bảo để giáo-hoá cho được thành tựu".

Ông Dược-Vương! "Nếu có Bồ-Tát nào nghe kinh Pháp-Hoa này mà kinh, ngờ, sợ sệt, thì nên biết người đó là Bồ-Tát mới phát tâm. Nếu hàng Thanh-văn nghe kinh này mà kinh, ngờ, sợ sệt, thì nên biết người đó là Tăng-thượng-mạn".

Ông Dược-Vương! "Nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào, sau khi Như-Lai diệt-độ, muốn vì bốn chúng nói kinh Pháp-Hoa này, thì người nói phải nên làm thế nào? Nghĩa là : Người thiện-nam, thiện-nữ nên vào nhà Như-Lai, mặc áo của Như-Lai và ngồi toà của Như-Lai, bấy giờ mới nên vì hàng tứ chúng rộng nói kinh này.

Nhà Như-Lai là : Đem lòng đại-từ-bi đối với tất cả trong các loài chúng-sinh. áo Như-Lai là : Đem lòng nhu hoà, nhẫn-nhục. Toà của Như-Lai là : An trụ vào nhất-thiết pháp-không, rồi sau mới dùng tâm không lười biếng, vì các Bồ-Tát và hàng tứ chúng rộng nói kinh Pháp-Hoa này.

Ông Dược-Vương ! Ta ở nước khác sai khiến hàng hoá-nhân tập hợp lại làm chúng nghe Pháp, và cũng sai các hàng Tỷ-Khưu, Tỷ-Khư-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đến nghe người đó nói pháp. Những hàng hoá-nhân ấy, nghe rồi tin chịu, thuận theo không trái. Nếu người nói pháp ở nơi vắng vẻ thì ta sai các trời, rồng, quỷ, thần, càn-thát-bà, a-tu-la... lại nghe người đó nói pháp. Tuy ta ở nước khác nhưng luôn luôn khiến cho người nói pháp thấy được thân ta. Nếu đối với kinh này, quên mất một câu, một chữ, ta lại vì người đó nói, khiến cho được đầy đủ.

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Muốn bỏ mọi lười biếng
Hãy nên nghe kinh này.
Kinh này khó được nghe
Người tin theo cũng khó.
Như người khát tìm nước
Đào mới nơi đồi cao
Vẫn thấy đất khô cứng
Biết cách nước còn xa
Dân thấy ướt, đất bùn
Biết chắc sắp đến nước
Được-Vương ông nên biết!
Những người như thế ấy
Không nghe kinh Pháp-Hoa
Cách trí Phật rất xa
Nếu nghe thâm kinh này
Quyết rõ pháp Thanh-văn.
Kinh này vua các kinh
Nghe rồi nghiền ngẫm kỹ
Nên biết những người ấy
Gần trí-tuệ của Phật.
Nếu người nói kinh này
Nên vào nhà Như-Lai
Mặc áo của Như-Lai

Và ngôi giường Như-Lai
Ở nơi chúng không sợ
Vì người nói rộng ra.
Đại-Từ-Bi làm nhà
Dịu-dàng, nhần-nhục áo
Các pháp "không" làm toà
Ở đó vì nói pháp.
Nếu khi nói kinh này
Có người mắng lời ác
Dao, gậy, đá đánh đập
Vì niệm Phật nên nhần.
Ta ở muôn ức cõi
Hiện tịnh thân bền chắc
Trong vô-lượng ức kiếp
Vì chúng-sinh nói pháp
Sau khi ta diệt-độ
Ai hay nói kinh này
Ta sai hoá tứ chúng
Tỷ-Khưu, Tỷ-Khưu-ni
Và thiện-nam, thiện-nữ
Cúng-dàng bậc pháp-sư
Dẫn dắt các chúng-sinh
Hội họp cho nghe pháp

Nếu người toan làm hại
Dùng dao, gậy, ngói, đá
Thì sai biến hoá nhân
Hộ vệ cho người đó.
Nếu người nói pháp kia
Một mình nơi vắng vẻ
Im bất không tiếng người
Độc, tụng kinh-diễn này
Khi ấy ta hiện làm
Thân thanh-tịnh sáng ngời.
Nếu quên mất chương, câu
Thời khiến cho thông suốt.
Nếu người đủ giới đức
Hoặc vì bốn chúng nói:
Nơi vắng độc, tụng kinh
Đều được thấy thân ta.
Nếu ở nơi vắng vẻ
Ta sai trời, long-vương
Chúng dạ-xoa, quỷ, thần
Làm chúng nghe nói pháp
Người đó hay nói pháp
Phân tách được lâu thông
Nhờ chư Phật hộ-trì

Khiến đại-chúng hoan-hỉ.

Nếu gần gũi pháp-sư

Chóng thành Bồ-Tát đạo

Thuận theo thầy tu học

Được thấy hàng sa Phật.

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "THẤY BẢO THÁP" THỨ MƯỜI MỘT

Khi ấy ở ngay trước Phật có tháp làm bằng bảy báu hiện ra, cao năm trăm do-tuần, bề ngang, bề rộng hai trăm năm mươi do-tuần, bỗng từ nơi đất hiện lên, lơ lửng ở trên hư-không, trang sức bằng các vật báu; năm nghìn bao lon, nghìn muôn phòng nhà, và vô số tràng-phan dùng để trau dồi đẹp đẽ. Các chuỗi ngọc tua xuống, linh báu có hàng muôn ức, treo ở bên trên. Bốn bề đều thơm ngát mùi hương thơm của gỗ Đa-ma-la-bạt-chiên-đàn toả khắp thế-giới.

Tháp đó các thứ phan, lọng làm bằng bảy báu, vàng, bạc, ngọc lưu-ly, xà-cừ, mã-nã, trân-châu, mai khôi hợp lại làm nên; cao đến cung trời Tứ-thiên-vương, trời Tam-thập tam-thiên, rải hoa mạn-đà-la cõi trời để cúng-dàng bảo tháp.

Ngoài ra còn có các vị trời, rồng, quỷ Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân, số đông hàng nghìn muôn ức, đều đem hết thảy hoa hương, chuỗi ngọc, phan, lọng, cùng các kỹ-nhạc cúng-dàng tháp báu và cung-kính tôn trọng, khen ngợi.

Bấy giờ ở trong bảo tháp có tiếng rất lớn phát ra khen rằng: "Quý hoá thay! Quý hoá thay! Đức Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn hay đem đại trí-tuệ bình-đẳng, vì đại-chúng nói: "Kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa, giáo Bồ-Tát pháp Phật sở hộ niệm". Đúng thật như thế, đức Thích-Ca Mâu-Ni Thế-Tôn, những lời ngài nói ra đều là chân thật".

Lúc đó tứ chúng thấy tháp báu lớn ở trên hư-không, lại nghe thấy trong tháp báu có giọng tiếng lớn vang ra thì đều được pháp hỷ rất lấy làm lạ chưa từng có, liền từ toà ngồi đứng dậy, chấp tay cung-kính, đứng về một bên.

Khi ấy có một vị đại Bồ-Tát tên là Đại-Nhạo-Thuyết, biết rõ chỗ tâm nghi ngờ của hết thầy thế-gian, Trời, Người, A-tu-la... liền bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Vì nhân-duyên gì mà có tháp báu này, từ nơi đất hiện lên? Và ở trong đó lại phát ra âm thanh như thế?".

Bấy giờ Phật bảo Bồ-Tát Đại-Nhạo-Thuyết rằng: "Trong bảo tháp này có toàn thân đức Như-Lai. Về thời quá-khứ xưa kia, cách đây vô-lượng nghìn muôn ức a-tăng-kỳ, có thế-giới ở phương Đông, nước đó tên là Bảo-Tĩnh; trong nước ấy có đức Phật hiệu là Đa-Bảo. Đức Phật đó khi thực-hành Bồ-Tát đạo, phát lời thệ-nguyện lớn rằng: "Nếu khi ta thành Phật, hay sau khi diệt-độ, ở khắp các nước mười phương, bất cứ nơi nào có nói kinh Pháp-Hoa, thì tháp miếu của ta, vì nghe kinh Pháp-Hoa mà hiện ra ở trước để chứng minh và khen rằng: Quý hoá thay! Đức Phật kia thành đạo rồi, tới khi sắp diệt-độ, thì ở trong đại-chúng trời, người Ngài bảo các vị Tỷ-

Khuru rằng: "Sau khi diệt-độ, muốn cúng-dàng toàn thân ta ấy, hãy nên xây dựng một bảo tháp lớn".

Đức Phật đó dùng thần-thông nguyện lực ở khắp mười phương thế-giới, bất cứ ở nơi chốn nào, nếu có kinh Pháp-Hoa này, thì bảo tháp kia đều hiện ra ở trước, mà toàn thân ở trong tháp đó khen rằng: "Quý hoá thay! Quý hoá thay! Ông Đại-Nhạo-Thuyết! Nay bảo tháp của đức Đa-Bảo Như-Lai, vì nghe nói kinh Pháp-Hoa cho nên từ nơi đất hiện ra khen rằng: Quý hoá thay! Quý hoá thay!".

Bấy giờ Bồ-Tát Đại-Nhạo-Thuyết được nhờ thần lực của đức Như-Lai mà bạch Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn! Chúng con nguyện muốn làm được thấy kim thân của đức Phật đó".

Đức Phật bảo Ngài Đại-Nhạo-Thuyết Bồ-Tát Ma-ha-tát rằng: "Đức Phật Đa-Bảo đây, có nguyện lực sâu nặng: Nếu bảo tháp của ta, vì muốn nghe kinh Pháp-Hoa mà hiện ra ở trước

các chư Phật, Đức Phật đó muốn đem thân ta chỉ bảo cho hàng tứ chúng nên đức Phật kia liền phân thân ra chư Phật nói pháp ở khắp mười phương thế-giới, đều hội họp cả lại một nơi, rồi sau thân ta mới xuất hiện ra vậy".

Ông Đại-Nhạo-Thuyết ! Các đức Phật mà ta chia thân ra để nói pháp ở khắp mười phương thế-giới đó, nay sẽ tập họp cả lại.

Ngài Đại-Nhạo-Thuyết bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn ! Chúng con muốn được thấy chư Phật mà đức Thế-Tôn phân thân ra, để được lễ-bái cúng-dàng".

Bấy giờ đức Phật phóng ra một luồng hào-quang trắng, tức thời ở phương Đông thấy có năm trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa... các thế-giới của chư Phật. Những thế-giới kia đều dùng ngọc pha-lê làm đất, cây báu, áo báu, để làm đồ trang-nghiêm. Trong nước đó đầy dẫy vô số nghìn muôn ức Bồ-Tát. Màn báu giăng khắp mọi nơi, lưới báu phủ trên. Chư Phật ở nước kia

dùng tiếng lớn nhiệm-màu mà nói ra các pháp; và thấy vô-lượng nghìn muôn ức Bồ-Tát vì chúng-sinh nói pháp đầy đầy khắp cả các nước phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phương bàng, phương trên, phương dưới, tướng hào-quang trắng, chiếu khắp các nơi cũng đều như thế.

Khi ấy chư Phật ở khắp mười phương đều bảo các vị Bồ-Tát rằng: "Thiện-nam tử! Nay ta hãy nên đi đến chốn đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, ở cõi Sa-bà thế-giới và cúng-dàng bảo tháp của đức Đa-Bảo Như-Lai".

Bấy giờ ở thế-giới Sa-bà liền biến thành thanh-tịnh, ngọc lưu-ly làm đất, cây báu trang-nghiêm, vàng ròng làm giây để giảng ở tám ngã đường, không có các làng mạc, thôn xóm, thành ấp, bể lớn, sông ngòi, núi, khe, rừng rậm. Đốt hương báu lớn, hoa mạn-đà-la rải khắp nơi đất, dùng màn lưới báu giảng phủ ở trên, treo các linh báu, chỉ lưu lại chúng trong hội này, còn di chuyển các cõi trời, người để ở nơi khác.

Khi ấy các đức Phật đều đem theo một vị đại Bồ-Tát để làm thị-giả. Khi đi đến thế-giới Sa-bà, đều đến dưới cây báu. Mỗi một cây báu cao năm trăm do-tuần, cành, lá, hoa, quả lần lượt rất nghiêm trang; dưới mỗi cây báu đều có toà sư-tử cao năm do-tuần, cũng dùng các thứ báu lớn để trang sức đẹp đẽ.

Bấy giờ các đức Phật đều ngồi kiết-già-phu ở ngay toà đó, cứ như thế dần dà khắp cả ba nghìn đại thiên thế-giới, mà những thân của đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni phân ra ở một phương, vẫn còn chưa hết.

Đức Thích-Ca Mâu-Ni khi ấy muốn dung chứa các đức Phật của mình phân thân ra, nên ở tám phương lại đều biến thành hai trăm muôn ức na-do-tha nước, đều khiến cho thanh-tịnh, không có địa-ngục, ngã-quỷ, súc-sinh và a-tu-la. Lại di chuyển các cõi trời, người đi ở cõi khác. Những nước hoá hiện ra kia cũng lấy ngọc lưu-ly làm đất, các cây báu để trang-nghiêm. Cây báu đó

cao năm trăm do-tuần cành lá hoa quả lần lượt trau dồi đẹp đẽ. Dưới cây đều có toà sư-tử báu, cao năm do-tuần, dùng các thứ báu sửa sang đẹp đẽ; cũng không có bể lớn, sông, ngòi và núi Mục-chân-lân-dà, núi Ma-ha Mục-chân-lân-dà, núi Thiết-vi, núi đại Thiết-vi, núi Tu-di... các núi đó đều thông làm một cõi Phật. Đất báu bằng phẳng, các thứ báu xen nhau làm màn che phủ ở trên, treo các thứ phan, lọng, đốt hương báu lớn, các hoa báu cõi trời rải khắp nơi đất.

Đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni vì các đức Phật, nên tới toà ngòi, ở tám phương kia lại đều biến hiện ra hai trăm muôn ức na-do-tha cõi nước, khiến đều thanh-tịnh, không có địa-ngục, ngã-quỷ, súc-sinh và a-tu-ta. Lại di chuyển các cõi trời, người để ở nơi khác. Những nước hoá hiện ra kia, cũng dùng ngọc lưu-ly làm đất, cây báu trang-nghiêm. Cây đó cao năm trăm do-tuần, cành lá hoa quả, đều lần lượt trang-nghiêm. Dưới cây đều có toà Sư-tử bằng báu, cao năm do-

tuần, cũng dùng thứ báu lớn để sửa sang đẹp đẽ; không có bể lớn, sông, ngòi, và núi Mục-chân-lân-đà, núi Ma-ha Mục-chân-lân-đà, núi Thiết-vi, núi đại Thiết-vi, núi Tu-di.. Các núi đó đều thông làm một cõi Phật. Đất báu bằng phẳng, các thứ báu xen nhau làm màn che phủ ở trên, treo các thứ phan, lọng, đốt hương báu lớn, hoa báu của chư thiên đều rải khắp nơi đất.

Bấy giờ các đức Phật do đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni phân thân ra, ở trong trăm nghìn muôn ức na-do-tha hằng hà sa... cõi nước về phương Đông, thấy đều nói pháp, cùng họp lại ở cõi này. Cứ lần lượt như thế, chư Phật ở mười phương cũng đều họp lại ngòi ở tám phương. Khi ấy mỗi một phương có bốn trăm muôn ức na-do-tha cõi nước, chư Phật Như-Lai đều ngòi ở khắp trong đó.

Khi ấy các đức Phật đều ngòi trên toà sư-tử dưới cây báu, rồi sai thị-giả đến hỏi thăm đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, và đều đưa cho một bó

hoa báu mà bảo rằng: "Các Thiện-Nam-Tử! Các ông hãy đi đến chốn đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, nơi núi Kỳ-Xà-Quật, theo như lời của ta mà bạch rằng: Đức Như-Lai có được ít bệnh, ít não, sức khoẻ được an vui chăng? Và các hàng Bồ-Tát, Thanh-văn đều an ổn cả? Rồi đem hoa báu này cúng-dàng Phật bạch rằng: Đức Phật kia tên là ... cùng muốn mở tháp báu này. Các đức Phật sai sứ đến cũng đều như thế".

Bấy giờ đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni thấy các đức Phật do mình phân thân ra đã tề tập rồi, mỗi vị đều ngồi ở toà sư-tử và đều nghe thấy chư Phật cũng muốn mở tháp báu, liền từ toà ngồi đứng dậy, trụ ở trong hư-không. Bốn chúng ai nấy đều đứng dậy chấp tay, một lòng nhìn Phật.

Lúc đó đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni dùng tay hữu mở cửa tháp bằng bảy báu, phát ra âm-thanh lớn như tháo chốt khoá, mở cửa thành lớn. Khi ấy tất cả tứ chúng trong pháp hội đều thấy

đức Đa-Bảo Như-Lai ngồi tên toà sư-tử trong bảo tháp, kim thân của Ngài con nguyên vẹn như lúc vào thuyền-dịnh. Lại nghe thấy Ngài nói rằng: "Quý hoá thay! Quý hoá thay! Đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni hoan-hỷ nói kinh Pháp-Hoa này, vì tôi muốn nghe kinh đó nên đi đến nơi đây".

Khi ấy các hàng tứ chúng... thấy đức Phật đã diệt-dộ từ vô-lượng nghìn muôn ức kiếp đời quá-khứ, nói lời như thế, thì đều khen rằng chưa từng có, rồi đem hoa báu cõi trời góp lại dâng lên đức Phật Đa-Bảo, và đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni.

Bấy giờ đức Phật Đa-Bảo ở trong tháp báu nhường một nửa toà cho đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni. Ngài nói: "Xin thỉnh đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni nên tới ngôi trên toà này". Ngay khi ấy đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni vào trong tháp báu, ngôi kết-già-phu ở phần nửa toà.

Khi ấy đại-chúng thấy hai đức Như-Lai ngồi kết-già-phu trên toà sư-tử trong tháp báu thì

đều nghĩ rằng: "Đức Phật ngồi cao xa quá, cúi xin đức Như-Lai dùng sức thần-thông, khiến cho lũ chúng con đều được ở trên hư-không".

Liên đó, đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni dùng sức thần-thông tiếp dắt đại-chúng đều lên ở trên hư-không, và dùng âm thanh lớn bảo tất cả tứ chúng rằng: "Ai có thể diễn nói kinh Diệu-Pháp-Hoa rộng khắp cả trong cõi Sa-bà này, nay chính là đúng lúc? Vì đức Như-Lai không bao lâu nữa sẽ vào Niết-bàn. Phật muốn đem kinh Diệu-Pháp-Hoa này, phó-chức cho những người có ở nơi đây".

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Đức Phật Thế-Tôn
Tuy diệt-độ lâu
Ở trong tháp báu
Còn vì Pháp tới
Tại sao các người

**Không siêng vì pháp?
Phật đây diệt-độ
Đã vô-lượng kiếp.
Nghe pháp khắp nơi
Vì khó được gặp.
Bản nguyện Phật kia
Sau ta diệt-độ
Đi đến khắp nơi
Thường vì nghe pháp.
Ta lại phân thân
Thành vô-lượng Phật
Như cát sông Hằng
Muốn tới nghe Pháp.
Thấy Phật diệt-độ
Đa-Bảo Như-Lai
Đều bỏ cõi đẹp
Và các đệ-tử
Trời, người, long, thần...
Các sự cúng-dàng
Khiến pháp trụ mãi
Nên đến cõi này
Vì chư Phật ngồi
Dùng sức thần-thông**

Dời vô-lượng chúng
Cho nước trong sạch.
Mỗi một đức Phật
Đến dưới cây báu
Hoa sen trang-nghiêm
Nơi ao trong sạch.
Đức Phật ngồi trên
Các toà sư-tử
Ở dưới cây báu
Sáng suốt trang-nghiêm
Như trong đêm tối
Đốt đuốc cháy lớn
Than toả hương thơm
Khắp cả mười phương
Chúng-sinh nhờ đó
Vui mừng khôn xiết.
Ví như gió lớn
Thổ cánh cây nhỏ
Dùng phương-tiện ấy
Pháp trụ được lâu.
Bảo các đại-chúng
Sau ta diệt-độ
Ai hay thụ-trì

**Độc tụng kinh này
Nay ở trước Phật
Tự nói lời thề:
Đức Phật Đa-Bảo
Tuy diệt-độ lâu
Vì thệ-nguyện lớn
Tiếng sư-tử vang.
Đức Phật Đa-Bảo
Và với thân ta
Hợp các hoá Phật
Biết được ý này.
Các hàng Phật-tử
Ai hay hộ-pháp
Hãy phát-nguyện lớn
Khiến pháp ở lâu.
Có ai giữ được
Kinh Pháp-Hoa này.
Thì là cúng-dàng
Ta và Đa-Bảo.
Đức Phật Đa-Bảo
Ở nơi tháp báu
Thường dạo mười phương
Để nghe kinh này**

Cũng lại cúng-dàng
Các đức hoá Phật.
Trang-nghiêm, đẹp sáng
Các cõi nước kia
Ai nói kinh này
Tức là thấy ta
Như-Lai Đa-Bảo
Và các Hoá-Phật
Các Thiện-nam-tử!
Suy nghĩ cho kỹ
Đây là việc khó
Nên phát-nguyện lớn.
Các kinh-điển khác
Như cát sông Hằng
Dù nói hết được
Chưa phải là khó.
Hoặc đem Tu-di
Ném ra phương khác
Vô số cõi Phật
Cũng chưa phải khó.
Hay dùng ngón chân
Làm động đại thiên
Ném sang nước khác

Cũng chưa phải khó.
Đứng trên Hữu-đỉnh
Vì chúng diễn nói
Bao nhiêu kinh khác
Chưa phải là khó.
Nếu sau Phật diệt
Ở trong đời ác
Hay nói kinh này
Thì mới là khó
Giả sử có người
Tay nắm hư-không
Dạo đi khắp nơi
Cũng chưa phải khó.
Sau ta diệt-độ
Tự viết kinh này
Hay bảo người viết
Thì mới là khó.
Nếu đem đại-địa
Để trên móng chân
Bay lên cõi Phạm
Cũng chưa phải khó.
Sau Phật diệt-độ
Ở trong cõi ác

Tạm đọc kinh này
Thì mới là khó.
Dù gặp kiếp thiêu
Gánh đời cỏ khô
Vào trong không cháy
Chưa phải là khó.
Sau ta diệt-độ
Nếu trì kinh này
Vì một người nói
Thì mới là khó.
Nếu trì tám vạn
Bốn nghìn tạng pháp
Mười hai bộ kinh
Vì người diễn nói
Khiến cho người nghe
Được sáu thần-thông
Tuy được như vậy
Cũng chưa phải khó.
Sau ta diệt-độ
Nghe theo kinh này
Hỏi rõ nghĩa thú
Thì mới là khó.
Nếu người nói pháp

Khiến nghìn muôn ức
Vô-lượng vô số
Hằng sa chúng-sinh
Được A-la-hán
Đủ sáu thần-thông
Tuy được như thế
Cũng chưa phải khó.
Sau ta diệt-độ
Nếu ai phụng-trì
Những kinh-điển này
Thì mới là khó.
Ta vì Phật đạo
Ở vô-lượng cõi
Từ trước tới nay
Rộng nói các kinh
Mà ở trong đó
Kinh này bậc nhất.
Nếu ai trì được
Tức là thân Phật.
Các Thiện-nam-tử!
Sau khi ta diệt
Ai hay thụ-trì
Độc tụng kinh này

Nay ở trước Phật.
Tự nói lời thề!
Kinh này khó giữ
Nếu tạm giữ được
Thì ta vui mừng
Chư Phật cũng vậy.
Những người như thế
Được chư Phật khen
Là người mạnh-mẽ
Là người tinh-tiến
Đó là trì-giới
Làm hạnh đầu-đà
Thì là chóng được
Phật đạo vô-thượng
Hay ở đời sau
Độc trì kinh này
Là chân Phật-tử
Ở ngôi thuần thiện
Sau Phật diệt-độ
Hay hiểu nghĩa này
Tức là mắt sáng
Của các trời, người.
Ở đời sợ hãi

**Nói trong giây phút
Được các trời, người
Đều nên dâng-cúng**



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN HOA

PHẨM "ĐỀ-BÀ ĐẠT-ĐA" THỨ MƯỜI HAI

Bấy giờ Phật bảo các vị Bồ-Tát và bốn chúng trời, người... rằng: Về vô-lượng kiếp xưa kia, trong khi ta cầu kinh Pháp-Hoa không có may may biếng mỗi, và ở trong nhiều kiếp ta thường làm vị Quốc-Vương, phát-nguyện cầu đạo vô-thượng Bồ-đề mà tâm không hề thoái chuyển, vì ta muốn được đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, cho nên siêng làm bố-thí, tâm không sên tiếc, đến cả voi, ngựa, bảy báu, quốc thành, vợ con, tôi tớ, hầu hạ, dĩ chí đến cả đầu mắt, tuỷ, não, thân, thịt, chân, tay tính mệnh ta đều chẳng tiếc.

Thời đó nhân dân sống lâu vô-lượng. Ta vì sự cầu pháp mà thôi bỏ ngôi vua, giao việc triều đình cho thái-tử. Đánh trống rao lệnh cầu pháp

khắp cả bốn phương. Ai là người có thể vì ta nói pháp Đại-thừa, thì ta sẽ trọn đời cung cấp hâu hạ".

Khi ấy có vị tiên nhân lại tâu với vua rằng: "Tôi có kinh Đại-thừa tên là Diệu-Pháp Liên-Hoa" nếu Ngài không trái ý tôi, tôi sẽ vì Ngài mà tuyên nói".

Vua nghe vị tiên nhân nói, thì vui mừng hơn hở, liền đi theo vị tiên nhân ấy để cung cấp những việc cần dùng: như hái quả, gánh nước, nhặt củi, nấu cơm, dĩ chí dùng thân làm giường ghế mà thân tâm đều không biết mỏi. Nhà vua khi ấy vì sự cầu pháp nên phụng-sự vị tiên trải qua hàng nghìn năm rất chăm siêng cung-cấp, hâu-hạ không hề thiếu thốn.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Ta nhớ kiếp quá-khứ
Vì mong cầu pháp lớn
Tuy làm vị Quốc-vương
Không tham vui năm dục.

Đánh chuông rao bốn phương

Ai người có pháp lớn?

Nếu vì ta giải nói

Ta nguyện làm tội tở.

Khi ấy A-Tư-Tiên

Lại tâu Đại-vương rằng:

Tôi có pháp nhiệm-màu

Cõi đời rất hiếm có

Nếu Ngài tu-hành được

Tôi sẽ vì Ngài nói.

Khi vua nghe Tiên nói

Sinh tâm rất vui mừng

Liên đi theo Tiên nhân

Cung cấp việc cần dùng...

Kiểm củi, hái rau, quả

Tuỳ thời, cung kính dâng.

Vì lòng cầu diệu pháp

Thân tâm không biếng mỏi

Vì khắp cả chúng-sinh

Chăm siêng cầu pháp lớn.

Cũng không phải vì mình

Với món vui năm dục.

Dù làm vua nước lớn

**Siêng cầu được pháp này
Cho đến khi thành Phật
Nên nay vì ông nói.**

Phật bảo các vị Tỷ-Khưu: "Vị vua khi đó tức là thân ta, còn vị tiên nhân khi ấy là ông Đề-Bà Đạt-Đa ngày nay. Nhờ ông Đề-Bà Đạt-Đa là người bạn tốt giúp đỡ, cho nên ta được đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, Từ, Bi, Hỷ, Xả, ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, thân sắc vàng ròng, mười Lực, bốn Vô-sở-úy, bốn Nhiếp pháp, mười tám pháp Bất-cộng, thần-thông đạo lực, thành ngôi Chính-giác, độ cho khắp cả chúng-sinh, đều nhờ ông Đề-Bà Đạt-Đa là người bạn tốt vậy".

Phật bảo các hàng tứ chúng: Sau đây vô-lượng kiếp, ông Đề-Bà Đạt-Đa sẽ được thành Phật, hiệu là Thiên-Vương Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng phu, Thiên, Nhân sư, Phật, Thế-Tôn. Thế-giới tên là Thiên-Đạo. Khi ấy đức Phật Thiên-Vương trụ ở

cõi đời hai mươi trung kiếp, rộng vì chúng-sinh, nói pháp màu nhiệm. Hằng hà sa chúng-sinh chứng quả A-la-hán, vô-lượng chúng-sinh phát tâm Duyên-giác, hằng hà sa chúng-sinh phát tâm vô-thượng đạo, được Vô-sinh-nhãn, đến ngôi Bất-thoái-chuyển.

Sau khi đức Phật Thiên-Vương vào Bát Niết-bàn, Chính pháp trụ ở đời hai mươi trung kiếp, toàn thân Xá-lợi xây tháp bằng bảy báu, cao sáu mươi do-tuần, bề dài, bề rộng bốn mươi do-tuần; các hàng trời, người, nhân-dân, đều dùng tạp hoa, hương bột, hương đốt, hương xoa, y-phục, chuỗi ngọc, tràng-phan, lọng báu, kỹ-nhạc, ca tụng, lễ bái, cúng-dâng, tháp đẹp làm bằng bảy báu. Vô-lượng chúng-sinh chứng quả A-la-hán, vô-lượng chúng-sinh ngộ Bích-chi-Phật, và chúng-sinh nhiều không thể kể xiết phát tâm Bồ-Đề, đến ngôi Bất-thoái-chuyển.

Đức Phật bảo các vị Tỷ-Khưu: "Trong đời vị-lai nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào, nghe

phẩm Đề-Bà-Đạt-Đa trong kinh Diệu-Pháp Liên-Hoa này mà lòng kính tin thanh-tịnh, không sinh ra một chút nghi ngờ ấy, thì không phải sa vào địa-ngục, ngã-quỷ, súc-sinh, được sinh ở trước chư Phật mười phương, và thường được nghe kinh này; nếu sinh vào trong cõi trời, người, được hưởng vui thù thắng lạ thường; nếu ở trước các đức Phật, thì do nơi hoa sen hoá sinh ra".

Bấy giờ ở phương dưới, có vị Bồ-Tát đi theo hầu đức Đa-Bảo Thế-Tôn tên là Trí-Tích, bạch đức Phật Đa-Bảo rằng: Xin Ngài nên trở về nước nhà. Đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni bảo Bồ-Tát Trí-Tích rằng: "Này Thiện-nam-tử! Hãy đợi ở đây chốc lát, có Bồ-Tát tên là Văn-Thù Sư-Lợi có thể gặp nhau để cùng luận nói pháp màu, rồi hãy trở về bản quốc".

Khi ấy Bồ-Tát Văn-Thù Sư-Lợi ngồi trên hoa sen nghìn cánh, lớn như bánh xe, các Bồ-Tát đi theo cũng ngồi trên hoa báu, từ nơi Long-cung nước Sa-Kiệt-La trong bể lớn tự-nhiên hiện lên,

trụ ở trong hư không, rồi đi đến núi Linh-Thứ, lại từ hoa sen bước xuống đi đến chốn Phật, đầu mặt kính lễ dưới chân hai đức Thế-Tôn. Làm lễ xong, đi đến chốn Ngài Trí-Tích hỏi thăm nhau xong rồi, cùng ngồi về một bên.

Bồ-Tát Trí-Tích hỏi Bồ-Tát Văn-Thù rằng: "Ngài đi xuống Long-cung hoá-độ cho chúng-sinh, số người độ được bao nhiêu"

Bồ-Tát Văn-Thù Sư-Lợi nói: "Những chúng-sinh tôi hoá-độ được, số nhiều vô-lượng không thể kể xiết, không thể dùng lời nói được, không thể dùng tâm lường được, đơi chốc lát nữa tự khắc Ngài sẽ chứng biết".

Bồ-Tát Văn-Thù nói chưa dứt lời, thì có vô số Bồ-Tát ngồi trên hoa sen báu, từ nơi bề hiện lên, đi đến núi Linh-Thứ, trụ ở trong hư-không. Các Bồ-Tát này đều do Ngài Văn-Thù hoá-độ cho, đầy đủ hạnh Bồ-Tát, đều cùng luận nói về sáu pháp Ba-la-mật. Những người trước kia làm

hạnh Thanh-văn, thì ở trong hư-không nói hạnh Thanh-văn. Nay đều thực hành nghĩa "không" của pháp Đại-Thừa.

Bồ-Tát Văn-Thù bảo Bồ-Tát Trí-Tích rằng:
"Việc giáo-hoá của tôi ở nơi bể là như thế đấy".

Bấy giờ Bồ-Tát Trí-Tích dùng kệ khen ngợi rằng:

Đại-trí đức mạnh mẽ
Hoá-độ chúng khôn lường
Nay ở đại hội đây
Và tôi đều đã thấy
Diễn nói nghĩa "Thực tướng"
Mở rộng pháp Nhất-thừa
Dẫn dắt các chúng-sinh
Chóng được thành Phật quả.

Bồ-Tát Văn-Thù Sư-Lợi nói: Khi tôi ở nơi bể, chỉ chuyển diễn nói kinh "Pháp-Hoa" này.

Bồ-Tát Trí-Tích hỏi Bồ-Tát Văn-Thù rằng:
"Kinh này rất cao siêu màu-nhiệm, là ngọc báu

trong các kinh, trong đời rất hiếm có; vả lại có chúng-sinh nào chăm siêng tinh-tiến tu-hành kinh này, có thể chóng được thành Phật chăng?"

Bồ-Tát Văn-Thú Sư-Lợi nói: "Có người con gái của vua Long-vương nước Sa-Kiệt-La mới lên tám tuổi, trí-tuệ sáng suốt, căn tính linh-lợi, biết hành nghiệp của các chúng-sinh rất khéo léo; được Môn Đà-la-ni (tổng trì). Những tạng pháp rất bí yếu sâu xa của chư Phật nói ra, đều hay thụ-trì, vào sâu thuyền-định, thấu triệt các pháp. trong khoảng giây lát phát tâm Bồ-đề, được ngôi Bất thoái chuyển, tài hùng hiện vô ngại, lòng lành thương chúng-sinh ví như con đỏ. Công-đức đầy đủ, lòng nghĩ miệng nói, pháp vi diệu rộng lớn, Từ bi nhân đức khiêm nhường, ý chí hoà vui, có thể đến đạo Bồ-đề".

Bồ-tát Trí Tích nói: "Tôi thấy đức Thích-Ca Như-Lai tu những hạnh khổ khó làm, chứa góp công-đức hàng vô-lượng kiếp để cầu đạo Bồ-

đề, chưa từng lúc nào ngừng nghỉ, xem ba nghìn đại thiên thế-giới, dĩ chí không có chỗ nào bằng chừng hạt cải, há không phải chỗ Bồ-Tát vì chúng-sinh mà bỏ thân mệnh, rồi sau này mới được đạo Bồ-đề. Tôi không tin nàng Long-nữ đây, chỉ trong khoảng giây lát mà đã thành ngôi Chính-giác".

Bàn nói chưa xong, thì lúc đó nàng Long-nữ bỗng hiện ra ở trước, đầu mặt cung-kính làm lễ, rồi đứng lui về một bên, nói kệ khen rằng:

Hiếu sâu tương tội, phúc
Chiếu khắp cả mười phương
Pháp thân màu-nhiệm tịnh
Đủ ba hai tướng tốt
Và tám mươi vẻ đẹp
Để trang-nghiêm pháp thân
Được trời, người kính ngưỡng
Long, Thần đều cung-kính
Tất cả loài chúng-sinh
Ai nấy đều tôn phụng.

Lại nghe thành đạo quả
Duy Phật mới chứng biết
Tôi mở giáo Đại-thừa
Độ chúng-sinh thoát khổ.

Khi ấy Ngài Xá-Lợi-Phất bảo nàng Long-nữ rằng: "Nàng bảo không bao lâu nữa sẽ được đạo vô-thượng, việc đó khó tin lắm. Vì sao? Vì thân phụ nữ nhơ nhớp không phải là pháp khí, làm sao có thể thành đạo vô-thượng Bồ-đề được"? "Đạo Phật rộng rãi mệnh mông trời vô-lượng kiếp cần khổ, chứa góp đức hạnh, tu đủ các phép lục-độ, rồi sau mới thành. Hơn nữa, thân người nữ nhân còn có năm chướng: Một, không được làm vua cõi Phạm-thiên. Hai, không được làm vua Đế-thích. Ba, không được làm thân Ma-vương, Bốn, không được làm vua Chuyển-luân thánh-vương. Năm, không được thành Phật. Làm sao thân nữ nhân lại chóng được thành Phật"? Liên đó nàng Long-nữ có một viên ngọc báu giá trị tam thiên đại thiên thế-giới, đem dâng đức Phật, Phật liền nhận cho.

Nàng Long-nữ hỏi Bồ-Tát Trí-Tích và Tô-giả Xá-Lợi-Phất rằng: "Tôi dâng ngọc báu, đức Thế-Tôn nhận cho, việc đó có nhanh chóng không"?

Đáp: Rất nhanh.

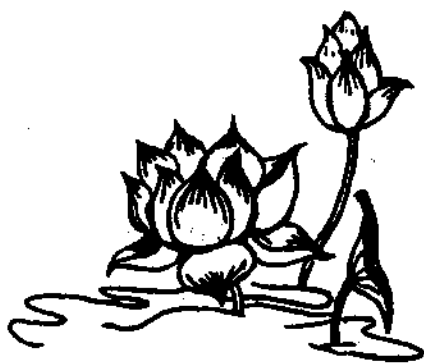
- Nàng nói: "Ngài dùng sức thần-thông xem tôi thành Phật còn nhanh hơn thế".

Ngay khi ấy chúng hội ai nấy đều thấy nàng Long-nữ bỗng nhiên biến thành con trai đủ hạnh Bồ-Tát liền đi đến cõi Vô-cấu ở phương Nam ngồi trên hoa sen báu, thành ngôi Chính-giác, đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp. Đều vì hết thấy chúng-sinh ở khắp mười phương diển nói Diệu-Pháp.

Khi ấy ở cõi Sa-Bà các hàng Bồ-Tát, Thanh-văn, trời, rồng tám bộ, nhân và phi nhân đều xa thấy nàng Long-nữ thành Phật, vì khắp cả trời, người trong chúng hội nói pháp, ai nấy tâm rất vui mừng, đều ở xa kính lễ. Vô-lượng chúng-

sinh nghe pháp hiểu ngộ, được ngôi Bất-thoái-chuyển, vô-lượng chúng-sinh được thụ-ký chứng đạo. Cõi Vô-cấu thế-giới sáu phen chấn động, cõi Sa-Bà thế-giới ba nghìn chúng-sinh được trụ ở ngôi Bất-thoái, ba nghìn chúng sinh phát tâm Bồ-đề, mà được thụ-ký.

Bồ-tát Trí-Tích, và Tôn-giả Xá-Lợi-Phất, cùng hết thảy trong chúng hội lắng lẽ tin theo.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "TRÌ" THỨ MƯỜI BA

Bấy giờ, Ngài Dược-Vương Bồ-Tát Ma-ha-tát, và Ngài Đại-Nhạo-Thuyết Bồ-Tát Ma-ha-tát, cùng với hai muôn vị Bồ-Tát làm quyến-thuộc, đều ở trước Phật phát thệ-nguyện rằng: "Kính xin đức Thế-Tôn đừng làm lo! Sau khi Phật diệt-độ, chúng con sẽ phụng trì, đọc tụng, diễn nói kinh-diễn này. Chúng-sinh về đời ác mai sau căn lành ít dần, nhiều kẻ tăng-thượng-mạn, tham lợi cúng-dàng, tăng thêm nghiệp căn bất thiện, xa lìa nơi giải-thoát, tuy khó có thể giáo-hoá được, chúng con sẽ ra sức phát tâm đại nhẫn, để đọc tụng, thụ trì, diễn nói, viết chép kinh này, cúng - dàng bằng mọi cách mà không tiếc thân mệnh".

Khi ấy trong chúng có năm trăm vị A-la-hán được thụ-ký rồi, đều bạch Phật rằng: "Bạch

đức Thế-Tôn! Chúng con cũng tự xin phát-nguyện diễn nói kinh này rộng ra ở các nước khác". Lại có bậc hữu học, vô học tám nghìn người được thụ-ký, cũng liền từ toà ngồi đứng dậy, chấp tay cung-kính hướng lên đức Phật phát-nguyện rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Chúng con cũng xin ở nước khác diễn nói kinh này rộng ra. Sở dĩ vì sao? Ở trong cõi Sa-Bà, con người làm nhiều điều tệ ác, mang lòng tăng-thượng-mạn, công-đức mỏng manh, hờn, giận, nịnh, hót, quanh co lòng không chân thật".

Bấy giờ bà Đại-Ái-Đạo Tỷ-khưu-ni (dì của Phật) cùng với bậc Hữu học, Vô học Tỷ-khưu-ni sáu nghìn người, đều từ nơi ngồi đứng dậy, một lòng chấp tay chiêm-ngưỡng dung-nhan đức Thế-Tôn, mắt không tạm rời.

Lúc đó đức Thế-Tôn bảo bà Kiều-Đàm-Di rằng: "Tại sao bà có nét mặt buồn rầu nhìn Như-Lai? Chắc tâm bà toan cho rằng tôi không nói

đến tên bà để thụ-ký cho đạo vô-thượng Chính-giác chăng?

Bà Kiều-Đàm-Di! Trước tôi đã nói tổng quát là tất cả hàng Thanh-văn đều đã được thụ-ký. Nay bà muốn biết việc thụ-ký ấy, về đời sau đây bà sẽ làm vị đại pháp-sư ở trong pháp hội của sáu vạn tám nghìn ức chư Phật, và sáu nghìn vị Học, Vô-học Tỷ-khưu-ni cũng đều làm pháp-sư. Cứ như thế dần dần bà thực-hành đầy đủ đạo Bồ-Tát, sẽ được thành Phật, hiệu là Nhất-Thiết Chúng-Sinh Hỷ-Kiến Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-Thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên, Nhân sư, Phật, Thế-Tôn.

Bà Kiều-Đàm-Di! Đức Phật Nhất Thiết Chúng-sinh Hỷ-Kiến, và sáu nghìn vị Bồ-Tát đó, đều lần lượt thụ-ký cho nhau đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác".

Bấy giờ thân mẫu của La-Hầu-La Da-Du-Đà-La Tỷ-khưu-ni liền nghĩ rằng: "Trong việc

thụ-ký này chỉ riêng tên ta là đức Thế-Tôn không nói tới".

Phật bảo bà Da-Du Đà-La rằng: "Về đời sau này bà sẽ làm vị đại Pháp-sư, ở trong trăm nghìn muôn ức pháp hội của chư Phật, tu hạnh Bồ-Tát, dần dần đầy đủ Phật đạo, ở trong nước Thiện-quốc, sẽ được thành Phật hiệu là Cụ-Túc Thiên-Vạn Quang-Tướng Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên, Nhân sư, Phật, Thế-Tôn. Đức Phật đó sống lâu vô lượng a-tăng-kỳ kiếp".

Bấy giờ bà Đại-ái-Đạo Tỷ-khưu-ni, và bà Da-Du Đà-La Tỷ-khưu-ni, cùng với quyến-thuộc, đều rất vui mừng được điều chưa từng có, liền ở trước Phật mà nói kệ rằng:

Đấng Thế-Tôn Đạo-sư
Cho Trời, người an vui
Chúng con nghe thụ-ký
Lòng an vui tràn đầy.

Các vị Tỷ-khưu-ni nói kệ đó rồi, liền bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! chúng con cũng có thể rộng nói kinh này ở các nước khác".

Bấy giờ đức Thế-Tôn nhìn thấy tám mươi muôn ức na-do-tha các vị đại Bồ-Tát, các vị Bồ-Tát đó đều là bậc Bất-thoái-chuyển; Chuyển xe pháp bất thoái, được các Pháp Tổng trì, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đi đến trước Phật, một lòng chấp tay, khởi ra ý nghĩ rằng: "Nếu đức Thế-Tôn dạy bảo chúng ta trì, nói kinh này, thì chúng ta phải theo đúng lời Phật dạy, tuyên nói pháp đó rộng ra". Lại nghĩ thế này: "Nay đức Phật im lặng không thấy Ngài dạy bảo điều gì, vậy chúng ta phải làm thế nào"?.

Các vị Bồ-Tát khi ấy, kính cẩn thuận theo ý Phật, và muốn cho bản nguyện được đầy đủ. Liền ở trước Phật, làm ra tiếng sư-tử gầm mà phát nguyện rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Sau khi đức Như-Lai diệt-độ, chúng con sẽ đi lại vòng quanh khắp cả mười phương thế-giới, có thể khiến cho

chúng-sinh viết chép, thụ-trì, đọc tụng, giải nói nghĩa của kinh này, nhớ nghĩ chính đáng, theo đúng như pháp tu-hành, là đều nhờ sức uy-thần của Phật. Kính xin đức Thế-Tôn ở phương xứ xa khác nào cũng ủng-hộ cho".

Bấy giờ các vị Bồ-Tát đều đồng thanh nói bài kệ rằng:

Cúi xin Ngài đừng lo
Sau khi Phật diệt-độ
Trong đời ác sợ hãi
Chúng con sẽ rộng nói.
Có những kẻ vô trí
Nói lời ác mắng nhiếc
Dùng dao, gậy đánh đập
Chúng con đều nhẫn được.
Tỷ-khưu trong đời ác
Tà trí tâm quanh co
Chưa được cho là được
Đây đây tâm ngã-mạn.
Hoặc có a-luyện-nhã

Nạp-y ở chốn vắng
Cho mình là chân đạo
Khinh rẻ người trong đời.
Vì tham lam lợi dưỡng
Nói Pháp với bạch-y
Muốn người đời cung-kính
Như lục thông La-Hán.
Người đó mang lòng ác
Thường nghĩ việc thế-tục
Giả danh "A-luyện-nhã"
Hay bịa lỗi chúng con.
Mà nói lời thế này...
Những vị Tỷ-khưu ấy
Vì tham cầu lợi dưỡng
Bàn nói nghĩa ngoại đạo
Tự cho kinh-diễn này.
Mê hoặc dối người đời
Vì nghe để cầu danh
Mới phân biệt kinh này.
Thường ở trong đại-chúng
Muốn phá hoại chúng con.
Đối với vua, Đại-thần
Bà-La-Môn, cư-sĩ

Và các Tỷ-khưu khác
Chê bai nói xấu con,
Những kẻ tà-kiến ấy
Bàn nói nghĩa ngoại đạo
Chúng con vì kính Phật
Đều nhẫn những ác đó.
Bị phải lời khinh-khi
Các ông đều là Phật.
Những lời khinh-mạn ấy
Đều nhẫn chịu được cả.
Trong đời ác, kiếp nơ
Có nhiều việc sợ sệt
Quý dữ nhập vào thân
Chê bai huỷ nhục con.
Chúng con kính tin Phật
Nên mặc giáp nhẫn-nhục
Vì lẽ nói kinh này
Nhẫn những việc khó nhẫn.
Con không tiếc thân mệnh
Chỉ tiếc đạo cao siêu
Về đời sau chúng con
Giữ gìn lời Phật dạy.
Thế-Tôn tự biết cho

Tỷ-khưu đòi vắn đục
Chẳng biết Phật phương-tiện
Tuỳ nghi nói pháp màu
Nói lời ác chau mày
Thường thường bị xua đuổi
Rời, xa nơi chùa, tháp
Nhưng lời ác như thế.
Con nhớ lời Phật dạy
Việc đó đều nên nhẫn
Các xóm, làng, thành, ấp
Có người nào cầu pháp
Con đều đến tận nơi
Nói pháp Phật di-chúc
Con là sứ của Phật
Trong chúng không sợ sệt
Con sẽ nói pháp lành
Xin Phật cứ yên lòng.
Con ở trước Thế-Tôn
Chư Phật mười phương tới
Phát lời thề như thế
Phật tự rõ lòng con.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

Quyển Thứ Tư

Đem theo ngọc báu đi làm thuê, được chút ít cho là đủ nhiều, trên đời cao đào giếng, chỉ nguyện muốn suối sâu. Tháp báu hoá hiện lên khắp nơi, lý nhân-quả giải rõ ràng, pháp màu-nhiệm ý ân-cần.

Nam Mô Pháp - Hoa Hội-Thượng Phật-Bồ-Tát

(3 lượt)

Năm trăm đệ-tử, thụ-ký chứng Phật thừa. Tháp Phật Đa-Bảo hiện trước tiên. Ngài Nhạo-Thuyết mở căn nguyên. Vì pháp cầu thấy hiển, nghe kinh Diệu-Pháp giải rõ nghĩa huyền.

Nam Mô Quả-Khứ Đa-Bảo Phật

(3 lượt)



KINH
DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ NĂM



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ NĂM

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "AN-LẠC-HẠNH" THỨ MUỖI BỐN

Khi ấy Ngài Văn-Thù Sư-Lợi Pháp-vương-tử Bồ Tát Ma-ha-tát bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn! Các vị Bồ-Tát ấy thật là hiếm có. Vì biết kính thuận lời Phật dạy, nên mới phát ra lời thệ nguyện lớn: ở đời ác sau này, hộ trì đọc tụng, nói kinh Pháp-Hoa.

Bạch đức Thế-Tôn ! "Các Bồ-Tát và đại Bồ-Tát ở đời ác sau này, tại sao lại hay nói kinh này?".

Đức Phật bảo Ngài Văn-Thù Sư-Lợi rằng: "Nếu có vị Bồ-Tát Ma-ha-tát nào, ở đời ác sau, muốn nói kinh này thì phải an-trụ vào bốn pháp:

Một là an-trụ ở nơi Hành xứ, và Thân-cận xứ của Bồ-Tát, hay vì chúng-sinh diễn nói kinh này".

Ông Văn-Thù Sư-Lợi! Tại sao gọi là chỗ Hành xứ của Đại Bồ-Tát ? Nghĩa là : Nếu Bồ-Tát Ma-ha-tát an-trụ ở nơi nhần-nhục, nhu-hoà thiện thuận, mà không vội vàng dữ dội, tâm cũng không sợ. Lại đối với pháp mình không làm, mà quán tưởng "như thực" của các Pháp, không làm cũng không phân biệt, đó gọi là chỗ "Hành-xứ" của Đại Bồ-Tát.

Tại sao gọi là chỗ Thân-cận xứ của Đại-Bồ-Tát? Vì bậc Đại Bồ-Tát không gần gũi nhà vua, hay con vua, quan đại-thần, quan lớn, không gần gũi kẻ ngoại đạo, phạm-chí Ny-kiền-tử... và những kẻ viết chép sách vở thế tục, khen ngợi sách vở ngoại đạo; cùng phái Lộ-già-gia, phái nghịch Lộ-già-gia-đà..., cũng không gần gũi những kẻ chơi đùa hung hiểm, đánh đập lẫn nhau, và bọn Na-la diên (múa hát)... hết thấy các trò chơi biến hiện; lại không gần gũi kẻ hàng thịt,

kẻ nuôi lợn, dê, gà, chó, săn bắn, chài lưới, cùng với những luật nghi ác. Những hạng người như thế, hoặc giả có khi họ tới, thì Bồ-Tát vì đó nói pháp, nhưng không một chút hi-vọng. Lại không gần gũi những hàng Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di cầu quả Thanh-văn, nếu họ ở trong phòng, hay đi kinh-hành; hoặc ở trong giảng đường, thì không ở chung cùng, cũng không hỏi han; hoặc giả họ có đi đến thì tùy nghi nói pháp cho nghe mà không có chút mong cầu.

Ông Văn-Thù Sư-Lợi! Lại nữa, Đại Bồ-Tát không nên đối với thân người đàn bà khởi ra ý tưởng dâm dục, mà vì đó nói pháp; cũng chẳng ưa thấy. Nếu vào nhà người, chẳng nên cùng với gái nhỏ, gái trinh, gái goá cùng nói chuyện; lại chẳng nên gần gũi năm hạng người bất nam, để làm chỗ thân quen. Một mình chẳng vào nhà người, nếu khi có việc nhân-duyên cần vào một mình, thì chỉ nên một lòng niệm Phật. Nếu vì phụ nữ nói pháp, thì chẳng nên hờ rãng cười, chẳng

hiện ra nơi lòng ngực, cho đến vì pháp cũng còn; chẳng nên thân hậu, hướng chỉ lại việc khác. Chẳng ưa nuôi dưỡng đệ-tử ít tuổi, Sa-di tiểu nhi; cũng chẳng ưa với chúng cùng một thầy; thường ham ngồi thuyền, ở nơi thanh vắng, tu nhiếp tâm mình. Ông Văn-thù Sư-Lợi! Đó là nơi Thân-cận ban đầu.

Lại nữa, bậc Đại Bồ-Tát xét hết thấy tướng "Nhu thực" của các pháp chân không, "không diên đảo, không vọng động, không thoái, không chuyển; như hư-không, không có thật tính; hết thấy "ngũ-ngôn đạo đoạn không sinh, không xuất, không khởi, không danh, không tướng, thực không có sở hữu, không lường, không biên, không ngại, không chướng, chỉ do nơi nhân duyên mà có, từ chỗ diên-đảo mà sinh, cho nên nói: thường ưa quán xét pháp tướng như thế. Đó gọi là chỗ Thân cận thứ hai của đại Bồ-Tát".

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Nếu có Bồ-Tát
Ở đời ác sau
Lòng không sợ hãi
Muốn nói kinh này
Nên vào Hành xứ
Và Thân cận xứ
Thường xa quốc-vương
Và quốc-vương tử
Đại-thần quan lớn
Kẻ chơi hung hiểm
Hàng thịt, dao-phủ
Ngoại đạo, phạm-chí.
Cũng không thân cận
Kẻ tăng-thượng-mạn
Tham chấp tiểu-thừa
Học kinh, luật, luận.
Tỷ-khưu phá giới
La-hán danh tự
Và Tỷ-khưu-ni
Ưu đùa cười cợt
Các Ưu-bà-di
Đắm sâu năm dục
Cầu hiện diệt-độ

Đều chớ nên gán.
Nếu những người đó
Vì lòng tốt lại
Nơi Bồ-Tát ở
Cầu nghe Phật đạo
Thì Bồ-Tát đem
Lòng không sợ sệt
Không chút mong cầu
Mà vì nói pháp.
Gái goá, gái trinh
Và hạng bất nam
Đều chớ gán gũ
Để làm thân hậu.
Cũng chớ nên gán
Đồ tế mỗ xẻ
Săn bắn, chài lưới
Vì lợi giết hại
Bán thịt sinh sống
Buôn bán sắc đẹp
Những người như thế
Đều chớ nên gán.
Hung hiểm đánh đập
Các thứ đùa chơi.

Mãi dâm, gái điếm...
Đều chớ nên gần.
Chớ nên một mình
Ở nơi vắng vẻ
Vì người phụ nữ
Diễn nói kinh pháp.
Nếu khi nói pháp
Không được cười đùa.
Vào xóm xin ăn
Đem một Tỷ-khưu
Nếu Không Tỷ-khưu
Một lòng niệm Phật
Như thế gọi là
Hành xứ, Cận xứ.
Vì hai xứ này
Hay an vui nói.
Lại nữa chẳng làm
Pháp thượng, trung, hạ
Hữu vi, Vô vi
Thực cùng chẳng thực.
Cũng không phân biệt
Là trai hay gái
Không được các pháp

Không biết không hay
Thì đó gọi là
Bồ-Tát Hành xứ
Hết thấy các pháp
Không chỗ sở hữu
Không có thường trụ
Cũng không khởi, diệt
Là nơi Thân-cận
Của người trí giả.
Phân biệt giáo dử
Các pháp có, không
Là thực không thực
Là sinh không sinh
Ở nơi thanh vắng
Tu nhiếp tâm mình
An trụ bất động
Như núi Tu-di
Quán hết thấy pháp
Ví như hư-không
Đều không có thực
Cũng không bền chắc
Không sinh, không diệt
Không động, không lùi

Thường trụ một tướng
Đó là Cận xứ.
Nếu có Tỷ-khưu
Sau khi ta diệt
Vào nơi Hành xứ
Và Thân cận xứ
Khi nói kinh này
Không có sợ sệt.
Bồ-Tát có khi
Vào nơi tĩnh thất
Dùng nhớ niệm chính
Tuỳ nghĩa quán pháp.
Từ thuyền-định ra
Vì các quốc-vương
Vương tử, thần dân
Các Bà-la-môn...
Mở bày diễn xướng
Nói kinh điển này
Lòng được yên vui
Không hề khiếp nhược.
Này ông Văn-Thù!
Đó là Bồ Tát
An-trụ pháp đầu

**Hay vì đời sau
Nói kinh Diệu-pháp.**

Lại nữa, này ông Văn-Thù Sư-Lợi! Sau khi Như-Lai diệt-độ, trong đời mạt-pháp muốn nói kinh này, nên trụ vào nơi An-lạc-hạnh. Dù khi tuyên nói, hay khi đọc kinh, đều không ưa nói những điều lầm lỗi của người và của kinh-điển, cũng không-khinh-mạn các pháp-sư khác; không nói người khác hay, dở, tốt, xấu. Đối với hàng Thanh-văn cũng không xưng danh nói xấu người đó, cũng không xưng danh khen ngợi điều hay. Lại cũng không sinh tâm hiềm thù, oán ghét; vì tâm tu thiện pháp như thế nên được yên vui. Vì vậy mà những người nghe đều không trái ý. Nếu có gạn hỏi chỗ nào, cũng không dùng pháp Tiểu-thừa mà giải đáp, chỉ đem giáo pháp Đại-thừa nói rõ cho họ, khiến cho ai nấy được Nhất-thiết chủng-trí.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Bồ-Tát thường vui
An-ổn nói pháp
Ở nơi thanh-tĩnh
Mà đặt giường toà.
Dùng dầu xoa mình
Tắm gội bụi nhơ
Mặc áo mới, sạch
Trong ngoài đều thơm
Ngồi nơi toà pháp
Tuỳ hỏi giải đáp.
Nếu có Tỷ-khưu
Cùng Tỷ-khưu-ni
Các Ưu-bà-tắc
Và Ưu-bà-di
Quốc-vương, vương-tử
Quần-thân sĩ dân
Dùng nghĩa nhiệm-mâu
Vui vẻ mà nói
Nếu có gạn hỏi
Tuỳ nghĩa giải đáp
Thí-dụ, nhân-duyên
Giải bày phân biệt
Dùng phương-tiện ấy

**Khiến đều phát tâm
Lợi-ích thêm dần
Vào nơi Phật đạo.
Trừ ý biếng lười
Và tướng trễ nải
Bỏ mọi lo buồn
Từ tâm nói pháp
Đêm ngày thường nói
Đạo giá cao siêu.
Dùng các nhân-duyên
Vô lượng thí-dụ
Mở bảo chúng-sinh
Khiến đều hoan-hỷ.
Y-phục, đồ nằm
Thuốc thang, ăn uống
Đều không mong cầu
Trong những món đó.
Chỉ dốc một niềm
Nhân-duyên nói pháp
Nguyện thành Phật đạo
Khiến cho chúng-sinh
Đều được như thế
Đó là lợi lớn**

An-lạc cúng-dàng
Sau ta diệt-độ
Nếu có Tỷ-khưu
Hãy diễn nói kinh
Diệu-Pháp-Hoa này
Lòng không ghen hờn
Không mọi phiền-não
Chướng ngại ngăn che
Cũng không buồn rầu
Và cùng mắng nhiếc
Lại không sợ hãi
Dao, gậy đánh đòn
Không bị xua đuổi
An-trụ nơi nhàn
Người trí như thế
Tâm tu điều lành
Hay ở an vui
Như trên ta nói
Công-đức người ấy
Nghìn muôn ức kiếp
Tính đếm thí-dụ
Nói không thể hết.

Lại nữa, này ông Văn-thù Sư-Lợi! Bạc Đại Bồ-Tát về cuối đời sau, khi pháp sắp diệt, nếu có người nào thụ-trì, đọc tụng trong kinh-điển này, mà không đem lòng ghen ghét, dối trá, cũng không khinh chê người học Phật, để tìm xét điều hay dở, của người đó. Dù là Tỷ-khưu, Tỷ-khư-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, người cầu đạo Thanh-văn, cầu ngôi Duyên-Giác hay Bồ-Tát đạo, không được xúc nảo khiến cho họ phải hoài nghi. Nên bảo người đó rằng: "Các ông là người cách đạo rất xa, quyết không thể được Nhất-Thiết Chứng-Trí".

Sở dĩ vì sao? Vì ông là người buông lung nên đối với đạo thì sinh ra lười biếng; lại cũng chẳng nên tranh giành với các pháp đùa cợt; nên đối với hết thảy chúng-sinh khởi ra tư tưởng đại-bi; đối với các đức Như-Lai khởi ra tư-tưởng là bậc Từ-Phụ; đối với bậc đại Bồ-Tát khởi ra tư-tưởng là bậc đại-sư; đối với các bậc đại Bồ-Tát trong mười phương thì trong thâm tâm thường

nên cung kính lễ-bái; đối với tất cả chúng-sinh thì bình-đẳng nói pháp. Vì thuận theo chính pháp nên không nói nhiều, không nói ít, dĩ chí người rất ham nghe pháp ấy cũng không nên vì đó nói nhiều.

Này ông Văn-Thù Sư-Lợi! Vị đại Bồ-Tát đó, về cuối đời sau, khi pháp sắp diệt, nếu có người thành-tựu pháp An-lạc hạnh thứ ba ấy, khi nói pháp này không hay bị não loạn. Được bạn đồng học tốt cùng đọc tụng kinh này, cũng được đại chúng thường đến nghe lãnh; nghe rồi giữ được, giữ rồi hay tụng, tụng rồi hay nói, nói rồi hay chép; hoặc bảo người chép, cúng-dàng quyển kinh, cung-kính, tôn-trọng khen ngợi.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Nếu muốn nói kinh này
Nên bỏ hờn, mạn, ghét
Tâm ninh hót, đối trá
Thường tu hạnh chất thực.
Không khinh rẻ người khác
Với pháp không bốn cợt

**Khiến người không nghi hối
Nói người không thành Phật
Là Phật-tử nói pháp
Thường nhu-hoà nhẫn chịu
Từ-bi với tất cả
Tâm không sinh biếng lười.
Bồ-Tát khắp mười phương
Thương chúng nên hành đạo
Nên sinh lòng cung-kính.
Đó là đại-sư ta
Đối với Phật Thế-Tôn
Sinh tưởng cha vô-thượng
Phá diệt tâm kiêu nhon
Nói pháp không chương ngại.
Pháp thứ ba như thế
Trí-giả nên giữ gìn
Một lòng An-lạc hạnh
Được vô lượng người kính.**

**Lại nữa, này ông Văn-Thù Sư-Lợi! Vị đại
Bồ-Tát về cuối đời sau, khi pháp sắp diệt nếu có
người nào trì kinh Pháp-Hoa này, dù ở trong
hàng tại-gia hay xuất-gia sinh lòng đại-từ, đối với**

người chẳng phải ở trong hàng Bồ-Tát mà sinh lòng đại-bi. Nên nghĩ thế này: "Những người như thế sẽ làm mất lợi-ích lớn". Đức Như-Lai tùy nghi phương-tiện nói pháp mà không nghe, không biết, không hay, không hỏi, không tin, không hiểu. Tuy người ấy không hỏi, không tin, không hiểu kinh này, nhưng khi ta được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, ta cũng tùy theo người ấy ở chỗ nào, mà dùng sức thần-thông, sức trí-tuệ dẫn dắt cho được ở trong pháp này.

Này ông Văn-Thù Sư-Lợi! Vị đại Bồ-Tát đó, sau khi Như-Lai diệt-độ, nếu có người thành-tựu được pháp thứ tư này, thì nói pháp đó không có lỗi lầm. Thường vì các vị Tỷ-khưu, Tỷ-khư-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, quốc vương, vương-tử, quan đại-thần, nhân-dân, Bà-la-môn, Cư-sĩ... cúng-dàng, cung-kính, tôn-trọng, khen-ngợi, chư thiên trên hư-không vì muốn nghe pháp cũng thường theo hầu. Nếu ở nơi xóm làng, thành ấp, trong rừng vắng vẻ, mà có người muốn lại gần

hỏi ấy, thì suốt ngày đêm các hàng chư thiên thường vì việc pháp mà hộ vệ cho, và hay khiến cho người nghe đều được yên vui.

Sở dĩ vì sao? Vì kinh này được hết thủy chư Phật đời quá-khứ, đời hiện-tại và đời vị-lai dùng sức thần-thông ủng-hộ.

Này ông Văn-Thù Sư-Lợi! Kinh-Pháp-Hoa này, ở trong vô lượng các nước, nhân đến danh tự còn không có thể được nghe, huống chi được thấy để thụ-trì đọc tụng đó ư?

Này ông Văn-Thù Sư-Lợi! "Ví như vua Chuyển-luân Thánh-vương có thế lực mạnh mẽ, muốn đem thế-lực ấy đi chinh phục các nước, mà các vua nước nhỏ không theo mệnh lệnh. Bấy giờ vua Chuyển-luân đem các binh-chúng đi đánh dẹp. Nhà vua thấy quân-sĩ lập được chiến công, thời rất vui mừng, tùy theo công trạng từng người mà ban thưởng. Hoặc ban cho ruộng vườn, nhà cửa, xóm làng, thành ấp; hoặc ban cho y-phục,

cùng những đồ nghiêm thân; hoặc ban cho các thứ vàng, bạc, châu báu, ngọc lưu-ly, xà-cừ, mã-nã, san-hô, hổ-phách, voi-ngựa, xe, cáng, tôi tớ, nhân dân, duy có viên ngọc minh-châu ở trong búi tóc không đem ra cho".

Tại vì sao? Vì đặc biệt trên đỉnh đầu nhà vua có viên ngọc này, nếu đem cho đi thì cả họ hàng nhà vua tất phải kinh ngạc.

Này ông Văn-Thù Sư-Lợi ! "Đức Như-Lai cũng lại như thế, dùng sức thuyết-định, trí-tuệ, được các cõi pháp; là vua trong ba cõi mà các ma-vương không chịu theo, thì các tướng hiền thánh của Như-Lai, cùng với ma-vương đánh nhau, nếu ai lập được chiến công thì tâm họ cũng vui mừng. Ở trong hàng tứ chúng nói ra các kinh khiến cho tâm họ thoải mái, rồi ban cho pháp thuyết-định, giải-thoát, vô-lậu, căn lực; và lại ban cho cả thành Niết-bàn, nói rằng đã được diệt-độ, để dẫn dắt lòng họ khiến cho đều được an vui, mà không vì chúng nói kinh Pháp-Hoa".

Này ông Văn-Thù Sư-Lợi! "Nhu vua Chuyển-Luân thấy các binh sĩ có chiến-công lớn, tâm rất vui mừng thì lấy viên ngọc khó tin này để mãi ở trong búi tóc, không hề cho ai, mà nay lại đem ra cho. Đức Như-Lai cũng lại như thế, làm vị Đại Pháp-Vương trong ba cõi, đem diệu-pháp giáo-hoá cho hết thấy chúng-sinh, thấy quân tướng hiền thánh cùng với ma ngũ-ấm, ma phiền-não, và ma chết đánh nhau, có công huân lớn, diệt hết ba độc, ra khỏi ba cõi, phá tan lưới ma, đức Như-Lai khi ấy cũng rất vui mừng nói kinh Pháp-Hoa này, hay khiến cho chúng-sinh đến chỗ Nhất-thiết-trí, mà hết thấy cõi đời nhiều người oán ghét khó tin, kinh này trước kia từng nói mà nay nói đó".

Này ông Văn-Thù Sư-Lợi! "Kinh Pháp Hoa này là lời nói bậc nhất của các Như-Lai, ở trong các lời nói rất là sâu xa, mà cuối cùng đem ban cho. Như vua Chuyển-luân có sức mạnh giữ mãi viên ngọc Minh-châu, nay mới đem cho".

Này ông Văn-Thù Sư-Lợi! "Kinh Pháp-Hoa này là tạng pháp bí-mật của chư Phật, Như-Lai, đối với trong các kinh là hơn hết tất cả, bao đêm trường gìn giữ không hề tuyên nói, mãi đến ngày nay mới diễn nói cho các ông nghe".

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Thường làm hạnh nhẫn-nhục

Vì thương xót hết thảy

Mới hay diễn nói ra

Phật khen ngợi kinh này

Về đời mạt rôt sau

Ai thụ-trì kinh này

Dù tại-gia, xuất-gia

Và chẳng phải Bồ-Tát.

Nên sinh lòng Từ-bi

Thương bọn đó chẳng nghe

Chẳng tin theo kinh này

Tức là mất lợi lớn

Khi ta được thành Phật

Dùng hết mọi phương-tiện

Vì chúng nói pháp này
Khiến an-trụ trong ấy.
Ví như vua Chuyển-luân
Có thể lực mạnh mẽ
Quân lính có chiến-công
Ban thưởng cho các vật:
Voi, ngựa và xe, cang
Những đồ trang sức mình
Cùng ruộng vườn, nhà cửa
Các thành, ấp, xóm làng.
Hoặc ban cho y-phục
Các thứ ngọc, châu-báu
Cùng tôi tớ, tiền tài
Hoan-hỷ ban tặng cho.
Nếu có người mạnh mẽ
Hay làm việc khó làm
Vua cỡi trong búi tóc.
Lấy ngọc châu ban cho.
Đức Như-Lai cũng vậy
Làm vua trong các pháp
Có sức nhẫn-nhục lớn
Và tặng báu trí-tuệ
Đem lòng đại từ-bi

Theo đúng pháp dạy đời
Thấy hết thấy mọi người
Phải chịu mọi khổ não.
Muốn cầu cho giải-thoát
Phải chiến với các ma
Vì những chúng-sinh ấy
Mà diễn nói các pháp.
Dùng sức phương tiện-lớn
Nói ra các kinh này
Khi đã biết chúng-sinh
Được các tuệ lực ấy
Cuối cùng mới diễn nói
Kinh Diệu-Pháp Hoa này
Như vua cỡi búi tóc
Lấy ngọc châu đem cho
Kinh này là tối tôn
Trong các kinh hơn hết.
Ta thường gìn giữ mãi
Chưa hề bảo cho ai
Nay mới chính phải thời
Vì các ông mà nói
Sau khi ta diệt-độ
Những người cầu Phật đạo.

Muốn được hưởng an lành
Phải diễn nói kinh này
Và phải nên thân-cận
Lấy bốn pháp như thế
Người đọc tụng kinh này
Thường không lo phiền-não
Lại không bị ốm đau
Nhan sắc trắng, tươi đẹp.
Không sinh chốn nghèo nàn
Nơi xấu xa, hèn hạ
Chúng-sinh thường muốn thấy
Như mên bạc thánh hiền.
Các đồng tử-cõi trời
Dùng làm người hầu hạ
Dao, gậy không tới mình
Thuốc độc không hại nổi.
Nếu có người mắng nhiếc
Thì miệng ngậm lại ngay
Đi dạo chơi không sợ
Như là Sư-tử-vương.
Trí-tuệ rất sáng suốt
Chiếu khắp như mặt trời.
Nếu trong giấc chiêm-bao

Chỉ thấy những việc tốt
Thấy các đức Như-Lai
Ngồi trên toà Sư-tử
Và các chúng Tỷ-khưu
Vây quanh nghe nói pháp.
Lại thấy các long, thần
A-tu-la hết thấy...
Số nhiều như hàng sa
Đều chấp tay cung-kính
Tự thấy nơi thân mình
Mà vì chúng nói pháp.
Lại thấy các đức Phật.
Thân tướng sắc vàng ròng
Phóng vô lượng hào-quang
Chiếu khắp hết tất cả.
Dùng giọng tiếng phạm-âm
Diễn nói các diệu pháp
Phật vì hàng tứ chúng
Nói diệu pháp cao-siêu
Trong đó thấy thân mình
Chấp tay khen ngợi Phật
Nghe pháp rất vui mừng
Mà cúng-dàng chư Phật.

Được pháp Đà-La-Ni
Chứng ngôi Bất-thoái-trí
Phật biết tâm người này
Vào sâu trong Phật đạo
Liên vì thụ-ký cho
Thành ngôi tối Chính-giác.
Thiện-nam-tử các ông!
Ở về đời sau đây
Được thành vô-lượng trí
Và đạo lớn của Phật.
Cõi nước sạch trang-nghiêm
Rộng lớn không cùng tận
Cũng có hàng tứ chúng
Chấp tay nghe chính pháp.
Lại thấy tự thân mình
Ở trong rừng núi vắng
Tụ tập các pháp lành
Chứng các pháp thực tướng.
Vào sâu trong thuyền-định
Thấy chư Phật mười phương
Chư Phật thân sắc vàng
Trăm phúc tướng trang-nghiêm
Nghe pháp vì người nói

Thường mộng thấy điềm lành
Lại mộng làm quốc-vương
Bỏ cung-điện, họ hàng
Năm món vui tột bậc
Đi đến chốn đạo-tràng
Ở dưới cây Bồ-Đề
Ngồi trên toà sư-tử
Cầu đạo quá bảy ngày
Được trí-tuệ của Phật.
Thành đạo vô-thượng rồi
Bắt đầu chuyển xe pháp
Vì bốn chúng nói pháp
Trải nghìn muôn ức kiếp.
Nói diệu pháp vô-lậu
Độ vô-lượng chúng-sinh
Sau mới vào Niết-bàn
Như đèn tắt khói hết.
Nếu trong đời ác sau
Nói pháp đệ nhất này
Người đó được lợi lớn
Các công-đức như trên.

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "TÔNG-ĐỊA DŨNG-XUẤT" THỨ MƯỜI LĂM

Khi ấy, các vị đại Bồ-Tát từ cõi nước phương khác đi đến, nhiều hơn số cát của tám sông Hằng; ở trong đại-chúng đứng dậy, chấp tay làm lễ mà bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Nếu sau khi Phật diệt độ chúng con xin ở cõi Sa-Bà này chăm siêng-tỉnh-tiến, hộ-trì, đọc tụng, viết chép, cúng-dàng kinh này, và sẽ ở ngay cõi ấy diễn nói rộng ra".

Bấy giờ đức Phật bảo các vị đại Bồ-Tát rằng: "Các Thiện-nam-tử hãy thôi đi! Không cần các ông phải hộ-trì kinh này. Sở dĩ vì sao? Vì cõi Sa-Bà của ta đây, đã tự có sáu muôn hằng hà sa... vị đại Bồ-Tát, mà mỗi vị Bồ-Tát đều có sáu muôn hằng hà sa quyến-thuộc. Những người đó, sau khi

ta diệt độ, có thể hộ-trì, đọc tụng, diễn nói kinh này rộng ra".

Khi đức Phật nói như thế, thì ba nghìn đại thiên quốc-độ và cõi Sa-Bà trái đất đều rung nứt; mà trong cõi ấy, có vô-lượng nghìn muôn ức vị đại Bồ-Tát đồng thời hiện ra. Các vị Bồ-Tát đó, thân đều sắc vàng, đầy đủ ba mươi hai tướng đẹp, và có vô-lượng ánh sáng, trước đây đều ở dưới cõi Sa-Bà này. Cõi này ở trong hư-không; các vị Bồ-Tát ấy, được nghe âm thanh của Phật Thích-ca Mâu-Ni nói ra, thời từ dưới đất hiện thân đi đến. Mỗi vị Bồ-Tát đều là người dẫn đầu trong đại-chúng, và đều đem theo sáu vạn hàng hà sa quyến-thuộc, huống chỉ có vị đem theo năm vạn, bốn vạn, ba vạn, hai vạn, một vạn, hàng hà sa... quyến-thuộc; huống lại có vị đem theo một hàng hà sa, nửa hàng hà sa, một phần bốn hàng hà sa, cho đến một phần nghìn muôn ức na-do-tha, huống lại có vị đem theo nghìn muôn ức na-do-tha quyến-thuộc; huống lại đem theo nghìn vạn,

trăm vạn cho đến một vạn; hướng lại đem theo một nghìn, một trăm, cho đến một chục; hướng lại đem theo năm người, bốn người, ba người, hai người, một người đệ-tử; hướng lại có vị chỉ đi một mình, ưa làm hạnh viễn-ly, số đông nhiều vô-lượng vô-biên như thế, không thể tính đếm thí-dụ mà có thể biết được.

Các vị Bồ-Tát này từ đất hiện ra rồi, đều đi đến chốn tháp đẹp làm bằng bảy báu ở trên hư-không, làm lễ đức Đa-Bảo Như-Lai và đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni. Khi đến rồi, hướng về hai đức Thế-Tôn đập đầu kính lễ dưới chân, và đến chốn các đức Phật ngồi trên toà sư-tử ở dưới cây báu, cũng đều làm lễ rồi nhiễu về bên hữu ba vòng, chắp tay cung-kính, các Bồ-Tát đó ai nấy dùng hết thấy các pháp khen ngợi mà khen ngợi chư Phật, rồi đứng về một bên, hân hoan chiêm ngưỡng hai đức Thế-Tôn. Các vị đại Bồ-Tát ấy, từ khi mới hiện lên, đã dùng hết thấy các pháp khen ngợi của các Bồ-Tát, để tán dương đức Phật. Cứ như thế trải qua thời gian năm mươi tiểu-kiếp.

Khi ấy đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni lặng lẽ ngồi yên, và các hàng bốn chúng cũng đều lặng lẽ năm mươi tiểu-kiếp. Vì nhờ thần-lực của Phật khiến các đại-chúng tựa như khoảng nửa ngày. Hàng tứ chúng khi ấy cũng nhờ sức thần của Phật, thấy các Bồ-Tát đầy cả vô-lượng trăm nghìn muôn ức cõi nước hư-không.

Bấy giờ ở trong hàng Bồ-Tát có bốn vị đạo-sư: Vị thứ nhất tên là Thượng-Hạnh, vị thứ hai tên là Vô-Biên-Hạnh, vị thứ ba tên là Tịnh-Hạnh, vị thứ tư tên là An-lập-Hạnh. Bốn vị này là bậc thượng thủ làm thầy xướng đạo trong bốn chúng. Ở trước đại-chúng bốn vị đều chấp tay nhìn đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni mà hỏi thăm rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Ngài có được ít bệnh, ít náo, và yên vui chăng? Những người nên độ ấy, họ thụ giáo có dễ dàng chăng? Không làm cho đức Thế-Tôn mỗi mệt chăng?"

Bấy giờ bốn vị đại Bồ-Tát dùng kệ bạch rằng:

Thế-Tôn được an vui
Ít bệnh, ít phiền-não?
Dễ giáo-hoá chúng-sinh
Được khoẻ không mỗi mệt?
Vả lại, các chúng-sinh
Thụ giáo dễ-dàng chăng?
Không làm cho Thế-Tôn
Sinh ra mỗi mệt chăng?

Khi ấy đức Thế-Tôn ở trong đại-chúng Bồ-Tát nói rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Các Thiện-nam-tử! Như-Lai được yên vui ít bệnh, ít não, những chúng-sinh đó khả dĩ hoá-độ dễ dàng không có chi là mỗi mệt. Sở dĩ những chúng-sinh ấy, từ bao đời tới nay, thường theo lời dạy dỗ của ta, và cũng ở chốn các đức Phật đời quá-khứ cung-kính tôn-trọng, trông mọi căn lành. Những chúng-sinh này, mới trông thấy thân ta, hay nghe thấy ta nói pháp thì đều tin theo ngay, thể nhập vào trí-tuệ của Như-Lai, chỉ trừ những người trước kia tu-tập học pháp Tiểu-thừa. Những

người như thế, ta nay cũng cho được nghe kinh này, và được vào trí-tuệ của Phật".

Bấy giờ các vị đại Bồ-Tát nói bài kệ rằng:
Thật quý hoá thay!
Đức Đại Thế-Tôn
Các hàng chúng-sinh
Hoá-độ được dễ.
Hay hỏi chư Phật
Trí-tuệ sâu xa
Nghe rồi tin theo
Chúng con tùy-hỉ.

Liên đó đức Thế-Tôn ngợi khen các vị thượng thủ đại Bồ-Tát: "Quý hoá thay! Quý hoá thay! Thiện-nam-tử các ông đối với Như-Lai lại hay phát tâm tùy-hỉ".

Bấy giờ Bồ-Tát Di-Lặc và tám nghìn hằng hà sa chúng Bồ-Tát đều tự nghĩ rằng: "Chúng ta từ xưa tới nay chưa thấy, chưa nghe các vị đại Bồ-Tát ấy, do từ nơi đất hiện lên, trụ ở trước đức Thế-Tôn, chấp tay cúng-dàng, thăm hỏi đức Như-Lai".

Khi ấy Bồ-Tát Di-Lặc biết rõ tâm suy nghĩ của tám nghìn hằng hà sa Bồ-Tát... và muốn giải quyết nỗi nghi của mình. liền chấp tay hướng về đức Phật dùng kệ hỏi rằng:

Vô-lượng nghìn muôn ức
Các Bồ-Tát đại-chúng
Từ xưa chưa từng thấy
Xin Thế-Tôn dạy cho
Do từ nơi nào đến?
Và hợp vị duyên gì?
Thân lớn, thần-thông lớn
Trí-tuệ khó nghĩ bàn
Chí niệm rất kiên-cố
Có sức nhẫn-nhục lớn
Chúng-sinh muốn thấy mãi
Do từ đâu mà lại?
Mỗi một vị Bồ-Tát
Đều đem theo họ hàng
Số đông không lường được
Như cát của sông Hằng.
Hoặc có đại Bồ-Tát
Đem sáu vạn hằng sa

**Đại-chúng nhiều như thế
Một lòng cầu Phật đạo.
Những bậc đại-sư ấy
Đem sáu vạn hằng sa
Đều đến cúng-dàng Phật
Và hộ-trì kinh này.
Đem năm vạn hằng sa
Số nhiều hơn thế nữa.
Bốn vạn, và ba vạn
Hai vạn, đến một vạn
Một nghìn, đến một trăm
Nhấn đến một hằng sa
Một nửa, ba, bốn, phần
Một phần trong muôn ức
Nghìn vạn na-do-tha
Muôn ức các đệ-tử
Cho đến một nửa ức
Số đó lại hơn trên
Trăm vạn, đến một vạn
Một nghìn và một trăm
Năm mươi cùng một chục
Nhấn đến ba, hai, một
Độc thân không họ-hàng**

Ưa riêng mình nơi vắng
Đều đi đến chốn Phật
Số này lại hơn trên
Các đại-chúng như thế
Nếu người dùng thẻ đếm
Nhiều hơn kiếp hằng sa
Còn không thể biết hết
Các vị uy-đức lớn
Bồ-Tát chúng tinh-tiến
Ai vì đó nói pháp
Giáo-hoá mà thành-tựu?
Do ai mới phát tâm
Tán dương Phật pháp nào?
Tu-trì khen kinh nào?
Tu-tập Phật đạo nào?
Các vị Bồ-Tát đó
Trí lực lớn thân-thông
Bốn phương đất nứt rạn
Trong đó đều hiện ra
Thế-Tôn! Con xưa nay
Chưa từng thấy việc đó.
Xin Ngài nói nguyên do
Danh hiệu của nước ấy

Con thường dạo các nước
Chưa từng thấy chúng đây
Con ở trong chúng đây
Không một ai quen biết
Bỗng nhiên từ đất hiện
Xin nói nguyên-nhân ấy?
Nay trong đại hội này
Vô-lượng trăm nghìn ức
Các vị Bồ-Tát đây...
Đều muốn biết việc ấy
Các chúng Bồ-Tát đây
Gốc ngọn và nguyên-nhân
Thế-Tôn đức vô-lượng
Xin quyết mọi nghi ngờ.

Bấy giờ những đức Phật do đức Thích-Ca
Mâu-Ni phân thân ra, từ vô-lượng nghìn muôn ức
quốc-độ ở phương khác đến, ngồi kết-già-phu
(xếp bằng) trên toà Sư-tử, dưới các cây báu ở tám
phương. Thị-giả của đức Phật ấy ai nấy đều thấy
đại-chúng Bồ-Tát ở khắp bốn phương coi tam
thiên đại thiên thế-giới từ nơi đất hiện ra, trụ ở

trên không, đều bạch đức Phật ấy rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Vô-lượng vô-biên a-tăng kỳ đại-chúng Bồ-Tát đây, từ nơi nào đến?".

Khi ấy các đức Phật bảo các thị-giả rằng: "Thiện-nam-tử! Các ông hãy đợi chốc lát, có vị đại Bồ-Tát tên là Di-Lặc; đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, đã thụ-ký cho sau này sẽ thành Phật, đã hỏi việc ấy rồi, nay đức Thế-Tôn sắp giải đáp, các ông sẽ nhân đấy mà tự-nhiên được nghe".

Bấy giờ đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni bảo Bồ-Tát Di-Lặc rằng: "Hay lắm! Phải lắm! Ông A-Dật-Đa! Mới có thể hỏi đức Phật việc lớn như thế. Các ông đều nên một lòng mặc áo giáp tinh-tiến, phát ý kiên-cố. Nay Như-Lai muốn hiển bày tuyên rõ sức trí-tuệ thần-thông tự-tại của chư Phật, sức sư-tử nhanh nhẹn của chư Phật, sức uy-thế mạnh lớn của chư Phật".

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên liền nói kệ rằng:

Muốn ta nói việc ấy
Phải một lòng tinh-tiến
Chớ nên có nghi ngờ
Trí Phật rộng khôn lường
Ông nay gắng sức tin
Trụ trong nơi nhần thiện
Chỗ pháp xưa chưa nghe
Nay sẽ đều được nghe.
Nay ta an ủi ông
Đừng mang lòng nghi, sợ
Phật nói rất chân thực.
Trí-tuệ khó nghĩ bàn
Phật đặc pháp bậc nhất
Rất sâu khó phân biệt
Như thế nay sẽ nói
Các ông một lòng nghe.

Khi ấy đức Thế-Tôn nói kệ đó rồi, bảo Bồ-Tát Di-Lặc rằng: "Ông A-Dật-Đa! Nay ta ở trong đại-chúng đây, tuyên bảo các ông. Các vị đại Bồ-Tát ấy vô-lượng vô số a-tăng-kỳ từ nơi đất hiện ra mà xưa nay các ông chưa từng thấy. Ta ở cõi Sa-Bà này, khi được đạo vô-thượng Chính-đẳng

Chính-giác rồi, giáo-hoá và chỉ dẫn cho các Bồ-Tát này, điều phục nơi tâm, khiến cho phát khởi đạo ý. Các Bồ-Tát đây, đều ở dưới cõi Sa-Bà. Cõi đó trụ ở trong hư-không. Đối với các kinh-diễn đều đọc tụng lâu thông, suy nghĩ phân minh, nhớ niệm chân chính.

Ông A-Dật-Đa! Các thiện-nam-tử ấy... không ưa ở trong chúng có nhiều người nói năng, thường ưa ở nơi vắng vẻ, siêng làm tinh-tiến, chưa từng ngừng nghỉ; cũng không nương vào cõi trời, cõi người mà ở, thường ưa trí-tuệ sâu xa, không có chướng ngại, cũng thường ưa ở nơi Phật pháp, một lòng tinh-tiến cầu trí-tuệ cao siêu".

Bấy giờ đức Thế-Tôn môn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Ông Di-Lặc nên biết!

Các đại Bồ-Tát ấy

Từ vô số kiếp nay

Tu-tập trí-tuệ Phật

Đều do ta dạy dỗ

Khiến phát tâm đạo lớn

Đó đều là con ta
Nương vào thế-giới này
Thường làm hạnh nhân-nhục
Chỉ ưa nơi thanh vắng
Xa huyên náo chúng đông
Không thích nói năng nhiều
Những người đệ-tử ấy
Học đạo pháp của ta
Ngày đêm thường tinh-tiến
Vì mong cầu Phật đạo
Ở trong cõi Sa-Bà
Trụ không trung phương dưới
Chí niệm sức kiên-cố
Thường siêng cầu trí-tuệ
Nói hết thấy pháp màu
Nơi tâm không sợ sệt
Ta ở thành Già-gia
Ngồi dưới cây Bồ-đề
Được thành ngôi Chính-giác
Chuyển pháp-luân vô-thượng
Rồi mới dạy dỗ cho
Khi mới phát đạo tâm
Nay ở ngôi bất-thoái.

**Đều sẽ được thành Phật
Nay ta sẽ nói thực
Các ông một lòng tin
Ta từ xa xưa lại
Giáo-hoá các chúng đây.**

Bấy giờ đại Bồ-Tát Di-Lặc và vô-số các Bồ-Tát... Trong tâm sinh ra nghi ngờ lấy làm lạ chưa từng có, liền tự nghĩ rằng: "Không hiểu tại sao trong thời gian ngắn mà đức Thế-Tôn có thể giáo-hoá được vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ các đại Bồ-Tát như thế, lại khiến cho trụ vào đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác".

**Liên bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn !
Đức Như-Lai khi còn làm Thái-tử, rời khỏi cung-điện họ Thích, ngôi nơi đạo-tràng cách thành Già-gia chẳng bao xa được thành ngôi vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác; từ đó tới nay mới hơn bốn mươi năm, trong thời gian ngắn ấy, mà sao đức Thế-Tôn làm được Phật sự lớn, hay là nhờ thế-lực của Phật? Hoặc do công đức của Phật**

giáo-hoá cho vô-lượng chúng đại Bồ-Tát ấy, mới được thành đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác như thế.

"Bạch đức Thế-Tôn! Các vị đại Bồ-Tát ấy, giả sử có người ở trong nghìn muôn ức kiếp, đếm cũng không thể hết, và cũng không thể đến được bờ bến. Các vị ấy từ xa xưa đến nay, đã từng ở chốn vô-lượng vô-biên chư Phật, trông mọi căn lành, thường tu phạm hạnh, thành-tựu Bồ-Tát đạo".

"Bạch đức Thế-Tôn! Những việc như thế người đời rất khó tin. Ví như có người sắc đẹp tóc đen, mới hai mươi lăm tuổi, chỉ vào người trăm tuổi bảo là con ta; người trăm tuổi kia cũng chỉ vào người thiếu-niên nói là cha ta, sinh dục ra ta; việc ấy thật khó tin lắm. Đức Phật cũng vậy, từ khi Ngài đắc đạo tới nay thật chưa bao lâu mà những đại-chúng Bồ-Tát... nơi đây, đã từ vô-lượng nghìn muôn ức kiếp, vì cầu Phật đạo, siêng làm tinh-tiến, khéo hay ra vào, ở hàng vô-lượng

trăm nghìn muôn ức tam-muội được thần-thông lớn tu phạm hạnh lâu, khéo hay lần lượt tập mọi pháp lành, vấn đáp tài tình, là ngọc báu trong hàng người, hết thấy trong thế-gian, rất là hiếm có.

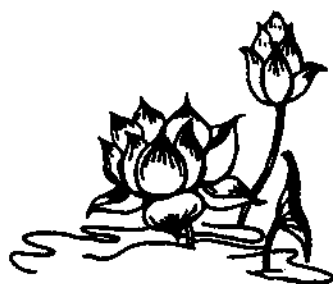
"Ngày nay Thế-Tôn nói: Khi Ngài mới được Phật đạo, ban đầu đã khiến họ phát tâm, giáo-hoá chỉ dẫn cho họ hướng về đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Đức Thế-Tôn thành Phật chưa bao lâu mà đã làm được việc công-đức lớn như thế. Chúng con tuy tin theo lời Phật tuy nghi thông suốt, nhưng con sợ rằng, sau khi đức Phật diệt-độ các Bồ-Tát mới phát tâm, nếu nghe thấy lời nói đó, hoặc giả không tin theo, mà khởi ra nhân-duyên tội nghiệp phá pháp. Kính xin đức Thế-Tôn giải rõ nỗi nghi ngờ cho chúng con, và các thiện-nam thiện-nữ đời sau, khi nghe nói việc này cũng không sinh nghi ngờ".

Khi ấy Bồ-Tát Di-Lặc muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Phật xưa dòng họ Thích
Xuất-gia gần Già-gia
Ngồi nơi cây Bồ-đề
Tới nay chưa bao lâu
Mà các Phật-tử đây
Số nhiều không lường được
Hành Phật đạo đã lâu
Trụ ở sức thần-thông
Hay học đạo Bồ-Tát
Chẳng nhiệm pháp cõi đời
Như hoa sen ở nước
Từ nơi đất mọc ra
Đều khởi tâm cung-kính
Đứng ở trước Thế-Tôn
Việc ấy khó nghĩ bàn
Làm sao mà tin được?
Phật đắc đạo rất gần
Chỗ thành-tựu bao la
Xin vì trừ nổi ngờ.
Nói phân biệt như thực
Ví như người trẻ mạnh
Tuổi mới hai mươi lăm
Bảo người trăm tuổi con

Tóc bạc, và mặt nhăn
Ta sinh ra bọn chúng
Con cũng nói là cha
Cha trẻ mà con già
Người đời tin sao được
Đức Thế-Tôn cũng thế
Đắc đạo nay rất gần
Các hàng Bồ-Tát đây
Chí bền không khiếp nhược
Từ vô-lượng kiếp nay
Thực hành Bồ-Tát đạo
Gạn hỏi, đáp tài tình
Trong lòng không sợ sệt
Tâm nhẫn-nhục quyết-định
Có uy-đức đoan-chính
Được Phật mười phương khen
Khéo hay nói phân biệt
Không ưa nơi nhiều người
Thường ham ngồi thuyền-định
Vì muốn cầu Phật đạo
Trụ phương dưới, không trung
Chúng con theo Phật nghe
Việc ấy không nghi ngờ

**Xin Phật vì đời sau
Diễn nói cho hiểu rõ.
Nếu ai dối kinh này
Nghĩ ngờ chẳng tin theo
Phải sa nơi đường ác
Nay xin vì nói rõ.
Vô-lượng Bồ-Tát đây
Làm sao thời gian ngắn
Dạy dỗ cho phát tâm
Trụ vào ngôi Bất-thoái?**



KINH DIỆU-PHÁP LIÊN-HOA

PHẨM "NHƯ - LAI THỌ - LƯỢNG" THỨ MƯỜI SÁU

**Khi bấy giờ Phật bảo các vị Bồ-Tát và hết
thầy đại-chúng rằng: "Các thiện-nam-tử! Các
ông nên tin hiểu lời nói chắc thực của Như-Lai"?.
Lại bảo đại-chúng rằng" Các ông nên tin hiểu lời
nói chắc thực của Như-Lai". Lại bảo các đại-
chúng rằng: "Các ông nên tin hiểu lời nói chắc
thực của Như-Lai".**

**Khi ấy Bồ-Tát Di-Lặc đứng đầu trong đại-
chúng, chấp tay cung-kính bạch Phật rằng:
"Bạch đức Thế-Tôn! Cúi mong Ngài nói cho
chúng con xin tin theo lời Phật dạy". Ba lần bạch
rồi lại nói: "Cúi mong Ngài nói cho, chúng con
xin theo lời Phật dạy".**

**Bấy giờ đức Thế-Tôn biết các Bồ-Tát cầu
thỉnh ba lần chẳng thôi, nên Ngài bảo đại-chúng**

rằng: "Các ông lắng nghe cho rõ! Sức thần-thông bí mật của Như-Lai, hết thảy thế-gian, trời, người, A-tu-la đều cho rằng, nay đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni rời khỏi cung họ Thích, cách thành Già-gia chẳng bao xa, ngôi nơi đạo-tràng, được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Các Thiện-nam tử! Nhưng, thực ra từ khi ta thành Phật tới nay, là vô-lượng vô số trăm nghìn muôn ức na-do-tha kiếp. Ví như năm trăm nghìn muôn ức na-do-tha a-tăng-kỳ, ba nghìn đại-thiên thế-giới, giả-sử có người đem nghiền nát như vi-trần, đi qua phương Đông năm trăm nghìn muôn ức na-do-tha a-tăng-kỳ nước, mới đánh rớt xuống một hạt bụi. Cứ như thế đi qua phương Đông cho đến khi hết số vi trần ấy.

Các thiện-nam-tử ! ý các ông thế nào? Những thế-giới ấy, có thể suy lường tính toán mà biết được chăng?

Bồ-Tát Di-Lặc và hết thảy đại-chúng đều bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Những thế-

giới ấy vô-lượng vô-biên không thể tính đếm mà biết được, cũng không thể lấy tâm lực mà phổ cập được, hết thấy hàng Thanh-văn, Bích-Chi-Phật dùng trí vô-lậu suy nghĩ cũng không thể biết được số hạn đó. Chúng con đang trụ ở ngôi Bất-thoái, đối với sự kiện ấy cũng không thể đạt tới được. Bạch đức Thế-Tôn ! Những thế-giới đó thật nhiều vô-lượng vô-biên".

Bấy giờ Phật bảo các vị Bồ-Tát và tất cả các đại-chúng rằng: "Các Thiện-nam-tử! Nay ta sẽ phân tích rõ ràng bảo cho các ông: Những thế-giới ấy dù có đánh rớt bụi trần, hay không đánh rớt chẳng nữa, đều đem làm thành bụi trần hết, mỗi một hạt bụi là một kiếp, mà từ khi ta thành Phật đến nay còn hơn số bụi đó trăm nghìn muôn ức na-do-tha a-tăng-kỳ kiếp, từ bấy tới nay, ta thường ở cõi Sa-Bà này thuyết pháp giáo-hoá. Cũng ở các cõi khác hàng trăm nghìn muôn ức na-do-tha a-tăng-kỳ nước, để dìu dắt và làm lợi ích cho chúng-sinh".

Các Thiện-nam-tử! Trong thời gian ấy ta nói về đức Phật Nhiên-Đăng... và lại nói đức Phật ấy vào cõi Niết-bàn, như thế đều là dùng phương-tiện để phân biệt.

Các Thiện-nam-tử! "Nếu có chúng-sinh nào, đi đến chốn ta, thì ta dùng mắt Phật xem xét tín... và các căn của người đó linh-lợi hay ngu-độn, rồi tùy theo chỗ nên độ sẽ độ cho, mà nơi nơi tự nói ra danh tự chẳng đồng đều, niên kỷ tùy theo có lớn có nhỏ; và cũng lại hiện ra nói là sẽ vào Niết-bàn. Lại dùng hết thấy các phương-tiện, nói pháp vi-diệu, có thể khiến cho chúng-sinh phát tâm hoan-hỷ".

Các Thiện-nam-tử! Như-Lai thấy các chúng-sinh đức mỏng nghiệp dày, ham ưa pháp Tiểu-thừa, nên vì người đó nói "Từ lúc-niên thiếu đi xuất-gia đến khi được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, nhưng thực ra, từ khi ta thành Phật tới nay lâu xa nhường ấy, chỉ dùng phương-tiện giáo-hoá chúng-sinh, khiến cho được vào Phật đạo, nên nói như thế này:

Các Thiện-nam-tử! "Sở dĩ Như-Lai diễn ra nói kinh-diễn, đều vì muốn độ thoát chúng-sinh. Hoặc nói thân mình, hoặc nói thân người; hoặc chỉ vào thân mình, hoặc chỉ vào thân người; hoặc chỉ vào việc mình, hoặc chỉ vào việc người, những lời nói ra đều chân thực không dối. Vì đức Như-Lai thấy biết tướng của ba cõi đúng như thực, không có sinh tử; dù thoái dù xuất, cũng không ở đời, và vào diệt-độ. Không phải thực, không phải hư, không phải như, không phải dị, không phải giống như ba cõi mà thấy nơi ba cõi. Những việc như thế Như-Lai đều thấy rõ, không chút sai lầm".

Bởi vì các chúng-sinh có "hết thấy tính, hết thấy dục, hết thấy hành, hết thấy nhớ tưởng phân biệt, vì muốn cho chúng-sinh mọi căn-lành nảy nở, nên dùng bao nhiêu nhân-duyên, lời lẽ thí-dụ diễn nói tất cả các pháp, làm các Phật-sự chưa từng tạm ngơi. Như thế là thành Phật tới nay,

thật rất lâu xa. Sống lâu hàng vô-lượng a-tăng-kỳ kiếp, thường-trụ bất diệt".

Các Thiên-nam-tử! "Xưa ta thực hành Bồ-Tát đạo nên được thọ mệnh tới nay vẫn chưa hết, mà lại còn gấp bội số trên. Song, không phải diệt-độ thực, mà ta phương tiện xướng lên ta sẽ vào diệt-độ. Là vì Như-Lai dùng phương-tiện để hoá-độ chúng-sinh".

Vì sao? Nếu Phật ở mãi cõi đời, thì những người phúc-đức ít ỏi, chẳng trông căn lành, nghèo nàn hèn hạ, tham đắm năm dục, sa vào trong lưới nhớ tưởng vọng kiến; nếu thấy đức Như-Lai thường còn chẳng mất liên sinh lòng buồn lung kiêu mạn, mà đem lòng lừa dối biếng, chẳng hay sinh ra tư-tưởng khó gặp gỡ, tâm cung-kính. Vì vậy Như-Lai dùng phương-tiện nói:

"Tỷ-khuru các ông nên biết! Chư Phật ra đời rất khó gặp gỡ". Vì thế những người phúc-đức mỏng manh trải qua hàng vô-lượng trăm

ngàn muôn ức kiếp, hoặc có người thấy Phật, hoặc có người không thấy Phật. Vì những lẽ đó nên ta nói rằng: "Các ông Tỷ-khưu! Đức Như-Lai khó có thể thấy được". Những chúng-sinh đó khi nghe nói như thế, tất họ sẽ sinh ra tư-tưởng khó gặp, mà đem lòng kính mến khát ngưỡng công-đức của Phật, liền trông căn lành. Vì vậy đức Như-Lai tuy chưa thực diệt-độ, mà nói là diệt-độ.

Lại nữa, các Thiện-nam-tử! Giáo pháp của chư Phật Như-Lai đều như thế cả. Vì độ cho chúng-sinh, nên đều là chân thật chẳng dối.

Ví như vị lương-y, trí-tuệ sáng suốt, khéo luyện những phương thuốc hay để chữa các chứng bệnh. Người đó có rất nhiều con, dù mười, hai mươi, cho đến trăm người. Vì có duyên sự ông phải đi đến nước khác. Sau đó các con ông uống phải thuốc độc, khi thuốc ngấm vào phát ra cuồng loạn, vật vã nơi đất.

Khi ấy người cha từ nước khác trở về nhà, các con uống thuốc độc kia hoặc mất bản tâm, hoặc là không mất, xa thấy cha về, đều rất vui mừng, quỳ lạy hỏi han cha về được sự an ổn? "chúng con ngu-si, uống lầm thuốc độc, xin cha cứu chữa cho, và ban cho chúng con mệnh sống".

Người cha nhìn thấy các con khổ não như thế, y theo các phương pháp, kinh nghiệm tìm cỏ thuốc tốt, hương vị thơm ngon, thấy đều đầy đủ, tán nghiền lẫn lộn đưa cho con uống. Bảo các con rằng: "Thuốc này rất hay, hương vị thơm ngon, thấy đều đầy đủ, các con nên uống đi, sẽ khỏi ngay khổ não, hết mọi bệnh hoạn".

Trong số các con, những người không mất bản tâm thấy thuốc đó hay, sắc hương đều tốt, liền lấy uống ngay thì hết mọi bệnh. Còn kẻ bị mất bản tâm, thấy cha trở về tuy cũng vui mừng, mà không chịu uống thuốc.

Vì sao? Vì bị khí độc ngấm vào làm mất bản tâm, nên đối với thuốc này tuy hương vị

thơm ngon mà cho là xấu. Người cha nghĩ rằng: "Những đứa con này thật là đáng thương! Nói bị trúng độc, tâm đều điên-đảo, tuy trông thấy ta nó mừng, cầu xin cứu chữa, thuốc tốt như thế mà không chịu uống. Ta nay nên dùng phương-tiện khiến cho nó uống thuốc này. Nghĩ như thế rồi, liền bảo chúng rằng: "Các con nên biết! Ta nay già yếu, giờ chết đã đến, thuốc hay tốt ấy, nay ta để đây, người nên lấy mà uống, đừng lo rằng không khỏi bệnh". Bảo như thế rồi, lại đi đến nước khác, sai sứ về báo tin: "Cha người đã chết".

Khi ấy các con nghe tin cha chết, lòng rất lo buồn, mà nghĩ thế này: "Nếu cha ta còn thì đem lòng lành thương chúng ta, hay cứu chữa cho ta. Ngày nay bỏ ta đi xa, chết ở nước khác". Lại tự nghĩ rằng: "Ta nay côi cút, không chỗ nương nhờ, lòng thương bi-cảm, tâm bèn tỉnh ngộ". Mới biết thuốc đó hương vị thơm ngon, liền lấy uống ngay, bệnh độc đều khỏi. Người cha nghe tin các

con đã được lành mạnh, liền trở về nhà, khiến cho các con đều thấy.

Các Thiện-nam-tử ! ý các ông nghĩ sao? Và lại có ai có thể kết tội vị lương-y đó là dối trá được chăng?

Bạch đức Thế-Tôn, không thể được.

Đức Phật bảo: Ta cũng giống thế. Ta từ thành Phật tới nay là vô-lượng vô-biên trăm nghìn muôn ức na-do-tha a-tăng-kỳ kiếp, vì các chúng-sinh nên phải dùng sức phương-tiện, nói là diệt-độ, như vậy cũng không ai có thể như pháp nói ta có lỗi hư-vọng

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Ta thành Phật tới nay
Trải qua bao kiếp số
Vô-lượng trăm nghìn muôn
Ức A-tăng-kỳ năm
Thường nói pháp giáo-hoá
Vô-số ức chúng-sinh

Khiến vào nơi Phật đạo.
Đến nay vô-lượng kiếp
Vì độ các chúng-sinh
Phương-tiện hiện Niết-bàn
Mà thật không diệt-độ
Thường ở đây nói pháp
Ta thường ở nơi đây
Dùng các thần-thông lực
Khiến chúng-sinh điên-đảo
Tuy gần mà không thấy.
Chúng thấy ta diệt-độ
Rộn cùng-dàng Xá-Lợi
Đều đem lòng kính mến
Mà sinh tâm khát-ngưỡng
Chúng-sinh đã tin theo
Ý ngay thẳng dịu-dàng
Một lòng mong thấy Phật
Chẳng tiếc thân mệnh mình.
Giờ ta cùng chúng Tăng
Đều ở núi Linh-Thứ.
Lúc ta bảo chúng-sinh
Thường ở đây không diệt
Vì dùng sức phương-tiện

Hiện có diệt không diệt.
Nước khác có chúng-sinh
Tin ưa cung-kính ấy
Ta ở trong cõi kia
Vì nói pháp vô-thượng
Các ông không nghe đây
Những bảo ta diệt-độ
Ta thấy các chúng sinh
Sa lầy nơi khổ não
Vì thế chẳng hiện thân
Khiến họ sinh khát-ngưỡng
Nhân lòng chúng mến ưa
Mới hiện vì nói pháp
Sức thần-thông dường ấy
Ở kiếp A-tăng-kỳ
Thường ở núi Linh-Thứ
Và những trụ xứ khác.
Chúng-sinh thấy kiếp tận
Khi bị lửa lớn thiêu
Cõi ta đây yên ổn
Thường đầy dẫy trời, người
Các vườn, rừng, lầu gác
Hết thấy báu trang-nghiêm.

Cây báu nhiều hoa, quả
Nơi chúng-sinh vui chơi
Chư thiên đánh trống trời
Thường làm các trò vui
Rải hoa mạn-đà-la
Cúng Phật và đại-chúng
Cõi tịnh ta chẳng hư
Mà chúng thấy chấy hết
Lo sợ các khổ não
Như thế tràn đầy khắp
Những chúng-sinh tội ấy
Vì nghiệp ác nhân-duyên
Quá A-tăng-kỳ kiếp
Chẳng nghe tên Tam-Bảo.
Những người tu công-đức
Dịu-dàng ngay thẳng ấy
Thì đều thấy thân ta
Ở cõi này nói pháp.
Hoặc khi vì chúng đây
Nói Phật thọ vô-lượng.
Những người lâu thấy Phật
Vì nói Phật khó gặp
Trí lực ta như thế

Tuệ-quang chiếu khôn lường.

Thọ mệnh vô số kiếp

Tu mãi nghiệp sẽ được.

Các ông người có trí

Việc đó chớ sinh nghi

Nên làm cho dứt hết

Phật nói thực không hư.

Như lương-y phương-tiện

Vì cuồng tử cứu chữa

Thực còn mà nói chết

Không thể nói hư vọng

Ta làm cha cõi đời

Cứu những người đau khổ

Vì phạm-phu điên-đảo

Thực còn mà nói chết.

Nếu họ thường thấy ta

Sẽ sinh lòng kiêu-mạn

Buông lung ham nắm dục

Sa vào trong đường ác.

Ta thường biết chúng-sinh

Hành đạo, không hành đạo

Tuỳ chỗ độ sẽ độ

Vì nói hết thủy pháp.

**Tự ý thường nghĩ rằng:
Làm sao cho chúng-sinh
Được vào tuệ vô-thượng
Chóng thành-tự thân Phật.**



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "PHÂN - BIỆT CÔNG ĐỨC" THỨ MƯỜI BẢY

Khi ấy ở trong đại-chúng nghe Phật nói thọ mệnh dài lâu như thế, thì vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ chúng-sinh được lợi-ích lớn.

Bấy giờ đức Thế-Tôn bảo đại Bồ-Tát Di-Lặc rằng: "Ông A-Dật-Đa! Khi ta nói Như-Lai thọ mệnh dài lâu như thế, có sáu trăm tám mươi muôn ức na-do-tha hàng-hà-sa chúng-sinh được vô sinh pháp-nhân".

Lại có các đại Bồ-Tát gấp bội hàng nghìn lần được nghe môn Đà-la-ni; lại có các đại Bồ-Tát nhiều như số vi-trần một thế-giới, được Nhạo-thuyết biện-tài vô-ngại; lại có các đại Bồ-Tát nhiều như số vi-trần một thế-giới, được trăm

ngàn muôn ức vô-lượng toàn đà-la-ni, lại có các đại Bồ-Tát nhiều như số vi-trần trong tam thiên đại thiên thế-giới hay chuyển bất thoái pháp luân; lại có các đại Bồ-Tát nhiều như số vi-trần trong nhị thiên trung quốc-độ, hay chuyển pháp luân thanh-tịnh; lại có các đại Bồ-Tát nhiều như số vi-trần trong tiểu thiên quốc-độ, tám đời sẽ chứng được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác; lại có các đại Bồ-Tát nhiều như số vi-trần trong bốn tứ thiên-hạ, bốn đời sẽ được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác; lại có các đại Bồ-Tát nhiều như số vi-trần trong ba tứ thiên-hạ, ba đời sẽ được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác; lại có các đại Bồ-Tát nhiều như số vi-trần trong hai tứ thiên-hạ, hai đời sẽ được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác; lại có các đại Bồ-Tát nhiều như số vi-trần trong một tứ thiên-hạ, một đời sẽ được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác; lại có các chúng-sinh nhiều như số vi-trần trong thế-giới, đều phát tâm vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Khi Phật nói các vị đại Bồ-Tát ấy, được pháp lợi lớn, thì ở trong hư-không mưa xuống hoa Mạn-đà-la, hoa Ma-ha Mạn-đà-la, để rải lên vô-lượng trăm nghìn muôn ức chư Phật, ngồi ở trên toà sư-tử, dưới gốc cây báu, và rải cúng-dàng đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, cùng đức Phật Đa-Bảo diệt-độ từ lâu, ngồi trên toà sư-tử trong tháp bảy báu, cũng rải cúng-dàng các vị Bồ-Tát và bốn bộ chúng...

Lại mưa xuống hương bột chiên đàn, hương trầm-thuỷ..., ở trong hư-không trống trời tự kêu những tiếng màu-nhiệm sâu xa. Lại rải hàng nghìn thứ áo cõi trời, các chuỗi ngọc tủa xuống như: chuỗi ngọc trân-châu, chuỗi ngọc ma-ni, chuỗi ngọc như-ý, ở khắp chín phương. Các lò hương báu đốt hương vô-giá, tự-nhiên đi đến khắp nơi cúng-dàng đại-hội. Trên mỗi đức Phật đều có các vị Bồ-Tát cầm phan lọng che, lần lượt lên đến cõi trời Phạm-Thiên. Các Bồ-Tát đó dùng âm-thanh màu-nhiệm ca ngợi, vô-lượng bài tụng để khen ngợi Phật.

Bấy giờ Bồ-Tát Di-Lặc, từ toà ngời đứng dậy, hở áo vai hữu, chấp tay hướng lên đức Phật mà nói kệ rằng:

Phật nói pháp hiếm có
Xưa nay chưa từng nghe!
Thế-Tôn có sức lớn
Thọ mệnh thật khôn lường!
Vô số các Phật-tử
Nghe Thế-Tôn phân biệt
Được nghe nói pháp lợi
Khắp mình tràn đầy vui.
Hoặc ở ngôi Bất-thoái
Hoặc được Đà-la-ny
Và vô-ngại Nhạo-thuyết
Muôn ức muôn Tổng-trì
Hoặc có cõi đại thiên
Số vi-trần Bồ-Tát
Mỗi vị đều có thể
Chuyển xe pháp bất-thoái
Lại có cõi trung thiên
Số vi-trần Bồ-Tát
Mỗi vị đều có thể
Chuyển xe pháp thanh-tịnh

Lại có cõi tiểu thiên
Số vi-trần Bồ-Tát
Ngoài ra trong tám đời
Sẽ được thành Phật đạo.
Lại có bốn, ba, hai
Tứ thiên-hạ vi-trần
Số Bồ-Tát như thế
Theo số đời thành Phật.
Hoặc một tứ thiên-hạ
Số vi-trần Bồ-Tát
Còn dư giả một đời
Sẽ thành Nhất-thiết-tri
Những chúng-sinh như thế
Nghe Phật thọ lâu dài
Được vô-lượng quả báo
Và vô-lậu thanh-tịnh.
Lại có tám thế-giới
Số vi-trần chúng-sinh
Nghe Phật nói thọ mệnh
Đều phát tâm Bồ-Đề.
Thế-Tôn nói vô-lượng
Pháp không thể nghĩ bàn
Được lợi-ích rất nhiều

Như hư-không vô-biên
Rải hoa Mạn-đà-la
Hoa ma-ha Mạn-đà
Thích-phạm như hằng sa
Đến vô-số cõi Phật.
Mưa trầm-thuỷ, chiêm-đàn
Lác đác loạn tung rơi
Như chim bay liệng xuống
Rải cúng-dàng chư Phật.
Trống trời trong hư-không
Bỗng vang tiếng màu-nhiệm
Áo trời muôn nghìn thứ
Xoay chuyển mà rơi xuống.
Các lò hương báu tốt
Đốt hương quý vô giá
Tự-nhiên đầy đầy khắp
Cúng-dàng các Thế-Tôn
Và các chúng Bồ-Tát
Cầm phan, lọng thất bảo
Cao đẹp muôn ức thứ
Lần lượt đến Phạm-thiên.
Ở trước mỗi đức Phật
Treo phan đẹp, phướn báu

Dùng muôn nghìn bài kệ
Ca ngợi các Như-Lai.
Những sự kiện như thế
Xưa kia chưa từng có.
Nghe Phật thọ vô-lượng
Ai nấy đều vui mừng
Tiếng Phật khắp mười phương
Chúng-sinh nhiều lợi ích
Hết thầy đủ căn lành
Để giúp tâm vô-thượng

Khi ấy Phật bảo đại Bồ-Tát Di-Lặc rằng:
Ông A-Dật-Đa! Nếu có chúng-sinh nào được nghe
Phật thọ mệnh dài lâu như thế, nhân đến hay
sinh ra một niềm tin, hiểu thì sẽ được công-đức
không có hạn lượng. Nếu có người thiện-nam,
thiện-nữ nào, vì đạo vô-thượng Chính-đẳng
Chính-giác, mà trong tám mươi muôn ức na-do-
tha kiếp, thực hành năm pháp Ba-la-mật: Bố thí
ba-la-mật, Trì-giới ba-la-mật, Nhẫn-nhục ba-la-
mật, Tinh-tiến ba-la-mật, Thuyền-định ba-la-
mật, trừ Trí-tuệ ba-la-mật. Dem công-đức này so

với công-đức trước, thì trăm phần, nghìn phần, trăm nghìn muôn ức phần, không bằng một phần, nhân đến tính đếm thí-dụ cũng không thể biết được. Nếu người thiện-nam, thiện-nữ có công-đức như thế mà thoái chuyển đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác ấy thì không có lý nào như thế.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muôn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Nếu người cầu Phật tuệ
Trong tám mươi muôn ức
Na-do-tha kiếp số
Tu năm Ba-la-mật
Ở trong những kiếp này
Bố-thí cúng-dàng Phật
Và Duyên-giác đệ-tử
Cùng các hàng Bồ-Tát
Của quý lạ, món ăn
Y phục tốt, đồ nằm
Chiên-đàn dụng tinh-xá
Ruộng vườn, rừng trang-nghiêm
Những của Bố-thí kia

Thấy đều là tốt đẹp.
Hết những kiếp số ấy
Hồi-hương về Phật đạo
Nếu lại giữ giới cấm
Thanh-tĩnh không thiếu sót
Mong cầu đạo vô-thượng
Được chưa Phật ngợi khen.
Nếu làm hạnh nhẫn-nhục
Ở nơi dịu hoà vui
Dù có kẻ ác tới
Tâm đó chẳng chuyển lay
Có người được pháp ấy
Đem lòng tăng-thượng-mạn
Bị bọn đó khinh nào
Như thế đều nhẫn được.
Nếu lại siêng tinh-tiến
Chí niệm thường bền chắc
Hàng vô-lượng ức kiếp.
Nhất tâm chẳng biếng thôi.
Lại hàng vô số kiếp
Trụ ở nơi thanh vắng
Dù ngồi, dù kinh hành
Trừ ngủ, thường nhiếp tâm

Vì bởi nhân-duyên ấy
Mọi thuyên-định phát sinh
Tám mươi muôn ức kiếp
Tâm an-trụ chẳng rời
Đem phúc nhất tâm này
Cầu mong đạo vô-thượng
Con được Nhất-thiết-trí
Hết mọi thưở thuyên-định
Người đó ở trong số
Trăm nghìn muôn ức kiếp
Làm các công-đức này
Như trên kia đã nói.
Có người thiện-nam, nữ
Nghe ta nói thọ mệnh
Cho đến một niệm tin
Phúc đó hơn phúc trước.
Nếu người đều không có
Hết thấy mọi nghi ngờ
Lòng tin sâu giây phút
Phúc đó được nhường ấy
Lại có các Bồ-Tát
Hành đạo vô-lượng kiếp
Nghe ta nói thọ mệnh

Thì là tin theo ngay
Những hạng người như thế
Vâng theo kinh-điển này
Nguyện ta đời mai sau
Sống mãi độ chúng-sinh
Nhu Thế-Tôn ngày nay
Làm vua trong họ Thích
Tiếng vang nơi đạo-tràng
Nói pháp vô sở-úy
Chúng con đời mai sau
Được hết thấy cung-kính
Khi ngồi nơi đạo-tràng
Nói thọ mệnh cũng thế
Nếu có người thâm tâm
Ngay thẳng và trong sạch
Nghe nhiều giữ được hết
Tuỳ nghĩa giải lời Phật
Những hạng người như thế
Với kinh này không ngờ.

Lại nữa, Ông A-Dật-Đa! Nếu có người nghe Phật thọ mệnh lâu dài mà hiểu được ý thú của lời nói ấy, người đó sẽ được công đức không có hạn

lượng, có thể sinh ra trí-tuệ vô-thượng của Phật; huống lại vì người rộng nghe kinh này. Hoặc bảo người nghe, dù tự mình trì, hoặc bảo người trì, dù tự mình viết, dù bảo người khác viết, dù dùng hương hoa, chuỗi ngọc, phan phướn, tán lạy, dầu thơm, đèn nến cúng-dàng quyển kinh thì công-đức người đó vô-lượng vô-biên, có thể sinh ra nhất-thiết chủng trí.

Ông A-Dật-Đa! Nếu người thiện-nam, thiện-nữ nào, nghe ta nói thọ mệnh dài lâu, mà lòng tin hiểu sâu xa, tức là được thấy chư Phật thường ở núi Kỳ-xà-quật, cùng với các hàng Bồ-Tát các chúng Thanh-văn vây quanh nói pháp. Lại thấy cõi Sa-Bà, đất toàn bằng lưu-ly, thần nhiên bằng phẳng, vàng diêm-phù-đàn để làm ranh giới ở tám ngã đường; cây báu làm hàng, hết thảy lâu đài, cung quán, đều do châu báu làm thành, các vị Bồ-Tát đều ở trong đó. Nếu có người nào hay quán tưởng được như thế, thì nên biết người ấy, là tương tin hiểu sâu xa. Hơn nữa sau khi Như-Lai diệt-độ, nếu người nào nghe kinh này mà không chê bai, hay khởi ra tâm tùy

hỉ, nên biết người đó, đã là tướng tin, hiểu sâu xa. Huống chi lại hay thụ trì, đọc tụng, tức là người đó trên đầu kính đội đức Như-Lai.

Ông A-Dật-Đa! Người thiện-nam, thiện-nữ ấy, không cần vì ta xây dựng chùa, tháp và làm phòng Tăng, dùng bốn món cần dùng cúng-dàng chúng Tăng. Vì sao? Vì những thiện-nam, thiện-nữ ấy, thụ-trì, đọc tụng kinh điển này, tức là đã xây dựng chùa, tháp, phòng Tăng để cúng-dàng chư Tăng, thời đem ngọc xá-lợi của Phật, xây tháp bằng bảy báu, cao rộng nhỏ dần, lên đến cõi trời Phạm Thiên. Treo các phan, lọng và các linh báu, hương hoa, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, các thứ kỹ-nhạc, trống, chiêng, ống tiêu, ống địch, đàn không-hầu, các thứ vũ hí... dùng âm thanh hay ca ngâm, tán tụng, tức là người đó ở vô-lượng nghìn muôn ức kiếp đã làm những việc cúng dàng như thế.

Ông A-Dật-Đa! Nếu sau khi ta diệt-độ, có người nghe kinh-diễn này lại hay thụ-trì, dù tự

mình viết, hay bảo người viết, thời là xây dựng phòng Tăng, bằng gỗ chiên-đàn đỏ, làm các cung-điện, ba mươi hai sở, cao bằng tám cây Đa-la; cao rộng đẹp đẽ trăm nghìn các vị Tỷ-khưu nghỉ ở trong đó. Vườn rừng, ao tắm, nơi đi kinh-hành, hay ngồi thuyền-định, y phục, món ăn uống, giường nệm, thuốc thang, hết thảy đồ vui đầy dẫy trong đó. Những phòng Tăng như thế, hàng trăm nghìn muôn ức bao nhiêu nhà gác, số nhiều vô-lượng. Đem số hiện tiền đó, cúng-dàng nơi ta và các Tỷ-khưu Tăng. Vì vậy ta nói: "Sau khi ta diệt-độ, nếu có người thụ-trì đọc tụng, hay nói cho người khác nghe; dù tự mình viết, dù bảo người viết, cúng-dàng quyển kinh, lại không cần phải xây chùa, tháp và dựng Tăng phòng cúng dàng chư Tăng. Huống lại có người hay trì kinh này, và dốc lòng làm hạnh bố-thí, trì-giới, nhẫn-nhục, tinh-tiến, thuyền-định, trí-tuệ, thì phúc-đức ấy rất là thù thắng, vô-lượng vô-biên. Ví như hư-không: Đông, Tây, Nam, Bắc bốn phương bàng, phương trên, phương dưới, vô-lượng vô-biên.

Công đức người đó cũng lại vô-lượng vô-biên như thế, và chóng được đến ngôi Nhất-thiết chủng-trí".

Nếu người đọc tụng, thụ trì kinh này, lại nói cho người khác nghe. Dù tự mình viết, hay bảo người khác viết, lại hay xây tháp, và dựng Tăng phòng, cúng-dàng tán-thán hàng Thanh-văn Tăng, cũng dùng trăm nghìn muôn ức pháp khen ngợi, mà khen ngợi công-deức của Bồ-Tát. Lại tùy theo nghĩa giải nói cho người khác nghe, các món nhân-duyên của kinh Pháp-Hoa này. Lại hay trì-giới thanh-tịnh, cùng nhu-hoà ở chung với nhau, nhân-nhục không giận, chí niệm bền chắc, thường ham ngồi thiền, được các pháp định sâu xa, lợi căn sáng suốt, giải đáp chỗ người gạn hỏi khéo léo.

Ông A-Dật-Đa! Nếu sau khi ta diệt-độ, các người thiện-nam, thiện-nữ, thụ trì, đọc tụng kinh-diễn này, lại được các công-deức tốt lành như thế. Nên biết người đó, đã đến đạo tràng ngồi dưới cây đạo-thụ, gần đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

**Ông A-Dật-Đa! Người thiện-nam, thiện-nữ
đó, dù ngồi, dù đứng dù đi ở nơi nào, trong đó sẽ
nên xây dựng tháp, miếu. Hết thấy-trời người đều
nên cúng-dàng như tháp miếu thờ Phật.**

**Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa
trên, liền nói kệ rằng:**

**Nếu sau ta diệt-độ
Người thụ-trì kinh này
Người ấy phúc vô-lượng
Như trên kia đã nói
Tức là được đầy đủ
Hết thấy món cúng-dàng
Dùng xá-lợi xây tháp
Bằng bảy báu đẹp đẽ
Chùa, tháp rất cao, rộng
Nhỏ dẫn đến Phạm-thiên
Linh báu nghìn muôn ức
Gió động vang tiếng hay.
Lại trong vô-lượng kiếp**

Cúng-dàng tháp báu này
Các hoa, hương, chuỗi ngọc
Áo cõi trời, trò vui
Đốt dầu thơm, đèn nến
Thường chiếu sáng chung quanh
Khi đời ác mạt pháp
Người hay trì kinh này
Thời là đã như trên
Mọi cúng-dàng đầy đủ
Nếu hay trì kinh này
Thời như Phật hiện-tại
Dùng ngư-đầu, chiên-đàn
Dựng Tăng phòng cúng-dàng
Nhà có ba mươi hai
Cao tám cây Đa-la
Món ăn ngon, áo tốt
Giường nằm đều đầy đủ
Trăm nghìn nơi chúng ở
Vườn cây cùng ao tắm
Nơi kinh-hành, ngôi thuyền
Hết thấy đều đẹp đẽ.
Nếu người lòng tin hiểu
Thụ trì đọc, tụng, viết

**Hay bảo người khác viết
Và cúng-dàng quyển kinh
Rải hương, hoa, hương bột
Bằng Tu-mạn, thêm bạc
A-đề, mục-đa-già
Uớp dầu thường cháy mãi
Người cúng-dàng như thế
Được vô-lượng công-đức
Như hư-không vô-biên
Phúc đó cũng như thế
Hướng lại trì kinh này
Và bố-trí, trì-giới
Nhân-nhục, vui thuyên-định
Không giận, không nói ác
Cung-kính nơi tháp, miếu
Nhún nhường các Tỷ-khưu
Xa lìa lòng tự cao
Thường suy nghĩ sáng suốt
Người gạn hỏi không giận
Thuận theo giải nói rõ
Nếu làm được hạnh ấy
Công-đức thật khôn lường.
Nếu thấy bậc pháp-sư**

Thành-tựu đức như thế
Nên đem hoa trời cúng
Áo trời choàng nơi thân
Đầu mặt lễ sát chân
Sinh tâm tưởng như Phật
Lại nên nghĩ thế này:
Chẳng lâu đến đạo thụ
Được vô-lậu, vô-vi
Lợi-ích khắp trời, người
Những nơi ở, nghỉ kia
Dù kinh-hành, ngồi thuyền
Hay nói một bài kệ
Trong đó nên dựng tháp
Cho trang-nghiêm đẹp đẽ
Dem các thứ cúng-dàng
Phật-tử ở nơi đây
Tức là Phật thụ dụng
Thường ở ngay trong đó.
Kinh hành và ngồi, nằm.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

Quyển Thứ Năm

Hằng mong cầu an-lạc, bốn pháp vững vàng tu, ngọc châu trong búi tóc, thân được nổi tiếng nhà, ba cõi thôi chinh chiến, dấu xưa sáng chói loài, chúng-sinh trong pháp-giới chứng ngộ quả vô-sinh.

Nam Mô Pháp - Hoa Hội Thượng Phật Bồ-Tát.

(3 lượt)

Ngài Mạn-thù mở dạy ủng-hộ lý chân thuyên, bền giữ bốn pháp được an-nhiên, từ đất hiện lên chúng nhiều ức muôn nghìn, Ngài Di-Lặc trùng tuyên, thọ lượng rộng vô-biên.

Nam - Mô A-Dật-Đa Bồ-Tát ma-ha-tát *(3 lần)*



KINH
DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ SÁU



KINH

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ SÁU

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "TUY-HỸ CÔNG - ĐỨC" THỨ MUỖI TÁM

**Bấy giờ đại Bồ-Tát Di-Lặc bạch Phật rằng:
Bạch đức Thế-Tôn! Nếu có người thiện-nam,
thiện-nữ nào nghe kinh Pháp-Hoa này mà tùy-hỷ,
thì được bao nhiêu phúc-đức? Liên nói kệ rằng:**

Sau Thế-Tôn diệt-độ

Các người nghe kinh này

Nếu lại hay tùy-hỷ

Được bao nhiêu phúc-đức?

**Khi ấy đức Thế-Tôn bảo Bồ-Tát Di-Lặc
rằng: Ông A-Dật-Đa! Sau khi Như-Lai diệt-độ,
nếu có hàng Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc,**

Ưu-bà-di, và những người trí-giả; dù lớn dù nhỏ được nghe kinh này mà tùy-hỷ rồi từ pháp hội đi đến chỗ khác. Dù ở trong phòng Tăng, hay ở chốn thanh vắng; ở nơi thành ấp; đường xá, xóm làng, ruộng nương theo đúng như chỗ được nghe, lại vì cha mẹ, tông thân, thiện hữu quen biết, tùy theo sức mình mà diễn nói. Những người kia nghe rồi tùy-hỷ, lại đi chuyển bảo cho người khác, người khác nghe rồi tùy-hỷ, lại đi chuyển bảo cho người khác nữa, cứ lần lượt như thế cho đến người thứ năm mươi.

Ông A-Dật-Đa! Công-đức tùy-hỷ của người thiện-nam, thiện-nữ thứ năm mươi mà ta nói đây, ông nên lắng nghe cho rõ! Nếu có bốn loại sáu ngã chúng-sinh ở trong bốn trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ thế-giới, dù loài sinh ra trứng, loài sinh ra thai, loài sinh ở nơi ẩm ướt, hay loài hoá sinh; dù loài có hình, loài không có hình, loài có tướng, loài không có tướng, loài không phải có tướng, loài không phải không có tướng; loài không chân, loài hai chân, loài bốn chân, loài nhiều chân... tất

cả những loài chúng-sinh ấy, nếu có người cầu phúc, mà tùy theo chỗ chúng ưa thích mong muốn, đều cung cấp cho, mỗi một chúng-sinh ở khắp cõi Diêm-phù-Đề vàng, bạc, ngọc lưu ly, xà-cừ, mã-nã, san-hô, hổ-phách, các chân bảo tốt, và voi, ngựa, xe cộ bằng bảy báu, cung điện, lầu gác...

Vị đại thí-chủ bố-thí như thế đủ tám mươi năm, rồi tự nghĩ rằng: "Ta đã bố-thí cho chúng-sinh những thứ chúng ưa thích, mong muốn. Song những chúng-sinh này, đều đã già yếu, tuổi ngoài tám mươi, tóc bạc mặt nhăn, chẳng còn bao lâu sẽ chết. Ta nên đem giáo pháp của Phật mà dạy dỗ cho họ. Người đó liền tập hợp các chúng-sinh này lại, tuyên bày giáo pháp chỉ bảo dạy dỗ cho họ những điều lợi-ích yên vui. Nhất tề đều được quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, hết mọi hữu lậu. Ở trong thuyền-định sâu xa, đều được tự-tại đầy đủ tám pháp giải-thoát, ý ông thế nào? Người đại thí-chủ ấy, được công-đức nhiều chăng"?.

Bồ-Tát Di-lặc bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Người đó được công đức rất nhiều vô-lượng vô-biên. Nếu người thí-chủ ấy, chỉ bố-thí cho hết thầy chúng sinh những món mà chúng ưa thích, công-đức còn nhiều vô-lượng, huống hay lại làm cho chúng được quả A-la-hán".

Đức Phật bảo **Bồ-Tát Di-Lặc**: "Nay ta rành rẽ bảo ông, người đó đem tất cả những đồ vui cho bốn trăm muôn nghìn ức a-tăng-kỳ thế-giới chúng-sinh trong sáu ngă; lại khiến cho chúng được quả A-la-hán, mà chỗ được công-đức kia không bằng công-đức của người thứ năm mươi, nghe một bài kệ kinh Pháp-Hoa này, mà tùy-hỷ thì trăm phần, nghìn phần, trăm nghìn muôn ức phần, người đó không bằng một phần, nhần đến số tính đếm thí dụ, cũng không thể biết được".

Ông A-Dật-Đa! Người thứ năm mươi cứ như thế lần lượt nghe kinh Pháp-Hoa, công-đức tùy-hỷ còn nhiều vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ, huống lại là người ở trong pháp-hội ngay lúc đầu

cả những loài chúng-sinh ấy, nếu có người cầu phúc, mà tùy theo chỗ chúng ưa thích mong muốn, đều cung cấp cho, mỗi một chúng-sinh ở khắp cõi Diêm-phù-Đề vàng, bạc, ngọc lưu ly, xà-cừ, mã-nã, san-hô, hổ-phách, các chân bảo tốt, và voi, ngựa, xe cộ bằng bảy báu, cung điện, lầu gác...

Vị đại thí-chủ bố-thí như thế đủ tám mươi năm, rồi tự nghĩ rằng: "Ta đã bố-thí cho chúng-sinh những thứ chúng ưa thích, mong muốn. Song những chúng-sinh này, đều đã già yếu, tuổi ngoài tám mươi, tóc bạc mặt nhăn, chẳng còn bao lâu sẽ chết. Ta nên đem giáo pháp của Phật mà dạy dỗ cho họ. Người đó liền tập hợp các chúng-sinh này lại, tuyên bày giáo pháp chỉ bảo dạy dỗ cho họ những điều lợi-ích yên vui. Nhất tề đều được quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, hết mọi hữu lậu. Ở trong thuyền-định sâu xa, đều được tự-tại đầy đủ tám pháp giải-thoát, ý ông thế nào? Người đại thí-chủ ấy, được công-đức nhiều chăng"?

nghe pháp tùy-hỷ, thì phúc-đức đó lại nhiều hơn vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ, không thể lấy gì so sánh được.

Lại nữa, ông A-Dật-Đa! Nếu có người nào đi đến phòng Tăng, dù ngồi, dù đứng nghe theo kinh này trong khoảng giây lát, nhờ công-đức ấy, khi chuyển thân sinh, đã được voi, ngựa, xe cộ, kiệu cang, châu báu tốt đẹp bậc nhất, và lại được ở trên cung trời. Nếu lại có người ngồi ở nơi giảng pháp, có người khác tới nghe, lại khuyên cho ngồi nghe, hay nhường chỗ cho ngồi, thì công-đức của người ấy đến khi chuyển thân sẽ được toà ngai của vua Đế-Thích, toà ngai của vua Phạm-vương, hay toà ngai của vua Chuyển-luân thánh-vương.

Ông A-Dật-Đa! "Nếu lại có người bảo người khác rằng: Có kinh tên là "Pháp-Hoa" ta nên cùng đi nghe. Người ấy liền nhận lời đi nghe hẳn đến thời gian giây lát. Công-đức người ấy khi chuyển thân được cùng với Đà-la-ni Bồ-Tát sinh

chung một nơi, lợi căn sáng suốt, trăm nghìn muôn đời, không bị cảm giọng, hơi miệng không hôi, lưỡi thường không bệnh, miệng cũng không bệnh, răng không đen cấu, không vàng, không thưa, cũng không sút rụng, không so le, không sâu gẫy. Môi không sút thiếu cũng không trể xuống, không bị sún, cũng không thô kệch, không lở loét, không sút hư, cũng không cong lệch, không dày, không lớn, cũng không đen nám, không có những tướng đáng chê. Mũi không tẹt đẹp, cũng không cong gẫy. Sắc mặt không đen, cũng không choắt dài, không cong gẫy, không có hết thấy những tướng chẳng ưa. Môi, lưỡi, răng, nanh thấy đều nghiêm đẹp. Mũi cao và thẳng, diện mạo tròn đầy, mi cao và dài; trán rộng bằng thẳng, nhân tướng đầy đủ, đời đời sinh ra, gặp Phật nghe Pháp, và tin theo những lời dạy bảo".

Ông A-Dật-Đa! Ông hãy xem đó khuyên một người đi nghe pháp còn được công-đức như thế, hướng chi dốc lòng nghe, nói, đọc-tụng, ở

trong đại-chúng phân biệt rõ ràng, theo đúng lý-thuyết tu-hành.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muôn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Nếu người ở pháp hội
Được nghe kinh-diễn này
Nhấn đến một bài kệ
Tuỳ-hỷ vì người nói
Như thế dạy dần dần
Đến người thứ năm mươi
Người sau cùng được phúc
Nay sẽ phân biệt nói:
Như có đại thí-chủ
Cung-cấp vô-lượng người
Đầy đủ tám mươi năm
Tuỳ theo như ý muốn
Thấy họ tướng già yếu
Tóc bạc, mặt nhăn da
Răng thưa hình ốm yếu
Nghĩ chẳng lâu sẽ chết.
Nay ta nên dạy cho
Họ chứng được đạo quả.

Liên vì phương-tiện nói
Pháp chân-thực Niết-bàn
Cõi đời không bền chắc
Như bọt nước, ánh lửa
Các người đều phải nên
Mau sinh lòng chán bỏ.
Những người nghe pháp ấy
Đều được A-la-hán
Đây đủ sáu thần-thông
Ba minh, tám giải-thoát
Người năm mươi sau cùng
Nghe bài kệ tùy-hỷ
Người đó phúc hơn kia
Không thể đem thí dụ.
Như thế dần dà nghe
Phúc ấy còn vô-lượng
Hướng chỉ ở pháp hội
Tùy-hỷ nghe từ đầu
Nếu khuyên được một người
Dẫn đến nghe Pháp-Hoa
Nói kinh này màu-nhiệm
Nghìn muôn ức khó gặp.
Liên nhận lời đi nghe

Nhấn đến nghe giầy lát
Phúc báo của người này
Nay sẽ phân biệt nói:
Đời đời miệng không bệnh
Răng không thưa, vàng, đen
Môi không dày, quắt, thiếu
Không có tướng đáng chê.
Lưỡi không khô, đen, ngắn
Mũi cao, đẹp và ngay
Trán rộng và bằng thẳng.
Mặt, mắt đều đoan-nghiêm
Được người thấy ưa mến
Hơi miệng không hôi thối
Thơm như hoa ưu-dàm
Thường từ miệng toả ra.
Nếu có đến phòng Tăng
Muốn nghe kinh Pháp-Hoa
Nghe chốc lát vui mừng
Nay sẽ nói phúc đó:
Sau sinh trong trời, người
Được voi, ngựa, xe tốt
Kiệu cang bằng ngọc báu
Ở cung-diện cõi trời.

Nếu ở nơi giảng Pháp
Khuyên người ngồi nghe kinh
Nhờ phúc duyên này được
Toà Thích-phạm, Chuyển-luân.
Hưởng người dốc lòng nghe
Giải nói rõ nghĩa thú
Đúng lý thuyết tu-hành
Phúc ấy không lường được.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "PHÁP - SƯ CÔNG - ĐỨC" THỨ MƯỜI CHÍN

Bấy giờ đức Phật bảo đại Bồ-Tát Thường-Tĩnh-Tiến rằng: Nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào, thụ-trì kinh Pháp-Hoa này, dù là đọc tụng, giải nói, viết chép, người ấy sẽ được tám trăm công-đức nơi Mắt, một nghìn hai trăm công-đức nơi Tai, tám trăm công-đức nơi Mũi, một nghìn hai trăm công-đức nơi Lưỡi, tám trăm công-đức nơi Thân, một nghìn hai trăm công đức nơi Ý. Dem những công-đức ấy để trang-nghiêm sáu căn đều được thanh-tịnh. Người thiện-nam, thiện-nữ ấy, nhục nhơn thanh-tịnh của cha mẹ sinh ra, thấy khắp cả trong ngoài cõi tam thiên đại thiên, có những núi, rừng, sông, bể; dưới đến

địa-ngục A-tỳ, trên đến cõi trời Hữu-đỉnh, và thấy hết thấy chúng-sinh cùng nghiệp nhân-duyên quả báo nơi sinh, trong đó đều thấy, đều biết.

Bấy giờ Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Nếu ở trong đại-chúng
Đem lòng không sợ sệt
Nói kinh Pháp-Hoa này
Ông nghe công-đức ấy.
Người này được tám trăm
Công-đức mặt thù-thắng.
Dùng công-đức trang-nghiêm
Nơi mắt rất thanh-tịnh.
Mắt cha mẹ sinh ra
Đều thấy ba nghìn cõi
Trong ngoài núi Di-lâu
Núi Tu-Di, Thiết-Vi
Và các rừng, núi khác
Nước biển lớn, sông, ngòi
Dưới đến ngục A-Tỳ
Trên đến trời Hữu-Đỉnh
Các chúng-sinh trong đó

Hết thấy đều trông thấy
Tuy chưa được thiên nhơn
Sức nhục-nhơn như vậy.

Lại nữa, ông Thường-Tĩnh-Tiến! Nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào, thụ-trì kinh này, dù đọc, dù tụng, giải nói, viết chép, được một nghìn hai trăm công-đức nơi Tai. Dùng tai thanh-tĩnh ấy, nghe khắp cả ba nghìn đại-thiên thế-giới, dưới đến địa-ngục A-tỳ, trên đến cõi trời Hữu-đỉnh. Trong ngoài cõi đó, hết thấy lời lẽ âm thanh: Tiếng voi, tiếng ngựa, tiếng trâu, tiếng xe, tiếng kêu khóc, tiếng buồn than, tiếng ốc, tiếng trống, tiếng chuông, tiếng lệnh, tiếng cười, tiếng nói, tiếng con trai, tiếng con gái, tiếng đồng tử, tiếng đồng nữ, tiếng pháp, tiếng phi pháp, tiếng vui, tiếng khổ, tiếng phàm-phu, tiếng thánh nhân, tiếng đáng mừng, tiếng không đáng mừng, tiếng Trời, tiếng Rồng, tiếng Dạ-xoa, tiếng Càn-thát-bà, tiếng A-tu-la, tiếng Ca-lâu-la, tiếng Khẩn-na-la, tiếng Ma-hầu-la-già, tiếng lửa, tiếng nước, tiếng gió, tiếng địa-ngục, tiếng súc-sinh, tiếng

ngã-quỹ, tiếng Tỷ-khưu, tiếng Tỷ-khưu-ni, tiếng Thanh-văn, tiếng Duyên-giác, tiếng Bồ-Tát, tiếng Phật... nói tóm lại, hết thảy các thứ tiếng ở trong ngoài cõi tam thiên đại thiên thế-giới. Tuy chưa được thiên nhĩ, nhưng dùng Tai thường thanh-tĩnh của cha mẹ sinh ra, thảy đều nghe biết... Những thứ tiếng như thế, đều phân biệt được cả, mà không hoại mất nhĩ căn.

Bấy giờ, đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Tai cha mẹ sinh ra
Thanh-tĩnh không như bản
Dùng tai thường này nghe
Tiếng tam thiên thế-giới:
Tiếng voi, ngựa, xe, trâu
Tiếng chuông, linh, trống, ốc
Tiếng cầm-sắt, không-hầu
Cùng tiếng tiêu, tiếng địch
Tiếng hát hay trong trẻo
Nghe mà không đắm đuối

Tiếng vô số giống người
Nghe đều hay hiểu rõ.
Lại nghe tiếng chư thiên
Giọng ca rất thanh thoát
Và nghe tiếng gái, trai
Tiếng đồng nam, đồng nữ.
Trong núi, sông, hang hiểm
Tiếng Ca-Lăng, Tần-già
Cộng-mệnh các giống chim
Đều nghe rõ giọng tiếng
Những đau-khổ địa-ngục
Các thứ tiếng thảm thê
Ngã-quỷ đói ngặt nghèo
Tiếng tìm cầu ăn, uống.
Các loài A-tu-la
Ở nơi bên bể lớn
Những lúc chúng nói năng
Phát ra giọng tiếng lớn
Người thuyết-pháp như thế
An trụ ở nơi đây
Xa nghe những tiếng ấy
Mà không hoại căn tai
Trong mười phương thế-giới

Cầm, thú kêu gọi nhau
Người nói kinh pháp này
Trong đây đều nghe hết.
Trên các cõi Phạm-thiên
Cõi Quang-âm, Biến-tịnh.
Nhấn đến trời Hữu-đỉnh
Những giọng tiếng nói năng
Pháp-sư ở cõi này
Hết thấy đều nghe biết
Tất cả chúng Tỷ-khưu
Và hàng Tỷ-khưu-ni
Dù đọc, tụng kinh-diễn
Hay nói cho người nghe
Pháp-sư ở cõi này
Thấy đều nghe biết hết.
Lại có các Bồ-Tát
Đọc, tụng kinh Pháp-Hoa
Hoặc nói cho người nghe
Soạn tập giải nghĩa kinh
Những âm thanh như thế
Thấy đều nghe được cả.
Chư Phật Đại-Thánh-Tôn
Dạy dỗ cho chúng-sinh

Ở trong các đại-hội
Diễn nói pháp nhiệm-mầu
Người trì Pháp-Hoa này
Thấy đều nghe được hết
Cõi tam thiên đại thiên
Các giọng tiếng trong ngoài
Dưới từ ngục A-tỳ
Trên đến trời Hữu-đỉnh
Đều nghe giọng tiếng kia
Mà căn tai không mất.
Vì tai kia sáng suốt
Đều hay phân biệt rành
Người trì Pháp-Hoa này
Tuy chưa được thiên nhĩ
Chỉ dùng tai thường sinh
Công-đức đã như thế.

Lại nữa, ông Thường-Tĩnh-Tiến! Nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào, thụ-trì kinh này, dù đọc, dù tụng, giải nói, viết chép, thành-tựu được tám trăm công-đức nơi Mũi. Dùng căn Mũi thanh-tĩnh, nghe được hết thấy mùi hương, ở khắp trên dưới, trong ngoài cõi tam thiên đại

thiên thế-giới: mùi hương của hoa Tu-mạn-na, mùi hương của hoa Xà-đề, mùi hương của hoa Mạt-lợi, mùi hương của hoa Thiêm-bạc, mùi hương của hoa Ba-la-la, mùi hương của hoa sen đỏ, mùi hương của hoa sen xanh, mùi hương của hoa sen trắng, mùi hương của cây có hoa, mùi hương của cây có quả, mùi hương của gỗ chiên-đàn, mùi hương trầm-thuỷ, mùi hương Đa-ma-la-bạt, mùi hương Đa-già-la, và nghìn muôn thứ hương thơm hoà lẫn, dù hương bột, hương xoa... người trì kinh ở trong cõi này, đều hay phân biệt tất cả.

Hơn nữa, biết rõ từng mùi hương của các chúng-sinh: mùi hương của voi, mùi hương của ngựa, mùi hương của trâu, dê... mùi hương của con trai, mùi hương của con gái, mùi hương đồng nam, mùi hương đồng nữ, mùi hương cỏ cây, rừng rậm. Dù gần, dù xa hề có hơi hương thoảng đều nghe biết, phân biệt chẳng lầm.

Người trì kinh này, tuy ở nơi đây cũng đều thấy mùi hương ở trên các cõi trời: hương cây Ba-lợi-chát-da-la, cây Câu-bệ-đà-la và hương hoa Mạn-đà-la, hương ma-ha Mạn-đà-la, hương Mạn-thù-sa, hương ma-ha Mạn thù-sa, hương chiêm-dàn, hương trầm-thuỷ, hết thấy hương bột, hương các tạp hoa, những thứ hương trời như thế đều hoà hợp lại, toả ra mùi hương thấy đều nghe biết.

Lại thấy mùi hương nơi mình các cõi trời, mùi hương của vua Thích Đề-Hoàn-Nhân, khi vui chơi đùa giỡn năm dục ở trên thắng cung-điện, dù là mùi hương khi ở trên diệu pháp đường, vì các vị trời Đạo-lợi nói pháp hoặc là mùi hương khi dạo chơi các chốn hoa viên, và những mùi hương nơi thân nam, nữ các cõi trời khác, thấy đều xa nghe. Như thế dần dà đến cõi Phạm thế. Trên đến mùi hương nơi thân các vị trời cõi Hữu-đỉnh, cùng đều nghe biết. Lại nghe thấy mùi hương ở các cõi trời thiêu đốt, và mùi hương của Thanh-văn, mùi hương của Bích-chi-Phật, mùi hương của Bồ-Tát, mùi hương nơi mình chư Phật,

cũng đều xa nghe mà biết được nơi chốn ở. Tuy nghe được hương này, song nơi tỵ căn không hư không lẫn. Nếu muốn phân biệt, vì người diễn nói, thời sự nhớ niệm không có lầm lẫn.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Người ấy mũi trong sạch
Ở trong thế-giới này
Dù vật thơm hay hôi
Hết thấy đều nghe biết
Tu-mạn-la, xà-đề
Đa-ma-la, chiêm-đàn
Hương trầm-thuỷ, hương quế
Hết thấy mùi hoa quả
Và mùi hương chúng-sinh
Hương nam tử, nữ nhân
Người nói pháp ở xa
Nghe hương biết nơi ở
Vua Đại-Thế Chuyển-luân
Tiểu chuyển-luân và con
Các quần-thần thị-vệ

Nghe hương biết nơi ở
Đeo ngọc báu trong mình
Giấu của báu trong đất
Bảo nữ vua Chuyển-luân
Nghe hương biết nơi ở.
Các thứ để nghiêm mình
Y phục, cùng chuỗi ngọc
Các thứ hương xoa mình
Nghe hương biết người ấy.
Chư thiên đi hay ngồi
Đạo chơi và thần biến
Trì kinh Pháp-Hoa này
Nghe hương đều biết được.
Các cây hoa quả chắc
Và mùi thơm dầu, sữa
Người trì kinh pháp này
Đều biết được nơi chốn,
Những nơi núi hiểm sâu
Cây chiên-đàn hoa nở
Chúng-sinh ở trong ấy
Nghe hương đều hay biết
Núi Thiết-vi, bể lớn
Các chúng-sinh trong đất

Người trì kinh nghe hương
Đều biết nơi chốn ở.
A-tu-la, trai, gái,
Và họ hàng của chúng
Khi đua tranh chơi đùa
Nghe hương đều hay biết
Đồng rộng nơi hiểm nghèo
Voi, sư-tử, hổ, lang
Bò rừng và trâu nước...
Nghe hương biết nơi ở...
Nếu người mang thai nghén
Chưa biết là trai, gái
Vô căn hay phi nhân
Nghe hương đều hay biết.
Vì nhờ sức nghe hương
Biết người mới thai nghén
Thành-tựu không thành-tựu
An vui sinh con phúc.
Vì nhờ sức nghe hương
Biết chỗ trai, gái nghỉ
Lòng nhiễm dục, giận hờn
Cũng biết người tu thiện
Giấu các đồ trong đất

Châu báu cùng bạc vàng...
Đồ đồng nơi chứa đựng
Nghe hương đều hay biết.
Hết thấy các chuỗi ngọc
Không mấy ai biết giá
Nghe hương biết đắt, rẻ.
Xuất xứ ở nơi nào
Các thứ hoa cõi trời
Mạn-đà, Mạn-thù-sa
Cây Ba-lợi chất-đa
Nghe hương đều biết được.
Các cung-điện trên trời
Thượng, trung, hạ sai khác
Các hoa báu trang-nghiêm
Nghe hương đều biết được
Thắng điện vườn rừng trời
Các nhà diệu-pháp-đường
Ở trong đó vui chơi
Nghe hương đều hay biết.
Dù chư thiên nghe pháp
Hoặc khi hưởng năm dục
Lui, tới, đi, ngồi, nằm
Nghe hương đều hay biết

Chỗ thiên-nữ mặc y
Trang sức hương hoa đẹp
Lúc dạo chơi vòng quanh
Nghe hương đều hay biết.
Như thế dần dần lên
Đến cõi trời Phạm-Thế
Khi nhập thuyền, xuất thuyền
Nghe hương đều biết được
Cõi Quang-âm, Biến-tịnh
Cho đến trời Hữu-đỉnh.
Từ sơ sinh đến chết
Nghe hương đều hay biết
Các hàng chúng Tỷ-khưu
Với pháp thường tinh-tiến
Dù ngồi hay kinh-hành
Và đọc tụng kinh-điển
Hoặc ở dưới rừng cây
Tinh chuyên ngồi thuyền-định
Người trì kinh nghe hương
Đều biết được xứ sở.
Bồ-Tát chí bền chắc
Ngồi thuyền hay đọc tụng
Hoặc vì người nói pháp

Nghe hương đều biết được.
Nơi chốn Thế-Tôn ở
Được hết thấy cung-kính
Thương chúng mà nói pháp
Nghe hương đều biết được.
Chúng-sinh ở trước Phật
Nghe kinh đều vui mừng
Theo đúng pháp tu-hành
Nghe hương có thể biết
Tuy chưa thành Bồ-Tát
Mũi sinh pháp vô-lậu
Mà người trì kinh này
Được tướng mũi đó trước.

Lại nữa, ông Thường-Tĩnh-Tiến!

Nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào thụ-trì kinh này, dù là đọc, tụng, giải nói, viết chép được một nghìn hai trăm công-đức của lưởi: Những thứ dù tốt dù xấu, ngon hay không ngon, những vật đắng cay, ở nơi căn lưởi, đều biến thành vị ngon, như nước cam-lộ cõi trời, thấy đều thơm ngon. Nếu dùng căn lưởi ấy ở trong đại-

chúng có diễn nói lời nào đều phát ra những tiếng thâm-diệu, đều khiến người nghe có thể nhập tâm, và vui mừng khoái lạc.

Hơn nữa, các vị thiên-tử, thiên nữ và các cõi trời Thích-phạm, khi nghe âm thanh thâm diệu này, có diễn nói ngôn luận chỗ nào, thì hết thấy lần lượt đến nghe, và các bộ long, long nữ, Dạ-xoa, Dạ-xoa nữ, Càn-thát-bà, Càn-thát-bà nữ, A-tu-la, A-tu-la nữ, Ca-lâu-la, Ca-lâu-la nữ, Khẩn-na-la, Khẩn-na-la nữ, Ma-hầu-la-già, Ma-hầu-la-già nữ vì muốn nghe pháp, đều đến thân cận cung kính cúng dàng. Các vị Tỷ-khưu, Tỷ-khư-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, những bậc quốc vương, vương tử, quân-thần, quyến thuộc; vua tiểu Chuyển-luân, vua đại Chuyển-luân, thất bảo nghìn con, họ hàng trong ngoài, ở nơi cung-diện, đều đến nghe pháp.

Vì các vị Bồ-Tát này, nói pháp khéo léo, cho nên hàng Bà-la-môn, cư-sĩ nhân dân trong nước, ai nấy đều trọn đời theo hầu dâng cúng. Lại có

các hàng Thanh-văn, hàng Bích-chi Phật, các vị Bồ-Tát; chư Phật thường muốn được thấy người ấy. Người ấy ở phương hướng nào, chư Phật đều hướng về nơi ấy nói pháp. Người ấy đều hay thụ-trì hết thấy giáo pháp của Phật; lại hay nói ra giọng pháp màu-nhiệm sâu xa

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Người ấy lười thanh-tịnh
Hưởng thụ vị thơm ngon
Có ăn uống món gì
Thấy đều thành cam-lộ
Dùng tiếng hay thâm tịnh
Ở trong chúng nói pháp
Dùng các duyên thí-dụ
Dẫn dắt lòng chúng-sinh.
Người nghe đều hoan-hỷ
Đặt đồ cúng-dàng tốt
Các trời, rồng, dạ-xoa
Càn-thát, a-tu-la...
Đều đem lòng cung-kính

Cùng nhau lại nghe pháp
Người nói kinh pháp này
Nếu muốn dùng tiếng hay
Đầy đầy tam thiên giới
Liên đều theo ý muốn
Đại, Tiểu Chuyển-luân-vương
Và nghìn con quyến-thuộc
Chấp tay lòng cung-kính
Thường đến lĩnh nghe pháp
Các trời, rồng, dạ-xoa
La-sát, tỳ-xá-xà
Cũng đem lòng hoan-hỷ
Thường ưa tới cúng-dàng
Vua Phạm-thiên, ma-vương
Tự-tại, đại tự-tại
Các thiên chúng như thế
Thường đến nơi người ấy.
Chư Phật và đệ-tử
Nghe giọng nói pháp kia
Thường nhớ mà giữ gìn
Hoặc vì đó hiện thân.

Lại nữa, ông Thường-Tinh-Tiến! Nếu có người thiện-nam, thiện-nữ, thụ trì kinh này, dù

đọc, dù tụng, giải nói, viết chép được tám trăm công-đức nơi thân, mình được trong sạch như ngọc lưu-ly, chúng-sinh ưa thấy, vì thân thanh-tịnh đó, nên chúng-sinh ở cõi tham thiên đại thiên thế-giới, lúc sống lúc chết, trên, dưới xấu, tốt sinh vào ở nơi lành, dữ đều hiện ra trong đó. Và núi Thiết-vi, núi đại Thiết-vi, núi Di-lâu, núi đại Di-lâu cùng các núi khác, chúng-sinh ở trong ấy hết đều hiện ra. Dưới đến địa-ngục A-tỳ, trên đến cõi trời Hữu-đỉnh. Những vật sở hữu và các chúng-sinh đều hiện ra trong đó. Nếu là Thanh-văn, Bích-Chi-Phật, Bồ-Tát, chư Phật nói pháp, đều ở trong thân hiện ra hình thể, sắc, tướng.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Nếu người trì Pháp-Hoa

Nơi thân rất thanh-tịnh

Như ngọc tịnh lưu-ly

Chúng-sinh đều ưa thấy

Lại như gương sạch sáng
Đều thấy các hình bóng
Bồ-Tát nơi tịnh thân
Đều thấy vật hiện hữu
Đặc biệt mình thấy rõ
Người khác không thấy được
Trong cõi tam thiên giới
Hết thấy các quân-manh
Trời, người, a-tu-la
Địa-ngục, quỷ, súc sinh
Những hiện tượng như thế
Đều thấy trong nơi thân
Các cung-điện cõi trời...
Nhấn đến trời Hữu-đỉnh
Núi Thiết-vi, Di-lâu
Các sông, ngòi, bể lớn...
Đều hiện ở trong mình
Chư Phật và Thanh-văn
Các Phật-tử, Bồ-Tát...
Ở riêng, ở với chúng
Nói pháp đều hiện rõ.
Tuy chưa được vô lậu
Thân tịnh diệu pháp tính

Dùng thể thường thanh-tịnh

Hết thấy trong đó hiện

Lại nữa, ông Thường-Tĩnh-Tiến!

Nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào, sau khi Như-Lai diệt-độ, thụ-trì kinh này, dù đọc, dù tụng, giải nói, viết chép, được một nghìn hai trăm công-đức nơi ý. Dùng ý-căn thanh-tịnh ấy, nhẫn đến nghe một câu kinh, một bài kệ, thông suốt vô-lượng vô-biên nghĩa. Hiểu nghĩa đó rồi, lại hay diễn nói một câu, một bài kệ; dù là một tháng, bốn tháng, nhẫn đến một năm. Những pháp nói ra tùy theo từng nghĩa thú, đều hợp với tướng chân thật, không trái ngược nhau. Dù nói sách vở thế-gian, lời lẽ, trị đời, nghề nghiệp giúp sống, đều thuận với chính pháp. Chúng-sinh ở nơi sáu ngả trong tam thiên đại thiên thế-giới, dù tâm tưởng hành, hay tâm tác động, tâm hí-luận, thấy đều biết rõ.

Tuy chưa được vô-lậu trí-tuệ, mà ý căn thanh-tịnh như thế. Người ấy có suy nghĩ lường

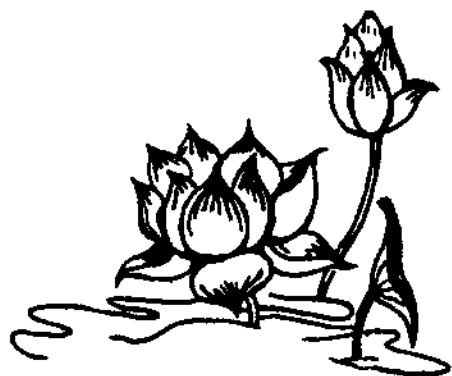
tính điều gì, đều là Phật pháp, đều là chân-thật, và cũng là lời trước kia Phật đã nói ra ở trong các kinh.

Bấy giờ đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

Người này ý thanh-tĩnh
Sáng suốt không vẩn nhơ
Dùng ý căn tốt ấy
Biết pháp thượng, trung, hạ
Nhấn đến nghe một kệ
Thông đạt vô-lượng nghĩa
Lần lượt như pháp nói
Một, bốn, tháng, một năm.
Trong ngoài thế-giới này
Hết thấy các chúng-sinh
Hoặc trời, rồng và người
Dạ-xoa, các quỷ thần...
Đều ở trong sáu ngã
Nghĩa tướng bao nhiêu điều
Phúc báo trì Pháp-Hoa
Đồng thời đều hay biết
Mười phương vô số Phật

Tướng trăm phúc trang-nghiêm
Vì chúng-sinh nói pháp
Đều nghe hay thụ trì
Suy nghĩ vô-lượng nghĩa
Nói pháp cũng khôn lường
Trước sau không nhâm lẫn.
Vì trì kinh Pháp-Hoa
Đều biết mọi pháp tướng
Theo nghĩa biết thứ tự
Suốt danh tự ngôn ngữ
Theo chỗ hiểu diễn nói
Người ấy nói chỗ nào
Đều là Phật pháp trước
Vì diễn nói pháp này
Trong chúng không sợ sệt
Người trì kinh Pháp-Hoa
Ý căn tịnh dường ấy
Dù chưa được vô-lậu
Nhưng được tướng đó trước
Người ấy trì kinh này
An trụ nơi hi hữu
Vì thết thả chúng-sinh.
Vui mừng mà kính mến

**Hay dùng nghìn muôn ức
Lời lẽ thật khéo léo
Phân biệt nói các pháp
Nhờ trì kinh Pháp-Hoa.**



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "THƯỜNG - BẤT - KHINH BỒ-TÁT" THỨ HAI MƯƠI

Khi bấy giờ Phật bảo đại Bồ-Tát Đắc-Đại-Thế rằng: "Ông nay nên biết ! Nếu có Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, trì kinh Pháp-Hoa, mà nếu có người nào dùng lời ác khẩu chê bai, phỉ báng, thời người đó phải chịu quả báo rất lớn, như trước đã nói. Còn người trì kinh sẽ được công-đức cũng như trước đã nói: Mắt, Tai, Mũi, Lưỡi, Thân, Ý đều được thanh-tịnh".

Ông Đắc-Đại-Thế! Về đời xa xưa, quá vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ kiếp, không thể kể xiết, có đức Phật hiệu là Uy-Âm-Vương Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên, Nhân sư, Phật, Thế-Tôn. Kiếp tên là

Lý-suy, nước tên là Đại-thành. Đức Phật Uy-Âm-Vương ở trong đời kia, vì cõi trời, cõi người, a-tu-la... mà nói pháp. Vì người cầu Thanh-văn mà nói pháp Tứ-Đế, độ cho thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết, đến chỗ cứu kính Niết-bàn, vì người cầu quả Bích-chi-Phật, mà nói pháp Thập-nhị-nhân-duyên, vì các Bồ-Tát, nhân vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, mà nói sáu pháp Ba-la-mật đến chỗ rốt ráo trí-tuệ của Phật.

Ông Đắc-Đại-Thế! Đức Phật Uy-Âm-Vương thọ bốn mươi muôn ức na-do-tha hằng hà sa kiếp, chính pháp ở đời, kiếp số nhiều như vi-trần của một cõi Diêm-phù-đề, tượng pháp ở đời cũng nhiều như số vi-trần của bốn châu thiên-hạ. Đức Phật ấy làm lợi-ích cho chúng-sinh, rồi sau mới vào diệt-độ. Sau khi chính pháp, và tượng pháp diệt tận, ở cõi này lại có đức Phật ra đời cũng hiệu là Uy-Âm-Vương Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu,

Thiên, Nhân-sư, Phật Thế-Tôn, cứ tuân tự như thế có hai muôn ức đức Phật, đều đồng một hiệu.

Đức Uy-Âm-Vương Như-Lai đầu tiên diệt-độ rồi, sau khi chính pháp đã diệt, trong đời tượng pháp, các vị Tỷ-khưu tăng-thượng-mạn, có thế lực lớn. Khi ấy có một Bồ-Tát Tỷ-khưu tên là Thường-Bất-Khinh.

Ông Đắc-Đại-Thế! Tại sao lại gọi là Thường-Bất-Khinh? Vì giới Tỷ-khưu này hễ thấy ở chốn nào, dù là Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di thì đều lễ bái khen ngợi mà nói rằng: "Tôi rất thâm kính các Ngài, không dám khinh mạn. Sở dĩ vì sao? Vì các Ngài đều là người tu đạo Bồ-Tát, sẽ được thành Phật". Mà vị Tỷ-khưu này không chuyên đọc tụng kinh-điển, chỉ chăm làm việc lễ bái; dĩ chí thấy hàng tứ chúng ở đằng xa cũng cố đi đến lễ bái, khen ngợi mà nói rằng: "Tôi không dám khinh các Ngài, các Ngài đều sẽ được thành Phật".

Trong chúng bấy giờ, có người sinh lòng giận dữ bất tịnh, dùng lời độc dữ mắng nhiếc nói rằng: "Ông là vô-trí Tỷ-khưu, từ đâu đến đây? Dám nói tôi không khinh các Ngài, mà thụ-ký cho bọn ta sẽ được thành Phật. Bọn ta không cần ông thụ-ký hão như thế". Trải qua nhiều năm như vậy, thường bị mắng nhiếc, mà không hề sinh lòng giận dữ. Thường nói rằng: "Các Ngài sẽ thành Phật".

Khi nói như thế thì bị mọi người dùng gậy gộc, ngói, đá mà đánh ném cho. Ông liền chạy tránh đứng xa nhưng vẫn lớn tiếng xưng rằng: "Tôi không dám khinh các Ngài, các Ngài đều sẽ thành Phật". Vì ông thường nói như thế, nên hàng Tăng thượng-mạn, Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di gọi ông là "Thường-Bất-Khinh".

Vị Tỷ-khưu này khi sắp mất, ở trong hư-không nghe đủ hai mươi nghìn muôn ức bài kệ kinh Pháp-Hoa, trước kia đức Phật Uy-Âm-Vương đã nói, nghe rồi đều hay thụ-trì, liền được

Nhờ căn thanh tịnh, Nhĩ, Ty, Thiệt, Thân, ý căn thanh-tịnh như trên. Được sáu căn thanh-tịnh rồi, thọ mệnh lại tăng thêm hai trăm muôn ức na-do-tha tuổi, lại vì người khác rộng nói kinh Pháp-Hoa này.

Bấy giờ hàng tứ chúng tăng-thương-mạn, Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di khinh rẻ vị Tỷ-khưu ấy, mà đặt tên là "Thường-Bất-Khinh", nay thấy được sức đại-thần-thông, sức biện-thuyết giỏi, sức thiện-tịch lớn; khi nghe vị đó nói rồi, đều tin phục tùy tùng.

Vị Bồ-Tát này, lại giáo-hoá cho nghìn muôn ức chúng, đều khiến cho trụ vào đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Sau khi mất đi được gặp hai nghìn ức đức Phật, đều hiệu là Nhật-Nguyệt Đăng-Minh, ở trong pháp hội đó nói kinh Pháp-Hoa. Vì nhân-duyên ấy, lại gặp hai nghìn ức đức Phật đều hiệu là: Vân-Tự-Tại Đăng-Vương. Ở trong các pháp của các đức Phật này, thụ-trì đọc

tụng, vì các hàng tứ-chúng diên nói kinh-diễn, cho nên thường được Nhõn căn thanh tịnh, Nhĩ, Ty, Thiệt, Thân, ý mọi căn thanh-tịnh như thế, ở trong tứ-chúng nói pháp mà lòng không sợ sệt.

Ông Đắc-Đại-Thế! Vị đại Bồ-Tát Thường-Bất-Khinh đây, cúng-dàng bao nhiêu chư Phật như thế, và cung kính, tôn-trọng, khen ngợi, trông mọi căn lành. Về sau lại gặp nghìn muôn ức đức Phật, cũng ở trong các chốn Phật pháp, nói kinh-diễn này; khi công-đức thành-tựu, sẽ được thành Phật.

Ông Đắc-Đại-Thế! ý ông thế nào? Bồ-Tát Thường-Bất-Khinh bấy giờ đâu phải ai xa lạ? Chính là thân ta vậy. Nếu đời trước ta không thụ-trì, đọc tụng kinh này, hoặc nói cho người khác nghe thì không thể chóng được đạo quả vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Vì trước kia ta ở chốn đức Phật, thụ-trì đọc tụng kinh này, lại nói cho người khác nghe; cho nên chóng được đạo quả vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Ông Đắc-Đại-Thế! Khi ấy hàng bốn chúng Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di đem lòng giận dữ, khinh rẻ ta, vì thế mà hai trăm ức kiếp, thường không gặp Phật, không nghe chính-pháp, không thấy chư Tăng; nghìn kiếp ở trong địa-ngục a-tỳ, chịu khổ não lớn. Chịu hết tội đó rồi, lại gặp Bồ-Tát Thường-Bát-Khinh, giáo-hoá cho đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Ông Đắc-Đại-Thế! ý ông thế nào? Bốn chúng khi ấy thường khinh rẻ Bồ-Tát đó, đâu phải ai xa lạ, nay ở trong hội này: Bạt-dà Bà-la năm trăm vị Bồ Tát, Sư tử nguyệt năm trăm vị Tỷ-khưu-ni, Tư-Phật năm trăm giới ưu-bà-tắc, đều là người không thoái chuyển ở trong đạo vô-thượng Chính đẳng Chính-giác

Ông Đắc-Đại-Thế nên biết rằng! Kinh Pháp-Hoa này, lợi-ích rất lớn, hay làm cho các đại Bồ-Tát đến đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác. Vì vậy các vị đại Bồ-Tát sau khi Như-Lai diệt-độ, thường nên thụ-trì, đọc tụng giải nói, viết chép kinh này.

Khi ấy đức Thế-Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, liền nói kệ rằng:

**Quá-khứ có Phật
Hiệu Uy-Âm-Vương
Thần-trí vô-lượng
Dấn dất hết thảy
Trời, người, long, thần
Cùng nhau cúng-dàng
Sau Phật này diệt
Khi pháp sắp hết
Có một Bồ-Tát
Tên Thường-Bất-Khinh
Tứ chúng khi ấy
Tham đắm các pháp
Bồ-Tát Bất-Khinh
Đều đi đến nơi
Mà bảo họ rằng:
Tôi không khinh ông
Các ông hành đạo
Sẽ đều thành Phật**

Mọi người nghe rồi
Khinh chê mắng nhiếc
Bồ-Tát Bất-Khinh
Đều hay nhẫn chịu
Tội đó hết rồi
Tới lúc sắp mất
Được nghe kinh này
Sáu căn thanh-tịnh.
Nhờ sức thần-thông
Thêm nhiều tuổi thọ
Lại vì mọi người
Rộng nói kinh này,
Những người chấp pháp
Đều nhờ Bồ-Tát
Giáo-hoá thành-tựu
Khiến trụ Phật-đạo
Ngài Bất-Khinh mất
Gặp vô số Phật
Vì nói kinh này
Được phúc vô-lượng
Dần đủ công-đức
Thành Phật mau chóng.
Bất-Khinh khi ấy

**Chính là thân ta
Bốn chúng bảy giờ
Những người chấp pháp
Nghe Bất-Khinh nói
Ông sẽ thành Phật
Vì nhân-duyên ấy
Gặp vô số Phật
Trong pháp hội này
Năm trăm Bồ-Tát
Và bốn bộ chúng
Thanh-tín, sĩ nữ...
Nay ở trước ta
Nghe nói kinh pháp.
Về đời trước ta
Khuyên những người này
Nghe theo kinh ấy
Là pháp bậc nhất.
Mở bảo dạy người
Cho ở Niết-bàn
Đời đời vâng theo
Kinh điển như thế
Úc ức muôn kiếp
Rất khó nghĩ bàn.**

**Chư Phật Thế-Tôn
Khi nói kinh này.
Vì thế hành-giả
Sau khi Phật diệt
Được nghe kinh này
Chớ sinh nghi hoặc
Phải nên một lòng
Rộng nói kinh này
Gặp Phật đời đời
Chóng thành Phật đạo.**



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "NHU - LAI THẦN - LỰC" THỨ HAI MƯƠI MỐT

Khi bấy giờ các vị đại Bồ-Tát nhiều như số vi-trần trong nghìn thế-giới từ nơi đất hiện ra, đều ở trước Phật, một lòng chấp tay chiêm ngưỡng dung nhan đức Thế-Tôn mà bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! sau khi Phật diệt-độ, ở cõi nước đức Thế-Tôn phân thân ra, và những nơi diệt-độ sẽ rộng nói kinh này. Sở dĩ vì sao? Vì chúng con tự muốn được đại pháp chân tịnh ấy, để thụ-trì, đọc tụng, giải nói, viết chép cúng-dàng".

Bấy giờ đức Thế-Tôn ở trước Ngài Văn-Thù Sư-Lợi... và vô-lượng trăm nghìn muôn-ức các đại Bồ-Tát cự-trụ ở cõi Sa-Bà, cùng các hàng Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, trời rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la,

khẩn-na-la, mà-hầu-la-già, nhân và phi nhân... hết thấy đại-chúng. Hiện ra sức thần-thông lớn phô bày tướng lưới dài, rộng lên đến cõi trời Phạm-thế, tất cả các lỗ chân lông phóng ra vô-lượng vô-số hào-quang đầy đủ màu sắc, chiếu khắp cả mười phương thế-giới. Các đức Phật ngồi trên toà sư tử, ở dưới các hàng cây báu, cũng lại như thế, hiện bày tướng lưới dài, rộng, toả ra vô-lượng hào-quang.

Khi ấy đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni và các đức Phật ngồi ở dưới hàng cây báu, hiện ra sức thần-thông, đầy đủ một trăm nghìn năm, sau mới thu nhiếp tướng lưới lại. Đồng thời tăng hắng, và gảy móng tay; hai âm thanh đó, đến khắp các thế-giới của chư Phật ở mười phương, trái đất sáu điệu đều rung động. Trong đó chúng-sinh: trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, mà-hầu-la-già, nhân và phi nhân... nhờ sức thần của Phật, đều thấy vô-lượng vô-biên trăm nghìn muôn ức chư Phật ở trên toà sư-tử,

dưới các cây báu, ở thế-giới Sa-Bà, và thấy đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, cùng đức Đa-Bảo Như-Lai ngồi toà sư-tử ở trong tháp báu.

Lại thấy vô-lượng vô-biên trăm nghìn muôn ức vị đại Bồ-Tát, và các hàng tứ chúng cung-kính vây quanh đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni. Ai nấy đã thấy thế rồi, đều vui mừng được chưa từng có. Ngay khi ấy các vị trời ở trong hư-không xướng lên rằng: "Quá đây vô-lượng vô-biên trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ thế-giới, có nước tên là Sa-Bà, đức Phật ở trong nước đó, hiệu là Thích-Ca Mâu-Ni, hiện nay đang vì các vị đại Bồ-Tát nói kinh Đại-thừa tên là "Diệu-Pháp Liên-Hoa Giáo Bồ-Tát pháp, Phật sở hộ niệm". Các ông nên đem lòng tuy-hỉ sâu xa, và cũng nên lễ-bái, cúng-dàng đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni".

Những chúng-sinh nước ấy, nghe thấy tiếng nói trong hư-không, đều chấp tay hướng về thế-giới Sa-Bà niệm rằng: "Nam-Mô Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Nam-Mô Thích-Ca Mâu-Ni Phật", dùng

các thứ hương hoa, chuỗi ngọc, phan, lọng, và các đồ trang nghiêm nơi mình, các vật quý giá châu báu, đều cùng ở xa tung rải vào cõi Sa-Bà. Những vật tung rải ấy, từ mười phương tới, ví như đám mây tụ lại, biến thành màn báu, phủ trên các đức Phật ở khắp cõi này. Lúc đó mười phương thế-giới thông suốt như một cõi Phật không bị ngăn ngại.

Bấy giờ Phật bảo đại-chúng các bậc Thượng-hạnh Bồ-Tát rằng: Thần-thông của chư Phật vô-lượng vô-biên bất khả tư-nghị như thế, dù ta dùng thần lực hàng vô-lượng vô-biên trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ kiếp, dù phải chúc luy để nói công-đức của kinh này, còn không thể hết được. Nói tóm lại, hết thấy các pháp sở hữu của Như-Lai; hết thấy sức thần tự-tại của Như-Lai, hết thấy tạng pháp bí yếu của Như-Lai; hết thấy các việc rất sâu xa của Như-Lai, đều tuyên nói rõ rệt ở trong kinh này. Bởi vậy các ông, sau khi Như-Lai Diệt-độ, phải nên một lòng vâng giữ, đọc

tụng, giải nói, viết chép, theo đúng lý thuyết tu hành.

Bất cứ ở tại quốc độ nào, nếu có người thụ-trì, đọc tụng, giải nói, viết chép theo đúng lý thuyết tu-hành. Nếu quyển kinh này để ở nơi nào, dù ở trong vườn, hay ở trong rừng, ở nơi dưới cây, ở trong phòng Tăng, ở nhà bạch y, ở nơi điện đường, hay ở núi hang đồng vắng, trong đó đều nên dựng tháp cúng-dàng.

Tại vì sao? Nên biết nơi đó, tức là đạo-tràng, chư Phật đều ở nơi đó, được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác; chư Phật đều ở nơi đó chuyển bánh xe pháp; chư Phật đều ở nơi đó mà vào Niết-bàn.

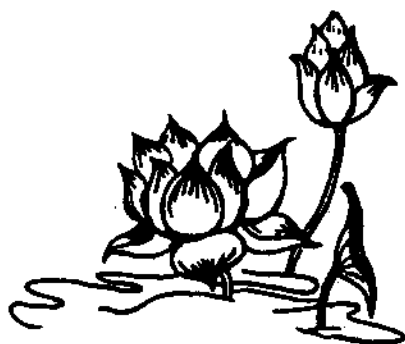
Khi ấy đức Thế-Tôn muôn tuyên lại nghĩa trên. Liên nói kệ rằng:

Phật là đáng cứu thế
Trụ nơi đại thần-thông
Vì muốn chúng-sinh vui
Hiện vô-lượng thần lực,

Tướng lưới đến Phạm-thiên
Mình toả sáng vô số
Vì người cầu Phật đạo
Hiện việc hi hữu này.
Tiếng chư Phật hăng rặng
Và tiếng gảy móng tay
Nghe suốt cả mười phương
Trái đất đều rung động.
Sau khi Phật diệt-độ
Người hay trì kinh này
Chư Phật đều vui mừng
Hiện vô-lượng thần-lực
Vì chúc luy kinh này
Khen người trì kinh tốt
Ở trong vô-lượng kiếp
Còn không thể nói hết.
Công-đức của người ấy
Vô biên không cùng tận
Như mười phương hư-không
Không thể biết bờ bến
Người hay trì kinh này
Tức là đã thấy ta
Cũng thấy Phật Đa-Bảo

Và chư Phật phân thân.
Lại thấy ta ngày nay
Giáo-hoá các Bồ-Tát.
Người hay trì kinh này
Khiến ta và phân thân
Phật Đa-Bảo diệt-độ
Hết thấy đều hoan-hỉ
Mười phương Phật hiện-tại
Và quá-khứ, vị-lai
Cũng thấy, cũng cúng-dàng
Cũng khiến cho hoan-hỷ
Chư Phật ngồi đạo-tràng
Chúng được pháp bí-yếu
Người hay trì kinh này
Không lâu cũng sẽ được
Người hay trì kinh này
Với nghĩa của các pháp
Danh tự và lời lẽ
Nói không thể cùng tận.
Như gió ở trong không
Hết thấy không ngăn ngại.
Sau Như-Lai diệt-độ
Biết chỗ kinh Phật nói

Thứ tự và nhân-duyên
Theo nghĩa nói như thực.
Như ánh sáng nhật, nguyệt
Hay trừ mọi tối tăm
Người đó làm cho đời
Chúng-sinh hết tối tăm
Dạy vô-lượng Bồ-Tát
Rốt ráo trụ nhất thừa.
Cho nên người có trí
Nghe công-đức lợi này
Sau khi ta diệt-độ
Nên vâng theo kinh này
Người ấy trong Phật đạo
Quyết-định không còn ngờ.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "CHÚC LUY" THỨ HAI MƯƠI HAI

Bấy giờ đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni từ nơi toà pháp đứng dậy, thị hiện sức thần-thông lớn, dùng tay hữu xoa đầu vô-lượng các vị đại Bồ-Tát mà nói rằng: "Ta ở trong vô-lượng trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ-kiếp, tu tập pháp vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác khó được ấy, nay đem phó-chúc cho các ông; các ông phải nên một lòng lưu bá pháp này khiến cho phần lợi-ích rộng thêm".

Ba lần xoa đầu các vị đại Bồ-Tát như thế mà nói rằng: "Ta ở trong vô-lượng trăm nghìn muôn ức a-tăng-kỳ kiếp, tu tập pháp vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác khó được ấy, nay đem phó-chúc cho các ông; các ông phải nên thụ-trì

đọc tụng, tuyên nói pháp này rộng ra, khiến cho hết thảy chúng-sinh đều được nghe biết".

Vì sao? "Vì đức Như-Lai có sức từ-bi rộng lớn, không có những tính bủn xỉn, không có sợ sệt. Hay đem cho chúng-sinh trí-tuệ của Phật, trí-tuệ của Như-Lai, trí-tuệ tự-nhiên. Như-Lai là bậc đại thí-chủ của hết thảy chúng-sinh, các ông cũng nên theo học tụ-tập các pháp của Như-Lai, chớ nên sinh lòng sên tiếc. Về đời mai sau, nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào, tin theo trí-tuệ của Như-Lai, phải nên vì diễn nói kinh Pháp-Hoa này, khiến cho họ được nghe, được biết; làm cho người ấy được trí-tuệ của Phật. Nếu có chúng-sinh nào, không chịu tin theo thì phải nên ở trong pháp sâu xa khác của Như-Lai mà chỉ bảo cho họ những điều lợi-ích yên vui, nếu các ông làm được như thế, là đã báo đền ân đức của chư Phật".

Khi ấy các vị đại Bồ-Tát nghe lời Phật dạy thế rồi, toàn thân đều tràn đầy sung sướng, cung kính thêm lên, uốn mình cúi đầu chấp tay hướng

về đức Phật, đồng thời thanh bạch rằng: "Nhu lời đức Thế-Tôn dạy, chúng con xin vâng làm đầy đủ, cúi xin đức Thế-Tôn đừng bận tâm" các vị đại Bồ-Tát ba lần bạch như thế, đều đồng thanh bạch rằng: "Nhu lời đức Thế-Tôn dạy, chúng con xin vâng làm đầy đủ, cúi xin đức Thế-Tôn đừng bận tâm".

Bấy giờ đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, khiến các đức Phật phân thân ở khắp mười phương, đều trở về ở nước của mình nói rằng: "Chư Phật đều tùy theo xứ sở an-trụ". Tháp của đức Phật Đa-Bảo lại hoàn toàn như cũ.

Khi ấy Phật nói như thế rồi thì vô-lượng các đức Phật phân thân ở khắp mười phương, đều ngồi trên toà sư-tử, ở dưới hàng cây báu. Đức Phật Đa-Bảo cùng vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ bậc thượng-hạng đại-chúng Bồ-Tát... Ngài Xá-Lợi-Phất... Cùng hàng Thanh-văn, bốn chúng, và hết thảy thế-gian, trời, người, a-tu-la.. được nghe lời Phật dạy, đều rất vui mừng.

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẦN "DƯỢC-VƯƠNG BỒ-TÁT BẢN-SỰ"

THỨ HAI MƯƠI BA

Khi ấy Bồ-Tát Tú-Vương-Hoa bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Vì sao Bồ-Tát Dược-Vương lại dạo đi ở cõi Sa-Bà? Bạch đức Thế-Tôn! Bồ-Tát Dược-Vương đây có bao nhiêu trăm nghìn muôn ức na-do-tha hạnh khổ khó làm? Thật quý hoá thay bạch đức Thế Tôn! Xin Ngài nói cho chút ít, để cho các cõi trời, rồng, thần dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân, hết thấy các vị Bồ-Tát ở các nước khác tới, cùng các hàng Thanh-văn khi được nghe rồi, đều rất vui mừng".

Bấy giờ Phật bảo Bồ-Tát Tú-Vương-Hoa rằng: "Về đời quá-khứ vô-lượng hàng-hà sa kiếp

xưa kia, có đức Phật hiệu là Nhật-Nguyệt Tịnh-Minh-Đức Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri, Minh-Hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên, Nhân-sư, Phật, Thế-Tôn. Ngài có tám mươi ức vị đại Bồ-Tát, bảy mươi hai hàng hà sa chúng đại Thanh-văn. Đức Phật ấy thọ bốn mươi hai nghìn kiếp, Bồ-Tát thọ mệnh cũng đồng như Phật".

Nước ấy không có nữ nhân, địa-ngục, ngã-quỷ, súc-sinh, a-tu-la... và các khổ nạn. Đất bằng phẳng như bàn tay, do ngọc lưu-ly làm thành. Cây báu đẹp đẽ, màn báu phủ trên, hoa phan bằng báu tủa xuống; bình báu, lò hương tràn đầy cả nước. Bảy thứ ngọc báu làm đài; mỗi cây lại có một đài, cây cách xa đài bằng một đường tên. Những cây báu này đều có các vị Bồ-Tát, các hàng Thanh-văn, ngồi ở bên dưới. Trên các đài báu, đều có trăm ức chư thiên hoà tấu nhạc trời, để làm công việc cúng-dâng, khen ngợi đức Phật.

Khi ấy đức Phật ở nước này vì Bồ-Tát Nhất-thiết chúng-sinh Hỷ-Kiến, và các hàng Bồ-Tát, Thanh-văn nói kinh Pháp-Hoa. Bồ-Tát Nhất-Thiết chúng-sinh Hỷ-Kiến đây, ưa làm hạnh khổ, ở trong giáo pháp của đức Phật Nhật-Nguyệt Tịnh-Minh-Đức Tinh-Tiến tu hành, một lòng mong cầu Phật đạo; đầy đủ một muôn hai nghìn năm rồi, được "hiện-nhất-thiết sắc thân tam-muội".

Khi được tam-muội này rồi, lòng rất vui mừng liền nghĩ rằng: "Ta được hiện nhất thiết sắc thân tam-muội, đều là nhờ năng lực được nghe kinh Pháp-Hoa này, ta nên cúng-dàng đức Phật Nhật-Nguyệt Tịnh-Minh-Đức và kinh Pháp-Hoa". Ngay khi ấy, liền vào chính-định ở trong hư-không, mưa xuống hoa mạn-đà-la, hoa-ma-ha mạn đà la, bột gỗ kiến-hắc chiên-đàn, đầy trong hư-không mây toả xuống. Lại mưa hương Hải-thử-ngạn chiên đàn, hương lục thú này, giá trị như thế-giới Sa-Bà, để cúng-dàng Phật.

Làm việc cúng-dàng ấy rồi, từ nơi chính-định trở dậy mà tự nghĩ rằng: "Ta tuy dùng sức thần-thông cúng-dàng nơi Phật, nhưng không bằng dùng thân này để cúng-dàng. Liền uống các thứ dầu thơm: chiên-đàn, huân-lục, đầu-lâu-bà, tất-lược-ca, trầm-thuỷ, giao-hương... Lại uống các thứ dầu thơm của hoa thiêm bạc; đầy đủ một nghìn hai trăm năm rồi, dầu thơm xoa mình, tắm gội các thứ dầu thơm, dùng áo báu cõi trời tự choàng vào mình, rồi ở trước đức Phật Nhật-Nguyệt Tịnh - Minh - Đức dùng sức thần-thông tự đốt cháy mình; ánh sáng chiếu khắp tám nghìn ức hàng-hà-sa thế-giới.

Chư Phật ở trong cõi đó đều tán thán rằng: "Quý hoá thay! Quý hoá thay! Thiện-nam-tử thật là người chân tinh-tiến! Như thế mới là như pháp cúng-dàng Như-Lai bằng cách chân thật". Nếu có người dùng hoa hương, chuỗi ngọc, hương đốt, hương bột, hương xoa, phan lọng, tơ lụa cõi trời, và hương thủ ngạn-chiên-đàn, cúng-dàng

bằng hết thấy các thứ vật báu cũng không bằng được. Ví dù có người đem bố-thí cả quốc thành, vợ con cũng không bằng được".

Này Thiện-nam-tử! "Đó là bố-thí bậc nhất ở trong các món thí, là tối tôn hơn hết. Vì người đó dùng pháp mà cúng-dàng các đức Như-Lai". Nói như thế rồi, thấy đều im lặng. Tức thời thân Bồ-Tát, lửa liền bốc cháy, một nghìn hai trăm năm. Qua đó về sau, nơi mình Bồ-Tát mới tự cháy hết.

Bồ-Tát Nhất-Thiết Chúng-sinh Hỷ-Kiến làm việc pháp cúng-dàng như thế rồi, sau khi mệnh chung, lại sinh trở lại vào trong nước đức Phật Nhật-Nguyệt-Tịnh-Minh-Đức; ở cung nhà vua Tịnh-Đức, ngồi kết-già-phu, bỗng nhiên hoá sinh. Liền vì thân phụ mà nói kệ rằng:

Đại vương nay nên biết!

Tôi kính-hành chốn kia

Tức là được hết thấy

Hiện các thân chính-định

Siêng làm rất tinh-tiến

**Bỏ thân đáng quý này
Cúng-dàng đức Thế-Tôn
Vì cầu tuệ vô-thượng**

Nói kệ đó rồi, thưa với vua cha rằng: "Nay đức Phật Nhật-Nguyệt Tịnh-Minh-Đức vẫn còn hiện-tại, trước kia tôi đã cúng-dàng Phật rồi, được Giải nhất-thiết chúng-sinh ngữ ngôn Đà-la-ny. Lại được nghe kinh Pháp-Hoa, tám trăm nghìn muôn ức na-do-tha yên-ca-la, tần-bà-la, a-súc-bà... bài kệ".

Thưa Đại Vương! "Nay tôi sẽ lại cúng-dàng đức Phật này". Thưa rồi, liền ngồi trên đài thất bảo, bay lên hư-không cao bằng bảy cây đa-la, đi đến chốn Phật, đầu mặt lễ dưới chân, chấp tay dùng kệ khen Phật rằng:

**Dung nhan rất đẹp lạ!
Ánh sáng chiếu mười phương
Con xưa, từng cúng-dàng
Nay lại về thân cận.**

Khi ấy Bồ-Tát Nhất-Thiết-Chúng-Sinh-Hỷ-Kiến nói kệ đó rồi, mà bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn! Đức Thế-Tôn nay vẫn còn tại thế?

Bấy giờ đức Phật Nhật-Nguyệt Tịnh-Minh-Đức bảo Bồ-Tát Nhất-thiết Chúng-sinh Hỷ-Kiến rằng: "Này Thiện-nam-tử! Giờ ta vào Niết-bàn đã đến, giờ diệt tận đã tới, ông nên sắp đặt giường toà, ngay trong đêm nay ta sẽ vào Niết-bàn. Ngài lại bảo Bồ-Tát Nhất-Thiết-Chúng-sinh Hỷ-Kiến: "Nay Thiện-nam-tử! Ta đem giáo pháp của Phật giao phó cho ông, và các Bồ-Tát đại đệ-tử; cùng pháp vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, các thứ cây báu, đài báu, các chư thiên cung cấp hâu hạ, và ba nghìn đại thiên thế-giới thất bảo, đều đem giao-phó cho ông. Sau khi ta diệt-độ, có các Xá-Lợi cũng giao-phó cho ông. Ông nên làm cho lan rộng khắp nơi đặt đồ cúng-dàng và nên xây dựng bao nhiêu muôn nghìn tháp báu".

Đức Phật Nhật-Nguyệt Tịnh-Minh-Đức bảo Bồ-Tát Nhất-Thiết Chúng-sinh Hỷ-Kiến

như thế rồi, về khoảng cuối đêm liền vào Niết-bàn.

Khi ấy Bồ-Tát Nhất-Thiết Chúng-sinh Hỷ-Kiến thấy Phật diệt-độ, thì lòng thương cảm buồn rầu luyến-mộ nơi Phật. Liền dùng hương hải-thử-ngạn chiên-đàn làm giàn hoả thiêu để cúng-dàng thân Phật. Sau khi lửa tắt rồi, thu lấy xá-lợi, dựng trong tám vạn bốn nghìn bình báu, để xây tám vạn bốn nghìn tháp, cao ba thế-giới, biểu sát trang-nghiêm, và treo các phan lọng, linh báu tủa xuống.

Bấy giờ Bồ-Tát Nhất-Thiết Chúng-sinh Hỷ-Kiến lại tự nghĩ rằng: "Ta tuy đã làm việc cúng-dàng như thế, nhưng vẫn thấy chưa đủ, nay ta lại nên cúng-dàng xá-lợi". Liền bảo các vị Bồ-Tát đại đệ-tử, và trời, rồng, dạ-xoa... Hết thấy đại-chúng rằng: "Các ông nên một lòng nhớ nghĩ ! Nay tôi làm việc cúng-dàng xá-lợi đức Phật Nhật-Nguyệt Tịnh-Minh-Đức. "Bảo như thế rồi, liền ở trước tám vạn bốn nghìn tháp đốt cánh tay trăm

phúc trang-nghiêm, đủ bảy muôn hai nghìn năm để cúng-dàng -Phật, khiến cho vô số người cầu Thanh-văn, vô-lượng a-tăng-kỳ người phát tâm, vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, đều được hiện nhất thiết sắc thân tam-muội.

Khi ấy các Bồ-Tát, trời, người a-tu-la... cùng hết thấy đều thấy Ngài không có cánh tay, thì buồn thương sâu khổ mà nói rằng: "Bồ-Tát Nhất-Thiết Chúng-sinh Hỷ-Kiến đây, là thầy chúng ta, là người dạy dỗ chúng ta mà nay Ngài đứt cánh tay, thân thể không còn đầy đủ".

Lúc ấy Bồ-Tát Nhất-Thiết Chúng-sinh Hỷ-Kiến ở trong đại-chúng lập thệ nguyện rằng: "Tôi bỏ hai cánh tay này, ắt sẽ được thân sắc vàng đẹp của Phật. Nếu thực không dối thì khiến hai cánh tay tôi lại được hoàn như cũ. "Ngài phát ra lời thề ấy rồi, bỗng nhiên lại được bình phục. Do phúc-đức trí-tuệ thuần hậu ấy mà cảm cách được. Ngay khi ấy cõi tam thiên đại thiên thế-giới sáu diệu rung động, trời mưa hoa báu, và hết thấy trời, người, được điều chưa từng có.

Phật bảo Bồ-Tát Tú-Vương-Hoa rằng: ý ông thế nào? Bồ-Tát Nhất Thiết Chúng-sinh Hỷ-Kiến đâu phải ai xa lạ, chính nay là Bồ-Tát Dược-Vương vậy. Vì Bồ-Tát ấy thường xả thân bố-thí số nhiều vô-lượng trăm nghìn muôn ức na-do-tha như thế.

Ông Tú-Vương-Hoa! "Nếu có người nào phát tâm muốn cầu đạo vô-thượng Chính-dẳng Chính-giác, có thể đốt một ngón tay, một ngón chân để cúng-dàng Phật và tháp thờ Phật, thì công-đức người ấy, hơn người đem quốc thành, vợ con và ba nghìn đại thiên quốc-độ, núi, rừng, sông, ngòi cùng các vật báu quý giá mà cúng-dàng. Nếu lại có người dùng bảy báu ở khắp cả ba nghìn đại thiên thế-giới cúng-dàng nơi Phật, và các vị đại Bồ-Tát, hàng Bích-Chi-Phật, bậc A-la-hán, công đức người ấy được hưởng không bằng công đức người thụ trì kinh Pháp-Hoa, dĩ chí một bài kệ bốn câu, công-đức đó mới là nhiều".

Ông Tú-Vương-Hoa! Ví như tất cả các dòng nước: Sông, ngòi... bề là lớn hơn hết, kinh Pháp-Hoa này cũng lại thế; đức Như-Lai nói ở trong các kinh, thì kinh này rất là màu-nhiệm sâu lớn. Lại như trong các thứ núi: Núi đất, núi đá, núi Thiết-vi nhỏ, núi Thiết-vi lớn, cùng mười núi báu, thì núi Tu-di là bậc nhất. Kinh Pháp-Hoa này cũng lại như thế, đối với trong các kinh là trên hơn hết.

Lại như trong các ngôi sao, mặt trăng là bậc nhất. Kinh Pháp-Hoa này cũng lại như thế; đối với trong nghìn muôn ức các kinh pháp, rất là sáng suốt. Lại như mặt trời hay diệt trừ mọi sự tối tăm. Kinh Pháp-Hoa này cũng lại như thế; hay phá tan hết thấy những màn tối tăm bất thiện. Lại như trong các hàng Tiểu vương, vua Chuyển-Luân thánh-vương rất là bậc nhất. Kinh Pháp-Hoa này cũng lại như thế; đối với trong các kinh rất là tôn quý. Lại như vua Đế-thích là vua cõi trời tam thập tam thiên. Kinh Pháp-Hoa, này cũng lại như thế; là vua trong các kinh khác.

Lại như vua Đại-Phạm-Thiên là cha của hết thầy chúng-sinh. Kinh Pháp-Hoa cũng lại như thế; là cha lành của hết thầy hiền-thánh, học và vô học, cùng những người phát tâm Bồ-đề. Lại như trong hết thầy phàm-phu; bậc Tu Đà-Hoàn, Tư-Đà-Hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-Chi-Phật là bậc nhất. Kinh Pháp-Hoa này cũng lại như thế; hết thầy những lời Như-Lai nói ra, hoặc Bồ-Tát nói ra; hoặc Thanh-văn nói ra, ở trong các kinh rất là bậc nhất. Lại như những người hay thụ-trì kinh-diễn này, cũng lại như thế. Đối với trong tất cả chúng-sinh cũng là bậc nhất. Hết thầy trong hàng Thanh-văn, Bích-Chi-Phật, Bồ-Tát là bậc nhất; kinh này cũng lại như thế, đối với trong hết thầy kinh pháp rất là bậc nhất. Chư Phật là vua trong các Pháp, kinh này cũng lại thế, là vua trong các kinh.

Ông Tú-Vương-Hoa! Kinh này hay cứu cho hết thầy chúng-sinh; kinh này hay khiến cho hết thầy chúng-sinh, khỏi các khổ não, kinh này hay

làm cho hết thảy chúng-sinh được lợi-ích lớn; đầy đủ như sở nguyện. Như ao nước trong mát, làm cho mọi người khát nước được uống đầy đủ; như người rét được lửa; như người ở trần được quần áo; như người lái buôn được chủ; như con được gặp cha mẹ, như người qua sông gặp thuyền; như người bệnh hoạn gặp được thuốc hay; như tối được đèn; như người nghèo được của báu; như người dân được vua; như khách buôn được biển; như đuốc sáng trừ tối tăm; kinh Pháp-Hoa này cũng lại như thế, hay khiến cho chúng-sinh lìa hết mọi khổ; hết mọi bệnh tật đau đớn; hay cởi mở mọi sự ràng buộc của khổ sinh-tử.

Nếu ai được nghe kinh Pháp-Hoa này, dù mình viết chép, hay bảo người viết chép, công-đức người ấy dùng trí-tuệ của Phật lường tính nhiều ít cũng không thể biết được bờ bến. Nếu người viết chép kinh này, mà dùng hương hoa, chuỗi ngọc, hương đốt, hương bột, hương xoa, phan lọng, y phục, các thứ đèn đuốc: đèn nén,

đèn dầu, các đèn dầu thơm, đèn dầu chiêm-bặc, đèn dầu tu-mạn-na, đèn dầu ba-la-la, đèn dầu bà-lợi sư-ca, đèn dầu na-bà ma-lợi để cúng-dàng, người đó sẽ được vô-lượng công-đức.

Ông Tú-Vương-Hoa! Nếu có người nào nghe phẩm Được-Vương Bồ-Tát Bản-Sự này, cũng được công đức vô-lượng vô-biên như thế. Nếu người nữ nhân được nghe phẩm Được-Vương Bồ-Tát Bản-Sự này, mà hay thụ-trì, thì sau khi hết báo thân đàn bà này, không phải thụ sinh trở lại nữa. Sau khi Như-Lai diệt-độ năm trăm năm sau; nếu có người đàn bà nào nghe kinh-điển này, theo đúng lý thuyết tu-hành, khi ở cõi này mất đi, liền được sinh sang thế-giới cực-lạc của đức Phật A-Di-Đà. Các đại Bồ-Tát vây quanh nơi ở, sinh trên toà báu trong nơi hoa sen. Không còn bị mọi tham dục nào hại; cũng không còn bị giận dữ, ngu si nào hại, và cũng không còn bị kiêu-mạn, ghen ghét, những thứ như nhóp nào hại. Được thân-thông vô-sinh pháp nhẫn của Bồ-Tát. Được

pháp nhãn đó rồi, nhơn căn thanh-tịnh. Dùng nhơn căn thanh-tịnh ấy, thấy bảy trăm muôn hai mươi nghìn ức na-do-tha hàng hà sa chư Phật Như Lai.

Khi ấy chư Phật ở phương xa đều cùng khen rằng: "Quý hoá thay! Quý hoá thay! Thiện-nam-tử! Ông ở trong pháp hội của đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, hay thụ-trì, đọc tụng, suy nghĩ kinh này, và nói cho người khác nghe, sẽ được vô-lượng vô-biên công-đức. Lửa không thể cháy được, nước không thể trôi được. Công-đức của ông nghìn đức Phật cùng nói, cũng không thể hết được. Ông nay đã hay phá mọi giấc ma, hoại quân sinh-tử, và các oán địch khác thấy đều dẹp hết".

Này Thiện-nam-tử! Trăm nghìn đức Phật dùng sức thần thông, cùng giúp đỡ ông, ở trong hết thấy thế-gian, trời, người... không ai bằng ông. Chỉ trừ đức Như-Lai, còn các hàng Thanh-văn, Bích-Chi-Phật, nhãn đến thuyền-định, trí-tuệ của các Bồ-Tát cũng không có ai bằng ông.

Ông Tú-Vương-Hoa! Bồ-Tát ấy, thành-tựu sức trí-tuệ công đức như thế. Nếu có người nào, nghe phẩm Dược-Vương Bồ-Tát Bản-sự này mà tùy-hỉ khen hay, người đó trong đời hiện-tại nơi miệng thường toả ra mùi thơm của hoa sen xanh, các lỗ chân lông nơi mình thường toả mùi hương ngư- đầu chiên-đàn. Được các công đức như trên đã nói.

Ông Tú-Vương-Hoa! Vì thế đã đem phẩm "Dược-Vương Bồ-Tát Bản-Sự này, chúc luy cho ông. Sau khi ta diệt-độ năm trăm năm, ông phải tuyên nói rộng khắp cõi Diêm-Phù-Đề, đừng để cho đoạn tuyệt; đừng để cho những kẻ ác ma, dân ma, trời, rồng, dạ-xoa, cư-bàn-trà... được tự tiện quấy rối.

Ông Tú-Vương-Hoa! Ông nên dùng sức thần-thông mà giữ gìn kinh này, vì kinh này là phương thuốc cứu chữa người bệnh cõi Diêm-Phù-Đề. Nếu người có bệnh được nghe kinh này, thì bệnh liền tan biến, chẳng già chẳng chết.

Ông Tú-Vương-Hoa! Nếu ông thấy có ai thụ-trì kinh này, nên lấy hoa sen xanh chứa đầy hương bột rải ra dâng cúng người đó. Rãi rồi nghĩ rằng: "Người này không bao giờ lâu nữa, ắt sẽ lấy cớ làm tòa ngôi nơi đạo-tràng, phá các quân ma, sẽ thổi loa pháp lớn, đánh trống pháp lớn, độ cho hết thấy chúng-sinh thoát bể sinh, già, bệnh, chết. Vì vậy người cầu Phật đạo, nếu thấy có người nào thụ-trì kinh-diễn này, phải nên sinh lòng cung-kính như thế".

Khi Phật nói phẩm Bản Sự của Bồ-Tát Được-Vương, có tám vạn bốn nghìn vị Bồ-Tát được pháp giải Nhất-thiết chúng-sinh ngôn ngữ Đà-la-ny. Đức Đa-Bảo Như-Lai ở trong bảo-tháp khen ngợi Bồ-Tát Tú-Vương-Hoa rằng! "Quý hoá thay! Ông Tú-Vương-Hoa! Công-đức của ông thành-tựu không thể nghĩ bàn, mới có thể hỏi đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni những việc vô-lượng lợi-ích cho hết thấy chúng-sinh như thế".

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

Quyển Thứ Sáu

Tạm trì, tùy-hỷ, trong sạch mọi căn, vụt quên "Nhân, pháp" thể thường còn, thần lực khắp cần-khôn trao phó ân-cần hi-sinh tính mệnh báo đáp hồng ân.

Nam Mô Pháp - Hoa Hội Thượng Phật Bồ-Tát

(3 lượt)

Bồ-Tát Di-Lặc so lường kinh nhân, sáu căn thanh-tĩnh hiện thể thiên chân, Bồ-Tát Bất-Khinh thể thường còn, vì pháp đốt mình, cúng-dàng Phật Tịnh Minh-Tôn.

Nam Mô Tú-Vương Hoa Bồ-Tát

(3 lần)



KINH
DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ BẢY



KINH

DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

QUYỂN THỨ BẢY

PHẨM "DIỆU - ÂM BỒ-TÁT" THỨ HAI MƯƠI BỐN

Bảy giờ đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni từ nơi nhục kế tướng đại nhân phóng ra ánh sáng, và ở giữa khoảng lông mày phóng ra tướng hào-quang trắng chiếu khắp một trăm tám muôn ức na-do-tha hằng hà sa... cõi Phật về phía phương Đông. Quá số đó rồi có một thế-giới tên là Tịnh-Quang Trang-Nghiêm. Nước ấy có Phật hiệu là Tịnh-Hoa Tú-Vương-Trí Như-Lai, Ứng cúng, Chính-biến-tri, Minh-hạnh-túc, Thiện-thệ, Thế-gian-giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự Trượng-phu, Thiên, Nhân sư, Phật, Thế-Tôn, vì vô-lượng vô-biên đại-chúng Bồ-Tát cung-kính vây quanh mà nói pháp.

Tướng hào-quang trắng của đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni cũng chiếu khắp cả nước đó.

Khi ấy trong nước Nhất-Thiết Tịnh-Quang Trang-Nghiêm có vị Bồ-Tát tên là Diệu-Âm, đã trông các cội công-đức từ lâu, cúng-dàng thân cận vô-lượng trăm nghìn muôn ức đức Phật, đều được thành-tựu trí-tuệ sâu xa. Được tướng Diệu-Tràng tam-muội, Pháp Hoa tam muội, Tịnh Đức tam muội, Tú-vương-hí-tam-muội, Vô-duyên tam-muội, Trí ấn tam-muội, giải-nhất-thiết chúng-sinh ngữ ngôn tam-muội, Tập nhất-thiết công-đức tam-muội, Thanh-tịnh tam-muội, Thần thông du-hí tam-muội, Tuệ-cự tam-muội, Trang-nghiêm-vương tam-muội, Tịnh quang minh tam muội, Tịnh tạng tam muội, Bát-cộng tam-muội, Nhật-tuyên tam-muội. Được hằng hà sa trăm nghìn muôn ức... các muôn đại tam-muội như thế.

Hào-quang của đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni chiếu khắp nơi mình, vị Bồ-Tát ấy liền bạch đức Phật Tịnh-Hoa Tú-Vương-Trí rằng: "Bạch đức

Thế-Tôn! con sẽ đi đến cõi Sa-Bà lễ-bái, thân-cận, cúng-dàng đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, và ra mắt Bồ-Tát Văn-thù Sư-Lợi pháp-vương-tử, Bồ-Tát Dược Vương, Bồ-Tát Dũng-Thí, Bồ-Tát Tú-Vương-Hoa, Bồ-Tát Thượng-Hạnh-ý, Bồ-Tát Trang-Nghiêm-Vương, Bồ-Tát Dược-Thượng".

Bấy giờ đức Phật Tịnh-Hoa Tú-Vương-Trí bảo Bồ-Tát Diệu-Âm rằng: "Ông chớ sinh ra tư-tưởng khinh nước kia thấp kém. Nay Thiện-nam-tử! Cõi Sa-Bà kia cao, thấp không đồng đều, các núi đất đá, đầy dẫy như bần. Thân Phật bé nhỏ, thân hình các hàng Bồ Tát cũng lại bé nhỏ mà thân ông cao bốn vạn hai nghìn do-tuần, thân ta cao sáu trăm tám mươi vạn do-tuần. Thân ông đoan-chính đẹp dễ bậc nhất, trăm nghìn muôn phúc, sáng suốt lạ thường. Vì thế ông đi chớ khinh nước kia hoặc sinh ra tư-tưởng cho Phật và Bồ-Tát cõi nước đó là thấp kém".

Bồ-Tát Diệu Âm bạch Phật rằng "Bạch đức Thế-Tôn! Nay con đi đến cõi Sa-Bà đều là nhờ thần lực của đức Như-Lai, thần-thông du-hí của

đức Như-Lai, công-đức trí-tuệ trang-nghiêm của đức Như-Lai". Bồ-Tát Diệu-Âm khi ấy, không rời khỏi toà ngò, thân không lay động mà vào chính-định. Dùng sức chính-định ở nơi núi Kỳ-Xà-Quật, cách toà Pháp không xa, hoá làm tám vạn bốn nghìn các hoa sen báu. Vàng diêm-phù-đàn làm cuống, bạch ngân làm cánh, kim-cương làm nhụy, kiên-thúc-ca bảo làm đài.

Khi ấy Bồ Tát Văn-Thù Sư-Lợi pháp-vương-tử thấy hoa sen đó, liền bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Vì nhân-duyên gì, mà hiện ra diêm lành trước này? Có bao nhiêu nghìn muôn ức hoa sen: Vàng diêm-phù-đàn làm cuống, bạch ngân làm cánh, kim cương làm nhụy, kiên thúc-ca bảo làm đài".

Bấy giờ đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni bảo Bồ-Tát Văn-Thù Sư-Lợi rằng:

"Đây là đại Bồ-Tát Diệu-Âm cùng tám vạn bốn nghìn vị Bồ-Tát từ nước đức Phật Tịnh-Hoa Tú-Vương-Trí, muốn đi đến cõi Sa-Bà này, vây

quanh nơi ta để thân-cận, lễ-bái, cúng-dàng, và cũng muốn cúng-dàng nghe kinh Pháp-Hoa".

Bồ-Tát Văn-Thù Sư-Lợi bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Vị Bồ-Tát ấy, gieo trồng những cội lành gì? Tu công-đức gì, mà có được sức thần-thông lớn như thế? Thực hành pháp tam-muội nào? Kính xin ngài vì chúng con mà nói rõ danh tự của tam-muội đó? Chúng con cũng muốn siêng tu và thực hành môn tam-muội ấy, mới có thể thấy được sắc tướng lớn, nhỏ, uy-nghi tiến, lui của vị Bồ-Tát ấy. Cúi xin đức Thế-Tôn, khi vị Bồ-Tát kia tới, dùng sức thần-thông khiến cho chúng con được thấy".

Bấy giờ đức Phật Thích Ca Mâu-Ni bảo Bồ-Tát Văn-Thù Sư-Lợi rằng: "Đức Đa-Bảo Như-Lai đây, diệt-độ từ lâu, nay sẽ vì các ông mà hiện rõ thân tướng của Bồ-Tát ấy". Liền đó đức Phật Đa-Bảo nói với vị Bồ-Tát kia rằng: Thiện-nam-tử tới đây, Bồ-Tát Văn-Thù Sư-Lợi muốn được thấy thân hình của ông.

Khi ấy Bồ-Tát Diệu-Âm ở cõi nước kia biến đi, cùng với tám vạn bốn nghìn vị Bồ-Tát đều cùng đi đến cõi Sa-Bà, đi qua các nước sáu diệu rung động, thấy đều rải xuống hoa sen bằng bảy báu, trăm nghìn thứ nhạc cõi trời không đánh mà kêu. Vị Bồ-Tát này mắt sáng như cánh hoa sen xanh rộng lớn, ví như người đem trăm nghìn muôn mặt trăng hợp lại với nhau, diện mạo... của Ngài đoan-chính còn hơn thế nữa, thân sắc vàng ròng, vô-lượng trăm nghìn công đức trang-nghiêm, uy đức rực rỡ, ánh sáng chiếu khắp, mọi tướng đầy đủ, như thân kim-cương bền chắc. Bồ-Tát vào trong đài thất bảo rồi bay lên hư-không cách đất bảy cây đa-la.

Các vị Bồ-Tát cung-kính vây quanh cùng đi đến núi Kỳ-Xà-Quật, cõi Sa-Bà này. Đến rồi, ở trên đài thất bảo bước xuống, dùng chuỗi ngọc giá trị trăm nghìn, đưa đến chốn đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, đầu mặt lễ dưới chân, rồi dâng chuỗi ngọc bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Đức Phật

Tịnh-Hoa Tú-Vương-Trí hỏi thăm đức Thế-Tôn ít bệnh, ít nã, sự đi lại được thuận lợi, an vui, nhẹ nhàng? Bốn đại được điều hoà, việc dời khả dĩ nhẫn được, việc tế-độ chúng-sinh được dễ dàng, không có nhiều kẻ tham muốn, giận dữ, ngu si, ghen ghét, bủn xỉn, kiêu mạn, không có những kẻ bất hiếu với cha mẹ, không kính bậc sa-môn, tâm tà kiến chẳng lành, không thu nhiếp ngũ tình?

Bạch đức Thế-Tôn! Chúng-sinh hay nén dẹp được các ma oán? Đức Đa-Bảo Như-Lai diệt-độ từ lâu ở trong tháp thất bảo vẫn lại nghe kinh Pháp-Hoa? Lại hỏi thăm đức Đa-Bảo Như-Lai được an ổn ít nã, có thể kham chịu ở lâu được chăng? Bạch đức Thế-Tôn! Nay con muốn thấy sắc thân đức Phật Đa-Bảo, kính xin đức Thế-Tôn chỉ bảo cho con được thấy.

Bấy giờ đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni nói với đức Phật Đa-Bảo: "Bồ-Tát Diệu-Âm đây muốn được thấy sắc tướng của Ngài".

Khi ấy đức Phật Đa-Bảo nói với Bồ-Tát Diệu-Âm rằng: Hay lắm! Quý hoá lắm! Ông nay vì việc cúng-dàng đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni và nghe kinh Pháp-Hoa, cùng gặp Bồ-Tát Văn-thù Sư-Lợi... mà đi đến cõi này.

Lúc đó Bồ-Tát Hoa-Đức bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn! Bồ-Tát Diệu-Âm đây, trông căn lành gì, tu công-đức gì, mà có thần lực như thế?

Đức Phật bảo Bồ-Tát Hoa-Đức rằng: Về đời quá-khứ có đức Phật hiệu là Văn-Lôi Âm-Vương Ứng-cúng Chính-đẳng Chính-giác, cõi nước tên là Hiện-Nhất-Thiết thế-gian, kiếp tên là Hỷ-Kiến, Bồ-Tát Diệu-Âm ở trong cõi đó một vạn hai nghìn năm, dùng mười muôn thứ kỹ-nhạc để cúng-dàng đức Phật Văn-Lôi Âm-Vương, và dâng lên tám vạn bốn nghìn cái bát bằng thất bảo. Vì nhân-duyên ấy, được quả báo nay sinh vào nước đức Phật Tú-Vương-Trí, mà có thần lực như thế.

Ông Hoa-Đức! Với ý ông thế nào? Bồ-Tát Diệu-Âm ở chốn đức Phật Vân-Lôi Âm-Vương, khi ấy dùng các thứ kỹ-nhạc và bát báu dâng lên cúng-dàng, đâu phải ai xa lạ, chính nay là đại Bồ-Tát Diệu-Âm.

Ông Hoa-Đức! Bồ-Tát Diệu-Âm đã từng thân-cận cúng-dàng vô-lượng chư Phật, trông các cõi đức từ lâu. Lại gặp hàng hà sa... trăm nghìn muôn ức na-do-tha chư Phật.

Ông Hoa-Đức ! Ông chỉ thấy thân hình Bồ-Tát Diệu-Âm ở cõi này, mà Bồ-Tát ấy vì chúng-sinh nên hiện ra bao nhiêu thân hình ở khắp nơi để nói kinh-diễn. Hoặc hiện làm thân Phạm-Vương; hoặc hiện làm thân vua Đế-Thích hoặc hiện làm thân trời Tự-tại; hoặc hiện làm thân trời Đại Tự-tại; hoặc hiện làm thân Thiên đại Tướng-quân; hoặc hiện làm thân vua Tỳ-sa-môn thiên-vương; hoặc hiện làm thân Chuyển-luân thánh-vương; hoặc hiện làm thân các Tiểu-vương; hoặc

hiện làm thân trưởng-giả; hoặc hiện làm thân Cư-sĩ; hoặc hiện làm thân Tể-quan; hoặc hiện làm thân Bà-la-môn; hoặc hiện làm thân Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, hoặc hiện thân phụ-nữ của trưởng-giả, Cư-sĩ hoặc hiện làm thân phụ nữ của Tể quan hoặc hiện làm thân phụ-nữ của hàng bà-la-môn; hoặc hiện làm thân đồng-nam, đồng-nữ; hoặc hiện làm thân trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân, mà nói kinh này. Có khi ở trong các địa-ngục, ngã-quỷ, súc-sinh, và những nơi hiểm nạn, Ngài đều hiện thân cứu giúp, cho chí hiện làm thân con gái ở nơi hậu cung nhà vua mà nói kinh này.

Ông Hoa-Đức! Đại Bồ-Tát Diệu-Âm là người hay cứu giúp các chúng-sinh ở cõi Sa-Bà. Bồ-Tát Diệu-Âm vì chúng-sinh ở cõi Sa-Bà này mà biến hoá hiện ra các thứ thân hình nói kinh điển này. Đối với thân-thông trí-tuệ biến hoá của Ngài không hề tổn giảm. Vì Bồ-Tát ấy dùng bao

**nhieu trí-tuệ sáng soi cõi Sa-Bà, khiến cho hết
thảy chúng-sinh đều được thấy biết, ở trong hàng
sa thế-giới khắp mười phương cũng lại như thế.**

**Nếu phải nên dùng thân hình Thanh-văn độ
được ấy, Ngài liền hiện thân hình Thanh-văn mà
vì nói pháp; nên dùng thân hình Bích-Chi-Phật
độ được ấy, liền hiện thân hình Bích-Chi-Phật mà
vì nói pháp, người nên dùng thân hình Bồ-Tát mà
độ được ấy, liền hiện thân hình Bồ-Tát mà vì nói
pháp, người nên dùng thân hình Phật độ được ấy,
liền hiện thân hình của Phật mà vì nói pháp, tùy
theo chỗ nên độ mà vì đó ứng hiện hết thảy thân
hình như thế, dĩ chí nên dùng tướng diệt-độ mà
độ được ấy, liền thị hiện ra diệt-độ.**

**Ông Hoa-Đức ! Đại Bồ-Tát Diệu-Âm thành-
tựu sức đại thân-thông trí-tuệ, việc đó như thế.**

**Bấy giờ Bồ-Tát Hoa-Đức bạch Phật rằng:
Bạch đức Thế-Tôn, Bồ-Tát Diệu-Âm đây trông
sâu căn lành. Bạch đức Thế-Tôn! Vì Bồ-Tát ấy,**

trụ vào tam-muội nào, mà có thể biến hoá hiện thân hình, độ thoát cho chúng-sinh ở khắp nơi như thế?

Đức Phật bảo Bồ-Tát Hoa-Đức rằng: Nay Thiện-nam-tử! Tam-muội đó tên là Hiện-nhất-thiết sắc thân, Bồ-Tát Diệu-Âm trụ ở trong tam-muội này, hay làm lợi-ích cho vô-lượng chúng-sinh như thế.

Khi Phật nói phẩm Bồ-Tát Diệu-Âm, các Bồ-Tát đi cùng với Bồ-Tát Diệu-Âm tám vạn bốn nghìn người đều được "Hiện-nhất-thiết sắc thân tam muội" vô-lượng Bồ-Tát ở cõi Sa-Bà này cũng được pháp tam-muội và môn đà-la-ni đó.

Bấy giờ đại Bồ-Tát Diệu-Âm cúng-dàng đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, và tháp đức Phật Đa-Bảo rồi trở về nước mình, các nước Ngài đi qua sáu diệu đều rung động. Mưa xuống hoa sen báu, làm thành trăm nghìn muôn ức các thứ kỹ nhạc. Khi đã về đến nước của mình, cùng với tám vạn

bốn nghìn vị Bồ-Tát, vây quanh đi đến chốn đức Phật Tịnh-Hoa Tú-Vương-Trí, mà bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn! chúng con đi đến cõi Sa-Bà, làm nhiều lợi-ích cho chúng-sinh, được yết kiến đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, và yết kiến tháp đức Phật Đa-Bảo, lễ bái cúng dàng, lại được gặp Bồ-Tát Văn-thù Sư-Lợi Pháp-Vương-tử, và Bồ-Tát Dược-Vương, Bồ-Tát Đắc -Cần Tinh-Tiến-Lực, Bồ-Tát Dũng-Thí... cũng lại làm cho tám vạn bốn nghìn vị Bồ-Tát, được hiện Nhất-thiết sắc-thân tam-muội.

Khi Phật nói phẩm Diệu-Âm Bồ-Tát lai-vãng, thì có bốn vạn hai nghìn vị thiên-tử được "Vô-sinh pháp-nhân", Bồ-Tát Hoa-Đức chứng được "Pháp-Hoa tam-muội".



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "PHỔ MÔN CỦA BỒ-TÁT QUÁN-THẾ-ÂM"

THỨ HAI MƯƠI NHĂM

Bấy giờ Bồ-Tát Vô-tận-Ý, liền từ toà ngời đứng dậy, hở áo vai hữu, chấp tay hướng về đức Phật bạch rằng: Bạch đức Thế-Tôn! Bồ-Tát Quán-Thế-Âm vì nhân-duyên gì gọi tên là Quán-Thế-Âm?

Đức Phật bảo Bồ-Tát Vô-tận-Ý rằng: Nay Thiện-nam-tử! Nếu có vô-lượng trăm nghìn muôn ức chúng-sinh, phải chịu mọi sự khổ não, được nghe Bồ-Tát Quán-Thế-Âm đây, mà dốc lòng xưng tên Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, tức thời quán-xét giọng tiếng của người ấy, đều được giải-thoát. Nếu có người chuyên trì tên hiệu Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, dù vào trong lửa lớn, lửa không thể cháy được, là do nhờ sức uy-thần của Bồ-Tát.

Nếu bị nước lớn cuốn trôi, xưng danh hiệu Ngài liền được chỗ cạn.

Nếu có trăm nghìn muôn ức chúng-sinh vì sự tìm cầu vàng, bạc, ngọc lưu-ly, xà-cừ, mã não, san-hô, hổ-phách, trân-châu các thứ ngọc báu... phải vào trong bể lớn. Giả sử bị mây mù, gió dữ, thổi thuyền bè trôi dạt vào nước quỷ la-sát. Trong đó dù có nhận đến một người xưng tên Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, thì những người trong thuyền ấy, đều được thoát khỏi tai nạn quỷ la-sát. Vì nhân-duyên ấy nên gọi là Quán-Thế-Âm.

Nếu lại có người sắp phải bị hại, xưng tên Bồ-Tát Quán-Thế-Âm thì kẻ cầm dao gậy kia, liền bị gãy nát ra từng đoạn một, mà được giải thoát. Nếu trong ba nghìn đại thiên quốc độ, trong đó đầy dẫy quỷ dạ-xoa, la-sát muốn đến làm náo hại người. Khi nghe người đó xưng tên Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, những quỷ ác la-sát kia, còn chẳng dám lấy mắt dữ nhìn người ấy, huống chi lại dám làm hại.

Nếu lại có người, dù có tội hay không có tội mà bị gông cùm, xiềng xích, chẳng trối nơi mình. Xưng danh hiệu Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, thì xiềng xích kia thấy đều đứt nát, liền được giải-thoát. Nếu trong cõi tam thiên đại thiên đầy đầy giặc oán, có một người chủ lái buôn, cùng với các người buôn khác, đem theo của báu quý giá đi qua đường hiểm. Trong đó một người đề xướng lên rằng: "Các Thiện-nam-tử! Đừng nên sợ hãi, các ông phải nên dốc lòng niệm danh hiệu Bồ-Tát Quán-Thế-Âm vì Bồ-Tát ấy hay dùng phép vô-uy-ban cho chúng-sinh. Nếu các ông niệm danh hiệu Ngài sẽ được thoát khỏi nạn giặc oán này". Các người lái buôn nghe nói thế rồi, đều cất tiếng niệm rằng: "Nam-Mô Quan-Thế-Âm Bồ-Tát". Vì nhờ xưng tên Ngài mà liền được giải-thoát.

Ông Vô-Tận-Ý! Bồ-Tát Quán-Thế-Âm có uy-thần thế-lực rộng lớn nhường ấy, nếu có chúng-sinh nào giấu lòng dâm dục, thường cung-kính niệm Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, liền được là

mọi lòng dục. Nếu người giàu lòng hờn giận, thường cung-kính niệm Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, liền được lìa khỏi hờn giận. Nếu người giàu lòng ngu-si, thường cung-kính niệm Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, liền được lìa khỏi ngu-si.

Ông Vô-Tận-Ý! Bồ-Tát Quán-Thế-Âm có uy thần thế-lực lớn như thế, Ngài hay làm những việc lợi-ích cho chúng-sinh, vì thế nên một lòng nhớ niệm.

Nếu có người đàn bà nào, ví dụ muốn cầu con trai, lễ bái cúng-dàng Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, thì liền sinh được con trai phúc-đức trí-tuệ. Ví dụ muốn cầu con gái, thì liền sinh được con gái có tướng đoan trang? Vì trước kia đã trồng cội đức, cho nên đều được mọi người kính mến.

Ông Vô-tận-Ý! Bồ-Tát Quán-Thế-Âm có thần lực như thế. Nếu có chúng-sinh nào, cung-kính lễ bái Bồ-Tát Quán-Thế-Âm thì phúc-đức của người đó cũng không lường mất. Vì thế chúng-sinh đều nên thụ-trì danh hiệu Bồ-Tát Quán-Thế-Âm.

Ông Vô-Tận-Ý! Nếu có người nào, thụ-trì danh tự của sáu mươi hai ức hằng sa Bồ-Tát, lại trọn đời cúng-dàng thức ăn, uống, áo mặc, đồ nằm thuốc thang... ý ông thế nào? Công-đức của người thiện-nam, thiện-nữ ấy có được nhiều chăng?

Bồ-Tát Vô-Tận-Ý bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn! Công đức của người đó rất nhiều.

Đức Phật bảo: "Nếu lại có người thụ-trì danh hiệu Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, nhẫn đến lễ bái cúng-dàng trong giây lát, công-đức của hai người ấy, bằng nhau không khác; dù trong nghìn muôn ức kiếp không thể cùng tận".

Ông Vô-tận-Ý! "Người thụ-trì danh hiệu Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, được lợi ích phúc-đức vô-lượng vô-biên như thế".

Bồ-Tát Vô-tận-Ý bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn! Tại sao Bồ-Tát Quán-Thế-Âm lại dạo khắp cõi Sa-bà này? Và tại sao Ngài vì chúng-

sinh dùng sức phương-tiện nói pháp việc đó thế nào"?

Đức Phật bảo Bồ-Tát Vô-Tận-Ý rằng: Nay Thiện-nam-tử! Nếu có chúng-sinh ở cõi nước nào, phải dùng thân Phật mới độ được ấy, Bồ-Tát Quán-Thế-Âm, liền vì họ hiện ra thân Phật mà nói Pháp. Nên dùng thân Bích-Chi-Phật mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Bích-Chi Phật mà nói pháp; nên dùng thân Thanh-văn mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Thanh-văn mà nói pháp; nên dùng thân Phạm-vương mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Phạm-vương mà nói pháp, nên dùng thân Đế-thích mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Đế-Thích mà nói pháp; nên dùng thân trời Tự-Tại mới độ được, liền vì họ hiện ra thân trời Đại-Tự-Tại mà nói Pháp; nên dùng thân Thiên - đại - tướng - quân mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Thiên - đại - tướng quân mà nói pháp; nên dùng thân Tỳ-sa-môn mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Tỳ-sa-môn mà nói pháp;

nên dùng thân Tiểu-vương mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Tiểu-vương mà nói pháp, nên dùng thân Trưởng-giả mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Trưởng-giả mà nói pháp; nên dùng thân Cư-sĩ mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Cư-sĩ mà nói pháp; nên dùng thân Tể-quan mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Tể quan mà nói pháp; nên dùng thân Bà-la-môn mới độ được, liền vì họ hiện thân Bà-la-môn mà nói pháp; nên dùng Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di mới độ được, liền vì họ hiện ra thân Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di mà nói pháp; nên dùng thân phụ-nữ của trưởng-giả, cư-sĩ, tể quan, bà-la-môn mới độ được, liền vì họ hiện ra thân phụ-nữ mà nói pháp; nên dùng thân đồng-nam, đồng-nữ mới độ được, liền vì họ hiện thân đồng-nam, đồng-nữ, mà nói pháp; nên dùng các thân trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân mới độ được, đều vì họ hiện ra các thân kia mà nói pháp; nên dùng thân chấp kim cương

thần mới độ được, liền vì họ hiện thân chấp kim-cương thân mà nói pháp.

Ông Vô-Tận-Ý! Bồ-Tát Quán-Thế-Âm thành tựu công-đức như thế. Ngài dùng hết thân hình dạo đi các nước, để độ thoát cho chúng-sinh. Vì thế các ông phải nên một lòng cúng-dàng Bồ-Tát Quán-Thế-Âm. Vì đại Bồ-Tát Quán-Thế-Âm đối với chúng-sinh ở trong tai nạn nguy cấp, sợ hãi, Ngài hay ban cho những điều không lo sợ, cho nên ở cõi Sa-Bà này đều gọi Ngài là bậc "Thí-Vô-úy".

Bồ-Tát Vô-Tận-Ý bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! "Con nay xin cúng-dàng Bồ-Tát Quán-Thế-Âm. Liền cỡi chuỗi ngọc bằng các châu báu ở nơi cổ giá trị trăm nghìn lạng vàng, trao cho Bồ-Tát Quán-Thế-Âm mà nói rằng: Xin Ngài nhận chuỗi ngọc chân bảo pháp thí này".

Khi ấy Bồ-Tát Quán-Thế-Âm khước từ không nhận.

Bồ-Tát Vô-Tận-Ý lại bạch Bồ-Tát Quán-Thế-Âm rằng: "Xin Bồ-Tát vì lòng thương chúng tôi mà nhận cho chuỗi ngọc này".

Bấy giờ Phật bảo Bồ-Tát Quán-Thế-Âm rằng: Ông nên thương Bồ-Tát Vô-Tận-Ý đây, và hàng tứ-chúng trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già; nhân và phi nhân... nhận chuỗi ngọc đó.

Tức thì Bồ-Tát Quán-Thế-Âm vì lòng thương tứ-chúng, trời, rồng, nhân và phi nhân... nhận lấy chuỗi ngọc, chia làm hai phần: Một phần dâng lên đức Phật Thích Ca Mâu-Ni; một phần dâng tháp đức Phật Đa-Bảo.

Ông Vô-Tận-Ý! Bồ-Tát Quán-Thế-Âm có sức thần tự-tại hay dạo chơi khắp cõi Sa-Bà như thế.

Khi ấy Bồ-Tát Vô-Tận-Ý dùng kệ hỏi đức Phật rằng:

Thế-Tôn đủ tướng đẹp

Con nay lại hỏi Ngài

Phật-tử nhân-duyên gì
Tên là Quan-Thế-Âm?
Đáng đầy đủ tướng đẹp
Kệ đáp Vô-Tận-Ý:
Ông nghe hạnh Quán-Âm
Hãy ứng khắp nơi chốn
Nguyên rộng sâu như biển
Nhiều kiếp khó nghĩ bàn
Hầu nhiều nghìn ức Phật
Phát nguyện lớn thanh tịnh.
Vì ông ta nói qua:
Nghe tên và thấy thân
Lòng nghĩ chẳng luống qua
Hay diệt mọi nỗi khổ
Dù ai khởi ý hại
Xô xuống hầm lửa lớn
Nhờ sức niệm Quán-Âm
Hố lửa biến thành ao.
Hoặc trôi dạt bể lớn
Các nạn quỷ, cá, rồng
Nhờ sức niệm Quán-Âm
Sóng cồn không chìm được
Hoặc ở đỉnh Tu-di

Bị người xô ngã xuống
Nhờ sức niệm Quán-Âm
Như mặt trời trên không.
Hoặc bị người ác đuổi
Ngã xuống núi kim-cương
Nhờ sức niệm Quán-Âm
Không sây sất mảy may
Hoặc bị giặc oán vây
Đều cầm dao toan hại
Nhờ sức niệm Quán-Âm
Đều phát khởi lòng lành.
Hoặc bị nạn khổ vua
Muốn hành hình sắp chết
Nhờ sức niệm Quán-Âm
Dao liền gãy từng đoạn
Hoặc cầm tù, xiềng, xích
Tay chân bị gông cùm
Nhờ sức niệm Quán-Âm
Bỗng nhiên được thoát khỏi.
Nguyên rửa các thuốc độc
Muốn làm hại thân mình
Nhờ sức niệm Quán-Âm
Lại trở về người ấy.

Hoặc gặp la-sát ác
 Ròng độc, các quỷ dữ
 Nhờ sức niệm Quán-Âm
 Thời đều không dám hại.
 Nếu thú dữ vây quanh
 Nhanh vượt nhọn đáng sợ
 Nhờ sức niệm Quán-Âm
 Chúng vội chạy nơi khác
 Rắn độc và bọ-cạp
 Lửa nọc độc bốc cháy
 Nhờ sức niệm Quán-Âm
 Nghe tiếng chúng lánh xa.
 Mây, sấm sét, chớp giạt
 Tuôn mưa đá, mưa rào
 Nhờ sức niệm Quán-Âm
 Liên được trời quang tạnh.
 Chúng-sinh bị khốn ách
 Bao nhiêu khổ ngạt mình
 Sức diệu-trí Quán-Âm
 Hay cứu đời thoát khổ.
 Đây đủ sức thần-thông
 Rộng tu trí phương-tiện
 Các cõi nước mười phương

Đều hiện thân khắp cả
Hết thấy các thú dữ
Địa-ngục, quỷ, súc-sinh
Khổ, sinh, già bệnh, chết
Dần dần đều dứt hết.
Chân quán thanh-tịnh quán
Trí-tuệ quán rộng lớn
Bi quán và từ quán
Thường nguyện thường chiêm ngưỡng.
Sáng thanh-tịnh không nơ
Tuệ nhật phá tối tăm
Hay dẹp tai gió, lửa
Soi sáng khắp thế-gian
Bi thể rắn như sắt
Từ ý diệu như mây
Tuôn mưa pháp cam-lộ
Dập tắt lửa phiền-não
Kiện tụng đến cửa quan
Trong quân trận sợ hãi
Nhờ sức niệm Quán-Âm
Oán thù đều tan mất.
Diệu-Âm, Quán-Thế-Âm
Phạm-Âm, Hải-Triều-Âm

Hơn tiếng thế gian kia
 Vì thế nên thường niệm
 Niệm niệm chớ sinh nghi
 Quán-Âm bậc Tịnh-thánh
 Hay làm nơi nương tựa
 Cho nạn chết khổ não
 Đủ hết thấy công đức
 Mất từ nhìn chúng-sinh
 Phúc tụ như bể lớn
 Vì thế nên đỉnh lễ.

Bấy giờ Bồ-Tát Trì-Địa liền từ toà ngồi đứng dậy, đi đến trước Phật bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Nếu có chúng-sinh nào nghe phẩm Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, đạo nghiệp tự-tại Phổ-môn thị hiện, sức thần thông này, thì nên biết công-dec của người ấy, không phải là ít".

Khi Phật nói phẩm Phổ-môn này, trong chúng có tám vạn bốn nghìn chúng-sinh đều phát tâm vô đẳng-đẳng, vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "ĐÀ-LA-NY" THỨ HAI MƯƠI SÁU

Khi bấy giờ Bồ-Tát Dược-Vương liền từ toà ngòai đứng dậy, hở áo vai hữu, chấp tay hướng về đức Phật mà bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn! "Nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào hay thụ-trì kinh Pháp-Hoa, dù đọc tụng lâu thông, dù viết chép kinh sách, người đó được bao nhiêu phúc?".

Đức Phật bảo Bồ-Tát Dược-Vương rằng: "Nếu có người thiện-nam thiện-nữ nào, cúng-dàng tám trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa đẳng chư Phật, ý ông thế nào? Người ấy được phúc đức há phải nhiều chăng?".

"Bạch đức Thế-Tôn, người ấy được phúc rất nhiều".

Đức Phật bảo: "Nếu người thiện-nam, thiện-nữ nào đối với kinh này hay thụ-trì nhần đến một bài kệ bốn câu, đọc tụng giải nghĩa, theo đúng lý-thuyết tu-hành, thì công-đức người đó rất nhiều.

Bấy giờ Bồ-Tát Dược-Vương bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn! "Nay con sẽ đem cho người nói pháp chú Đà-la-ny này, để người đó giữ gìn". Liên nói chú rằng:

"An nhĩ, măn nhĩ, ma nễ, ma ma nễ, chỉ lệ, giá lê đê, sa mế, sa lý đa vĩ, chiêm đế, mục đế mục đa lý, sa lý, a vĩ sa lý, tang lý, sa lý, xoa duệ, a xoa duệ, a tỳ lý, chiêm đế, sa lý, đà la ny, a lô già bà sa, bà già tỳ sa lý, nễ tỳ thế, a tiện đà, lã nễ lý thế a đàn đà ma lệ, thâm địa, âu cứu lệ mâu cứu lệ, a la lệ, ba la lệ, thủ ca sai, a tam ma tam lý, Phật đà tỳ cát ly diệt, đế đạt ma ba lị si, đế tăng già niết cù sa nễ, bà sá bà sá thâm địa, mạn đá lã, mạn đà lã, xoa dạ đa, bư lâu đá, bư lâu đá, kiêu sá lược, ác xoa lã, ác xoa dã đa dã a bà lô, a ma nhã, na đa dạ".

Bạch đức Thế-Tôn! Thân chú Đà-la-ni này, sáu mươi hai ức hằng hà sa... đức Phật nói ra. Nếu có người nào xâm huỷ vị pháp-sư ấy, tức là xâm huỷ chư Phật vậy.

Bấy giờ đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, khen ngợi Bồ-Tát Dược-Vương rằng: Hay thay! Quý hoá thay! Bồ-Tát Dược-Vương! Ông vì thương xót mà muốn ủng-hộ cho vị pháp-sư đó, nên mới nói chú Đà-la-ni này, đối với các chúng-sinh thật là được nhiều lợi ích.

Khi ấy Bồ-Tát Dũng-Thí bạch Phật rằng: Bạch đức Thế-Tôn! con cũng muốn vì ủng-hộ người đọc tụng, thụ-trì kinh Pháp-Hoa mà nói chú Đà-La-ni. Nếu vị pháp sư được chú Đà-La-ni này, thì dù dạ-xoa, la-sát, dù phú-đơn na, dù cát-giá, dù cưu-bàn trà, ngã-quỷ... dòm ngó tìm tòi chỗ dở của pháp-sư, cũng không thể được. Liên ở trước Phật nói bài chú rằng:

"Toả lệ, ma ha toả lệ, úc chỉ mục chỉ, a lệ, a la bà đệ, niết lệ đệ, niết lệ đa bà đệ, y trí nĩ, vĩ trí nĩ, tri trí nĩ, niết lệ trí nĩ, niết lệ trì bà đệ".

Bạch đức Thế-Tôn! Thần chú Đà-La-ny này, hằng sa chư Phật nói ra, cũng đều tùy hỷ. Nếu có xâm huỷ pháp sư, tức là xâm huỷ chư Phật.

Bấy giờ vua Tỳ-Sa-Môn Thiên-vương, là người giúp đỡ bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Con cũng vì thương xót chúng-sinh, và ủng hộ vị pháp-sư, nên nói chú Đà-La-ny. Liên nói chú rằng:

"A lê, na lê, nâu na lê, a na lô, na lý, câu la lý".

Bạch đức Thế-Tôn, con dùng thần chú này ủng-hộ pháp-sư, và con cũng tự sẽ ủng hộ người trì kinh này, khiến cho trong vòng một trăm do-tuần không có các điều tai họa xảy đến".

Khi ấy ở trong pháp hội, vua Trì-Quốc Thiên-Vương cùng với nghìn muôn ức na-do-tha chúng càn-thát-bà, đều vây quanh đi đến trước Phật chấp tay cung-kính bạch rằng" "Bạch đức

Thế-Tôn! Con cũng dùng thân chú Đà-La-ny ủng-hộ người trì kinh Pháp-Hoa. Liên nói chú rằng:

"A già nẽ, già nẽ cù lị, kiền đà lị, chiền đà lị, ma đấng kỳ, thường cầu lị, phù lâu sa nĩ ác đế".

Bạch đức Thế-Tôn ! Thân chú Đà-La-ny này, bốn mươi hai ức đức Phật nói ra, nếu có người nào xâm huỷ pháp sư, tức là xâm huỷ các đức Phật vậy.

Bấy giờ có những la-sát nữ: Một tên là Lam-bà, hai tên là Tỳ-Lam-Bà, ba tên là Khúc-Xỉ, bốn tên là Hoa-Xỉ, năm tên là Hắc-Xỉ, sáu tên là Đa-Phát, bảy tên là Vô-Yém Túc, tám tên là Trì-Anh-Lạc, chín tên là Cao-Đế, mười tên là Đoạt-Nhất-Thiết chúng-sinh Tinh-Khí. Mười vị la-sát nữ này, với quỷ tử mẫu cùng con và họ hàng, đều đi đến chốn Phật, đồng thanh bạch rằng: bạch đức Thế-Tôn! Chúng con cũng muốn ủng-hộ người thụ-trì đọc tụng kinh Pháp-Hoa

này, để diệt trừ mọi tai nạn cho người ấy. Nếu có kẻ nào rình rập tìm tòi điều lỗi của Pháp-sư, thì khiến họ không được tự tiện. Liền ở trước Phật, mà nói chú rằng:

"Y đề lý, y đề dân, y đề lý, a đề lý, y đề lý, nê lý, nê lý, nê lý, nê lý, nê lý, lâu hê, lâu hê, lâu hê, lâu hê, đa hê, đa hê, đa hê, đầu hê, nâu hê".

Thà chà đập lên đầu chúng con, chứ không để ai làm náo hại pháp-sư. Dù dạ-xoa, dù la-sát, dù ngã-quỷ, dù phú-đơn-na, dù cát-giá, tỳ-sá-la, kiền-đà, ô-ma-lặc-già, a-bạt ma-la, dù dạ-xoa cát-giá, dù nhân cát giá, dù bệnh nóng, dù một ngày, hai ngày, ba ngày, bốn ngày, dù đến bảy ngày, dù bệnh thường nóng, dù hình con trai, dù hình con gái, dù hình đồng-nam, hình đồng nữ, nhằn đến trong giấc chiêm-bao, cũng lại không thể làm náo hại. Liền ở trước Phật mà nói kệ rằng:

Nếu chẳng thuận chú con

Náo loạn người nói pháp

**Đầu vỡ làm bảy mảnh
Như cành cây A-lê
Như tội giết cha mẹ
Cũng như vạ ép dầu
Cân, đấu lừa dối người
Tội Điều Đạt phá Tăng
Người phạm pháp-sư này
Phải chịu tội như thế**

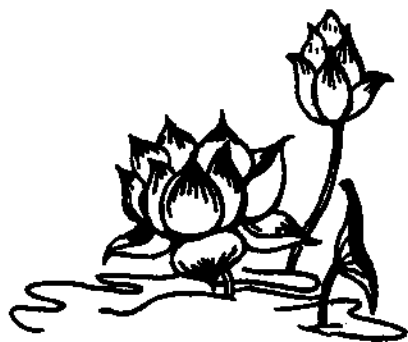
Các la-sát nữ nói kệ đó rồi, liền bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Chúng con cũng sẽ tự mình ủng-hộ cho người tu hành, thụ-trì, đọc tụng kinh này, khiến họ lìa mọi tai nạn, tiêu mọi thuốc độc, được sự yên vui".

Đức Phật bảo các la-sát nữ rằng: Hay lắm! Quý hoá lắm! các người những hay ủng hộ người thụ-trì danh hiệu Kinh Pháp-Hoa, mà phúc-đức còn không thể lường được, huống chi lại ủng-hộ đầy đủ cho người thụ-trì, cúng-dàng kinh quyển: Hoa hương, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, phan lọng, kỹ nhạc. Đốt các thứ đèn:

đèn nến, đèn dầu, các thứ đèn dầu thơm: đèn dầu hoa to-ma-na, đèn dầu hoa chiêm-bạc, đèn dầu hoa ba-sư-ca, đèn dầu hoa ưu-bát-la. Dùng trăm nghìn thứ cúng-dàng như thế.

Cao Đế các người và quyền thuộc, phải nên ủng-hộ pháp-sư như thế.

Khi nói phẩm Đà-la-ni này, sáu vạn tám nghìn người đều chứng được "Vô sinh pháp-nhân".



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

PHẨM "DIỆU-TRANG NGHIÊM-VƯƠNG"

THỨ HAI MƯƠI BẢY

Khi ấy Phật bảo các đại-chúng rằng: "Về đời xưa kia cách đây vô-lượng vô-biên bất khả tư nghị a-tăng-kỳ kiếp. Có đức Phật hiệu là Vân-Lôi-Âm-Tú-Vương-Hoa-Trí Như-Lai, Ứng-cúng, Chính-biến-tri. Nước đó tên là Quang-Minh Trang-Nghiêm, kiếp tên là Hỷ-Kiến.

Trong pháp-hội của đức Phật kia có vị vua tên là Diệu-Trang-Nghiêm phu-nhân của vua tên là Tịnh-Đức. Nhà vua có hai người con; người thứ nhất tên là Tịnh-Tạng, thứ hai tên là Tịnh-Nhơn. Hai người con này, có đại thần lực, phúc-đức trí-tuệ từ lâu đã tu-hành Bồ-Tát đạo, nghĩa là : "Bố-thí ba-la-mật, Trì-giới ba-la-mật, Nhẫn-nhục ba-

la-mật, Tính-Tiến ba-la-mật, Thuyền-định ba-la-mật, Trí-tuệ ba-la-mật, Phương-tiện ba-la-mật, Từ, Bi, Hỷ, Xả nhần đến ba mươi bảy phẩm trợ đạo pháp, đều thông suốt rõ ràng. Lại được các món tịnh tam-muội của Bồ-Tát. Nhật-tinh-tú tam-muội, Tịnh-quang tam-muội, Tịnh-sắc tam-muội, Tịnh-chiếu-minh tam-muội, Trưởng-trang-nghiêm tam-muội, Đại uy-đức-tạng tam-muội, ở trong các tam-muội này, cũng đều thông suốt.

Bấy giờ đức Phật nước kia vì vua Diệu-Trang-Nghiêm, và thương tưởng chúng-sinh, cho nên nói kinh Pháp-Hoa này.

Khi ấy hai người con vua là: Tịnh-Tạng, Tịnh-Nhõn đến nơi mẹ ở chấp tay thưa rằng: Xin mẹ đi đến chốn đức Phật Vân-Lôi-Âm Tú-Vương-Hoa-Trí cho chúng con cũng được theo hầu thân cận lễ-bái cúng-dàng. Sở dĩ vì sao? Đức Phật này đang nói kinh Pháp-Hoa ở trong hết thấy các chúng trời, người, nên phải đi đến nghe mà thụ-trì.

Bà mẹ bảo các con rằng: "Cha các con tin theo ngoại đạo, ham đắm pháp Bà-la-môn, các con hãy đi đến thưa cha, rồi sẽ cùng nhau đều đi".

Tịnh-Tạng, Tịnh-Nhơn chấp tay thưa mẹ: "Chúng con là Pháp-Vương-tử, mà lại phải sinh vào nhà tà-kiến này".

Mẹ bảo con rằng: Các con nên tưởng nhớ đến cha các con, mà vì đó hiện thân biến tướng, nếu cha con được thấy, thì lòng tất nhiên thanh-tịnh; hoặc cho chúng ta đi đến chốn Phật.

Lúc đó hai con đem lòng thương cha, liền bay lên hư không cao bằng bảy cây đa-la, rồi hiện thân biến tướng, đi đứng nằm ngồi ở trong hư-không, trên mình hiện ra nước, dưới mình hiện ra lửa, dưới mình hiện ra nước, trên mình hiện ra lửa, hoặc hiện thân lớn đầy cả hư-không, rồi lại hiện nhỏ, nhỏ hiện lớn, ở trong hư-không biến mất, bỗng nhiên lại ở đất. Vào nước như vào đất,

đi trên nước như đi trên đất. Hiện các thần-thông biến hoá như thế, khiến cho phụ vương, lòng tin hiểu thanh-tịnh.

Khi ấy vua cha thấy các con có thần lực như thế, lòng rất vui mừng, được điều chưa từng có, liền chấp tay hướng về các con nói rằng: "Ai là thầy các con? Các con là đệ-tử ai?".

Hai con thưa rằng: Tâu phụ-vương! Đức Phật Vân-Lôi-Âm Tú-Vương-Hoa-Trí, hiện nay ngồi ở pháp tọa, nơi cây Bồ-Đề Thất-Bảo, đối với hết thảy trong hàng trời, người, rồng... nói kinh Pháp-Hoa là thầy chúng con, chúng con là đệ-tử Ngài".

Vua cha nói với các con rằng: "Ta nay cũng muốn đến yết-kiến thầy các con, vậy ta nên cùng đi".

Bấy giờ hai người con từ không trung xuống, đi đến chốn bà mẹ, chấp tay thưa rằng: "Phụ vương các con nay đã tin hiểu, có thể kham chịu phát tâm vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Chúng con đã vì cha con làm Phật-sự, xin mẹ hứa cho chúng con được ở chốn đức Phật kia, xuất-gia-tu-dạo".

Khi ấy hai người con muốn tuyên lại ý mình, dùng kệ thưa mẹ rằng:

**Xin mẹ cho chúng con
Xuất-gia làm sa-môn
Chư Phật rất khó gặp
Chúng con theo Phật học.
Như hoa Ưu-dàm-bát
Gặp Phật lại khó hơn
Thoát các nạn cũng khó
Xin cho con xuất-gia**

Mẹ bảo các con rằng: "Cho các con xuất-gia, sở dĩ vì sao? Vì Phật rất khó được gặp".

Lúc đó, hai con thưa cha mẹ rằng: "Cha mẹ thật là quý hoá! Bây giờ xin cha mẹ đi đến chốn đức Phật Văn-Lôi-Âm-Tú-Vương-Hoa-Trí để thân-cận cúng-dâng. Vì sao? Vì đức Phật ra đời

rất khó được gặp. "Ví như hoa Ưu-dàm-bát-la, lại như rùa một mắt chiu vào bông cây nổi" mà chúng con sinh ra lại được gặp Phật, là nhờ phúc-đức sâu dày kiếp trước. Vì thế xin cha mẹ cho chúng con được đi xuất gia. Vì chư Phật rất khó gặp, lúc được gặp Phật cũng là khó".

Khi ấy có tám vạn bốn nghìn người ở nơi hậu cung của vua Diệu-Trang-Nghiêm, thấy đều tham lĩnh thụ-trì kinh Pháp-Hoa này. Bồ Tát Tịnh Nhãn đã thông đạt Pháp Hoa tam-muội từ lâu, Bồ-Tát Tịnh-Tạng từ vô-lượng trăm nghìn muôn ức kiếp, đã thông suốt môn ly-chư ác-thú tam-muội. Vì muốn cho hết thấy chúng-sinh là mọi ác thú tam-muội. Phu nhân của vua được Chư-Phật-tập tam muội, hay biết được tạng pháp bí mật của Phật, hai người con dùng sức phương-tiện khéo-léo hoá độ cho vua cha như thế, khiến cho đem lòng hiểu biết, ưa mến Phật Pháp.

Bấy giờ vua Diệu-Trang-Nghiêm cùng các quần thần quyến-thuộc; Tịnh-Đức phu-nhân

cùng các thể nữ quyến-thuộc, ở nơi hậu cung; hai người con vua cùng với bốn vạn hai nghìn người, nhất tề cùng nhau đi đến chốn Phật. Đến nơi, đầu mặt lễ dưới chân Phật, nhiễu Phật ba vòng rồi đứng lui về một bên.

Bấy giờ đức Phật vì vua nói pháp chỉ dạy cho những điều lợi-ích yên vui. Vua nghe xong rất vui mừng sung sướng.

Khi ấy vua Diệu-Trang-Nghiêm cùng với phu-nhân mở chuỗi ngọc chân-châu đang đeo nơi cổ, giá-trị trăm nghìn, dâng lên đức Phật. Ở trong hư-không chuỗi ngọc hoá thành đài báu bốn trụ. Trong đài báu đó, có giường báu lớn, giải trăm nghìn muôn thứ áo cõi trời, trên giường có Phật ngồi kết-già-phu, phóng ra ánh sáng rất lớn. Khi ấy vua Diệu-Trang-Nghiêm liền tự nghĩ rằng: "Thân Phật đoan nghiêm đẹp đẽ lạ thường, thành tựu vi-diệu bậc nhất, thật là hiếm có".

Khi ấy đức Phật Vân-Lôi-Âm Tú-Vương-Hoa-Trí bảo tứ chúng rằng: "Các ông có thấy

vua Diệu-Trang-Nghiêm đang đứng chấp tay ở trước ta chăng? Vị vua này, ở trong giáo Pháp của ta, siêng năng tu tập Pháp trợ Phật đạo, sau đây sẽ được thành Phật, hiệu là Sa-La Thụ-Vương, tên nước gọi là Đại-quang, kiếp là Đại Bảo-Vương. Đức Phật Sa-La Thụ-Vương có vô lượng hàng Bồ-Tát, và vô-lượng Thanh-văn. Nước đó bằng phẳng, công-đức như thế".

Nhà vua khi ấy, đem việc quốc-chính giao-phó cho em, rồi cùng phu nhân, hai con, và các quyến-thuộc, ở trong Phật-pháp xuất-gia tu đạo. Vua xuất-gia rồi, trong tám vạn bốn nghìn năm thường chăm siêng tinh-tiến tu hành kinh Diệu-pháp Liên-hoa. Qua thời gian ấy về sau chúng được Nhất thiết tịnh công-đức trang-nghiên tam-muội. Liền bay lên hư-không cao bằng bảy cây đa-la mà bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Hai con của con đây đã làm Phật-sự, dùng sức thần-thông biến hoá, chuyển tâm tà kiến của con, khiến con an-trụ ở trong Phật-pháp, được thấy

đức Thế-Tôn. Hai người con đó là Thiện-Tri-Thức của con, vì muốn cho con phát khởi căn lành đời trước, nên làm lợi ích, mới lại sinh vào nhà con".

Bấy giờ đức Phật Văn-Lôi-Âm Tú-Vương-Hoa-Trí bảo vua Diệu-Trang-Nghiêm rằng: Đúng thế! Đúng thế! Đúng thực như lời ông nói. Nếu người thiện-nam, thiện-nữ nào, vì trồng căn lành thì đời đời được gặp bậc thiện-tri-thức, mà bậc thiện-tri-thức ấy, hay làm Phật sự, chỉ bảo cho những điều lợi-ích yên vui, khiến cho vào đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Đại-vương nên biết! Bậc Thiện-Tri-Thức ấy là nhân-duyên lớn. Sở dĩ muốn dìu dắt ông, khiến ông được thấy Phật, mà phát tâm vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Này đại vương! Ông thấy hai người con đó chẳng? Hai người con đó, đã từng thân-cận cung-kính cúng-dàng sáu mươi năm trăm nghìn

muôn ức na-do-tha hàng-hà-sa đức Phật. Ở chốn đức Phật thụ trì kinh Pháp-Hoa, thương nhớ những chúng-sinh tà kiến, khiến cho trụ vào chính kiến".

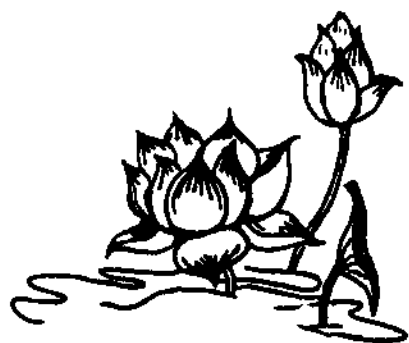
Bấy giờ vua Diệu-Trang-Nghiêm, liền từ trong hư-không xuống mà bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Công-đức-trí-tuệ của Như-Lai thực là hiếm có, cho nên nhục kế trên đỉnh đầu Ngài hào-quang chiếu sáng rực rỡ, mắt Ngài dài rộng, đẹp đẽ xanh biếc, tướng hào-quang trắng giữa khoảng lông mày như ngọc kha-tuyết, răng trắng kín bằng thường có ánh sáng, làn môi đỏ đẹp như quả tần-bà".

Khi ấy, vua Diệu-Trang-Nghiêm, khen ngợi công-đức của Phật có vô-lượng trăm nghìn muôn ức như thế; rồi ở trước đức Như-Lai một lòng chấp tay, lại bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Thật là những việc chưa từng có. Những pháp của đức Như-Lai đầy đủ trọn vẹn, công-đức nhiệm-màu không thể nghĩ bàn. Ngài giáo giới

cho sự tu-hành an ổn tốt lành. Con từ nay không còn làm theo ở nơi tâm hành của mình, không sinh ra những tâm tà-kiến, kiêu-mạn, giận dữ, xấu ác... "Khi nói xong những lời đó rồi liền lễ Phật xin lui".

Đức Phật bảo đại-chúng: "Ý các ông thế nào? Vua Diệu-Trang-Nghiêm đâu phải ai xa lạ, chính nay là Bồ-Tát Hoa-Đức, còn Tịnh-Đức phu-nhân này chính là Bồ-Tát Quang-Chiếu Trang-Nghiêm-Tướng, đang ở trước Phật, hai người con vì thương xót vua Diệu-Trang-Nghiêm và họ hàng, cho nên sinh vào nhà vua, nay chính là Bồ-Tát Dược-Vương, Bồ-Tát Dược-Thượng. Hai vị Bồ-Tát Dược-Vương và Dược-Thượng đã thành tựu các công-đức lớn như thế, đã từng ở nơi vô-lượng trăm nghìn muôn ức đức Phật, trồng các cây đức, thành-tựu các công-đức lành không thể nghĩ bàn. Nếu có người nào biết được danh tự của hai vị Bồ-Tát ấy, thì hết thấy thế-gian, cõi trời, cõi người, cũng nên lễ bái người ấy.

Khi Phật nói phẩm Bản sự của vua Diệu-Trang-Nghiêm rồi, ở trong pháp hội, có tám vạn bốn nghìn người xa lìa trần cấu, chứng được pháp-nhơn thanh-tịnh.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN HOA

PHẨM "PHỔ-HIỂN BỒ-TÁT KHUYẾN-PHÁT"

THỨ HAI MƯƠI TÁM

Bấy giờ Bồ-Tát Phổ-Hiễn dùng sức thần-thông tự-tại, uy-đức vang khắp cùng với các đại Bồ-Tát, số nhiều vô-lượng vô-biên không thể kể xiết, từ phương Đông tới. Những nước đi qua thấy đều rung động, rưới xuống các hoa sen báu, trôi lên vô-lượng trăm nghìn muôn ức các thứ kỳ nhạc.

Lại cũng có vô số đại-chúng trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân vây bọc chung quanh, đều hiện ra sức thần-thông uy đức, đi đến thế-giới Sa-Bà, trong núi Kỳ-Xà-Quật, đầu mặt kính lễ đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni, nhiễu về bên hữu bảy vòng, rồi bạch Phật rằng: "Bạch đức

Thế-Tôn! con ở nước đức Phật Bảo-Uy-Đức-Thượng-Vương, xa nghe thấy cõi Sa-Bà này, nói kinh Pháp-Hoa, nên con cùng vô-lượng vô-biên trăm nghìn muôn ức các vị Bồ-Tát cùng đến nghe lãnh, cúi xin đức Thế-Tôn sẽ vì chúng con mà nói cho nghe. Nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào, sau khi đức Như-Lai diệt-độ, nên làm thế nào mới được kinh Pháp-Hoa này?"

Đức Phật bảo Bồ-Tát Phổ-Hiền rằng: "Nếu có người thiện-nam, thiện-nữ nào, thành-tựu được "bốn pháp", thì sau khi Như-Lai diệt-độ sẽ được kinh Pháp-Hoa này: Một là được chư Phật hộ niệm; hai là trồng các cội đức; ba là được chính định tụ; bốn là phát tâm cứu-độ hết thấy chúng-sinh. Kẻ thiện-nam, thiện-nữ nào, thành-tựu được bốn pháp như thế, tất nhiên sẽ được kinh này".

Bấy giờ Bồ-Tát Phổ-Hiền liền bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Năm trăm năm sau, trong đời nhơ ác, nếu có người nào thụ-trì kinh

này, con sẽ giữ gìn giúp đỡ trừ mọi sợ hãi, khiến cho họ được yên ổn không cho kẻ nào được tự tiện dòm ngó tìm tòi. Dù là ma hay con của ma, con gái của ma, dân ma, hoặc bị ma quấy nhiễu ám ảnh, dù quỷ dạ-xoa, quỷ-la-sát, quỷ cư-bàn-trà, quỷ tỳ-sá-xa, dù quỷ cát-giá, quỷ phú-đơn-na, quỷ vi-đà-la... những kẻ toan nã hại người đều không được tự tiện.

Người đó đọc tụng kinh này, dù đi, dù ngồi, dù đứng, thời ngay khi ấy con cười tượng vương trắng sáu ngà, cùng các vị đại Bồ-Tát, đều đi đến chỗ người này, mà tự hiện thân để cúng-dàng, thủ-hộ an-ủi nơi tâm người ấy, và cũng vì cúng-dàng kinh Pháp-Hoa này. Người đó dù ngồi suy nghĩ kinh này, khi ấy con lại cười tượng vương trắng hiện ra ở trước người ấy. Người ấy nếu ở trong kinh Pháp-Hoa có bị quên mất một câu, một bài kệ con sẽ dạy cho, lại cùng đọc tụng, khiến cho thuộc lâu.

Khi ấy người thụ-thì đọc, tụng kinh Pháp-Hoa được thấy thân con thì rất vui mừng, lại

thêm tinh-tiến. Vì thấy thân con nên được chính-định và Đà-la-ni, tên là Toàn đà-la-ni, trăm nghìn muôn ức Toàn đà-la-ni, pháp âm phương-tiện Toàn đà-la-ni. Được những môn Đà-la-ni như thế.

Bạch đức Thế-Tôn! Nếu đời sau này, sau năm trăm năm, trong đời nhơ ác, các hàng Tỷ-khưu, Tỷ-khưu-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, người tin hiểu, thụ-trì, đọc tụng, viết chép, muốn tu-tập kinh Pháp-Hoa này, trong tuần bảy ngày, nên một lòng tinh-tiến. Đủ hai mươi mốt ngày rồi, con sẽ cưới bạch tượng sáu ngà, cùng với vô-lượng Bồ-Tát vây quanh, dùng thân tướng đẹp mà hết thấy chúng-sinh ưa thấy, hiện ra ở trước người ấy mà vì nói pháp. Bảo cho những điều lợi-ích vui mừng, lại cho người ấy thần chú Đà-la-ni.

Được chú Đà-la-ni này, thì không có kẻ phi nhân nào, có thể phá hoại được nữa, cũng không bị kẻ nữ nhân làm rối loạn, con cũng đích thân luôn luôn ủng hộ người ấy. Cúi xin đức Thế-Tôn,

nghe con nói chú Đà-la-ni này". Liên ở trước Phật nói thần chú rằng:

"A đàn địa, đàn đà bà địa, đàn đà bà đế, đàn đà cư xá lệ, đàn đà tu đà lệ, tu bà lệ, tu đà la bà đế, phật đà ba chiên đế, tát bà đà-la-ni, a bà đa ni, tát bà bà sa, a bà da tu a bà đa ni, tăng già bà lý xoa ni, tăng già niết già đà ni, a tăng kỳ, tăng già bà già địa, đế lệ a noa tăng già đầu lược a la đế, ba la đế, tát bà tăng già địa tam ma địa già lan địa, tát bà đạt ma tu bà lệ sát đế, tát bà tát đoả lâu đà kiêu xá lược a nâu già địa, tân a tỳ cát lý địa đế".

"Bạch đức Thế-Tôn! Nếu có Bồ-Tát nào, được nghe thần chú Đà-la-ni này, thì nên biết vì đó nhờ sức thần-thông của Phổ-Hiền. Nếu kinh Pháp-Hoa này lưu hành khắp cõi Diêm-phù-đề có người thụ-trì ấy, thì nên nghĩ rằng: Đó đều là nhờ sức uy-thần của Phổ-Hiền. Nếu có người thụ-trì đọc tụng, nhớ nghĩ chân-chính, hiểu rõ nghĩa thú

kinh này, theo đúng lý thuyết tu-hành, nên biết người ấy, làm hạnh Phổ-Hiền, ở chốn vô-lượng vô-biên đức Phật, trồng sâu căn lành, được các đức Như-Lai lấy tay xoa đầu người đó. Nếu chỉ viết chép, thì khi mệnh chung người đó sẽ lên cung trời Đao-lợi.

Lúc đó tám vạn bốn nghìn thiên nữ, trôi các kỹ-nhạc, mà đón rước đi. Người đó liền đội mũ thất bảo, ở trong hàng thể nữ, vui vẻ khoái-lạc. Huống chi là người thụ-trì, đọc-tụng, nhớ nghĩ chân-chính, hiểu rõ nghĩa thú, theo đúng lý-thuyết thực hành. Người đó mất đi được nghìn đức Phật lấy tay xoa đầu, khiến không sợ sệt, không sa đường dữ, liền lên cung trời Đâu-suất, ở chốn Bồ-Tát Di-lặc, Bồ-Tát Di-Lặc có ba mươi hai tướng, các đại Bồ-Tát đều cùng vây quanh. Lại có trăm nghìn muôn ức thiên nữ quyến-thuộc, sinh ở trong đó. Có những công đức lợi-ích như thế, vì vậy trí-giả phải nên một lòng tự mình viết chép, hoặc bảo người viết, thụ-trì, đọc-tụng nhớ nghĩ chân chính, theo đúng lý-thuyết tu hành".

"Bach đức Thế-Tôn ! Con nay dùng sức thần-thông giữ gìn kinh này sau khi Như-Lai diệt độ, làm cho lan tràn rộng khắp trong cõi Diêm-phù-đề, không để đoạn tuyệt".

Bấy giờ đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni khen rằng: "Hay lắm! Phải lắm! Phổ-Hiền ông hãy giữ gìn ủng-hộ kinh này, khiến cho chúng-sinh được nhiều lợi ích an vui, công-đức và lòng từ-bi sâu lớn của ông đã thành-tựu không thể nghĩ bàn, mà từ lâu xa tới nay ông đã phát tâm vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, mới hay làm được nguyện lực thần-thông đó, để giữ gìn kinh này. Ta sẽ dùng sức thần thông bảo vệ giúp đỡ cho người thụ-trì danh hiệu Phổ-Hiền Bồ-Tát".

Ông Phổ-Hiền! Nếu có người nào, thụ trì, đọc tụng, nhớ nghĩ chân chính tu-tập, viết chép kinh Pháp-Hoa này, nên biết người đó, thời là thấy Phật Thích-Ca Mâu-Ni, như từ nơi miệng Phật được nghe kinh này, nên biết người ấy được

Phật khen rằng: Lành thay! Nên biết người ấy được đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni lấy tay xoa đầu, nên biết người ấy được đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni lấy áo choàng cho. Những người như thế, không còn tham đắm thú vui ở đời, không ham ưa kinh sách viết chép của ngoại đạo, người đó cũng lại không thích thân cận những kẻ làm ác, dù là hàng thịt, nuôi lợn nuôi dê, gà, chó,... thợ săn, buôn bán sắc đẹp... Người đó có tâm ý ngay thẳng, nhớ nghĩ chân-chính, có năng lực phúc-đức. Người đó không bị ba độc làm náo, cũng không bị ngã mạn, ghen ghét, tà mạn, tăng-thượng-mạn làm náo. Người đó ít ham muốn biết đủ, hay tu hạnh Phổ-Hiền.

Ông Phổ-Hiền! Sau khi Như-Lai diệt-độ năm trăm năm sau, nếu có thấy ai thụ-trì, đọc tụng kinh Pháp-Hoa này, thì nên nghĩ rằng: Người này chẳng lâu sẽ đến đạo-tràng, phá mọi lũ ma, được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác, chuyển xe pháp, đánh trống pháp, thổi loa

pháp, rưới nước pháp, sẽ ngồi trên toà pháp sư-tử, ở trong đại-chúng trời người.

Ông Phổ-Hiền! Nếu đời sau này có ai thụ-trì, đọc tụng kinh-diễn này, thì người ấy không còn tham đắm áo mặc, đồ nằm, cùng thức ăn uống, những vật giúp sống, mong cầu không uổng phí. Ở ngay đời này cũng được phúc báo. Nếu có người nào khinh chê rằng: Ông là người cuồng loạn, ông làm hạnh ấy, trọn không có kết quả gì. Người đó đời đời phải chịu tội báo không có mất; nếu có người nào cúng-dàng, khen ngợi, thì người ấy ở ngay đời này được quả báo hiện-tại.

Nếu lại thấy người thụ-trì kinh này, mà bịa đặt những điều lỗi xấu cho người đó, dù thực dù hư, người này đời hiện-tại phải chịu bệnh bạch tạng. Nếu khinh cười người trì kinh, thì đời đời răng nanh thưa, thiếu, môi xấu, mũi tẹt, tay chân co quắp, mắt lé thông-manh, thân thể hôi thối, mụn lở dữ dội, máu mủ tràn trề, bụng ỏng ngán hơi, các chứng bệnh nặng quái ác. Vì thế ông

Phổ-Hiền! Nếu thấy người nào thụ-trì kinh-diễn này, phải đứng dậy tiếp rước từ xa, phải như kính Phật.

Khi Phật nói phẩm Phổ-Hiền khuyến phát này, thì hằng hà sa đẳng vô-lượng vô-biên các Bồ-Tát, được trăm nghìn muôn ức Toàn-đà-la-ni, ba nghìn đại-thiên thế-giới vi trần... các Bồ-Tát đầy đủ đạo Phổ-Hiền.

Khi Phật nói kinh này, Bồ Tát-Phổ Hiền cùng các hàng Bồ-Tát... Ngài Xá-Lợi-Phất... cùng hàng Thanh-văn... và các trời, rồng, nhân với phi nhân... tất cả đại-hội đều rất vui mừng, vâng theo lời Phật, làm lễ mà đi.



KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA

Quyển Thứ Bảy

Diệu-Âm, hạnh Phổ-Hiền, đều thành-tựu trước sau, kinh này truyền rộng khắp toàn nhờ

**công tổng-trì, bọn tà ma ngoại đạo theo gió lướt
xa đi, đạo chân thường rộng khắp, muôn pháp
đều viên dung.**

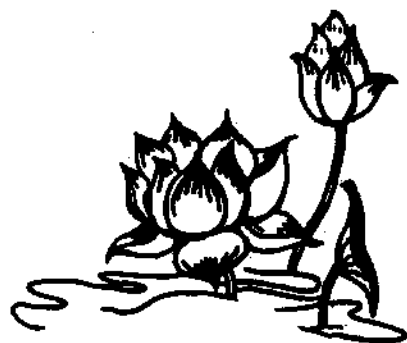
Nam - Mô Pháp - Hoa Hội - Thượng Phật Bồ-Tát (3 lần)

**Một câu được nhiễm thân,
Đều giúp đến bờ giác
Suy nghĩ cùng tu tập,
Hằng dùng làm thuyền bè.
Tuỳ-hỉ, và thấy nghe
Thường làm chủ với bạn.
Dù chấp lấy hay bỏ,
Lọt tai kết thành duyên
Hoặc thuận cùng với nghịch
Nhờ đó được thoát khỏi.
Nguyên ngày nào giải-thoát.
Cùng y báo chính báo.
Thường tuyên kinh Diệu-Pháp
Một cõi đến một trần
Đều là vì-lợi vật,
Cúi xin các đức Phật
Ngâm nhờ gia-hộ cho,
Hết thầy các Bồ-Tát**

Mật giúp sức uy-linh,
Nơi nào chưa nói kinh
Đều vì người khuyến thỉnh,
Phàm nơi có nói pháp
Đều thân thừa cúng dàng.
Một câu một bài kệ
Tặng tiến đạo Bồ-đề.
Một sắc một vị hương
Mãi không hề thoái chuyển.

Hải hội Pháp-Hoa, đức Phật thân nói, ba
chu chín dụ nghĩa sâu mầu, bảy quyển gồm bao
hàm hơn sáu muôn lời, xướng tụng lợi trời, người.

Nam - Mô Hộ - Pháp Chư - Thiên Bồ-Tát (3 lần)



PHÂN HÔI - HƯƠNG



TÂM KINH BÁT NHÃ

BA-LA-MẬT-ĐA

Khi ngài Quán-tự-tại Bồ-Tát, thực hành sâu xa pháp Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không qua hết thủy khổ ách.

Này ông Xá-Lý-tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sức tức là không, không tức là Sắc, Thụ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế.

Này ông Xá-Lý-Tử! Tướng không của mọi pháp, không sinh, không diệt, không nhờ, không sạch, không thêm, không bớt, cho nên trong chân-không, không có Sắc, không có Thụ, Tưởng, Hành, Thức; không có Mắt, Tai, Mũi, Lưỡi, Thân, Ý; không có Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp; không có Nhãn giới, cho đến không có Ý-thức giới; không có Vô-minh, cũng không có cái

hết Vô-minh, cho đến già, chết, cũng không có cái hết già, chết, không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí-tuệ, cũng không có chứng đắc, vì không có chỗ chứng đắc.

Bồ-Tát y theo Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hảnh mộng tưởng điên-đảo, đạt tới Cứu-kính Niết-bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát-nhã Ba-la-mật-đa được đạo vô-thượng Chính-đẳng Chính-giác.

Cho nên biết Bát-nhã Ba-la mật-đa là đại thân chú, là đại minh chú, là vô-thượng chú, là vô đẳng đẳng chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư.

Vì vậy, nói ra bài chú Bát-nhã Ba-la-mật-đa, liền nói chú rằng: "Yết-Đế, Yết-Đế, Ba-la Yết-Đế, Ba-la Tăng Yết Đế, Bồ-Đề Tát-Bà-Ha"

(3 lượt)

VĂN TỤNG KINH HỒI HƯỚNG

Đệ-tử chúng con... vì sức nghiệp ma, tâm thần rối loạn, căn tính mê mờ bỗng nhiên chợt nghĩ, thay đổi lung tung, dáo dở chất chồng, xem văn mờ ý, nhầm chữ sai câu, trái với chính âm trong, đục, nệ vào tà-kiến giải bày, hoặc vì việc đoạt mất trí, tâm chẳng để vào kinh, đương khi tụng niệm dấy ngời, bỏ dở câu cách quãng, ngời lâu trễ nải, nhân đó giận hờn, chốn nghiêm tịnh để vướng bụi nhơ, nơi kính-cẩn hoặc làm cẩu thả. Thân, khẩu mặc dùng nhếch nhác, xiêm y lẽ mạo lôi thôi, cung chẳng như nghi, để không đúng chỗ. Mở cuốn rồi ren, rớt rơi, dơ nát. Hết thấy chẳng chuyên chẳng thành, thật là đáng then đáng sợ.

Kính xin chư Phật Bồ-Tát, trong cõi pháp-giới hư không, hết thấy Hiền thánh thiên thần, thiên long, hộ pháp, từ-bi thương xót, sám rửa lỗi lầm, khiến cho công đức tụng kinh, đều được chu-viên thành-tựu.

Đệ tử chúng con... nguyện tâm hồi-hướng, còn e, hoặc khi dịch nhuận lỗi lầm, hoặc lúc giải chưa thiếu sót, truyền thụ sai thù, âm thích lẫn lộn. Những lỗi xét nét đổi thay, những lầm cắt, in viết chép. Dù thầy dù thợ đều xin sám-hối. Nhờ sức thần của chư Phật, khiến cho tội lỗi tiêu tan.

Thường quay xe pháp, cứu vớt hàm-linh. Nguyện đem công-đức, trì chú tụng kinh, hồi hướng về Hộ-Pháp long thiên thánh chúng. Thân núi sông linh thiêng trong tam giới, vị chủ tế thủ hộ chôn-già-lam, cầu mong được hưởng phúc thiện bình-an, trang-nghiêm đạo quả vô thượng Bồ-Đề, nguyện cho khắp cả pháp-giới chúng-sinh, cùng được vào bể Như-Lai pháp tính.

(Đánh 3 tiếng chuông đảo mõ tụng tiếp)

KỆ NIỆM PHẬT

Đại từ đại bi thương chúng-sinh

Đại kỷ đại xả cứu muôn loài.

Tướng đẹp sáng ngời khôn xiết kể !

Đệ-tử nhất tâm thành kính niệm.

**Nam-mô Sa-Bà Giáo-chủ Bản-sư Thích-Ca
Mâu-Ni Phật** (3 lượt)

Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni Phật

(1 tràng hay 3 tràng tùy ý)

Nam-mô Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-Tát (10 lượt)

Nam-mô Phổ-Hiền Bồ-Tát (10 lượt)

**Nam-mô Thanh-Tịnh Đại-Hải-Chúng
Bồ-Tát.** (10 lượt) (Dứt mõ đứng dậy lễ)

**Nam-mô Tận-hư-không; biến pháp-giới,
thập-phương tam-thế nhất-thiết thường-trụ
Tam-bảo.** (3 lượt)

**Nam-mô Sa-bà giáo-chủ Bản-Sư Thích-
Ca Mâu-Ni Phật** (1 lễ)

**Nam-mô Phạm-Võng Giáo-Chủ Lư-Xá-
Na Phật** (1 lễ)

**Nam-mô Tây-Phương Cực-lạc Giáo-Chủ A-
Di-Đà Phật** (1 lễ)

Nam-mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Nhất-Thiết
chư Phật (1 lễ)

Nam-mô Đương-Lai Giáo-Chủ Di-Lặc
Tôn Phật (1 lễ)

Nhất tâm đỉnh lễ Đại-Trí Văn-Thù Sư-Lợi
Bồ-Tát, biến pháp-giới chư đại Bồ-Tát. (1 lễ)

Nhất-tâm đỉnh lễ Đại-Hạnh Phổ-Hiền Bồ-
Tát, biến pháp giới chư đại Bồ-Tát. (1 lễ)

Nhất tâm đỉnh lễ Đại Bi Quán Thế-Âm Bồ-
Tát, biến pháp giới chư đại Bồ-Tát.

Nhất-tâm đỉnh lễ Đại-lực-Đại-Thế-Chí Bồ
Tát biến Pháp giới chư đại Bồ-tát (1 lễ)

Nhất-tâm đỉnh lễ Thanh-Tịnh Đại-Hải-
Chúng, biến Pháp giới chư hiền thánh Tăng.
 (1 lễ)

Nhất-tâm đỉnh lễ lịch đại Tổ-Sư Bồ-Tát
 (1 lễ)

Nhất tâm đỉnh lễ Hộ-pháp chư thiên Bồ-Tát
 (1 lễ)

**Nhất tâm đỉnh lễ Tam-châu cảm-ứng Hộ-
pháp Vi-Đà tôn thiên Bồ-Tát** (1 lễ)

Con nay xin vì bốn ân, ba cõi pháp-giới
chúng-sinh, nguyện cho ba chương tiêu trừ, dắc
lòng phát-nguyện. (1 lễ)

(Đều quỳ tụng phát-nguyện)

**Chúng-sinh bao nhiêu xin độ hết
Phiền-não bao nhiêu xin dứt hết
Pháp môn bao nhiêu xin học hết
Phật đạo cao-siêu nguyện viên-thành**

*

**Công-đức tụng kinh rất tuyệt vời
Bao nhiêu công-đức xin hồi-hương
Nguyện khắp chúng-sinh trong bể khổ
Chóng được sinh về nước Cực-lạc.
Hết thấy mười phương Phật ba đời
Các đại Bồ-Tát, Giác-hữu-tình
Được đại trí-tuệ đến bờ giác
Tiếp dắt bốn loài cùng chín cõi
Đều siêu thắng Hoa-tạng, Huyền-môn**

**Chốn tối tăm tám nạn, ba đường
Đồng thể nhập Như-Lai pháp tính.**

**Nam mô Sa-Bà thế-giới, tam giới đạo sư, tứ
sinh từ phụ nhân, thiên giáo-chủ, thiên bách ức hoá
thân, bản sư Hoà-thượng, Thích-Ca Mâu-Ni Phật!**

(3 lượt)

(Dứt mõ đánh ba tiếng chuông dừng dậy lễ tạ)

**Con quy-y Phật, xin nguyện cho chúng-
sinh, hiểu theo đạo lớn, phát tâm vô thượng.**

(1 lễ)

**Con quy-y pháp, xin nguyện cho chúng-
sinh, thấu rõ kinh tạng, trí-tuệ như biển.**

(1 lễ)

**Con quy-y Tăng, xin nguyện cho chúng-
sinh, thống lý đại chúng, hết thấy không ngại.**

(1 lễ)

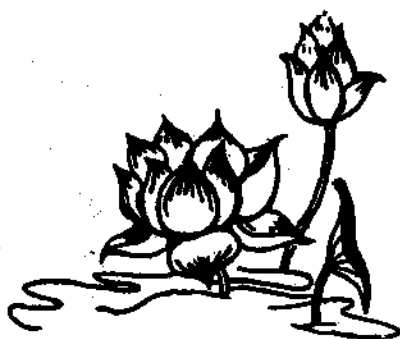


HÒA NAM THÁNH CHÚNG

Nguyên đem công-đức này
 Hương về khắp tất cả
 Đệ-tử và chúng-sinh
 Đều trọn thành Phật đạo.

(Vái ba vái lui ra)

- LỄ TẤT -





HỘ PHÁP

